

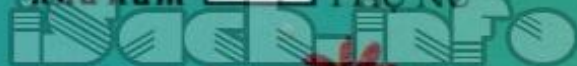
Sophie van der Stap

*"Một
tự truyện
ấn tượng."*
— Madonna

Hôm nay tóc tôi màu vàng



NHÀ XUẤT BẢN
PHỤ NỮ



Sophie Van Der Stap

HÔM NAY TÓC TÔI MÀU VÀNG

Thông tin về ebook

Hôm Nay Tóc Tôi Màu Vàng

Nguyên bản: Heute Bin Ich Blond

Tác giả: Sophie Van Der Stap

Thể loại: Tiểu Thuyết

Dịch giả: Ngọc Phong

Biên tập: Nguyen Thanh Binh

Bìa: hoang viet

Định dạng ebook PDF-A4

Ngày xuất bản: 04-January-2016

Tổng số 189 trang

Click vào đây để đọc online



GIỚI THIỆU

Chín bộ tóc giả để tạo ra chín khuôn mặt khác nhau. Sophie lần lượt hóa thân thành Stella, Daisy, Sue, Blondie, Platina, Oema, Pam, Lydia và Bébé. Chín căn cước giúp cô tự khẳng định bản thân và sống sót. Chín cuộc đời trong một, trong khi thời gian chỉ được tính bằng giây bằng phút. Bởi vì vừa bước sang tuổi hai một đầy hoài bão, Sophie bàng hoàng được biết: cô bị ung thư. Khi tóc bắt đầu rụng bởi hóa trị, thì trò chơi với những bộ tóc bắt đầu, cho Sophie cơ hội bất ngờ để lấy lại vẻ nữ tính cùng nguồn sức mạnh phi thường...

Cuốn nhật ký hài hước nhưng cảm động Hôm nay tóc tôi màu vàng kể về cuộc chiến chống lại căn bệnh hiểm nghèo của một cô gái trẻ Hà Lan. Tác phẩm trở thành một hiện tượng xuất bản trên khắp châu Âu, còn tác giả của nó, Sophie van der Stap nhận Giải Bart dành cho những người biến điều không thể thành có thể.

Sinh năm 1983, Sophie van der Stap hiện sinh sống tại Amsterdam. Cuốn hồi ký Hôm nay tóc tôi màu vàng của cô thuộc top bestseller trên toàn thế giới. Hiện cô làm phóng viên cho báo Hà Lan và đang hoàn thiện cuốn tiểu thuyết đầu tiên.

"Một tự truyện ẩn tượng." - Madonna

"Cái lớn lao của cuốn sách này không chỉ đọng ở những miêu tả nỗi đau Sophie chịu đựng mà còn ở lòng dũng cảm nhờ đó cô gái chịu đựng nỗi đau ấy. Những gì Sophie van der Stap viết ra thực sự là một kiệt tác, cô nắm bắt được cái bản chất nhẹ bẫng trong cả những tình huống trầm trọng nhất." - Der Spiegel

"Văn phong của Sophie van der Stap dũng cảm mà không theo lẽ thói, đúng như cư xử chững chạc của cô khi nhận được tin bạo bệnh. Những trò chơi con chữ khiến cho cuốn sách nhẹ nhàng tươi sáng, trong khi vẫn giải quyết các chủ đề nghiêm túc. Từng dòng chữ tiết lộ năng lực trào phúng đả kích không khoan nhượng của tác giả. Van der Stap đã thành công trong việc viết ra một cuốn sách đọng lại sâu lắng trong ký

ức độc giả." - Frankfurter Allgemeine Zeitung

"Cái cách Sophie van der Stap, cô gái có chín bộ tóc giả, miêu tả căn bệnh của mình khiến tôi sửng sò." - Christian von Zittwitz

"Một cuốn sách mãnh liệt, mà viết ra thật nhẹ nhàng." - GlückPost

"Một cuốn sách kỳ diệu về niềm vui sống." - Woman

"Một cuốn sách phi thường của một cô gái phi thường" - Marie Claire

TÁC GIẢ

Sophie van der Stap mới hai mốt tuổi khi bị chẩn đoán mắc phải căn bệnh ung thư dạng hiếm. Từ một sinh viên yêu thích cuộc sống luôn tràn ngập niềm vui, chỉ trong một ngày bỗng chốc thế giới của cô chỉ còn là bốn bức tường trắng của bệnh viện. Nhưng cũng chính trong không gian bó hẹp này, Sophie đã khám phá ra thế giới áo blouse trắng hoàn toàn khác xa với trí tượng tượng của mình. Sophie đã miêu tả trải nghiệm này một cách chân thành cảm động trong tự truyện *Hôm nay tóc tôi màu vàng*. Xuất bản nguyên tác bằng tiếng Hà Lan vào tháng Chín 2006, cuốn sách đạt thành công vang dội.

Sophie hiện đang sinh sống tại Amsterdam. Cô vừa kết thúc cuốn tiểu thuyết đầu tay *A Farewell offres Blue Butterfly*. Căn bệnh ung thư là quãng tạm lắng mà cô đã tận dụng để tận hưởng cuộc sống. Thỉnh thoảng cô cũng đội lại những bộ tóc giả trước kia của mình để không quên quá khứ.

Con người ta trải nghiệm mọi thứ bên ngoài theo một cách khác hẳn so với trải nghiệm nội tâm. Đối với một người ngoài cuộc, nhập tâm vào hoàn cảnh của tôi, một người trong cuộc, là việc gần như không thể. Nhập tâm vào tôi - một bệnh nhân ung thư, một nhà văn mới khởi nghiệp, nhập tâm vào tôi khi tôi là Stella, Sue, Daisy, Blondie, Platina, Oema, Pam, Lydia hay Bebé. Nói cách khác là nhập tâm vào Sophie. Tôi hy vọng với cuốn sách này, bạn sẽ trải nghiệm câu chuyện của tôi từ bên trong, từ trong nội tâm của chính tôi.

Nếu có dịp đặt chân tới Ithaka, em hãy khát khao một chuyến đi dài lâu, một chuyến đi ngập tràn phiêu lưu và kiến thức.

K.P.KAVAFIS

CHƯƠNG 1

Thứ Năm ngày 17 tháng Hai năm 2005

"Thật tiếc", tôi nói vậy khi trông thấy mớ tóc trên sàn gỗ đằng sau mình. "Mọi việc diễn ra quá nhanh."

Cô chủ tiệm nhìn tôi trong gương. Tôi có mang theo một vài tấm hình để chỉ cho cô ấy thấy tôi thích kiểu tóc nào nhất.

Đó là những tấm hình Martijn chụp cho tôi ba tuần trước khi tôi vẫn còn tóc. Kể từ khi những tế bào tóc trên đầu tôi thất bại trong cuộc chiến chống lại phương pháp hóa trị, tôi thấy cô gái trong những tấm hình đó ngày càng ít giống mình hơn. Những mớ tóc giả được đặt trên bàn giữa một quyển catalogue và một chùm tóc mái màu vàng mà cô chủ tiệm mang tới cho tôi thử. Hay một kiểu tóc như thế này? Chắc chắn là không. Tất cả những kiểu tóc này làm tôi trông giống như một người chuyển giới. Khi cô chủ tiệm thò tay với mớ tóc giả dài màu đen, tôi chợt nghĩ tới những tay ghi ta trong ban nhạc Guns N' Roses, chỉ có điều là cái mớ lông bưng kia sẽ được đặt lên đầu tôi. Thật kinh khủng!

Cửa hàng tóc giả nằm ở tầng dưới cùng của Trung tâm Y học hàn lâm Amsterdam, còn phòng thử nằm trên tầng một. Rất tiện lợi cho những bệnh nhân khoa Ung thư, họ có thể đến thẳng đó sau khi được truyền nước. Ngồi cạnh tôi là mẹ, chị gái và Annabel - cô bạn thân nhất của tôi. Chúng tôi cảm thấy lo lắng và tất cả đều im lặng. Annabel vớ lấy một mớ tóc giả rồi đội thử lên đầu mình, sự căng thẳng dường như biến mất. Cô ấy trông thật khó tả, điều đó làm tất cả chúng tôi phải bật cười.

Tôi ngắm mái tóc đen buộc cao của chị gái mình. Chị ấy trông thật tuyệt. Cũng giống tôi, chị ấy thích buộc tóc cao gọn sau gáy và chỉ để một lọn ở phía trước. Tôi quan sát tiếp mái tóc đen dày của Annabel, quay lại mái tóc óng ả của chị gái, rồi ngắm sang mái tóc ngắn của mẹ và cuối cùng là đám tóc lơ thơ chưa kịp rụng trên đầu tôi.

Ba tuần vừa rồi trôi qua như tên bắn và tôi vẫn chưa kịp hiểu mình ở đây làm gì. Tôi ở đây làm gì?

Tôi muốn đi khỏi đây, tôi muốn nấu mình trong sự chở che của bốn bức tường nhà mình. Không chỉ nấu mình trước bệnh tật mà còn trước phản ứng của những người khác, bởi họ chỉ khẳng định cái điều mà tôi muốn quên. Hàng xóm nhìn tôi với ánh mắt thương hại. Người bán rau cho tôi thêm một túi rau quả nhiều vitamin vào giỏ hàng. Những người bạn ôm tôi thật chặt vào lòng họ. Những thành viên trong gia đình, họ khóc cùng tôi. Tôi nhìn vào gương với đôi mắt đầm lệ và để cô chủ tiệm thử những kiểu tóc mới cho mình. Đôi môi mỏng của tôi giờ chỉ còn là một đường kẻ đáng sợ chạy qua phần dưới khuôn mặt. Cô chủ tiệm thử tóc cho tôi càng lâu thì cái đường kẻ đó càng trở nên mỏng manh hơn còn tôi càng trở nên tuyệt vọng hơn. Trông tôi thật tệ hại. Trong gương tôi không còn là chính mình nữa.

Cuối cùng tôi cũng rời khỏi bàn làm tóc với một kiểu đầu bà già hoàn toàn không hợp với mình. Mớ tóc trên đầu tôi trông xấu tệ hại và lại còn ngứa nữa. Đây không còn là Sophie nữa, không một chút nào hết. Đó là một phụ nữ trung niên cứng nhắc và buồn tẻ đến từ một nơi cũng buồn tẻ và cứng nhắc không kém như Wassenaar.

Cô chủ tiệm động viên tôi bằng giọng nói đầy vỗ về an ủi. Chúng tôi rời phòng thử xuống tầng dưới bằng thang máy. "Cháu sẽ quen dần với việc đó. Đây không phải chuyện ngày một ngày hai. Cố gắng đùa giỡn với nó một chút nhé. Trong hai tuần cháu sẽ lại là chính mình."

Vâng vâng. Lại là chính mình. Chính mình - một bà trung niên cứng nhắc? Hay chính mình là Stella?

Tôi quay lại phía mẹ và thấy đôi mắt bà đã ướm đầm từ lúc nào.

Cô chủ tiệm đã làm ở đây được hai mươi năm và là một trong ít người có những mẫu tóc rất thời trang này từ Nhật Bản và Trung Quốc. "Ở những nước đó người ta làm ra nhiều mẫu tóc rất đẹp và thời trang, rất hợp với một cô gái trẻ như cháu."

Tôi nhìn mình một lần nữa trong gương thang máy nhưng không thể tìm thấy từ "thời trang" và "trẻ" ở đâu hết. Tôi chỉ thấy một con chuột xám với mớ tóc giả trên đầu.

Đã hai tháng nay tôi phải ra ra vào vào cái bệnh viện này kể từ lần tôi bị "hạ cánh" xuống khoa điều trị của bác sĩ K. Đó là ngày thứ Năm, đầu

tháng Giêng. Một ngày bình thường như bao ngày khác bởi tôi vẫn chưa biết có cả một khối u đang bám vào phổi mình. Nói một cách chính xác hơn là chúng bám vào màng phổi hay tên khoa học là Pleura.

Sau nhiều cuộc hẹn với nhiều bác sĩ khác nhau và hai lần hội chẩn khẩn cấp, giờ tôi lại thấy mình đang nằm chờ trong một khoa điều trị khác. Chờ một bác sĩ mới, những cô y tá mới và một quyển bệnh án mới.

Rồi vị bác sĩ mới trong bộ bờ lu trắng cũng đã tới. Đầu tiên ông ta khám rồi sau đó tỏ lòng thương hại trước chẩn đoán tồi tệ của tôi. Ông bước vào phòng đăng ký trong khoa của mình, mở bệnh án của tôi rồi gọi: "Cô Van der Stap", đồng thời đưa mắt nhìn khắp phòng rồi lặng lẽ nhìn tôi. Một con nhóc, chắc hẳn trước đó ông ta đã nghĩ vậy về tôi. Còn trước mắt tôi hiện ra một khuôn mặt đẹp, trạc ngoài bốn mươi tuổi, một bộ bờ lu trắng. Tôi được ở lại khu khám bệnh của ông đúng một tuần nhưng cái nhìn đầu tiên ấy đối với tôi cũng là quá đủ rồi.

Dường như được hồi sinh nhờ vị bác sĩ mới, tôi thông thả bước vào căn phòng trắng toát của ông. Ờn Chúa, đây là thế giới của đàn ông.

Bệnh viện là nơi lý tưởng để tôi quên đi nỗi cô đơn về mặt thể xác của mình. Vị bác sĩ này thật dễ chịu khiến tôi ngạc nhiên sau bao nhiêu vị vô duyên mà tôi gặp trước đó. Đã hai tháng nay tôi thường xuyên được chuyển vào bệnh viện Onze Lieve Vrouwe Gasthuis, từ khoa điều trị này tới khoa điều trị khác. Từ trên xuống dưới, từ đằng trước ra đằng sau. Đi đi về về. Tám trợ lý, hai bác sĩ phụ khoa, một bác sĩ phổi và ba lần trị liệu bằng kháng sinh. Tất cả đều không đem lại kết quả nào.

Bệnh tật của tôi vẫn y hệt như ngày đầu: thỉnh thoảng lại nhói đau đầu đó, một lá phổi bị sưng huyết, trọng lượng giảm thêm vài cân. Thêm vào đó là một khuôn mặt vô cùng nhợt nhạt. Trong lúc tôi vừa phải thuật lại dữ liệu về mình lần thứ bảy trăm sáu mươi tám - ở những khoa mà máy móc hoành tráng làm nên điều kỳ diệu như thế này người ta vẫn chưa tậu được bộ máy tính xử lý dữ liệu trung tâm - tôi vừa chăm chú quan sát vị bác sĩ mới của mình. Trên tấm biển đề tên là dòng chữ: Bác sĩ K. KHOA PHỔI. Tôi đoán ông mới khoảng ngoài bốn mươi. Lịch lãm, điển trai, thông minh. Một anh chàng đào hoa hay một người đàn ông hạnh phúc bên tổ ấm của mình? Hay là cả hai? Vấn đề này tôi sẽ lên mạng xác minh sau, tôi nghĩ. Bộ bờ lu trắng che đi được nhiều thứ nhưng đôi giày thì không. Một đôi giày da đen, có đường viền. Không

phải dấu hiệu xấu mà cũng chẳng tốt. Nhưng nhận định của tôi là so với tầm tuổi này thì đó là một dấu hiệu tốt nhiều hơn xấu. Quanh cổ bác sĩ là chiếc ống nghe.

Tôi được yêu cầu nằm lên bàn của bác sĩ và phải kéo cao chiếc áo phông, tuy nhiên chiếc áo ngực màu đen đang mặc thì được phép tại vị.

Vị bác sĩ đặt chiếc ống nghe lạnh lẽo vào ngực tôi trước, sau đó là vào sống lưng đang run lẩy bẩy.

Ông nghe còn tôi thở.

Tôi thở trong khi ông nghe.

Tôi nghe, ông là người thở.

"Có điều gì đó không ổn", ông nói. Tuy nhiên những lời nói đầy tuyệt vọng đó thực sự không làm tôi thấy sợ hãi. Thậm chí tôi còn cảm thấy nhẹ nhõm bởi có gì đó không ổn với cơ thể tôi, đó là điều tôi đã nghĩ từ trước. Sự mệt mỏi, khó thở, đôi gò má xanh xao, đó mới là những điều mới. Tất cả những gì tôi muốn là tìm kiếm lời giải cho vấn đề này trong hộp thuốc kia, rồi sau đó tiếp tục chữa trị như tôi vẫn làm từ trước đến nay. Tôi được chỉ định đi làm xét nghiệm, vậy là vẫn chưa được phép về nhà. Đầu tiên là đi chụp X- quang ở tầng một, sau đó lại phải quay lại. Cầm quyền bệnh án mới trên tay tôi ngoan ngoãn rời khỏi phòng. Bệnh viện đối với tôi vẫn còn là một cuộc phiêu lưu với những người đàn ông điển trai, ân cần và hơi độc đoán. Còn giờ, giờ tôi phải đi đâu?

Quay trở lại với bác sĩ K cùng kết quả chiếu chụp phổi. Tôi lại nằm trên một chiếc bàn. Nhưng lần này là trong phòng điều trị ở tòa nhà bên cạnh. PHÒNG NỘI SOI VÀ XÉT NGHIỆM CHÚC NĂNG PHỔI là những gì tôi đọc được khi bước vào.

"Những bức ảnh này trông không khả quan lắm", bác sĩ K nói. "Lá phổi phải của cháu có chứa dịch lỏng và phải hút chúng ra."

"Hút ra ạ?"

"Đúng, hút ra bằng một ống dẫn lưu được gắn vào lưng cháu."

Tôi nuốt nước miếng. Tôi không biết ống dẫn lưu là cái thứ gì song nghe bị gắn một thứ gì đó vào lưng có vẻ chẳng hay ho lắm.

Tôi lại phải kéo cao chiếc áo phông một lần nữa, và lần này thậm chí còn phải cởi hẳn ra. Khởi đầu tốt đẹp đây, tôi nghĩ vậy. Cả chiếc áo ngực của tôi cũng bị tháo khuy. Lưng và ngực tôi bắt đầu nổi đầy gai ốc, tôi nhìn chằm chằm chiếc kim to dùng dài ngoằng mà bác sĩ K, cô y tá - người tôi nghĩ chắc hẳn là đồng tính - và Floris, một thực tập sinh, đang chăm chú soi xét. Hay nói cách khác: có tới cả sáu con mắt đang đổ dồn về phía đôi gò bồng đảo của tôi. Hoặc cũng có thể họ chỉ nhìn vào chiếc kim sẽ xuyên qua lưng tới lá phổi phải của tôi? Rõ ràng trông Floris cũng không ít lo lắng hơn tôi. Cậu ta đứng cách ra một khoảng nhất định, làm theo những yêu cầu của bác sĩ K và vất vả sử dụng những y cụ của thầy mình.

Trong khi đó cô y tá giải thích cho tôi điều gì sẽ diễn ra ngay sau đó và lý do vì sao các bác sĩ nhận thấy tầm quan trọng của việc phải đục một lỗ tới lá phổi của tôi: Trên những tấm hình này có thể quan sát thấy khoảng ba phần tư lít chất lỏng tụ giữa màng phổi và lá phổi của cháu, chúng tôi sẽ dùng ống dẫn lưu để hút chúng ra."

"À!"

Nếu có mủ vàng chảy ra từ ống dẫn lưu thì đó chẳng phải dấu hiệu tốt đẹp gì", cô tiếp tục. "Như thế nghĩa là có viêm nhiễm ở đâu đó."

"À!"

Cô y tá đã rất chú tâm tới liều lượng thuốc mê sẽ tiêm cho tôi, song đáng tiếc sự chú tâm đó vẫn chưa đủ bởi tôi vẫn cảm thấy chiếc kim kia chọc qua lưng vào trong người tôi như thế nào. Đau quá! Bác sĩ K lập tức có mặt với thuốc giảm đau và cầm lấy chiếc kim từ tay đồng nghiệp. Chất lỏng được hút ra bằng một chiếc ống dài và trong suốt. Màu của nó không vàng song theo nhận định sau đó thì nó cũng không ổn chút nào.

Tôi được đưa trở lại khoa điều trị của bác sĩ K.

Ông xin số điện thoại của tôi. Tất nhiên là tôi rất sẵn sàng cho.

Ngay tối hôm sau ông đã gọi cho tôi. "Việc điều trị của cháu vẫn còn nhiều rối rắm. Tôi muốn cháu nhập viện một tuần để chúng tôi có thể tiến hành các cuộc xét nghiệm khác. Chúng ta sẽ bắt đầu bằng chụp nội soi."

"Chụp nội... gì cơ ạ?"

"Chúng tôi sẽ phải rạch trên lưng cháu một đường dài khoảng 2 xăng ti mét để đưa vào lưng cháu một máy chụp siêu nhỏ, đồng thời lấy ra một ít mô."

"Ồ... thôi được, nếu việc đó là bắt buộc..." Tôi đặt máy xuống vẻ rất kiên cường, song ngay sau đó những giọt nước mắt đầu tiên lăn tuôn rơi vì cuộc phiêu lưu mới sắp tới, cuộc phiêu lưu lạ thường mà tôi bị đẩy vào. Tôi run lẩy bẩy và lần đầu tiên tôi cảm thấy sợ hãi thực sự. Sợ hãi cho thân thể mình. Sợ hãi cho cuộc sống của mình.

"Chẳng qua là bác sĩ muốn con lúc nào cũng ở gần ông ấy thôi", tôi đùa bố mẹ mình rồi lấy tay lau nước mắt. Tôi nằm ở đó, trong căn phòng sơn trắng, trên chiếc giường phủ ga trắng, trong bộ đồ ngủ màu trắng và giữa hai cô y tá cũng mặc đồ trắng. Một ống dẫn được đặt trong mũi, một ống bơm khí màng phổi - di chứng từ lần chụp nội soi, một túi chất lỏng đầy bọt phía trên đầu tôi.

Đó là tất cả trừ hai từ dễ chịu. Hồi hộp, giọng văn hay, trầm lắng, buồn bã. Cuối cùng tôi cũng đọc xong cuốn truyện đó. Bác sĩ K, người từ giờ đóng một vai trò quan trọng trong trí tưởng tượng của tôi, ngày nào cũng tới hỏi thăm tình hình sức khỏe của tôi và Anna Karenina. Còn tôi thì nghĩ mình lúc nào cũng khỏe hơn cô ấy.

Một tuần sau tôi ngồi cùng bố trong một căn phòng của khoa điều trị mà tôi đã trở nên nhẵn mặt, đối diện chúng tôi là một kẻ vụng về ngoại hạng. Bác sĩ K đi dự hội nghị nào đó một tuần. Hôm đó là thứ Tư, ngày 26 tháng Giêng năm 2005. Ở nhà sâm banh đã được ướp lạnh. Chúng tôi tin rằng tôi bị nhiễm khuẩn gì đó, trường hợp tệ nhất có thể là một loại nấm mà tôi rước vào người trong chuyến đi xuyên Ấn Độ và Iran.

Không loại trừ khả năng đó là một loại sacôm, u ác tính, hiếm gặp, song như sau này tôi được biết thì khả năng đó rất ít khi xảy ra. Đó chắc chắn là nằm ngoài kế hoạch của tôi. Ngày đó tôi còn cảm thấy phần chấn trước sự xuất hiện của một bác sĩ mới.

"Chúng tôi đã có kết quả từ phòng thí nghiệm. Một tin không tốt. Cháu bị ung thư." Người đồng nghiệp khá cộc lốc của vị bác sĩ mà tôi yêu quý ngồi khoanh tay trên bàn làm việc của bác sĩ K.

Tôi ngồi đó, miệng há hốc.

Tôi thu mình dưới gầm bàn làm việc vì choáng váng.

Không thể nào lại là sự thật. Nhưng đồng thời nó lại là một sự thật hiển nhiên. Bố tôi người cứng đờ, vì tôi mà cố gắng giữ để nước mắt không chảy ra. Trong tôi vẫn còn hiện rõ cảnh tôi nhìn ông và nghĩ: Mẹ vừa mới trải qua một đợt hóa liệu. Cả bố và mẹ đều đã phải chịu đựng nhiều. Vậy mà giờ đây mình lại ở trong tình cảnh này.

Mẹ tôi trải qua đợt hóa trị cuối cùng mới chỉ vài tháng trước tại đây, chỉ cách căn phòng tôi đang ở có một hành lang và một tầng cầu thang, căn phòng mà nó vừa đổ ụp xuống đầu tôi với tất cả sức mạnh của mình. Giờ thì mẹ tôi đã khỏe trở lại và đôi gò bồng đảo của bà vẫn được phép nằm lại trên ngực.

Cuối cùng tôi cũng đứng dậy, tôi giấu mình trong chiếc măng tô dày ụch và chỉ muốn một điều duy nhất là đi khỏi đây. Tôi mặc áo măng tô bởi lúc đó là tháng Giêng và trời rất lạnh. Lạnh lẽo như ở bệnh viện Onze Lieve Vrouwe Gasthuis. Lạnh lẽo như quãng đường từ khoa phổi đến khoa ung thư. Sau giọt nước mắt thứ chín trăm chín mươi chín tôi cuộn mình vào chiếc măng tô ấm áp và bước chân đi một cách hoài nghi. Bên ngoài trời ngày càng lạnh hơn. Tôi phải chạy trốn, tôi ước giá như có thể quay ngược lại được những phút vừa trôi qua trong cuộc đời mình. Con ác mộng này chỉ có tôi và bố chứng kiến. Cho đến nay chưa bao giờ xảy ra với bất kỳ người thân nào quanh chúng tôi. Có thể chính vì vậy mà mọi chuyện đối với tôi trở nên thật siêu thực, đồng thời cũng đầy đau đớn và khiến tôi quá đổi cô đơn. Bác sĩ hỏi tôi muốn đi đâu. Tôi cũng chẳng biết nữa. Tôi chỉ biết một điều: tôi phải đi khỏi đây. Đi khỏi đây có nghĩa là quay trở lại cuộc sống trước kia của mình.

Lẽ ra tuần sau đó tôi phải quay lại giảng đường. Ngày hôm ấy, tại căn phòng đó thế giới của tôi đã thay đổi hoàn toàn. Chỉ thế giới của tôi thôi. Các sinh viên khác vẫn sẽ tiếp tục vội vã đến giảng đường cho đúng giờ, một tay cầm ly cà phê mua ở máy tự động, còn tay kia hoặc là bữa sáng, hoặc là một tờ báo mới. Không chỉ sinh viên, kể cả những người mặc bờ lu trắng, những người mà giờ đây đối với tôi họ trở nên thật kinh khủng và đáng sợ, cũng vội vã chạy khỏi tầm quan sát của tôi để lao đầu vào những công việc quan trọng của họ. Chỉ thế giới của tôi là ngừng tiếp diễn, và càng ngày nó càng là của riêng tôi hơn.

Mười lăm phút sau tôi được chuyển tiếp tới khoa điều trị cho bệnh nhân ung thư. Tại đây, các y tá khẳng định lại điều tôi được nghe lúc trước và sự thật càng lúc càng trở nên rõ mồn một hơn. Một sự thật ráo hoảnh như việc sản xuất bánh ô tô. Từ cuộc nói chuyện đó những từ duy nhất còn đọng lại trong tôi là mấy từ đầu tiên tôi nghe thấy: "khó điều trị", "hiếm gặp", "di căn nhanh". Từ gan có thể lan nhanh sang phổi.

Đó là một cú đòn đau. Không hay rồi, tôi nghĩ. Không hay chút nào hết. Câu cuối cùng của bác sĩ: "Riêng việc cắt bỏ khối u cũng đã là một thử thách lớn. Tuy nhiên làm thế nào để nó không phát triển trở lại mới là thử thách thực sự."

Lại thêm một đòn nữa.

Vậy là, tôi sẽ phải chết? Suy nghĩ đó cứ lòn vòn vòn trong đầu tôi. Tôi nghiêng đầu nhìn xuống nơi nền nhà và tường gặp nhau.

Đòn tiếp theo giáng xuống: "Nếu chúng tôi có thể giúp cháu được gì đó thì..."

Nếu. Bác sĩ lại "Nếu". Đúng, vậy là tôi sẽ phải chết. Tôi phải làm gì với cuộc sống của mình bây giờ?

Rồi lại thêm những đòn đau nữa giáng xuống: "Năm mươi tư tuần... hóa trị... chụp X-quang xương... Nếu... Nếu... Nếu..."

Tôi phải rời khỏi đây, tôi không thể nghe hoặc nói thêm một từ nào về tình trạng các tế bào hay tùy sống của mình được nữa. Tôi lao ra ngoài.

Bố ở lại nghe nốt và kết thúc cuộc nói chuyện.

Chúng tôi lập tức được đưa đến phòng chụp tia X rồi tôi được tiêm một loại chất phóng xạ nào đó. Bố rời khỏi phòng để đi gọi điện cho mẹ và chị gái tôi, như sau này tôi được biết. Tôi nghĩ trong đầu, tuyệt thật, bố đã không thể kìm nén được rồi. Khi bố tôi quay lại ông cố gắng giấu đôi mắt đỏ hoe của mình nhưng vô ích. Điều tồi tệ nhất trong cơn ác mộng này là một người cha phải rơi nước mắt và nghĩ không ai nhận ra điều đó. Hay một bà mẹ hằng đêm khóc than với chị gái mình trong điện thoại ngoài cầu thang và tưởng là ở đó tôi không nghe thấy bà khóc.

Mũi tiêm có tác dụng trong khoảng hai tiếng. Điều đó cho chúng tôi đủ thời gian để thay đổi không khí xung quanh và chuồn về nhà tìm chút

không gian riêng cho mình.

"Không hay rồi bố ạ", tôi nói, "không hay chút nào." Đó là khởi đầu của một kết thúc, tôi nghĩ bụng.

"Lần mẹ con bị bệnh mọi việc ban đầu nghe cũng tiêu cực y như vậy Sophie ạ", bố trả lời. "Năm nay sẽ là một năm thậm tệ, nhưng năm sau mọi việc sẽ trở lại quỹ đạo bình thường của nó thôi."

"Bố nói gì cơ? Lần này đâu phải là ung thư vú như của mẹ!"

"Các bác sĩ ngày nay là vậy mà", bố nói với giọng cương quyết.

Các ông bố ngày nay là vậy mà, tôi thầm nghĩ bụng.

Khi tôi và bố rẽ vào con phố nhà mình thì thấy chị gái tôi đang chờ trước cổng trong bộ quần áo chạy bộ. Chị tên là Saskia nhưng tôi gọi chị là Zus. Lắm lúc chúng tôi trông cực giống nhau, lắm lúc lại chẳng hề giống tí nào. Cả hai chúng tôi đều có cặp lông mày đen và đôi môi mọng, nhưng chỉ thế thôi. Thời điểm này chúng tôi không gắn bó với nhau lắm. Chúng tôi có nhiều điểm trái ngược nhau. Song bây giờ là lúc tôi cần chị ấy. Tôi run lấy bầy và nức nở trong vòng tay chị. "Zus, em mới có hai mươi một tuổi. Em bị ung thư Zus ạ và có lẽ em sẽ chết." Chị ôm chặt lấy tôi, tôi nhận thấy chị cũng đang run lấy bầy. Cả hai chúng tôi vừa khóc vừa đi vào nhà.

Tôi soi mình trong gương và cố gắng tìm ở mình một điều gì đó khác lạ, không thuộc về tôi và không hợp với tôi. Tìm một loại bệnh ung thư không mời mà đến. Trong gương tôi chỉ thấy một cô gái với gương mặt xanh xao và đầy sợ sệt. Tôi không hiểu có phải tôi đã nhìn thấy chính mình? Một cô gái bị ung thư? Tôi là một cô gái bị ung thư?

Mẹ tôi đang trên đường trở về nhà bằng tàu điện từ Sloten tới ga Amsterdam. Chắc hẳn bà đã chọn một chỗ ngồi ở góc nào đó bên cửa sổ để đưa ánh mắt nhìn vào xa xăm. Hoặc có lẽ con tàu chật kín hành khách buộc bà phải đứng đầu đó, bị nê chặt giữa những chiếc áo măng tô ướt sũng. Hay là bên ngoài mưa đã tạnh? Tôi không còn biết gì nữa ngoài bao giọt nước mắt đã nhỏ xuống vì bệnh ung thư. Bà bị ung thư và giờ đến lượt tôi. Giá như giờ tôi được ở bên cạnh mẹ để làm chỗ dựa cho bà dù mình còn chưa đứng vững nổi trên đôi chân mình. Nhưng qua cách mẹ ôm chặt lấy tôi vào lòng khi bà về tới nhà, tôi hiểu

rằng bà sẽ luôn là chỗ dựa cho tôi. Tôi đang ở trong nhà vệ sinh thì nghe tiếng mẹ bước chân lên cầu thang. Tôi nhanh chóng kéo khóa quần lên và xả đồng nước tiểu đầy sợ hãi đó đi. Tôi như đang bơi trong chiếc quần bò. Đột nhiên tôi vỡ lẽ ra: đó là do căn bệnh ung thư.

Đôi mắt mẹ ướt đầm nhưng bà không khóc.

"Chúng ta sẽ vượt qua được", bà nhắc đi nhắc lại.

Người tôi run lên và tôi gật đầu.

Sau một tiếng chúng tôi phải quay lại bệnh viện để tới phòng chụp xương. Chụp xương - riêng hai từ đó thôi đã chứa đầy hiểm nguy rồi.

Cách đây chưa lâu mẹ tôi đã phải nằm dưới cái máy khổng lồ này, còn giờ tôi rón rén đặt mình xuống dưới. Bố, chị gái và lần này cả bà tôi cũng có mặt, ngồi ở tầng dưới, trong cái căng tin dỏ tệ của bệnh viện. Tôi phải tháo bỏ tất cả đồ nữ trang, tuy nhiên quần áo thì được giữ nguyên. Đó là một căn phòng rộng song tôi cảm thấy chiếc máy chụp còn to hơn thế. Mẹ ấn một hạt dẻ vào tay tôi để làm điềm may và không rời tôi nửa bước cho tới khi tôi thuyết phục được bà rằng tôi đã thuộc lòng câu thần chú của bà. "Không bị ở xương. Không bị ở xương. Không bị ở xương."

Hay: Tôi sẽ không chết. Tôi sẽ không chết. Tôi sẽ không chết."

Chụp mất khoảng hai mươi phút. Trong thời gian này tôi được ở lại một mình. Đột nhiên tôi thấy sự yên tĩnh thật dễ chịu. Thậm chí tôi còn ngủ thiếp đi và điều đó thật tuyệt. Song nó chỉ làm việc tỉnh dậy càng thêm kinh hoàng hơn.

CHƯƠNG 2

Chúng tôi rời phòng rồi ngồi xuống ghế ở hành lang. Tại sao lại thế thì tôi cũng không biết, tuần sau mới có kết quả chụp bức xạ. Có lẽ vì chúng tôi cần một phút để nghỉ ngơi. Người trợ lý làm việc bên chiếc máy chụp phóng xạ bước ra nói mọi việc đều ổn. Tôi không hiểu, chẳng phải vị bác sĩ mới của tôi mới là người được phép đưa ra chẩn đoán? Ban đầu tôi nghĩ anh ta chỉ muốn thông báo rằng việc chiếu chụp đã diễn ra thành công. Nghĩa là "đủ độ sáng" và "thực hiện đúng cách". May mắn thay mẹ tôi hiểu ra ngay. Sự hồi hộp hiện rõ trên gương mặt chúng tôi đã khiến anh chàng đó muốn tới báo ngay cho chúng tôi biết tin tốt đẹp đó dù là tin chưa chính thức. Anh ta phải nhắc lại tới ba lần tôi mới bắt đầu hiểu. Tôi choàng tay ôm cổ anh ta, mẹ tôi cũng làm theo. Hai người phụ nữ là tôi và mẹ để lại hai vết hôn trên hai má anh. Chúng tôi chạy vội xuống cầu thang đến nơi bố đang đợi. Ông cũng chạy tới chỗ chúng tôi từ phía cuối hành lang bên kia. Tôi lao về ông và gọi: "Bố, bố, không có gì ở xương hết. Xương của con hoàn toàn bình thường, con sẽ khỏe trở lại!" Tôi lao vào vòng tay của bố còn ông ngồi thụp xuống. Sau này ông kể lại rằng đó là khoảnh khắc hân hoan nhất trong ký ức của ông về quãng thời gian tồi tệ này.

Tuy nhiên những cuộc xét nghiệm còn chưa kết thúc. Ngày hôm sau tôi phải tới khoa xét nghiệm tủy xương. Tôi không muốn tới bệnh viện thêm lần nào nữa, tôi ghét vị bác sĩ mới của mình, tôi ghét tất cả những gì xung quanh ông ta. Ông ta cảnh báo tôi về những cơn đau nhưng tại thời điểm đó đau đớn đối với tôi cũng chẳng có nghĩa lý gì. Ông ta lấy ra một chiếc kim dài, một chiếc tô vít rồi cùng với bộ đồ nghề của mình nhìn xuống hông. Tất nhiên là hông tôi. Chọc khoan hông tôi.

Vết khoan để lại một lỗ thủng nhỏ, chị y tá dán vào đó một miếng băng trắng lớn. "Xong rồi. Em khá lắm." Đó là một chị y tá dễ thương với mái tóc ngắn giống kiểu của nam giới và đôi hoa tai bắt mắt. Ngay lập tức chúng tôi làm quen với nhau bởi chị ấy cũng biết mẹ tôi. Chị cầm lấy tay tôi và nhìn thẳng vào mắt tôi. Tôi run rẩy vì sợ hãi. Sợ hãi trước những lời đáng sợ của các bác sĩ. Sợ hãi trước căn bệnh ung thư. Và hơn hết là

sợ những điều sẽ còn xảy đến.

Thứ Bảy ngày 29 tháng Giêng năm 2005

Tôi giận dữ giơ cả hai ngón tay giữa lên. Đó là một ngày thứ Bảy và tất cả đều khác thường. Không, hôm nay tôi không đi chợ và cũng không uống ly cà phê nào trên phố Westerstraat. Không, cuối tuần này tôi không chuẩn bị bài vở cho học kỳ mới. Thứ Hai ngày 31 tháng Giêng tôi sẽ phải trải qua đợt hóa trị đầu tiên tại bệnh viện OLVG. Trong hai tháng tới tuần nào tôi cũng sẽ được truyền các chất như Vincristin, Etoposid, Iosfamid. Tôi đứng trước ống kính máy ảnh, phía sau vang lên tiếng nhạc của Mick Jagger. Tôi thích chất giọng khàn khàn của Mick Jagger cùng tiếng ghi ta phong cách hard rock của Keith Richard. Tôi cũng thích chụp ảnh. Tôi nhờ Martijn, nhiếp ảnh gia đồng thời là cậu bạn tốt của tôi ghi lại những khoảnh khắc của một Sophie không bị ung thư.

Tôi là người nhiều xúc cảm. Lần đầu tiên kể từ thứ Tư tuần trước tôi không được động viên và tôi cũng chẳng động viên ai, song qua những cử động và khuôn mặt mình trong máy ảnh của Martijn tôi nhận thấy những xúc cảm của mình vẫn đang lao vùn vụt trong người với tốc độ như những ngày vừa qua. Đôi mắt tôi sáng rực. Tôi bước đi và hoàn toàn phó mặc mình cho đôi chân, điều đó thật tuyệt diệu. Cùng lúc tôi cảm thấy vừa sợ hãi, vừa mạnh mẽ, nhưng bây giờ, trước ống kính máy ảnh tôi cảm thấy mạnh mẽ nhiều hơn là sợ hãi. Quỷ tha ma bắt căn bệnh ung thư. Quỷ tha ma bắt bệnh viện OLVG. Quỷ tha ma bắt những người mặc bờ lu trắng.

Thứ Hai ngày 31 tháng Giêng năm 2005

VITA BREVIS là tên ngôi nhà bên kia con kênh. Đó là ngôi nhà cao và rộng nhất khu, nổi bật hẳn so với những ngôi nhà khác và trông xuống căn hộ của chúng tôi. Kể từ khi cây du gần đó bị bệnh sùi nấm, ngôi nhà càng trở nên dễ nhận ra hơn.

VITA BREVIS. Một ngôi nhà có từ thế kỷ 16, đã hơn bốn trăm tuổi. Những cư dân đầu tiên ở khu phố này biết rõ điều đó.

Tôi đóng gói những đồ đạc cuối cùng rồi xách va li ra ngoài. Như thế tôi đi nghỉ vậy. Bỏ quãng hành lý của tôi lên ô tô. Mẹ, chị gái và tôi chỉ đứng quan sát. Đối với những người khác thì đó cũng là một cuộc phiêu

lưu lạ kỳ và đáng sợ hệt như đối với tôi, chỉ có khác biệt là tôi là tôi và họ là họ. Chỉ có tôi mới là người bị ung thư, dù vẫn chưa cảm thấy nó rõ ràng. Xa cách sẽ chỉ được cảm nhận rõ rệt trong bệnh viện nơi chúng tôi chỉ đặt trước được một chiếc giường. Đôi mắt tôi mở to. Sẽ thế nào, tôi sẽ cảm thấy thế nào - nếu tôi hiểu đúng lời của bác sĩ - khi có lẽ tôi sẽ phải chết?

Trong những ngày này tôi cảm thấy cái chết đang đến thật gần. Tôi được xếp vào một phòng lớn nhiều giường ở khu C6 mặc dù tôi đã nhìn bác sĩ L, bác sĩ mới của tôi, bằng ánh mắt van vãn với hy vọng ông sẽ cho tôi và nỗi bất hạnh của tôi một phòng riêng. Bác sĩ L hay còn gọi là bác sĩ "tôi không thân thiện nhưng tôi luôn có ý tốt". Hay rút gọn lại là "Bác sĩ khó tính". Một bà cụ bò lổm ngổm trên sàn nhà xung quanh giường mình rồi rít lên những âm thanh kỳ dị chỉ có ở khoa tâm thần. Nước mắt tôi trào ra. Một lát sau, nam y tá Bas - nghề này thường dành cho phụ nữ cơ mà - chạy qua chạy lại để sửa soạn cho tôi một căn phòng riêng.

Chúng tôi đi qua một phòng họp có rất nhiều y tá cùng vài bác sĩ. Chúng tôi quay ra nhìn nhau và hoán đổi một nụ cười thận trọng. Trong căn phòng mới tôi hồ hởi lại gần chiếc giường của mình, sau đó là đến bố mẹ và chị gái. Chị y tá, người sẽ chăm sóc tôi trong những ngày tới, sở hữu những lọn tóc đỏ dài và hai lúm đồng tiền sâu hoắm ở hai bên má. Tên chị là Hanneke. Rất điềm tĩnh, Hanneke nói rằng tôi sẽ có một phòng tắm riêng. Cũng với sự điềm tĩnh ấy chị thông báo tóc tôi sẽ bắt đầu rụng sau ba tuần nữa.

Tôi lấy tay bới đám tóc của mình và cố tưởng tượng ra một chiếc đầu trọc lốc trên đó. Tôi chưa bao giờ để một kiểu tóc lạ nào song giờ đây cả những sợi lông thừa trên đầu cũng khiến tôi cảm thấy hài lòng.

"Thế còn lông mi và lông mày à?" tôi hỏi.

Có lẽ chúng cũng sẽ rụng. Vậy còn lông mu?"

"Cũng vậy.

"Tuyệt thật, vậy cái của em sẽ trở lại làm em bé.

Bas gắn thanh truyền vào người tôi và chúng tôi cùng đợi túi hóa chất đầu tiên.

Bas cạo trọc đầu, cô đeo một dây xích. Chừng đó thôi cũng đủ để khiến

người ta không muốn giao du với anh, nhưng không, sự thật thì Bas lạnh như một chú gấu Teddy vạm vờ. Anh ân cần buộc túi nước truyền cho tôi, bên cạnh rất nhiều túi chất lỏng khác như thể chúng được treo trên đó để làm đẹp cho thanh truyền của tôi. ISOFAMID, VINCRISTIN, DACTINOMYCIN. Tôi được truyền hóa chất trong ba ngày và mỗi ngày có thể kéo dài tới tám tiếng. Các chị y tá mỗi ngày đều mang những túi chất lỏng mới đến. Sau đó tôi sẽ được lọc rửa vùng bụng trong hai ngày. Hanneke buộc thứ gì đó vào ống dẫn còn đông chất lỏng không màu kia dần dần chuyển thành vàng.

"Đó là truyền hóa chất ạ?"

"Đúng."

Tôi chăm chú theo dõi cái thứ màu vàng đó bởi nó ngày càng dài ra và đến gần tôi hơn. Tôi nhìn vào cổ tay mình và phân vân không biết có nên rút tay khỏi cái thứ vàng vàng kia hay không. "Liệu em có bị nôn không?"

"Có thể," Hanneke nói, "nhưng cũng chưa chắc. Hiện nay có thuốc chống nôn rất tốt."

Dexamethason là tên một loại thần dược. Sau vài tiếng đồng hồ người tôi căng phình như quả bóng bay chứa đầy chất lỏng. Tôi không bị nôn song lại cảm thấy người mình nôn nao và đó mới là điều tệ hại hơn. Cuối cùng tôi cũng cảm nhận được một chút sức sống. Tôi nghĩ thấy mùi bữa ăn gần đây nhất của mình: Bánh mì và xa lát cá ngừ. Tôi sẽ cách xa lát cá ngừ đến già.

Không còn chút bức tức nào nữa và tôi không phải ngồi bô cả đêm - đó là may mắn đầu tiên của tôi ở đây.

Thứ Ba ngày mùng 1 tháng Hai năm 2005

Mỗi thành viên trong gia đình tôi nhận một nhiệm vụ mới. Tuần này mẹ sẽ ở bên cạnh tôi 24/24 để cùng tôi mơ cơn ác mộng đó. Mà nào có đủ thời gian để mơ. Mới bảy giờ hai mươi chúng tôi đã bị một đám y tá cùng hộ lý đánh thức. Là một con bé bị ung thư nên tôi cần mẹ hơn lúc nào hết. Nếu tôi phải đi vệ sinh, mẹ nói lỏng dây ở ổ cắm cho tôi vì chiếc bơm trên thanh truyền nước được cắm vào đó. Còn nếu tôi cảm thấy uể oải khi ngủ dậy, mẹ một tay đánh răng cho tôi còn tay kia giữ một cái

bát nhỏ ở dưới cằm. Như vậy mẹ đã giúp các chị y tá chăm sóc tôi bởi lẽ ra đó là việc của họ. Khi tôi ngủ mẹ cũng ngủ cùng một lúc.

Bố tôi sắp đặt mọi thứ có thể sắp đặt được. Ông tìm thông tin về bác sĩ L ở những người bạn cũng là bác sĩ của mình và tìm hiểu về căn bệnh của tôi trên mạng. Trong những ngày qua mối quan hệ mà ông tạo dựng được với vị bác sĩ mới còn tốt hơn quan hệ của tôi với ông ta. Hai người đã vài lần nói chuyện với nhau trong lúc tôi phải đưa mắt nhìn về một nơi nào đó. Bố thích thuật lại những lần nói chuyện đó và phải nói tôi thấy rất mừng vì ông đã tiết kiệm được cho tôi những cuộc nói chuyện với hàng đồng ngôn từ y học khó hiểu của bác sĩ L. Tôi chẳng thấy thích gặp ông ta lắm, tôi thấy ông ta cũng kinh khủng y như căn bệnh của mình. Bố tôi làm quản trị mạng, còn tôi cũng không biết nhiều về công việc mà ông phải làm từ chín giờ sáng tới tận chín giờ tối. Cũng nhờ công việc của mình mà ông đã tìm thấy điều gì đó từ bệnh viện Mayo ở Mỹ và nó trở thành mối quan tâm mới của ông.

o O o

Không có khẳng định nào về việc đây là một căn bệnh hiếm gặp, đó là điều tôi tìm ra được khi ngồi bên máy tính và gõ từ "Rhabdomyosarkom". 846.000 kết quả tìm kiếm trong vòng 0,17 giây.

Những dấu hiệu cảnh báo bệnh ung thư ở trẻ em: Rhabdomyosarcoma:

Rhabdomyosarcoma là một loại khối u phát triển nhanh, thường là ác tính và là nguyên nhân gây nên u Sacôm mô mỏng ở trẻ em. U rhabdomyosarcoma phát triển từ tế bào cơ nguyên thủy có tên "rhabdomyoblast". Thay vì phát triển thành những tế bào cơ bình thường rhabdomyoblast sao chép sai lệch. Do loại cơ này nằm rải rác khắp nơi trong cơ thể nên các khối u cũng có thể xuất hiện ở nhiều điểm khác nhau.

Điều trị:

Rhabdomyosarcoma được điều trị kết hợp giữa phẫu thuật, hóa trị và xạ trị.

Thống kê:

- Là nguyên nhân dẫn đến 5-8% số bệnh ung thư ở trẻ em.

- 70% các trường hợp rhabdomyosarcoma được chẩn đoán trong vòng mười năm tuổi đầu tiên.
- Thường gặp ở trẻ em trong độ tuổi từ 2 tới 6 và từ 15 tới 19.
- Ti lệ mắc bệnh cao nhất là trẻ em ở độ tuổi từ 1 đến 5.
- 50% trẻ em mắc rhabdomyosarcoma sống được thêm 5 năm.

<http://www.acor.org/pedonc/diseases/rhabdo.html>

Tôi lướt chuột qua nhanh. Càng thấy được rõ là tôi bị ung thư tôi càng ít hy vọng. Và trong lúc này tất cả hy vọng đều là con số không. Chẳng còn gì có thể làm tôi vui. Kể cả các bữa ăn lẫn những chiếc quần jeans mới hay cả cuốn sách nằm trên bàn kia. Tôi chẳng quan tâm tới gì nữa, kể cả những cơn đau do truyền dịch, kể cả những lần nôn mửa vào chiếc xô mà mẹ tôi phải giữ.

Chưa bao giờ tôi cảm thấy trống rỗng như vậy.

Chị gái tôi lo mọi việc ở nhà. Không chỉ đơn giản là đổ thêm thức ăn vào bát cho chú mèo mù già và đăng trí, hay đi vứt rác mỗi thứ Năm và thứ Hai, chị phải lo bữa ăn cho bố và tạo ngạc nhiên cho mẹ bằng các cuộc gọi điện, bánh mì và tạp chí. Chỉ có Chúa mới biết chị lấy thời gian ở đâu để mỗi lần đến thăm tôi đều mang theo một bát mì Ý, một bát xúp nóng, một hộp kem dưỡng da và thêm vào đó là một nụ cười trong trẻo. Mỗi ngày chị lại mang đến một thứ gì đó mới mẻ.

Nhiệm vụ còn lại trong gia đình thuộc về tôi và nhiệm vụ đó rất đơn giản: trước hết là bị bệnh, sau đó phải khỏe trở lại. Tôi nằm trên giường với một cơ thể ốm đau và đầy sợ hãi, song cũng rất cương quyết để quên đi những điều chết tiệt này. Mỗi lần nằm đó tôi đều hồi hộp khi nghe tiếng cửa mở và vị bác sĩ tệ hại xuất hiện cùng với những đồng nghiệp cũng tệ hại không kém. Ông ta gõ cửa, nhưng không phải để báo hiệu rằng ông ta đến thăm tôi. Một con người thật kinh khủng. Tôi không hề có hứng thú nghe mỗi lần ông ta mở miệng. Miệng ông ta chỉ phun ra thứ âm thanh kinh khủng và đáng sợ.

Thứ Tư ngày mừng 2 tháng Hai năm 2005

"Không thể cứ để cô ấy nằm mãi đó được. Nếu các ông không làm điều gì đó, tôi sẽ đưa cô ấy đi." Nằm trong phòng tôi nghe rõ giọng của Jan

và tiếng Jochem cười ngoài hành lang. Họ đang nói chuyện với bác sĩ L. Tiếng bác sĩ L nghe có phần lo lắng và yếu ớt.

Người tôi bắt đầu phình ra như quả bóng, gương mặt đỏ như cà chua, hai tay tôi cũng không còn được như trước. Việc tôi tăng hơn ba cân không lọt qua được mắt của Jan và Jochem.

"Chào tiểu thư, em có đôi má đẹp đấy. Màu cũng hay nữa." Jan xuất hiện với một vài cuốn tạp chí và một chai nước việt quất. "Để chống nhàm chán."

Jochem cũng mang theo hai chai nước quả màu đỏ đậm. "Nước quả com cháy" là tên chai nước. "Anh đã hỏi loại quả nào chứa nhiều vitamin nhất", anh thì thầm. "Tốt cho em lắm đấy. Người bán hàng đã nói vậy." Anh cúi người hôn vào má tôi.

Ngoài gia đình tôi và Annabel thì Jan, Jochem, Rob và Martijn là những người duy nhất tôi muốn có bên mình trong những ngày này. Đây là lần thứ hai họ tới thăm tôi. Lần trước là khi tôi vẫn còn nằm ở phòng bệnh của bác sĩ K và họ đã đợi tôi trong phòng chụp X-quang ở tầng một. Lần ấy tôi được đưa đến đó để chụp phổi. Jochem mang tới tặng tôi một bó hoa nhỏ còn Jan mang tới một chiếc kẹo mút to nhiều màu sắc sỡ có hình trái tim. Và tất nhiên cả tạp chí nữa, những thứ đó anh ấy không bao giờ quên. Chúng tôi cùng nhau uống cà phê ở tầng một rồi hai người đưa tôi vào phòng khám của bác sĩ K để các bác sĩ kiểm tra liệu tôi có bị lao hay không. Cũng tại đó Jan đã nặng xị lên rồi nói các bác sĩ nên bỏ tay họ ra khỏi người tôi và đừng có làm tôi đau.

Hôm nay chúng tôi lại bị làm phiền. Y tá Bas phải đặt một chiếc kim tiêm mới bởi chiếc hôm qua đã bị xê dịch. Khi Bas lấy chiếc kim ra khỏi túi tôi nhận thấy cả Jan và Jochem đều chạnh lòng. Sophie, cô bạn của họ tự dưng phải nằm bên những ống truyền dịch vì một thứ bệnh gì đó. Họ không nói gì cả, thậm chí cũng không tếu táo nữa. Vô cùng thận trọng, họ bước ra rồi tiếp tục cuộc nói chuyện của mình với một bác sĩ ở ngoài hành lang.

Thứ Sáu ngày mừng 4 tháng Hai năm 2005

Có tiếng gõ cửa. Khúc gỗ thô kệch ở khoa Phổi, người đã mang tới cho tôi cái tin xấu đó, bước vào phòng. Đó là một chàng bác sĩ tội nghiệp, người hôm đó thay thế bác sĩ K yêu quý của tôi. Tôi giật mình khi thấy

đầu anh ta ló ra khỏi tấm rèm. Tấm rèm là thứ duy nhất che giường bệnh của tôi khỏi cái bệnh viện này cùng tất cả những gì diễn ra ở đây. Anh ta muốn biết tôi cảm thấy trong người ra sao. Tốt, tôi trả lời với cái đầu nặng trĩu. Tôi cũng không biết tại sao nhưng tôi luôn nói với bất cứ ai rằng mình cảm thấy khỏe nếu họ muốn nghe điều đó. Rằng tôi sẽ sớm bình phục.

Khúc gỗ thô kệch rời khỏi phòng, ngay lập tức bác sĩ L xuất hiện với một toán đồng nghiệp.

Không khó để nhận ra họ coi trọng mình thế nào - tôi cũng vậy-, bởi họ tới cùng một toán bác sĩ nghiên cứu mà không hề báo trước rồi dàn binh bố trận xung quanh giường một bệnh nhân phải điều trị hóa chất vào thời điểm không thích hợp chút nào. "Xin chào. Chúng tôi muốn kiểm tra tình hình của cháu", bác sĩ L nói.

Phải, tôi đâu có mù. Tôi thận trọng đưa mắt nhìn nhóm bác sĩ lạ mặt đến từ khoa Ung thư nơi giờ đây là lãnh thổ của tôi, mà cũng có thể là ga cuối trong hành trình của tôi. Đôi mắt tôi cố gắng tìm kiếm một người. Một người từ khoa Phổi. Người sau khi điều trị xong đã nhẹ nhàng đặt chiếc áo phông ấm mồ hôi lên tấm lưng trần của tôi. Người ngày nào cũng qua phòng tôi không chỉ để hỏi về tình hình sức khỏe mà còn hỏi thăm cả những nhân vật trong cuốn sách tôi mang tới đọc để chống lại những lúc nhàm chán. Nhưng bác sĩ K không có trong nhóm đó.

Bác sĩ L hôm nay có gì đó hơi khác - ông ta cười.

"Tôi có hai tin tốt lành cho cháu. Tin thứ nhất: Chúng tôi đã có kết quả cuối cùng từ phòng thí nghiệm. Xương của cháu hoàn toàn không bị sao. Tin thứ hai: Chúng tôi đã xem lại các kết quả hội chẩn của cháu và đưa ra kết luận là khối u chính không nằm trong gan mà nằm ở thành phổi như các u phụ khác. Điều đó có nghĩa các khối u vẫn chỉ nằm trong vùng ngực mà chưa lan tới vùng bụng phải."

Ôi chao!

"Những cơn đau nhói mà cháu cảm thấy ở vùng gan là do chụp bức xạ. Đây là một di căn nhưng không phải từ cơ quan này tới cơ quan khác và việc đó sẽ làm cho các chẩn đoán trở nên thuận lợi hơn."

Im lặng. Tôi vẫn chưa hiểu hết mọi chi tiết. Gan, tủy, xương - mẹ tôi hét to lên rồi bắt đầu thôn thức, vẫn là sự im lặng. Dần dần tôi mới hiểu đó là một tin cực tốt. Gan không bị sao cả. Cái không khí u ám luôn bao quanh tôi trước kia khiến tôi đưa ra kết luận rằng ung thư gan đồng nghĩa với việc đã có thể đặt một chỗ trước ở nghĩa trang. Nhưng tôi không dám mừng vì bác sĩ L có thể sẽ xem xét lại kết quả chiếu chụp của tôi lần nữa rồi lại thay đổi ý kiến.

"Với những tin tốt lành như vậy bác có thể đến thường xuyên hơn", tôi nói khi ông ta quay người đi thăm các bệnh nhân khác.

Thứ Năm ngày 17 tháng Hai năm 2005.

Tóc rụng đầy trên gối khi tôi tỉnh dậy. Tóc giắt đầy trên lược, nhiều hơn thường lệ.

Tôi chết lặng ở bồn rửa.

Một tiếng sau tôi ngồi trên ghế và nhìn vào cô gái trong gương. Có gì đó không ổn với mái tóc của tôi. Nó đang rụng dần, hàng ngàn sợi một. Từng phút từng phút một.

Từng phút từng phút trôi qua tôi nhìn thấy trong mình một đứa đầu trọc. Mới hôm qua thôi mọi việc vẫn còn bình thường khi tôi gội đầu. Nhưng đó là hôm qua còn bây giờ là hôm nay. Hôm nay tôi phải đeo tóc giả, đó là điều chắc chắn.

Đây đã là lần thứ tư tôi tới một cửa hàng tóc giả nhưng tôi vẫn không sao cảm thấy thoải mái được. Hai lần đầu tiên tôi đến với mẹ vào năm ngoái cũng với nỗi khổ của việc đầu tóc trọc lốc khi bà bị chẩn đoán ung thư vú.

Ký ức đau buồn về những chiếc đầu ma nơ canh bên cửa sổ, về những chiếc máy cắt tóc, và cả hai lần đều là về người phụ nữ khó tính ở cửa hàng đó vẫn in đậm trong tôi. Mẹ tôi luôn để kiểu tóc buộc cao. Sau hai lần phẫu thuật liên tiếp giờ thì tóc mẹ ngắn cùn và đen nhánh. Sở dĩ phẫu thuật hai lần là do họ phải cắt đi một thứ gì đó ở ngực trong lần phẫu thuật thứ hai. Các cuộc xét nghiệm cho thấy cần có cuộc phẫu thuật ấy, thêm vào đó là năm tuần xạ trị ở bệnh viện Antoni-van-Leeuwenhoek và một đợt hóa trị ở bệnh viện OLVG.

Mẹ đã vượt qua tất cả tuy bệnh của mẹ có lúc diễn biến khá gay gắt. Các

thuật ngữ y học mà bác sĩ dùng ngày càng trở nên đáng sợ hơn, từ lần phẫu thuật thứ nhất đến lần thứ hai, từ xạ trị đến điều trị hóa chất. Những từ này gieo rắc nỗi kinh hoàng cho chúng tôi. Hóa chất. Rụng tóc. Chết. Cảm giác mách bảo những từ này nằm thật gần nhau. Căn phòng trước kia mẹ tôi được điều trị hóa chất giờ là nơi điều trị ngoại trú của tôi. Các y tá vẫn nhận ra chúng tôi. Căn phòng này giống hết căn phòng trong phim *Sex and the City*, ở tập cả bốn nhân vật đứng xung quanh giường của Samantha khi cô được truyền dịch và họ cùng nhau ăn kem hoa quả. Chỉ có khác là chúng tôi không ăn kem hoa quả mà ăn bánh bích quy.

Bà chủ tiệm mang tới vài thùng các tông với đủ kiểu tóc giả bên trong. Những mẫu tóc giả được bảo quản trong hộp chứ không được trưng bày trên đầu ma nơ canh.

"Thật tiếc", tôi nói. "Mọi việc diễn ra quá nhanh."

Những tấm hình khi tôi vẫn còn tóc thật nằm trên bàn. Tóc rụng trên vai, trên đầu gối và cả trên sàn gỗ. Tóc giả. Giống kiểu tóc của Guns N' Roses. Mái tóc đen óng ả của Annabel. Zus - chị thật xinh xắn. Kiểu tóc ngắn của mẹ, nơi tôi luôn thấy bóng dáng của căn bệnh ung thư.

Tôi làm gì ở đây thế này?

Hàng xóm nhìn tôi với ánh mắt thương hại. Người bán rau cho tôi thêm một túi rau quả nhiều vitamin vào giỏ hàng. Những người bạn ôm tôi thật chặt vào lòng họ. Những thành viên trong gia đình, họ khóc cùng tôi. Miệng tôi là một đường kẻ đáng sợ. Nước mắt tôi giàn giụa. Một bà trung niên lạ lẫm.

Ba từ: ra đi, chạy trốn, chết tiệt???

Thứ Bảy ngày 19 tháng Hai năm 2005

"Trời ạ, trông tôi giống y cô gái trong bức họa của Vermeer, cái cô đeo hoa tai ngọc trai ấy."

So sánh như vậy còn khá hơn nhiều so với liên tưởng khi lần đầu tôi trông thấy cái đầu trọc lốc của mình. Sau một hồi ngồi trước gương với đồng băng đô của Annabel và lọ keo tóc màu trắng của cô chủ tiệm tặng, tôi đi thẳng xuống bếp. Mẹ cùng cô Maud, bạn mẹ đang ngồi uống cà phê ở đó. Tôi cười, hôn vào má cô Maud rồi bật ấm đun nước và chạy

lại bên chiếc gương.

CHƯƠNG 3

Trời, trông con gái giống hệt mẹ vậy", cô Maud nói. Mẹ tôi cười. Tôi bực bội gãi da đầu trong nỗ lực tuyệt vọng nhằm chấm dứt cơn ngứa. Phải cắt hết những sợi tóc cuối cùng đi, tôi nghĩ bụng. Trên chiếc tủ trước mặt tôi là một quyển lịch lớn, một quyển lịch làm việc. Trên đó toàn các cuộc hẹn xạ trị và hóa trị của tôi trong vòng năm mươi tư tuần tới. Cứ tuần nọ nối tiếp tuần kia.

Đợt kiểm tra xét nghiệm đầu tiên diễn ra vào tuần thứ chín, mục đích là để xem liệu việc nôn mửa có mặt tích cực nào không. Tôi thấy rung mình và cảm thấy cơn sợ hãi mới. Tôi càng cố gắng đẩy nó ra khỏi suy nghĩ thì nó lại càng đến gần. Tôi không dám hy vọng sẽ tạo ra một bước ngoặt tích cực trong tương lai bởi cú đòn của số phận sẽ trở nên mạnh hơn. Tôi tính đến trường hợp xấu nhất: mọi việc sẽ chấm hết với tôi.

Tôi ôm chú mèo Saartje vào lòng và tự nhủ ai trong hai chúng tôi sẽ sống lâu hơn. Trong những tuần này cái chết mới thực sự đi vào tiềm thức của tôi. Sự sống chỉ là một phần của tổng thể, của quá trình tự nhiên sinh ra và chết đi. Suy nghĩ đó làm voi nổi bất an trong tôi đôi chút và làm cho cái chết đối với tôi bớt lạ lẫm, bớt đau đớn và bớt ghê sợ hơn. Chỉ tiếc là giờ đây cái chết lại đang đến với chính tôi.

Hôm nay là lần đầu tiên tôi đội tóc giả lên sau khi kẻ mắt. Tôi xỏ đôi dép đi trong nhà của mẹ, mặc chiếc áo choàng tắm màu trắng do người bạn trai tốt bụng nhất thế giới tặng. Tiếc rằng đó không phải bạn trai tôi mà là bạn trai của chị gái. Cơ mà tôi cũng được lợi lây. Giờ đây, cuộc đời tôi là một cuốn phim trong đó tôi chỉ nhận, nhận và lại nhận. Những bông hoa, một chiếc iPod, hay những cái ôm đầy yêu thương. Duy chỉ có một vấn đề là vào lúc này tôi không có nhiều thứ để cho đi.

Tôi cảm thấy thật uế oải và nặng nề mặc dù cân nặng của tôi chẳng còn là bao. Chiếc cân lại chỉ ra tôi sụt một ký. Việc đó diễn ra hầu như hằng ngày trong tuần này. Tôi đã tìm ra công thức ăn kiêng lý tưởng: sợ hãi, xì trét và đổ mồ hôi nhiều do u buồn. Việc tôi ra mồ hôi nhiều vào ban đêm đã bắt đầu từ một tháng trước song chưa bao giờ nó lại mạnh như

lúc này. Tôi thức dậy mỗi đêm, người ướt sũng và ớn lạnh. Trong bụng trống rỗng, hai bên xương sườn run rẩy. Tất cả đều ướt sũng, đầm đìa mồ hôi và thấm đẫm nước mắt. Có điều gì đó đang xảy ra trong cuộc đời tôi mà tôi chưa kiểm soát được. Trong những khoảnh khắc như vậy, nỗi sợ hãi của tôi lên tới đỉnh điểm và bệnh tật của tôi ở vô cùng gần.

Đó là hiện tượng "Sốt u bướu". Tối nào cũng vậy cứ khoảng chín giờ là tôi lại bị sốt. Bốn giờ sáng nay tôi đã phải thay một chiếc áo phông ướt đẫm mồ hôi. Nó bốc mùi khó chịu khắp phòng. Cạnh giường tôi là bốn chiếc áo phông nữa, hai chiếc đã ướt sũng, hai chiếc khác khô sạch. Mỗi sáng đôi mắt tôi đều đổ dồn về đồng áo phông ướt bên cạnh giường mình. Chỉ khi nào đồng áo đó nhỏ lại thì mới có nghĩa là sốt u bướu trong người tôi đã teo bé đi và tôi mới có thể được điều trị hóa chất. Mẹ tôi cầm lấy một chiếc áo khô và giúp tôi xỏ vào người.

Trong những tuần này tôi lại được ngủ cùng phòng bố mẹ như Sophie nhỏ bé ngày nào. Mỗi lần tỉnh dậy là lúc tôi cảm thấy tồi tệ nhất: sợ hãi, yếu đuối và cô đơn mặc dù tôi luôn có bố mẹ bên cạnh mình.

"Bố, con sợ."

"Con là tất cả của bố, Sophie à." Bố âu yếm ôm tôi vào lòng.

Tôi sợ hãi ngã mình vào vòng tay của bố. Cơ thể tôi dính nhóp nhép. Không lâu sau mẹ tới chỗ hai bố con. "Điều gì sẽ xảy ra nếu con chết?" Tôi siết chặt lấy bố và qua vai ông, tôi nhìn qua khe hở giữa hai tấm rèm cửa sổ trông ra ngoài. Kẽ hở đó đủ lớn để có thể quan sát được một phần màn đêm. Một cái cây trụi lá, một ánh trăng lẻ loi và phía sau là bóng tối đen kịt.

"Con sẽ không chết đâu", giọng mẹ tôi cất lên.

"Nhưng nếu con chết? Nếu u không teo đi? Con sợ đột xét nghiệm tới lắm." Không chỉ đôi mắt của tôi khóc mà bụng tôi cũng khóc theo bằng những chuyển động run rẩy.

"Bố mẹ cũng vậy Sophie ạ, bố mẹ cũng sợ." Bố buồn bã nhìn tôi. Tôi thấy mừng vì đêm nay ông cho phép tôi nói ra nỗi sợ hãi lớn nhất của mình mà không hề phản đối.

Tôi vẫn đứng bên tủ, một tay gãi đầu. Một vài sợi tóc chết chưa kịp rụng làm da đầu tôi ngứa kinh khủng. Trông tôi thật đáng sợ. Tôi quyết định

sẽ không đợi cho đến khi tóc mình rụng hết. Tôi gọi dì Kristien để hỏi liệu dì có thể cho tôi mượn máy cạo. Nửa tiếng sau dì Kristien tới. Cô Maud đứng dậy và để chúng tôi lại một mình.

"Cái máy này tốt lắm đấy, dì mua ở cửa hàng của bà bạn Nikki, dì quen bà ấy từ hồi còn là thợ cắt tóc", dì Kristien nói.

Dì và mẹ tôi giữ gương, tôi bấm nút. Chúng tôi ngồi bên chiếc bàn trong bếp và cả ba đều nhìn chăm chăm vào đôi bàn tay đang thận trọng nhưng dứt khoát đưa chiếc máy cạo qua mái đầu ngày càng trọc trụi của tôi.

Sau vài phút mọi việc đã xong. Trọc lốc. Tôi cảm thấy thật kinh tởm song tự an ủi mình rằng Demi Moore trong phim D.I. Jane cũng phải cạo trọc đầu mà vẫn xinh. Trong những tuần tiếp theo tôi từ bỏ hẳn mối giao hòa với những chiếc gương. Tôi ghét nhìn cái đầu mình, dù có đội tóc giả hay không.

Thứ Hai ngày 14 tháng Ba năm 2005

Đã bảy tuần trôi qua kể từ lần xạ trị đầu tiên của tôi ở trạm C6 và giờ tôi lại thấy mình đang ở trong thang máy của bệnh viện OLVG để tới đợt xạ trị lần thứ hai. Tôi phải nhập viện hai lần trong quãng thời gian chín tuần, vào tuần đầu tiên và tuần thứ bảy. Đồng thời tôi cũng phải trải qua những lần truyền hóa chất kéo dài một vài tiếng, nhưng chỉ ở giai đoạn đầu, tức là trong chín tuần đầu tiên, sau đó thêm một vài lần nữa song kéo dài hẳn một ngày. Một kế hoạch điều trị phức tạp mà tôi chẳng hiểu mô tê gì nhưng phải nói các bác sĩ cũng rất thích sự phức tạp. Tôi không còn nhiều thời gian cho những việc khác bởi tôi phải nghỉ ngơi nhiều và ngoài ra tôi lại phải đi kiểm tra máu vào mỗi thứ Sáu.

Hôm nay là sinh nhật Zus, chị đã tròn hai mươi lăm tuổi. Tròn một phần tư thế kỷ. Tôi luôn biết mình yêu chị đến mức nào song biết và cảm nhận là hai việc hoàn toàn khác nhau. Giờ tôi đã cảm nhận được, ở mọi lúc mọi nơi. Cảm nhận của tôi rõ ràng nhất là khi chị chăm sóc tôi, thậm chí ngay cả khi chị chăm chú học bài bên chiếc bàn trong bếp cạnh tôi. Chị học ngành truyền thông.

Tôi tìm lại niềm vui trong những việc nhỏ nhặt: đánh răng, mua sắm, diện đồ, xem vô tuyến. Trong khi phải chống lại bệnh tật và có thể là cả cái chết nữa thì làm mỗi việc ấy đều như một lễ hội nho nhỏ.

Bác sĩ L tới thăm xem liệu tôi đã bị tác động bởi tác dụng phụ hay chưa và màu má tôi thay đổi thế nào. Ông ta nhìn tôi chăm chăm, lẩm bầm "EPO là gì ạ?"

"Một loại hoóc môn kích thích quá trình sản sinh tế bào hồng cầu trong tủy. Thậm chí nó còn có thể khiến các khối u phát triển nhanh hơn."

"Ồ, như các tay đua xe đạp vẫn dùng ạ?"

"Đại loại vậy. Việc ra mồ hôi ban đêm của cháu thế nào rồi?"

Trời ạ, bác sĩ L lại bắt đầu đẩy sự căng thẳng lên cao hơn. Lúc nào cũng vậy, đúng là theo thói quen. Hàng tuần nay đêm nào tôi cũng vã mồ hôi như tắm, bố mẹ tôi nhiều lúc phải nín thở. Vào những đêm tệ nhất tôi phải thay ga trải giường ba lần, thay áo năm lần. Tôi càng ngày càng gầy rộc đi do mất nước. "Cũng đã đỡ hơn nhiều nhưng đêm vừa rồi mồ hôi lại ra khá nhiều."

"Như vậy không tốt lắm." - (Lẽ ra tôi nên nói là "càng ngày càng ít" thì tốt hơn.) - "Chúng tôi sẽ để mắt tới điều đó."

Đối với tôi bác sĩ L vẫn là một con người ghê sợ và kinh khủng, người làm đảo lộn cuộc sống của tôi. Như thể những cái u bướu chết tiệt trong người tôi là do lỗi của ông ta. Thậm chí ông ta còn đặt tên cho chúng. Trên tấm biển tên đề chữ Bác sĩ L nhưng các y tá không gọi ông ta bằng họ mà bằng tên. Tôi cũng vậy. Lusche là cái tên xấu tệ. Ông ta ngày nào cũng qua phòng tôi để xem tình hình bệnh nhân.

Ông ta cao lêu nghêu và là chuyên gia huyết học. Ông ta luôn trong tình trạng vội vã và trong bộ bờ lu trắng của mình trông ông ta lúc nào cũng thô kệch, đồ đần và cóm nắng. Ngay cả khi tiếp xúc với bệnh nhân cũng vậy. Tôi chỉ thấy ông ta hay cười với đồng nghiệp của mình mà thôi. Không khó để nhận ra ông ta thuộc nhóm những nhà khoa học thích vùi mình vào sách vở và không bao giờ thấp lè tè lên cho các bệnh nhân của mình một tia hy vọng nào dù là nhỏ nhất. Ông ta hoàn toàn không phải là một bác sĩ tâm lý. Hai đêm trời ông ta đem con bọ chét và không hề nói liệu bệnh của tôi có chữa được hay không. Sau này tôi mới nhận ra rằng cái sự lờ đờ nước hên đó nằm ở cách chọn từ của ông ta nhiều hơn là ở những cơ quan bị bệnh của tôi.

Cơ mà ông ta là bác sĩ, là hy vọng, là người sẽ chữa bệnh cho tôi. Phu

quân y tế của tôi. Phu quân ở đây không phải là một gã mặc chiếc quần nâu như mớ giẻ rách như thế chỉ để che của quý. Phu quân ở đây là một nghệ thuật chữa bệnh, một lòng nhiệt huyết chân chính và một nguồn sinh lực dồi dào để có thể xóa đi mọi cơn ác mộng của Sophie. Không ai trong thế giới của tôi có thể sánh với ông ta. Kể cả bác sĩ K.

Tuần này là lần đầu tiên tôi tập tễnh đi lại trong bệnh viện với cái đầu trọc lốc của mình. Tóc giả thì tôi có nhưng tôi vẫn chưa quyết định được là ai xấu hơn: Bà đầm Sophie hay Sophie đầu trọc.

Tôi chỉ buộc một chiếc khăn trên đầu và trông không khác gì cô tạp vụ, người ngày nào cũng cầm xô Clo và một chiếc chổi tới tiết trùng phòng tôi. Y tá Bas gọi tôi là "Trọc". Anh ấy làm tôi thực sự thấy buồn cười. Mới tám giờ sáng anh đã đánh thức tôi bằng câu "Chào Trọc!" như thể tôi là bệnh nhân duy nhất ở trạm này, đồng thời giúp tôi thay áo. Với một đồng dây dợ lằng nhằng được quấn quanh cổ tay tôi thì việc thay áo giờ đây cũng không còn đơn giản nữa. Sau đó anh lấy tay vuốt cái đầu trọc của tôi và liến thoắng một hồi trong khi buộc dây truyền dịch mới vào cổ tay tôi để lắp các ống truyền dễ dàng hơn.

Tôi được truyền hai túi máu nhóm A để điều chỉnh lại số lượng hồng cầu, để biến Sophie uế oải thành một Sophie hoạt bát hơn. Trong đầu tôi chợt nảy ra một tưởng tượng điên rồ: Ta nhận máu của người khác như một loại ma túy để mình cảm thấy khỏe hơn. Có lẽ đó chính là lý do vì sao giờ đây tất cả đều khác trước. Lý do tại sao tôi không còn thích bánh ga tô và cam thảo nữa. Và cũng có thể là lý do tại sao giờ tôi lại thích viết lách.

"Lại bị rối rồi à?"

"Ừ, em quay người sang một bên cùng đồng dây truyền này đi."

Tôi thường tắm vào khoảng gần mười một rưỡi. Để giết thời gian tôi thường bôi kem dưỡng da và các loại kem khác khá lâu. Tất cả những gì tôi muốn mặc vào người trước hết phải được xỏ qua chân, rồi qua hông nếu không muốn phát cáu với đồng dây dợ chẳng chịt.

Tôi thấy mình vẫn còn rất mơ mộng: Tôi mang theo những chiếc áo phong đẹp nhất của mình nhằm trường hợp bác sĩ K hay một bác sĩ điên trai nào đó qua thăm. Hoặc khi tôi phải rời phòng để đi thực hiện một xét nghiệm nào đó và phải đi qua tầng dưới cùng. Tôi luôn nhớ cảnh

mọi ánh mắt đổ dồn về mình khi tôi dịch chuyển các dụng cụ truyền dịch trước mặt. Tôi nhanh chóng chạy vội về phòng và cố gắng quên đi ám ảnh đó. Quên đi tất cả. Giờ đây sáng nào thức dậy lúc đầu tôi cũng ngạc nhiên vì chẳng thấy có sợi tóc nào vương trên gối.

"Chào người đẹp, khỏe không?"

Tôi quay mình theo hướng giọng nói quen thuộc đó. Một bó phong lan tím khổng lồ xuất hiện trong phòng, đằng sau đó là Annabel. Tôi và Annabel quen nhau từ hồi học mẫu giáo rồi sau đó chúng tôi còn học viết và đếm cùng nhau ở trường Burgtschool. Kể từ đó không một ngày nào trôi qua mà chúng tôi không biết người kia đang làm gì. Hơn hết là đang ở cạnh ai.

Cả hai chúng tôi đều thuộc cung Song Sinh. Để giải thích tính cách khác nhau của chúng tôi bằng việc tin vào tướng số, Annabel nói có hai kiểu người Song Sinh. Một kiểu mang nhiều tính chất của cung Cự Giải 1 hơn và kiểu kia có nhiều tính của Kim Ngưu hơn. Chắc tôi mang nhiều tính của Cự Giải hơn, tôi nghĩ. Annabel học ngành marketing còn tôi học chính trị. Nếu Annabel là con trai chắc chắn tôi đã yêu cô ấy. Nhưng may mắn thay tôi không phải là kẻ đồng tính. Annabel giúp tôi chọn đồ và mở rộng gu thẩm mỹ của mình. Giữa đồng áo phong hiệu Mission và đồng túi hiệu Balenciaga chúng tôi nói chuyện về các bài giảng ở trường về chủ đề năng lượng mặt trời, về lạm phát, về tội diệt chủng ở các nước thế giới thứ ba. Chà, đúng là kiểu nói chuyện đặc thù của chúng tôi. Cơ mà chúng tôi không thể khác được.

Chúng tôi đã cùng nhau khám phá thế giới kể từ khi là mấy đứa bé, rồi khi trở thành thiếu nữ và giờ khi bước vào những năm đầu của tuổi hai mươi. Chúng tôi đã chén ốc sên ở Dordogne, xoi kẹo Đan Mạch ở cảng Rungsted. Trong lâu đài Josephine Baker từng sống ở Pháp, chúng tôi đứng dưới một cây đèn, há hốc mồm bởi xung quanh đó cơ man nào là dơi bám vào. Ở Đan Mạch lần đầu tiên chúng tôi ăn táo biển bất chấp những lời cảnh báo, trong một cửa hiệu ở Luân Đôn chúng tôi đã mua cho mình những đôi giày cao gót đầu tiên. Chỉ có hai lần Annabel và tôi rời xa nhau trong khoảng thời gian dài. Lần đầu là chuyến thám hiểm của tôi tới dãy Himalaya, còn lần kia là khi Annabel đi thực tập ở New York. Cô ấy vừa trở về thì cũng là lúc cái từ ung thư trở nên gần gũi hơn với tôi. Ở New York, Annabel làm việc cho một cửa hàng một chuyên may áo cưới cho cô dâu. Tháng Mười hai vừa rồi tôi có bay sang đó để

đón Giáng sinh và giao thừa cùng cô ấy. Buồn cười nhất là khi cô ấy đã đi được quá hai khu nhà và hai quán Starbucks trong lúc tôi vẫn còn vật lộn kéo lê mình trên những bậc thang dưới tàu điện ngầm. Mới có khoảng một rưỡi đêm giao thừa mà tôi đã chán ngấy tiệc tùng dù ở đó tôi có quen một anh chàng New York cực kỳ hiền hậu. Tôi quay lại nhà Annabel với một tấm danh thiếp trên tay. Sáng Chủ nhật, một ngày trước khi về, tôi tìm đến Bảo tàng Nghệ thuật đương đại nơi anh ta làm việc. Sáng thứ Hai chúng tôi đi ăn ở tiệm Pastis, buổi tối cũng lại đi ăn và uống rượu vang đỏ. Tôi tỉnh dậy rất sớm, khoảng gần bảy giờ và thấy mình đang ở Lower East Side tận Manhattan. Tôi muốn quay lại chỗ Annabel ngay bởi cô ấy chắc đang rất lo lắng. Khi tỉnh dậy cũng là lúc cuộc phiêu lưu của tôi kết thúc, tôi vội mò mẫm lần tìm quần áo của mình trong bóng tối. Đúng tám giờ tôi đã đứng trước cửa căn hộ của Annabel, đâu đó giữa Đại lộ 5 và 6, không xa quảng trường Union Square là mấy.

Không có Annabel chắc tôi sẽ không bao giờ biết cảm giác có một người bạn chân chính. Một người nằm trên giường ở Noodermarkt mà cảm nhận được rằng tôi đang đơn độc ở New Dehli. Một người luôn nắm bắt được những suy nghĩ của tôi. Một người ngay lập tức nhận ra tôi trông quá nhợt nhạt. Một người đi tuyến xe điện số 7 với một bó phong lan to bự tới trang trí cho căn phòng của tôi trông đáng hoàng hơn.

"Chào người đẹp!" tôi hồ hởi gọi. "Bộ tóc giả của tớ bị lệch à?"

Annabel ngắm nghía tôi và mỉm cười. Rồi cô ấy sửa lại mái tóc cho tôi.

"Cậu có nghĩ có thể sắp tới tớ sẽ không còn sống nữa không?"

"Chúa ơi, cậu nói chuyện hay thật đấy." Annabel ngồi trên chiếc ghế cạnh giường rồi rút bộ đồ làm móng tay ra.

"Tớ rất muốn biết cậu đang làm gì với những suy nghĩ của mình."

"Ừ", cô ấy nhìn thẳng vào mắt tôi. "Tớ trông mạnh mẽ thế này thôi mà đêm nào tớ cũng gục vào lòng Bart mà khóc sưng cả mắt." Bart là bạn trai cô ấy.

"Cơ mà một khi vẫn còn hy vọng, tớ sẽ cố không nghĩ tới tình huống xấu nhất."

"Ừ."

Một cảm giác được thương hại không mấy dễ chịu xâm chiếm tôi nhưng những lời nói của cô ấy làm tôi cực kỳ hạnh phúc. Cô ấy càng khóc nhiều cho tôi bao nhiêu, tôi càng cảm thấy yêu quý cô ấy bấy nhiêu. Annabel biết cách giấu nỗi đau của mình, ngay cả trước mặt tôi. "Chúng mình luôn ở bên nhau", tôi nói.

"Và sẽ luôn như vậy."

"Còn hai tuần nữa, thật đáng sợ phải không?"

"Là đến đợt xét nghiệm mới của cậu?"

"Ừ."

Thứ Năm ngày 24 tháng Ba năm 2005

Tôi nhìn mình trong gương, nhìn Stella, trong khi người đàn ông đứng đằng sau sờ nắn mó tóc giả của tôi. Ma nơ canh đội tóc giả được đặt ở khắp nơi. Annabel tập trung cao độ xem xét từng bộ tóc. Giống y cái cảm giác hồi nhỏ ở cửa hàng rau quả khi chúng tôi mắt la mày lém quan sát đồng quả dâu đại, mâm xôi, việt quất rồi lén lút trộn chúng lẫn lộn vào nhau.

Hôm nay chúng tôi tới cửa hàng gần nhà hát bởi tôi luôn tự hỏi Samantha trong phim *Sex and the city* lấy ở đâu ra những kiểu tóc tuyệt như vậy. Franken và Kok, chủ quán bar mà trước đây tôi hay lui tới tặng tôi một bộ DVD. Mỗi lần xuất hiện trên màn hình ti vi là tôi lại thấy Samantha có một kiểu tóc mới, kiểu sau luôn đẹp hơn kiểu trước.

Cuối cùng tôi cũng tận dụng được gì đó trong tình trạng bệnh tật của mình để có được một kiểu tóc ra trò. Tôi không muốn tiếp tục giấu cái đầu mình dưới bộ tóc giả khiến tôi trông như một bà trung niên nữa. Hoặc dưới một chiếc mũ mà mỗi khi tôi muốn hôn ai đó thì nó lại trở thành vật vướng víu.

Hôm nay là lần đầu tiên Annabel nhìn thấy cái đầu trọc của tôi. Tôi sợ cô ấy không còn nhận ra tôi nữa và trên hết tôi sợ rằng hình ảnh đó làm cô ấy sợ.

Nhưng không, Annabel mỉm cười rồi vuốt ve chiếc sọ của tôi một hồi lâu. "Thật mềm mại", cô ấy nói. "Như chiếc bánh bao đặt trên đầu cậu

vậy."

Lần lượt từng kiểu tóc được thử lên đầu tôi và rồi đột nhiên Daisy xuất hiện.

Chúng tôi nhận thấy ngay: Daisy không phải là đồ dùng một lần rồi bỏ đi. Trong gương tôi quan sát thấy một cô gái lạ với mái tóc vàng và những lọn tóc buông xuống hai vai.

Thật tuyệt vời khi được vuốt mái tóc dài của chính mình, điều mà chỉ trong mơ tôi mới dám nghĩ tới. Một gương mặt hoàn toàn khác, đầy vẻ tự mãn nhưng cũng rất tinh nghịch. Annabel buộc cho Daisy một chiếc nơ màu hồng rồi tiếp tục xem xét những bộ tóc giả khác. Cuối cùng cô ấy mang tới một kiểu tóc đỏ hoe khá táo bạo mà sau đó tôi đặt tên là Sue.

Tôi rời cửa hàng với hai bộ tóc giả, hai vẻ mặt khác nhau. Tôi thực sự không biết nên đội kiểu nào trước.

Dần dần tôi tìm được niềm vui trong quá trình biến hóa này và thường xuyên lui tới cửa hàng gần nhà hát hơn là tới H&M. Tôi bắt đầu đặt tên cho những bộ tóc giả bởi với mỗi một kiểu tóc tôi lại cảm thấy mình là một nhân vật khác. Như một người đàn bà khác. Tôi không phải là Sophie nữa mà là Stella với mái tóc cứng đơ như một bà trung niên hay là Daisy với mái tóc dài quăn như búp bê Barbie, hoặc là Sue với những lọn tóc đỏ đầy kiêu ngạo, là Blondie với mái tóc vàng cắt ngắn quá vai.

Blondie được làm bằng tóc thật nên cũng là bộ đắt nhất. Tám trăm euro. Thật nực cười. Zus quan sát tôi và tặng tôi những ngôn từ điệu kỳ: "Giờ chị đã thấy lại cô em xinh đẹp của mình trong gương rồi."

Thứ Bảy ngày 26 tháng Ba năm 2005

Tóc giả không đơn giản chỉ là tóc. Không chỉ là thứ đội trên đầu, chúng trở thành một phần con người tôi, một phần ý thức nhu mì của tôi. Việc giờ đây trông tôi khác trước cũng khiến xúc cảm và phản ứng của tôi thay đổi.

Stella, Sue, Daisy hay Blondie. Khi tôi đội Daisy, mọi thứ đều khác trước. Một sự lột xác hoàn toàn. Những lọn tóc dài nhẩy múa trên lưng tôi. Đôi giày cao gót kiểu Ý bỗng trông giống như giày của mấy cô gái điếm, chiếc quần bó bó trông như đôi xà cạp chân, còn dải đường viền

trên cổ áo bỗng thành nơi tập trung sự chú ý của mọi người. Chính vì vậy tôi rất thích đội Daisy. Chú ý, Daisy đang trình diễn! Daisy nghĩ ngợi đôi chút rồi sau đó để cho những lọn tóc của mình lầu lỉnh nhảy múa. Tất cả mọi người đều muốn biết dưới những lọn tóc vàng kia là một người như thế nào.

Khi đội Daisy tôi trở nên thích những thứ hoàn toàn khác so với khi đội Sue, Stella hay Blondie. Khi đó tôi thích ở giữa trung tâm chú ý. Tôi giữ tóc, phá lên cười trước những câu chuyện hài, uống nước hoa quả lắc với sữa thay vì uống nước cà chua và bôi son hồng. Phim *Desperate Housewives* lên ngôi so với thơ của Vergil mà cậu bạn Jaap thường đọc tôi nghe và móng chân nhất thiết phải được sơn đỏ. Tôi mơ về những cuộc dạo chơi đầy tình tứ với bác sĩ K, đúng hơn là tôi lúc nào cũng mơ về điều đó kể cả khi chưa phải đội tóc giả. Khi đội Sue tôi có một thứ ăn đứt những phụ nữ khác: mái tóc đỏ đầy hoang dại. Đó là điều dễ nhận thấy ngay cả khi tôi không phải giữ tóc hay cười trước những câu chuyện hài.

Song cả bốn người phụ nữ đó đều có một điểm chung: Ẩn chứa bên trong vẫn là một chút gì đó của Sophie. Một Sophie chăm chú quan sát họ và bản khoăn ghi nhớ từng động tác. Một Sophie học hỏi được điều gì đó từ họ và qua đó tự hoàn thiện mình. Một Sophie nhận ra rằng cô đang thay đổi bằng cách quan sát cách hành xử của Daisy, Blondie, Sue và Stella. Cô cũng nhận thấy rằng Daisy, Blondie, Sue và Stella là những Sophie mới.

Chú thích

(1) *Krebs vừa có nghĩa là cung Cự Giải, vừa có nghĩa là bệnh ung thư.*

CHƯƠNG 4

Kim đồng hồ chỉ sáu rưỡi, bên ngoài trời đã tối. Sau một tuần truyền hóa chất dài đằng đẳng tôi ngồi co gối trên ghế sofa trong bộ đồ kiểu "mình chẳng thiết đi tắm nữa, đi ngủ ngay thôi": Ngày mặc đồ ngủ. Là mọi người lại nghĩ tôi thích đi ra ngoài đầu không đội tóc giả hơn là có đội. Rằng tôi muốn giải phóng đầu mình khỏi cái đồng tóc đầy nặng nề đó bởi chẳng mấy khi tôi đi ra khỏi cửa. Chính vì vậy: Giải tán tóc!

Nhưng đầu phải vậy. Tôi hoàn toàn quên mất rằng thứ tóc trên đầu mình không thuộc về tự nhiên. Tôi thậm chí đã quen với chiếc giỏ đựng tóc giả của mình nằm cạnh đồ nữ trang như thể chúng vẫn luôn ở đó. Chúng đã trở thành một phần trong tủ quần áo của tôi. Hơn thế nữa: một phần con người tôi.

Trong bộ kimono với móng chân sơn đỏ, tôi nằm dài bên chiếc laptop, vừa gõ vừa xem Nhật ký tiểu thư Jones. Ngạc nhiên này nối tiếp ngạc nhiên khác, ngay cả đối với một cô gái tuổi đôi mươi như tôi. Thú tiêu khiển này là liều thuốc tốt nhất giúp tôi quên đi điều cứ mãi luân quần trong đầu: cuộc xét nghiệm ngày 31 tháng Ba tới. Tôi ngồi dậy tháo Daisy ra. Trong khi tìm Sue, tôi lấy bàn tay phải xoa xoa đầu mình. Trông nó thật kinh khủng nhưng sờ thì cũng thật dễ chịu. Rất mềm mại.

Trước khi đổi tóc, tôi nhìn hình ảnh của mình trong gương thêm một lúc nữa. Gò má may thay đã đầy đặn trở lại, chỗ lõm sâu trên đó đã biến mất. Tôi cố gắng để thấy mình đẹp nhưng không thành công. Tôi cố gắng để cảm thấy là chính mình, cũng không thành công. Tôi vội vã đội Sue vào và lại nằm dài trên sofa.

Thứ Năm ngày 31 tháng Ba năm 2005

Hít vào thật sâu rồi thở ra thật dài, song hơn hết là nằm lặng im. Tôi phải tháo hết đồ nữ trang và lần này cả áo ngực nữa, nhưng tôi vẫn được mặc áo len để khỏi bị lạnh. Chiếc bàn hẹp tôi nằm trên đó đang chuyển động tới một khoảng ngắn hẹp, chỉ dài bằng phần trên cơ thể tôi. Nơi cần kiểm tra ở đây là vùng lồng ngực và bụng.

Tám dấu gạch chéo xuất hiện trên quyển lịch.

Ngày 31 tháng Ba.

Thời điểm quyết định.

Tôi nằm im thin thít. Theo dòng suy tưởng, tôi hồi tưởng lại hai tháng vừa qua. Hai tháng đó, chúng sống cuộc sống riêng của chúng vì vậy chúng rất dài song cũng lại trôi qua rất nhanh. Nhiều thứ đã thay đổi. Cuộc sống thường nhật của tôi, hơn hết là tương lai của tôi. Tôi phải thận trọng nín nhịn để không làm ảnh hưởng tới công việc của bác sĩ X-quang. Quá trình chiếu chụp diễn ra không lâu, chỉ khoảng mười phút, song cộng tất cả các thủ tục lằng nhằng khác thì kéo dài đến hơn nửa tiếng. Việc truyền chất phản quang vào cơ thể tôi không thành công ngay từ lần đầu tiên. Người ta bảo ven của tôi thuộc dạng ven khó bởi chúng nằm rất sâu. Song sau tất cả những gì tôi đọc và nghe được, họ luôn dùng có đó với tất cả bệnh nhân. Đơn giản là họ chưa luyện tập tìm ven thành thạo. Trước khi để lại trên người tôi năm vết bầm tím, họ nên luyện tập bằng cách chọc vào người nhau trước thì hơn.

Bác sĩ L hứa sẽ gọi điện ngay cho tôi để cứu vãn những ngày cuối tuần của tôi khỏi bị rơi vào tình trạng mê mờ. Tôi không biết liệu điều đó có tốt hay không nữa. Thà có những ngày cuối tuần đầy hy vọng còn hơn là biết rằng mình vừa có ít đi một cuối tuần.

Sáu giờ chiều, chuông điện thoại reo. Thường thì tôi sẽ không nghe máy bởi những lời động viên hỏi han đầy thiện chí đối với tôi là quá sức chịu đựng. Song lúc đó tôi đang đứng ngay cạnh điện thoại, nói đúng hơn là khi tôi hiểu ra sự việc thì nút nghe máy đã được bấm. Khi nghe giọng nói ở đầu dây bên kia, hơi thở của tôi ban đầu trở nên dồn dập, rồi sau đó dừng lại hẳn và cuối cùng người tôi toát đầm mồ hôi: đó là bác sĩ L.

"Sophie à, tôi đã xem xét tất cả các kết quả chiếu chụp của cháu rồi. Chưa có kết luận cuối cùng nhưng..." Sau đó là tràng giang đại hải những gì mà tôi chẳng mấy quan tâm. Có vẻ bác sĩ L đã quên rằng tôi là bệnh nhân và tôi không có niềm hứng khởi nghề nghiệp như ông ấy. Thế giới của tôi hoàn toàn sụp đổ ở cái góc bếp nơi tôi vừa nhấc ống nghe điện thoại. Tất cả đều câm nín: cuộc nói chuyện của mẹ với cô hàng xóm, người ba phút trước còn đứng trước cửa với bó hoa tươi trên tay, cả những tiếng động ngoài phố. Chỉ có hơi thở của tôi và giọng nói của bác sĩ L là còn có thể nghe thấy.

"Như vậy là tin tốt ă?" tôi hỏi hộp hỏi.

"Ừ Sophie, tốt."

Một tiếng thở dài thườn thượt. "Bác hài lòng chứ?" "ừ Sophie, tôi rất hài lòng."

Có tiếng hét vui sướng vang lên trong căn bếp nhà Van der Stap.

Thứ Hai ngày mừng 4 tháng Tư năm 2005

May mắn cho tôi là còn có nhiều bệnh nhân ung thư khác cũng cô đơn. Hoặc những người từng là bệnh nhân ung thư, họ biết và hiểu những trải nghiệm và suy nghĩ điên rồ của tôi. Châm ngôn của tôi giờ đây là "Chia sẻ". Từ "Chia sẻ" làm tôi sớn hết gai ốc.

Chợ Noordermarkt hôm nay thật đông đúc. Người mua tấp nập mua bánh mì, nấm, hoa; còn trong các quán cà phê, mọi người đang nhâm nhi thưởng thức món bánh nhân táo. Mặt trời chói chang và bầu trời xanh thăm thẳm. Gần một giờ, tôi có mặt ở quán De Winkel với đôi kính râm đen to bản, chiếc băng đô đen quấn quanh mái tóc vàng. Tôi hồ hởi tìm quanh các dãy bàn một người tên là Jurriaan. Jurriaan cũng bị chẩn đoán ung thư khi mới 21 tuổi và tôi với anh ấy là bà con họ xa. Giờ anh ấy đã 26 tuổi. Dưới một trong hai mái hiên nhỏ của quán có một cậu thanh niên đang lặng lẽ ngồi đọc tờ Thương mại NRC. Tôi tháo đôi kính râm, lông mi và lông mày của tôi đã dài được thêm phân nửa.

"Anh là Jurriaan?"

Người thanh niên ngược mắt lên. "Không."

"Ồ."

Tôi đi tiếp và ngồi xuống bên một chiếc bàn.

"Em là Sophie à?" Tôi ngẩng lên rồi nhìn thẳng vào đôi mắt đen của người có lẽ là Jurriaan.

"Chào, anh là Jurriaan. Anh nghĩ chúng ta đã gặp nhau ở đâu đó rồi. Trông em quen lắm."

Đôi mắt đen của anh ấy nhìn tôi chằm chằm. Chúng tôi ôm hôn chào

nhau. Jurriaan mặc chiếc áo phông màu xanh lơ không quá rộng bởi tôi có thể nhìn thấy cơ thể vạm vỡ của anh. Anh đi đôi giày hiệu Nike rất mới và mang một chiếc túi trang trí nhiều hình ảnh lảng nhảng. Một khuôn mặt đẹp dưới bộ tóc dày dặn. Giò đây anh ấy không còn phải ra phố với một quả đầu trọc và đôi mắt trụi lông mày song anh ấy đã từng trải qua những điều tương tự như tôi. Tôi quan sát kỹ mái tóc và đôi mắt của anh ấy một lần nữa. Cả lông mi lẫn lông mày đều đã mọc rất dày. Tuyệt, sang năm tôi sẽ lại có bộ lông mi và lông mày dày như vậy.

Chúng tôi gọi hai cốc nước khoáng.

"Anh Jur" - tôi gọi người đồng cảnh ngộ của mình - "tình trạng của anh đã từng rất tệ hại?"

"Có thể nói là vậy. Hóa trị không mang lại nhiều kết quả và xạ trị cũng không làm teo u. Cuối cùng bệnh cũng tự nhiên thuyên giảm."

"Tự thuyên giảm?"

"Ừ, các bác sĩ cũng không giải thích được điều này."

"Vậy liệu em có phải tính tới điều gì đó tồi tệ không?"

"Trước mắt em là một quãng thời gian khó khăn Sophie ạ. Nhưng anh thấy em đã tìm thấy chút thanh thản nhất định và đang đi đúng hướng. Hãy cố giữ sự thanh thản đó và đừng để sợ hãi làm em phát điên. Hãy tập trung vào đợt xét nghiệm cuối cùng của em. Đợt xét nghiệm trước diễn ra thuận lợi đúng không?"

Tôi không còn nhận thức được những gì đang diễn ra xung quanh mình. Ngoài đôi mắt và giọng nói của Jurriaan, không còn gì tồn tại đối với tôi nữa. Tôi gật đầu.

"Em là một cô gái mạnh mẽ, anh có thể thấy điều đó. Anh chắc chắn em sẽ vượt qua được."

Hai tiếng sau Jurriaan là người đứng dậy ra về trước. Tôi dõi mắt nhìn theo anh đi qua khu chợ Noordermarkt giờ đã vắng tanh vắng ngắt. Tim tôi vẫn đập thành thịch sau cuộc nói chuyện vừa rồi. Anh ấy là người cùng cảnh ngộ đầu tiên của tôi và là một người tuyệt vời. Jan - bạn tôi - gọi đó là "Bàn thắng hạnh phúc". Đó là người tôi có thể trò chuyện và hơn thế nữa anh ấy còn rất bảnh trai.

Khi Jur kể về kinh nghiệm, tình cảm và nỗi sợ hãi của mình, tôi cảm thấy sồn gai ốc như lần biết yêu đầu tiên hay như sau khi Annabel hôn tôi một cái thật kêu.

Thực sự tôi là vậy, tôi thấy hơi có tình cảm với Jur. Chỉ đơn giản vì Jur cũng biết bệnh ung thư là gì và vì giữa chúng tôi, một ánh mắt cũng đã là đủ rồi. Và vì sự tốt bụng cùng vẻ đẹp trai của anh ấy nữa. Bánh nhân táo trộn kem, đó là món tôi thích chén với anh ấy nhất ở quán phố cạnh chợ Noordermarkt.

Thứ Ba ngày mùng 5 tháng Tư năm 2005

Có những màu sắc đối nghịch với nhau một cách ghê gớm và đôi khi bố tôi không hề nhận ra điều đó. Sáng nay ông mặc áo sơ mi xanh da ếch và bên ngoài là chiếc áo khoác màu xanh ô liu. Ông nói là đặc biệt dành cho dịp này. Dành cho dịp đưa tôi vào điều trị tiếp ở bệnh viện OLVG. Bố tôi luôn được ba người phụ nữ của mình tư vấn về cách ăn mặc mọi lúc, mọi nơi bởi ông không tự làm được điều đó. Như những ông bố khác, ông không thích đi mua sắm, những việc như vậy không làm ông quan tâm. Trước đây chắc hẳn phải rất khác bởi ông từng có bộ ria quặp ra hai bên dài tới hơn 20 phân. Trước khi đi ngủ ông phải dùng hai chiếc kẹp phơi quần áo giữ dáng cho bộ ria. Mỗi lần đi tiệc tùng ông lại mang theo con cá sấu nhồi bông đi giày trượt pa tanh của mình và kéo nó theo cả buổi sau lưng.

Hơn ba mươi năm trước nhờ số tiền thừa kế ông đã mua được một ngôi nhà cổ bên kênh và không lâu sau đó hành động này đã được chứng minh là một sự đầu tư đúng đắn. Để có thể trang trải cho việc tu sửa, ông đã dọn đến cùng năm người bạn. Trên hành lang ở cửa ra vào, mỗi người nhận một tấm đá lát có khắc tên mình: Ton - tên bố tôi, Raymond, Henk, Mark, Geert-Jan và một người khác cũng tên Ton. Loes - tên mẹ tôi, là tên cuối cùng trong căn nhà đó. Ngoài bố tôi, mẹ là người cuối cùng còn ở lại trong ngôi nhà này cho tới khi Zus và tôi ra đời. Sau đó chúng tôi còn có thêm ba chú mèo: Keesje, Tijger và Saartje. Keesje sau đó sống trong chuồng thú mà thực ra là một trang trại đồ chơi của trẻ em. Vì hai cô con gái nhỏ, bố mẹ tôi không nỡ lòng nào bán chiếc chuồng thú đó ngay cả khi Keesje là một con mèo tinh quái đáng ghét. Tijger thì bị xe cán trước cửa nhà khi nó được ba tuổi và nếu tôi nhớ không nhầm sau đó nó chết vì tràn khí màng phổi. Còn Saartje ở tuổi 15

ngày càng trở thành một thành viên dễ chịu trong gia đình.

Mắt nó đã mờ và đang dần bị lão suy. Điều đó được thể hiện qua việc nó ngày càng thu mình và qua những hành động bộc phát như tấn công tủi chó béc giê hay những cô bạn tới thăm tôi.

Tôi và bố được trận cười nghiêng ngả bởi trong lúc đi tiểu tôi đã phát hiện ra những chiếc lông mu đầu tiên đã rụng trên giấy vệ sinh.

Bố tôi đùa: "Cửa hàng cô có bán cả lông mu chứ?"

Tôi nói: "Hay cháu được nhận miễn phí vì đã mua tóc giả?"

Cũng nhân dịp bố tôi hôm nay diện toàn đồ xanh, tôi đội Sue còn mang theo Blondie trong túi vì các cô y tá và Bas đã lâu rồi không nhìn thấy Blondie. Tôi để Daisy và Stella ở nhà. Trên đường đi mọi người thường im lặng bởi tất cả bốn, ba hoặc hai chúng tôi luôn phải chuyển mạch suy nghĩ sang bác sĩ L, sang căn bệnh Rhabdomyosarkom, sang nỗi sợ hãi và tất cả những điều tồi tệ có thể có trong bệnh viện.

Ngay khi đặt chân tới bệnh viện OLVG những dòng suy nghĩ trong đầu tôi bị chuyển mạch hoàn toàn và giờ đây chỉ còn một điều sống còn: Phải sống sót. Bất chấp những lo âu khi màn đêm buông xuống, tôi luôn cảm thấy mình an toàn và được yêu thương. Đó là một thế giới nhỏ, cô đơn song cũng rất tốt đẹp và ấm áp. Việc thay đổi suy nghĩ đó giúp tôi vượt qua những tháng ngày trong bệnh viện, tuy nhiên nó lại làm khoảng cách giữa hai thế giới ngày càng lớn hơn. Một mặt là thế giới nơi chỉ có độc chiếc giường với một cô gái bị bệnh nằm trên đó, mặt khác là thế giới nơi có ngôi nhà ấm cúng, tràn đầy tình yêu thương, vì nó mà nước mắt tôi cứ tuôn trào khi nghĩ tới chiếc giường cô đơn trong bệnh viện kia.

Trước mặt tôi hiện ra một vài tấm hình nhỏ màu đen mà bác sĩ L đã lưu vào chương trình hiển thị ảnh X-quang. Hôm nay tôi được phép xem những tấm ảnh của lần xét nghiệm kiểm tra. Bề ngoài thì đó là kết quả của những lần xạ trị đắt đỏ song điều đó không dễ nhận ra được. Bác sĩ L mỉm cười khi ông thấy mái tóc đỏ hoe của tôi, ông pha trò rồi đi thẳng vào vấn đề, vấn đề về phổi. Tôi cũng có thể nhận ra: Khối u đã teo nhỏ đi đôi chút. Nếp đường viền trên lá phổi phải có ít dị tật hơn hai tháng trước đây khi tôi bắt đầu cuộc chiến chống bệnh tật này. Màng phổi trái tạo thành một hình vòng cung căng và đẹp đến nỗi người ta có thể vẽ lại

bằng com pa. Màng phổi phải, ngược lại, không thể mô tả được bằng com pa mà trông nó giống mì spaghetti trộn một hàng ravioli 1 ở giữa hơn. Chiếc to nhất nằm ở dưới cùng, sát buồng gan. Đầu đó ở giữa là Huey, Dewey, Louie tinh nghịch, còn phía trên cùng là một kẻ đào tẩu nép kín dưới ngực phải của tôi. Để dễ hiểu chúng ta hãy đặt tên cho hắn là Black Pete. Tên bệnh của tôi rhabdomyosarkom có nghĩa là "hiếu thắng" (rhabdo), "cơ bắp" (myo) và "u ác tính" (sarkom). Các tế bào ung thư sẽ thâm nhập vào những cơ quan nhạy cảm trên cơ thể như mô liên kết, mô cơ hay bất kỳ loại mô nào khác. Tôi đọc được ở đâu đó rằng chân và tay là các bộ phận hay bị ảnh hưởng nhất và có thể bị cắt cụt. Tôi mừng thầm vì mình chỉ có phổi là bị ảnh hưởng.

Bệnh của tôi có ba mức độ trầm trọng và tôi rơi vào cấp độ thứ hai. Không phải mức độ trầm trọng nhất, cũng chẳng phải đơn giản nhất. Do bệnh này còn hiếm nên người ta chưa biết nhiều về việc hình thành và quá trình điều trị nó. Phần lớn các nhà khoa học đều cho rằng nguyên nhân là do một dị tật bẩm sinh. Nhưng có làm sao mà dị tật này lại xuất hiện trong tôi ở độ tuổi 21 thì không ai biết. Đáng báo động! Dù thế nào đi nữa dị tật này cũng làm cho các nhà nghiên cứu bệnh học, những người dường như rất khó bắt chuyện, bất đồng quan điểm về cách chẩn đoán bệnh của tôi. Bác sĩ L bảo tôi không nên lo lắng xem tên bệnh này là gì mà quan trọng là liệu việc điều trị có đem lại hiệu quả hay không. Và nó đã thực sự đem lại hiệu quả.

Tuy nhiên như thế vẫn chưa đủ. Quá trình điều trị không chỉ phải mang lại hiệu quả mà phải đủ hiệu quả để làm sao những tế bào u bướu cuối cùng còn trú ẩn trong cơ thể tôi cũng phải biến mất. Cơ thể tôi vẫn tiếp tục phải chiến đấu bởi lượng máu có đủ thì mới có thể tiến hành hóa trị. Một cảm giác nhẹ nhõm xâm chiếm lấy tôi bởi sự căng thẳng mà một vài phút trước tôi còn cảm thấy rõ mồn một dường như đã giảm bớt. Đã có những tin tốt nhưng phòng làm việc của bác sĩ L sẽ không bao giờ là nơi tôi có thể thư giãn.

Việc tôi mắc bệnh ở tuổi này khiến căn bệnh của tôi có phần bí hiểm hơn so với các trường hợp mà bệnh nhân là trẻ em. Như những gì tôi đọc được trong bệnh án thì đồng thời nó cũng khiến việc điều trị không hoàn toàn được thuận lợi. Phương pháp trị liệu này phù hợp với cơ thể của trẻ em hơn bởi cơ thể trẻ em hồi phục nhanh và tốt hơn so với cơ thể của một "thanh niên" như tôi được gọi trong bệnh viện OLVG. Việc tôi

vượt qua được quá trình điều trị cũng đã là một cuộc chiến cam go hết như cuộc chiến chống lại bệnh tật. Chính vì vậy lượng máu của tôi luôn được theo dõi gắt gao và sẽ được điều chỉnh kịp thời nếu nó vượt quá mức cho phép: truyền máu do lượng hemoglobin quá thấp, truyền bạch cầu và có thể cả truyền tiểu cầu. Cụ thể hơn lượng máu sẽ được thể hiện qua vẻ nhợt nhạt của gương mặt, sự mệt mỏi, khả năng chịu đựng kém và cả những vết xanh xuất hiện khi lượng tiểu cầu bị thiếu bởi tiểu cầu luôn đóng một vai trò quan trọng trong quá trình làm đông máu. Biểu đồ chụp X-quang trên máy tính cho thấy các dị tật mà tôi đề cập trước đó không lớn hơn đầu một chiếc đinh ghim là mấy. Lúc đầu khối u lớn nhất trong cơ thể tôi có kích thước 5 X 2,5 cm, có thời kỳ nó đã phát triển lớn thêm gấp năm lần song giờ đã teo lại còn một nửa. Do việc các tế bào u nằm rải rác trên một cơ quan và hơn thế nữa do cơ quan đó lại là phổi nên lúc này việc phẫu thuật chưa được tính đến. Có lẽ ở giai đoạn sau. Điều đó có thể đồng nghĩa với việc tôi có ít lựa chọn hơn song ngoài hóa trị còn có một phương pháp điều trị khác: xạ trị.

Tác động của quá trình điều trị bằng hóa chất có thể nhận thấy rõ mà khỏi cần nhìn vào những tấm hình hội chẩn bởi dần dần tôi đã tăng cân trở lại và lấy lại được sinh lực đã mất. Phương pháp hóa trị kỳ quặc ở chỗ nó thường làm cho bệnh nhân trông còn tiêu tụy hơn là khi chỉ bị bệnh ung thư hành hạ. Tuy vậy, trường hợp của tôi có hơi khác một chút. Cơ thể tôi dần quen với các loại dược phẩm mới và hồi phục nhanh hơn sau mỗi lần truyền dịch. Tuy nhiên bác sĩ L vẫn còn khá hoài nghi, ông sợ rằng đến cuối năm tôi chỉ còn là một bộ xương cô độc lơ lửng trong khoa của ông.

Trừ việc bị kiệt sức sau một tuần ở bệnh viện OLVG và một cái đầu trọc lốc, tôi cảm thấy mình khỏe mạnh. Người ta không nhận thấy điều đó ở tôi. Đám u bướu kia càng teo đi bao nhiêu tôi càng cảm thấy khỏe mạnh bấy nhiêu. Tôi đã phải trả giá bằng sợ hãi và sụt cân, bằng những lần vã mồ hôi và nôn mửa. Song cơ thể tôi dần dần đã quen với những thay đổi mới và càng ngày tôi trông càng giống Sophie và ít giống một bệnh nhân ung thư hơn. Giờ tôi hiểu rõ hơn về tác dụng của các loại thuốc và việc uống thuốc đúng giờ sẽ giúp tôi không còn bị nôn mửa. Tôi coi đợt điều trị như một người bạn xa lạ, người tìm mọi cách giúp tôi khỏe mạnh trở lại chứ không còn coi nó là kẻ thù nguy hiểm nữa. Nếu có ai đó nói xấu về phương pháp điều trị bằng hóa chất, tôi sẽ dạy cho anh ta một bài học. Đây là bệnh của tôi, cuộc chiến của tôi, sân chơi của tôi và

tiếng nói của tôi.

Tôi ngừng việc học ở khoa "Khoa học chính trị" của trường đại học, việc học của tôi giờ đây chỉ diễn ra ở thư viện y học của Trung tâm AMC. Cuối cùng tôi cũng đủ dũng cảm để nhìn thẳng vào nỗi sợ hãi của mình. Một bản copy của cuốn bệnh án luôn đồng hành cùng tôi khắp mọi nơi như để chọc giận chị y tá Annemarie, người trong giờ nghỉ vẫn phải luôn túc trực bên máy photocopy để sao chụp giúp tôi. Tất cả các bác sĩ tiếp xúc với tôi đều bị tôi hỏi một điều gì đó. Tôi muốn biết mọi thứ, muốn hiểu mọi thứ, muốn nghiên cứu mọi thứ. Kể cả nghiên cứu cơ hội sống sót của mình. Nghe có vẻ vô nghĩa khi ai đó tìm hiểu về cơ hội sống sót của chính mình chỉ qua các thống kê. Cơ hội sống sót của tôi đã tăng từ năm mươi lên bảy mươi phần trăm khi khối u được chẩn đoán là ở phổi chứ không bám vào gan. Dù vậy đối với tôi và vị bác sĩ của mình thì việc này cũng không nói lên nhiều điều. Những đánh giá khó hiểu của loạt xét nghiệm mà tôi vẫn phải mang theo khi đi kiểm tra máu giờ đây trở thành điểm tựa. Tôi tìm lại được niềm tin để hướng về phía trước, để nuôi hy vọng và để rũ bỏ nỗi chán nản. Và hơn thế nữa tôi yêu cuộc sống mới của mình: những khoảng thời gian dài thênh thang tôi có được cho riêng mình, những mớ tóc giả đưa tôi đi qua cuộc đời như một người phụ nữ đích thực. Một lần nữa tôi lại dám quyết định số phận riêng của mình.

Gia đình tôi thận trọng điều chỉnh bản thân cho phù hợp với điều kiện tinh thần và thể chất của tôi. Tình trạng mệt mỏi kéo dài khiến sức chịu đựng của tôi xẹp xuống chỉ còn ngang bằng với lòng khoan dung của một cụ phù thủy già. Mọi người trong nhà để ý giọng nói, nét mặt của mình mỗi khi gặp tôi bởi họ sợ làm méch lòng cô công chúa ngủ trên hạt đậu. Tôi đâu có chỗ cho những biểu hiện tình cảm của mọi người trong nhà, tôi chỉ còn chỗ cho những tình cảm của riêng mình. Tôi chắc sẽ không chịu nổi nếu thấy họ đau buồn đến suy sụp vì tôi. Vì thế, và cũng vì một lý do nữa là tôi ngày càng cảm thấy phải tự mình giải quyết các vấn đề cá nhân nên tôi muốn tự mình làm tất cả mọi việc. Các cuộc nói chuyện, những lần xét nghiệm, kiểm tra máu hằng tuần... tất cả, dù cho những việc đó cũng chẳng có gì là vui vẻ. Cuộc xét nghiệm kiểm tra đầu tiên đã ở sau lưng tôi, số áo phong đấm mồ hôi của tôi giờ đã giảm xuống bằng không. Với con số không này tối nay tôi lại trở về phòng bệnh của mình, ra khỏi căn nhà của bố mẹ dù không xa bệnh viện là mấy. Về phòng bệnh với cuốn sách về Lance Armstrong, người bảy lần

vô địch cuộc đua Tour de France, người chiến thắng căn bệnh ung thư tuyến tiền liệt đã di căn lên tới não, người sáng lập ra chiếc vòng tay vàng mà mỗi euro tiền thu được đều giành để quyên góp cho cuộc chiến chống bệnh ung thư.

Chú thích

(1) Một món đặc sản của Ý, giống sủi cảo, có vỏ bằng bột mì và nhân được nhồi bằng thịt, cá, pho mát hoặc rau.

CHƯƠNG 5

Thứ Tư ngày mùng 6 tháng Tư năm 2005

Không chỉ bố tôi mới có vấn đề với việc kết hợp màu sắc. Nội thất của bệnh viện OLVG cũng không hề chịu thua kém ông. Cách phối màu sơn ở khoa phổi có vẻ được tuân theo những tiêu chí về tâm lý học. Những khung cửa sổ màu vàng mà người ta nghĩ sẽ giúp tôi cảm thấy bình thản hơn tương phản với màu xanh nước biển của căn phòng. Sự bất ổn mà tôi cảm thấy trong những ngày điều trị bên bác sĩ K không phải xuất phát từ những mũi kim tiêm dài nhọn mà từ sự tương phản màu sắc này. Còn ở trạm C6 này hình như người ta không để những người có trình độ được thử tay nghề. Thay vào đó họ tự chọn màu tím nhạt và màu xanh da trời, một sự kết hợp làm tôi nhớ như in những phòng học ở trường phổ thông. Chắc ở đó người ta cũng nghĩ sự kết hợp này sẽ giúp học sinh ngồi bên trong cảm thấy bình thản.

"Ngạc nhiên chưa!" tôi nói khi nghe thấy câu "Chào trọc" của Bas ở trạm C6 song ngay sau đó anh lại thấy một Sophie với mái tóc đỏ hoe. Tôi gọi trạm C6 là trạm an dưỡng và điều này cũng chẳng xa sự thật là mấy. Ở trạm an dưỡng người ta được nghỉ ngơi hồi sức để ra về với tình trạng tốt hơn lúc đến, ngoài ra người ta còn được chăm sóc chu đáo. Ở chỗ y tá Bas và các y tá khác cũng tương tự như vậy.

"Tim, bàng quang và cát phải được để mắt đến. Em có cảm thấy khó chịu ở chỗ nào đó không?" y tá Pauke hỏi.

"Khó chịu ả? Ở tim? Không hề, chỉ có điều em không nhịn đi tiểu lâu được. Thỉnh thoảng còn bị rỉ ra vài giọt như mấy cụ bà trong một quảng cáo trên truyền hình." Nếu việc đó xảy ra tôi chỉ cần dùng băng vệ sinh của hãng Tena thay vì của hãng Libresse.

Bác chọc tôi vì chuyện đó và tiến vào phòng tôi trước. Tuần thứ ba ở bệnh viện đã bắt đầu. Những đợt hóa trị hằng tuần bằng thuốc gây nghiện Vincristin và một loại thuốc khác nữa mà thứ Hai nào tôi cũng phải trải qua một tiếng điều trị giờ đã là quá khứ. Giờ cứ ba tuần tôi đến

điều trị một lần để được tiêm thuốc diệt u bướu.

Sau gần một nửa thời gian điều trị trong bệnh viện giờ tôi được chuyển vào một căn phòng đa giường bệnh. Cho đến lúc này độ tuổi của tôi đã trở thành thứ vũ khí lợi hại bảo vệ tôi khỏi căn bệnh quái ác. Ở khoa này chỉ có bốn phòng đơn, chúng được dành sẵn cho những bệnh nhân cần được cách ly hoặc cho những bệnh nhân vô phương cứu chữa và các trường hợp đặc biệt khác. Tôi thuộc về các trường hợp đặc biệt song tiếc là lần này có quá nhiều bệnh nhân của nhóm kia nên tôi bị chuyển về căn phòng cùng các bệnh nhân ung thư khác.

Giường tôi nằm giữa giường của hai mợ "quàng quạc". Thỉnh thoảng tôi lại trao đổi ánh mắt với người đàn ông ở giường đối diện, người đã từ vài ngày nay phải tiêu hóa những cuộc buôn chuyện nóng hổi có cấp độ của hai mợ kia. Độ tuổi trung bình trong phòng tôi là 71, song tôi đã làm cho nó giảm xuống còn 58 tuổi rưỡi.

"Xin chào và chúc một buổi sáng tốt lành. Ai muốn uống gì nữa không?"

Không ai lên tiếng.

"Mọi người đừng muốn tất cả một lúc nhé", cô phục vụ cà phê tếu. Vẫn không ai lên tiếng, có vẻ mọi người thích bị khát hơn. Tuy nhiên trà và cà phê vẫn được rót ra. Bên cạnh đó, tôi còn đang bị cột vào thanh truyền nước vậy mà một người không lấy gì làm dễ chịu nào đó lại đùa cột một cách vô cảm để quấy rầy tôi. Tôi bảo vệ mình bằng tấm khăn lau và chiếc khăn trùm đầu để mọi thứ được hoàn toàn tị tỵ trùng.

Ngồi cạnh là mẹ tôi. Một người mẹ ân cần và tận tụy. Không ngày nào mẹ tôi không tô son đỏ. Bà là người đầy nghị lực, hiện đại và rất bộp chộp, đặc biệt khi điều đó liên quan đến sức khỏe của con gái mình. Những thực tập sinh phải gườm bà, các trợ lý bác sĩ cũng phải nể. "Cô biết điều này rõ chứ? Bác sĩ L biết điều đó chứ?" Hoặc khi chuẩn bị tiêm: "Nếu cô không chắc là sẽ thành công ngay ở lần đầu tiên thì tốt nhất là hãy gọi thêm một đồng nghiệp khác."

Bà túc trực bên giường tôi như chàng kỵ sĩ canh pháo đài, như con sói mẹ bảo vệ hai đứa con sinh đôi của mình giống bức tượng từ thời La Mã. Đôi lúc cũng thật khó khi ở cùng bà trong một nơi bất tiện thế này. Bởi bà sẽ thấy tôi nhăn nhó vì đau đớn như thế nào khi bắt đầu được truyền nước, hoặc nụ cười của tôi sẽ biến mất như thế nào khi điều gì đó

tôi tệ xảy ra. "Chết tiết" và "Đồ ngu" là chất thơ của mẹ tôi khi bà lo lắng. Khi đó cả bệnh viện sẽ là đồ chết tiết và cả thầy những người có mặt trong đó, kể cả các bà bán cà phê đều là đồ ngu.

Bác sĩ L ghé thăm. Ông thích đến cùng các thực tập sinh giỏi nhất của mình để trong lúc nghỉ trưa ông có thể khoe với họ về kiến thức của mình trong khi mồm còn nhồm nhoàm nhai chiếc bánh mì nhân phô mát.

"Cháu bây giờ khó nhận ra thật đấy. Liệu đó có phải là thành tích mới thu lượm được của cháu?"

Ông cười pha trò và đi thẳng vào vấn đề.

Tôi kiêu hãnh gật đầu. "Tên nó là Blondie."

Blondie đúng đưa trên thanh truyền chất lỏng, thứ tôi cũng dùng để treo quần áo. Chiếc áo choàng mặc sau khi tắm cũng treo trên đó, cả một cái túi màu vàng nữa. Các thực tập sinh cười khúc khích. Bác sĩ L cũng cười. Trò biến hóa nổi tiếng của tôi càng được thêm nhiều người biết đến.

Tuy những cuộc trò chuyện giữa chúng tôi chỉ thuần túy về y học song mối quan hệ của chúng tôi lại rất cá nhân. Ít nhất là tôi thấy thế. Những giờ phút mà tôi đã, đang và sẽ ở bên bác sĩ L là những giờ phút chân thành nhất của cuộc đời tôi. Ông biết rõ mọi trạng thái tình cảm của tôi, những giọt nước mắt, nỗi sợ và cả niềm vui của tôi. Và cả những lời cầu nguyện khi tôi nguyện rửa ông cùng căn phòng màu trắng và chiếc bút bi Suriname chết tiết của ông.

Tôi rất muốn biết ông kẹp bánh mì quết bơ với thứ gì, căn nhà nơi mỗi sáng ông thức dậy trông ra sao và ông đi từ nhà tới bệnh viện bằng phương tiện gì. Tôi tìm hiểu ra rằng ông sống ở một ngôi làng có tên bắt đầu bằng chữ O và di chuyển bằng tàu. Buồn cười thật. Ông trở thành một người quan trọng đối với tôi đến nỗi tôi đã nghĩ ông phải sở hữu một chiếc xe hơi có kính nhuộm đen và một lái xe riêng. Chứ không phải mỗi sáng đầy căng thẳng với chỉ bánh mì quết bơ, rồi vội vàng gấp đồng tài liệu để phi ra sân ga đi cứu người.

Bác sĩ K giờ chỉ còn xuất hiện trong những giấc mơ của tôi và đôi khi ở cả trong dãy hành lang của bệnh viện hoặc ở phòng làm việc cũ của ông

nơi tôi hằng ngày phải đi qua để tới chỗ bác sĩ L. Tệ là ở chỗ sau bao nhiêu bác sĩ của tất cả các chuyên ngành, cuối cùng tôi lại "rơi" vào một vị thô lỗ của khoa Ung thư.

Tôi đã nằm trên giường cả buổi sáng trong khi xung quanh tôi mọi thứ vẫn diễn ra sôi nổi. Đây mới là ngày đầu tiên của tôi song tôi đã chán ngấy. Người tôi bốc mùi, đầu óc tôi quay cuồng và tôi cảm thấy thật đau đớn khi nghĩ về đồng kế hoạch tôi đang lên.

Đã lên.

Đang lên.

Đã lên.

Hoặc là đang lên, hoặc đã lên, một trong hai từ đó. Tôi lấy tay chống mũi lên. Để tăng thêm sức mạnh tôi còn chống tay lên rồi sau đó ngoảnh mặt đi. Đã hai ngày nay tôi được truyền chất lỏng. Tất cả các loại kem và nước hoa tôi mang theo vào bệnh viện đều trở nên vô dụng trước cái mùi mồ hôi nồng nặc do hóa chất gây nên. Cả nước tiểu của tôi cũng bốc mùi, Pauke gọi đó là "nước tiểu hóa trị". Cả ngày trời tôi phải hít cái mùi khó chịu ấy bởi tôi phải đi tiểu vào xô chứ không được đi vào nhà vệ sinh như những người lớn bình thường. Ban đầu tôi còn cố khử mùi mồ hôi đó bằng cách tắm rửa nhiều lần, song cuối cùng tôi cũng hiểu ra việc đó sẽ chẳng mang lại kết quả gì.

Pauke, người mà có lẽ giày của hãng Birkenstock được phát minh chỉ để dành riêng cho cô ấy, cũng có mặt để cân, đo huyết áp và nhiệt độ cho tôi. Cô ấy không giống một nữ DJ, chẳng phải là một cô bán hàng bán thời gian, cũng không giống một cô gái trẻ xinh xắn mà là một cô y tá bình thường, một người nghiện làm việc. Tôi thấy cô ấy rất tuyệt. Dáng người dong dỏng của cô ấy khiến tôi nhớ đến dì Sidonia, cô ấy di chuyển rất chuyên nghiệp từ giường này sang giường kia. Pauke nghiêm túc lưu tâm tới việc tất cả những gì cần thực hiện phải được thực hiện, tuy nhiên cô không bao giờ đánh mất nụ cười đầy niềm nở của mình. Ngay cả khi thỉnh thoảng cô tiêm không đúng mạch. Việc đó chỉ xảy ra vào những ngày mà lẽ ra là ngày nghỉ của Pauke. Tôi thì không để ý lắm đến điều đó.

Tuy tôi không cảm thấy mình bị bệnh song mọi thứ trở nên thật nhàm chán khi ngày nào cũng phải lượn qua lượn lại dãy hành lang của

khoa. Sau một vài giờ điều trị hóa chất, cảm giác buồn nôn bắt đầu xuất hiện. Cảm giác đó không mạnh tới nỗi tôi có thể nôn ra ngay song nó đủ mạnh để tôi không còn dám nghĩ đến chuyện ăn uống nữa. Pauke thuyết phục tôi chui ra khỏi giường để cô ấy có thể thay ga mới. Cô ấy làm việc đó hằng ngày, trừ khi vẻ mặt đầy thương hại của tôi làm cô ấy phải đầu hàng. Tuy vậy tôi mới chỉ thành công có một lần khi món bánh mì kẹp cá ngừ mà tôi ăn trước đó ồng ộc "tuôn trào" cực kỳ đúng lúc. Một lần tôi hỏi liệu cô ấy có nghĩ đến tôi khi tan ca rời bệnh viện để về với thế giới riêng của mình.

"Có", cô ấy trả lời, "nhưng những lúc đó chị chỉ nghĩ đến những quả sung và quả chà là chứ không nghĩ đến những lần truyền dịch, máy báo tin, bàng quang hay những mũi tiêm tiết trùng." Không, cô ấy chỉ nghĩ đến những quả sung ngọt lịm và những quả chà là mềm mọng. Đó là do có lần tôi nghiên cứu về giá trị dinh dưỡng của các loại quả này trong khi cô ấy đo huyết áp cho tôi. Triết lý về cuộc đời của cô ấy là vậy. Và bởi vì điều đó gợi cho tôi nhiều ý tưởng mới, tôi luôn liên tưởng Pauke với ba người con ở độ tuổi vị thành niên đang chờ cô ấy về nhà sau giờ làm, với bán đảo Cap Ferrat bởi cô ấy kể về nó thật hay và với di Sidonia.

Thứ Năm ngày mùng 7 tháng Tư năm 2005

Người bạn cao kều luôn ở bên cạnh tôi: buổi tối khi tôi đánh răng rửa mặt, khi các bóng đèn vụt tắt rồi tôi vào giường ngủ để mơ về bác sĩ K. Kể cả những lúc đèn được bật lên và tôi tỉnh dậy, khi tôi lại phải đi đánh răng rửa mặt để ăn món cháo yến mạch. Cậu ấy luôn đứng cạnh để canh giữ cho tôi một cách trung thành, ân cần mà không hề bị xao nhãng.

Người bạn cao kều của tôi không phải là người nói nhiều song đôi lúc cậu ta cũng khiến mọi người phải lắng nghe. Ngay khi cậu ta đánh hơi thấy nguy hiểm, cậu ta há rộng mồm và biến mình thành một chú gà chọi bất bại thực thụ. Trong những lúc như vậy giọng nói lạnh lạnh của cậu ta khiến tôi biết được rằng cậu ta vẫn ở đó và tôi phải để cậu ta làm nốt phần việc của mình dù cho việc cậu sẽ làm khiến tôi hơi căng thẳng nhưng tôi tin cậu ấy. Sau đó cậu ta hét toáng lên để mọi sự chú ý được đổ dồn về tôi. Tôi thấy điều đó ở cậu ta thật đáng yêu. Một chút chú ý cũng khiến tôi cảm thấy vui trong căn phòng toàn khổ đau này.

Một số người còn pha trò về người bạn cao kều của tôi. Có lẽ bởi họ không biết phải bắt đầu với thân hình cao gầy và giọng nói của cậu ta thế nào. Đôi lúc họ cười đùa về đồ trang sức của cậu ta, họ chỉ vào bóng đèn nhấp nháy của cây ấy và gọi cậu ấy là "cây thông Noel". Hoặc họ còn gọi cậu ấy là "cây sào lênh khênh". Tuy nhiên điều đó cũng chẳng làm chúng tôi phiền lòng. Sophie và "cây sào lênh khênh" cũng đã quan sát nhiều đối thủ song không ai nhấp nháy đẹp như cậu ta.

Thậm chí người bạn cao kều của tôi còn bị cười nhạo vì những tiếng píp của mình. Tiếng píp của cậu ta làm tất cả những người bạn khác điên đảo, không thể không nhận ra tiếng kêu ấy và nó còn khiến mọi người phải ghen tị. Song ngay cả điều đó cũng không làm phiền chúng tôi bởi Sophie và "cây sào lênh khênh" đều biết rằng không ai cứu nhiều bệnh nhân ung thư khỏi lưỡi hái tử thần như cậu ta. Người bạn cao kều của tôi biết làm rất nhiều thứ và cậu ta sẽ trở nên bất bại khi ở tình trạng bất động. "Duy trì trạng thái tĩnh lặng là khi người ta nắm bắt được cuộc sống. Cuộc sống kết nối cậu và tớ. Cậu và tớ, Sophie và cây sào lênh khênh", cậu ta nói.

Chúng tôi được kết nối bằng thứ chất lỏng chảy qua một ống dẫn mỏng. Chúng tôi cùng nhau nghe lén tiếng nhạc của chiếc ống dẫn, giai điệu của bàn quang và tiếng động của thiết bị bom. Chúng tôi thường thức trạng thái yên ổn cho đến khi người bạn cao kều của tôi phát hiện ra nguy hiểm và phát ra những tiếng píp píp. Các cô y tá chạy vội tới, đèn được bật sáng và bằng giọng nói lạnh lạnh của mình, người bạn cao kều của tôi nhanh chóng biến thành một chiến binh hung tợn hăm hờ bước vào cuộc chiến vì tôi. Song may thay lúc nào đèn cũng lại được tắt đi và người ta trả lại chúng tôi sự yên ổn thanh bình của mình. Sự yên ổn và cả một ít chất lỏng kết nối chúng tôi chảy qua một ống dẫn đang cất tiếng hát nhẹ nhàng.

Một lúc nữa là bố tôi sẽ đến trong chiếc áo sơ mi màu xanh da ếch và chiếc áo khoác màu xanh ô liu đặc trưng của mình. Đặc biệt là để dành cho dịp này. Rồi sau đó khi mọi ánh đèn được tắt đi, tôi lại ở một mình và có thể theo dõi tiếp phim *Desperate Housewives* trên kênh Net5. Thỉnh thoảng các cô y tá cũng uể oải xem cùng tôi một lúc để biết các bà nội trợ làm gì. Sau đó mắt tôi đảo về phía chiếc đồng hồ phát sáng kêu tích tắc suốt cả đêm, nó giống y chiếc đồng hồ tôi thấy trong khoa của bác sĩ K. Mỗi ngày tôi đều chờ đợi chuyến thăm bất chợt của ông

hay một tấm bưu thiếp. Còn mỗi đêm, lúc nổi cô đơn của tôi lên tới đỉnh điểm thì cũng là đỉnh điểm của niềm mong mỏi đôi bờ vai rắn chắc của ông. Tôi thực sự chợt thấy mình ham muốn đôi tay của ông đến nhường nào chứ không phải đôi tay của một chàng thanh niên hấp dẫn ngoài 20 tuổi.

Phía lối đi dưới kia có ai đó đang nằm chờ chết, tiếng xe cứu thương kêu inh ỏi như một con hà mã bị đau răng. Lẽ ra người ta nên báo cho tôi trước để tôi còn chuẩn bị đồ bịt lỗ tai.Ồn ào làm sao! Không biết nếu là tôi nó sẽ ồn thế nào? Hay sẽ có mùi gì? Đúng là một con ác mộng. Nhưng tôi còn lâu mới đến lượt. Bas mang đồ bịt tai tới. Tôi cảm thấy vui ngay cả khi anh ấy tới vào lúc ba giờ đêm. Thứ để bịt tai có màu hồng và rất hiệu nghiệm. Trong khi tôi làm ấm nó ở lòng bàn tay, tôi nghe thấy cách đây không xa giọng nói khe khẽ song đầy hăm dọa: "Câm mồm ngay!" Ở đây đôi khi thực sự giống một nhà thương điên.

Thứ Sáu ngày mừng 8 tháng Tư năm 2005

Buổi sáng tôi bị một người phụ nữ đáng sợ với một kim tiêm còn đáng sợ hơn trên tay đánh thức. Tất cả đồ đạc thiết bị của bà ta được đặt trong một chiếc chậu. Còn chưa tới tám giờ, mặt tôi còn chưa muốn rời xa chiếc gối, tôi cự tuyệt việc phải mở mắt. Thật kinh tởm! Song mọi kháng cự đều vô tác dụng, tôi ngoan ngoãn chìa cánh tay ra. Mắt nhắm mắt mở, tôi quan sát kỹ với hy vọng mũi tiêm kia sẽ thành công ở lần thử đầu tiên. Song vô hiệu. Đúng là một con người đáng sợ.

Chiếc rèm được vén lên, bữa sáng của tôi đã được chuẩn bị.

"Xin chào và chúc một buổi sáng tốt lành!" bà hộ lý réo lên để ai trong khoa cũng có thể nghe thấy dù người ta vẫn còn muốn ngủ. Sáng nào cũng vậy bà ấy đều mang cho tôi một cái phích nhỏ đựng nước nóng. Lại phải đi tiểu rồi, tôi nghĩ khi thấy túi nước muối sinh lý không biết là thứ bao nhiêu tìm đường vào cơ thể mình và điều đó đồng nghĩa với việc phải sò soạng trong nhà vệ sinh với một đồng dây truyền nước. Tôi đúng là một bệnh nhân đang có phong độ tốt. Trong đồng hồ rộn rộn với những bà hộ lý, những mũi tiêm, các y tá và bác sĩ đôi lúc tôi cũng thành công trong việc nhắm được mắt lại vờ như đang đêm và không có chuyện gì xảy ra.

Tôi ngồi dậy và sửa soạn để đi xuống chỗ bác sĩ nha khoa. Ông ấy là người đồng tính. Pê đê. Ái nam ái nữ. Mỗi tính một chút. Song rất tốt

bụng. Tôi thường lui tới chỗ ông ấy để kiểm tra xem liệu đồng thuốc men kia có làm răng tôi lung lay hay không. Nhưng cho đến nay chúng vẫn còn nằm chắc trong miệng. Ông bác sĩ nha khoa nói tôi có một hàm răng khỏe. "Giống mẹ cháu."

Đúng, giống mẹ. Ông vẫn còn nhớ bà từ năm ngoái.

Để tới chỗ ông ấy tôi phải đi dọc hành lang qua những người bình thường. Những người bình thường, họ có thể cũng bị đau đớn một chút song người không nòng nặc mùi bệnh viện. Bởi ở hành lang thì mọi thứ vẫn còn vô hại. Một vài người trong phòng điều trị ngoại trú, một vài người tới thăm người nhà song không ai trong số họ là bệnh nhân người nòng nặc mùi bệnh viện. Tay còn bị cột vào thanh truyền nước, tôi bước vào thang máy để đi xuống tầng dưới. Tôi đẩy người bạn cao kều của mình về phía trước, hai má tôi đỏ rực lên, gương mặt tôi in rõ nỗi sợ hãi. Sợ gây chú ý. Mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía con bé tội nghiệp của khoa Ung thư. Điều đó đúng trong cả thực tế lẫn trong suy nghĩ của tôi. Tôi ăn mặc rất bình thường, quần jeans, áo len đen, bộ đồ của bệnh viện và đôi dép đi trong nhà được để lại trong phòng. Một số người ở đây chắc hẳn cũng đã từng được truyền nước, ít nhất là tôi nghe được vậy. Tôi hiểu được điều đó từ ánh mắt họ. Họ biết rằng tôi đang điều trị không phải ở một khoa nào khác mà chính ở khoa Ung thư, nơi có các bệnh nhân ung thư đủ loại. Những lần phải đối mặt như thế này quả thực vô cùng tệ hại, có lẽ nó là điều tệ hại nhất bạn phải trải qua khi bị ung thư. Người ta phải đối mặt với một thực tế tàn bạo. Cái thực tế mà đối với tất cả những người kia là vô thực, còn với tôi lại rất hữu thực.

Tôi quay người, phóng càng nhanh càng tốt về cái thế giới cô đơn của mình, cái thế giới mà ngày càng trở nên đơn côi hơn.

Thứ Hai ngày 11 tháng Tư năm 2005

Trên lịch tôi đọc được "tuần thứ mười một" trong năm mươi tư tuần và ở cuốn lịch thứ hai là "tuần thứ hai" của học kỳ hai khoa Chính trị học. Mùa hè sau khi tốt nghiệp phổ thông, khoảng gần bốn năm trước, tôi đăng ký một chuyến du lịch tới Tây Tạng. Sự quan tâm của tôi tới mảnh đất này được đánh thức bởi những cuốn sách của Hermann Hesse và một tình yêu cuồng điên. Cơ hội duy nhất để tới được đó là đi theo nhóm có tổ chức mang tên "Phiêu lưu cùng những người về hưu". Nhóm này khởi hành từ Bắc Kinh và kết thúc chuyến đi tại Kathmadu,

tôi còn lên lịch thêm cho hai tháng ở Nepal và ba tháng ở Ấn Độ. Sau đó tôi nhận ra rằng mình không nhận tấm bằng tốt nghiệp phổ thông khiêm nhường kia một cách vô bổ, tôi muốn học khoa Chính trị học để hiểu thêm về sự bất công trên thế giới.

Tôi vẫn còn là sinh viên trong trường, vẫn phải đóng học phí, song cụm từ "bị thôi học" khiến hàng ngàn giọt nước mắt cứ tuôn trào ra. Mỗi năm học chúng tôi phải đạt được 60 điểm ở nhiều bộ môn khác nhau. Ở khoa Chính trị học như thường lệ có 6 môn, mỗi môn có 10 điểm. Trong năm học đầu tiên tôi đăng ký vào khoa Kinh tế Quốc tế bởi lúc đó tôi không biết gì về bộ môn này và hơn nữa tôi lại muốn có một tấm bằng về Hợp tác Phát triển trong lĩnh vực Quan hệ Quốc tế. Tuy nhiên sau kỳ học đầu tiên tôi không đến dự giảng nữa. Đối với một sinh viên năm thứ ba như tôi, tôi không chỉ thích cà phê ở các quán cà phê hè phố mà còn thích lượn qua các khoa khác nhau. Chính vì vậy tôi đăng ký tham gia một khóa hội thảo mới mang tên "Phát triển kinh tế 2" như thể sự phát triển của khối ung thư trong người tôi còn chưa mang đến đủ vấn đề cho tôi suy nghĩ.

Tại buổi hội thảo đầu tiên chúng tôi bàn về kế hoạch cho hai tuần tới. Tôi được phân ngay một bài diễn thuyết vào đúng tuần mà tôi đổ bệnh vì Etoposid và các loại thuốc khác. Trong lúc nghe phần mở đầu của vị giáo sư, tôi lấy tay vuốt tóc, hôm nay tôi là Blondie. Tôi cảm thấy rối bời bởi đang ngồi ở đây nghe tất cả những thứ này trong khi có thể chỉ vài tháng nữa tôi sẽ chết. Tôi tự hỏi liệu mình còn bao thời gian nữa và chợt nhận ra là tôi không muốn tự tra tấn mình thêm nữa dù điều đó lúc này nghe có vẻ đầy nghịch lý. Tôi không cần thêm gì nhiều và tất cả mọi thứ giờ đây đối với tôi dường như chỉ còn là một mớ lông bông. Tôi không cần To-do-List. Đúng hơn là tôi ghét To-do-List. Một đứa con gái sống trên đất Hà Lan, nói tiếng Hà Lan thì chẳng cần quái gì phải biết tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Hindi, tiếng Quan thoại hay một loạt các thứ vớ vẩn khác. Tôi cũng không hề muốn ngồi mơ mộng trong khóa hội thảo "Phát triển kinh tế 2" với một mớ tóc giả trên đầu.

Tôi đã làm nhiều việc, đã chạy theo nhiều thứ. Giờ tôi muốn có thời gian để suy nghĩ. Để đối diện với mọi thứ. Ví dụ như cái đầu trọc lốc mà tôi vẫn đang giấu dưới bộ tóc giả.

CHƯƠNG 6

Thứ Ba ngày 12 tháng Tư năm 2005

Việc mọi thứ giờ đều trở nên khác trước không chỉ thể hiện qua triết lý sống mới của tôi mà qua cả cái giỏ đựng đầy tóc giả. Tuy nhiên vẫn còn một số thứ không hề thay đổi. May mắn thay! Giống như trước kia tôi vẫn tè trong khi tắm. Một cảm giác thật tuyệt khi được "xả" thỏa thuê và trút hết mọi thứ xuống dưới. Hôm qua tôi ăn món măng tây. Hôm nay lần đi tè vào buổi sáng khiến tôi nhớ lại món đó. Vậy đó, có một số thứ sẽ chẳng bao giờ thay đổi.

Tôi chưa bao giờ đánh mất sự bình thản vào buổi sáng. Ý tôi là sự kiên nhẫn để trang điểm cho mình. Chỉ một chút kẻ lông mi và bôi phấn hồng. Tôi yêu buổi sáng, nhưng phải là buổi sáng trong quán cà phê với tờ báo và tách cà phê trên tay hoặc một tách trà xanh thì còn tốt hơn nữa. Chứ ngồi chờ một chỗ để trát kem và các loại make-up khác lên mặt, đó không phải là tôi.

Tháng Tư năm 2005, tôi là một trong số những phụ nữ đổi vẻ đẹp tự nhiên của mình để lấy bột phấn và bút kẻ mắt từ cửa hàng DA. Tôi bắt đầu với lông mày. Với chiếc bút kẻ mắt giá 42 euro tôi thận trọng trang điểm cho hàng lông mày. Từ những đường kẻ đen dày mà tôi từng sở hữu giờ đây chỉ lại còn vài sợi mày thưa thớt. Còn bao lâu nữa tôi sẽ trở thành cô Moneypenny? 1. Tiếp theo là bút kẻ phấn than vào cuống. Mờ lông mi mà lẽ ra tôi có thể để dài hơn giờ đã biến mất. Mà cũng chẳng sao, phấn than trông cũng không đến nỗi.

Tôi chọn Sue bởi hôm qua tôi đã là Daisy. Biến hóa và phối màu, tôi là chuyên gia trong những việc đó.

Trên phố Gravenstraat tôi cùng Rob, Jochem và Jan ngẫu nhiên xoi món bít tết. Kể từ khi bị chẩn đoán ung thư, nhịp sống của tôi và Jan dường như giống nhau. Anh ấy thường dậy sớm hơn tôi nhưng chúng tôi luôn đi ăn cùng nhau. Anh ăn trưa, còn tôi nửa là ăn trưa nửa là ăn sáng. Sau một tua mua sắm ở khu chợ trên phố Haarlemmerstraat

chúng tôi chia tay nhau. Là người dẫn chương trình truyền hình thành công và một gã đồng tính thích được ở một mình, anh biến mất vào phòng làm việc của mình. Từ một vài ngày nay tôi cũng sinh hoạt tương tự như anh ấy. Đầu tôi ngày càng nghĩ ra nhiều thứ và tôi không muốn đánh mất mạch sáng tạo đó.

Nhịp sống của Rob cũng tương tự vậy, trừ khi anh ấy không phải tới trường quay chương trình Hart van Nederland hoặc không phải đến các vùng sâu vùng xa để quay chương trình thời tiết của Piet Paulusman. (Rob còn là một nhà quay phim tự do).

Trong bộ ba này Jochem là người ít thành công nhất. Việc ăn không ngồi rồi khiến anh ấy phát điên và trông anh như thể muốn "tậu" cho mình một cuộc sống khác có nhiều việc để làm hơn vị bác sĩ của tôi. Anh ấy gần bó thường xuyên với các quán bar lạ thay vì với các quán mà anh hay lui tới. Jochem là người tôi quen lâu nhất. Cho đến một năm trước chúng tôi vẫn thường xuyên giữ liên lạc, giờ thì chỉ hằng tuần song chúng tôi vẫn rất quý mến nhau.

Tôi thường xuyên gặp gỡ Jan, Rob và Jochem và tôi cũng thường thức cuộc sống bệnh nhân của mình thường xuyên hơn. Cả ngày tôi chỉ uống trà bạc hà trong quán bar và luôn được người khác trả tiền hộ.

Jan nói anh đã viết gì đó về những ngày mà chúng tôi lo lắng chạy toán loạn trong khu với những suy nghĩ rối bời. Hai ngày sau tin xấu đó chúng tôi gặp nhau ở Harkema - một quán bia trong ngõ Nes. Cũng giống Franken và Kok, Jan, Rob và Jochem cũng xin nghỉ việc vào ngày đó để chúng tôi có thể gặp nhau tại phòng tập thể hình của Marcel trong khách sạn Barbizon. Hôm đó chỉ với rượu vang, khoai tây chiên và thuốc lá, lần đầu tiên chúng tôi lại cùng nhau có được cơ man nào là trò vui. Nhất là khi Jochem và Franken làm động tác đóng giả điệu bộ của Rob và Kok, tôi gần như chết vì cười.

Thật hay khi nói rằng ngày đó tất cả chúng tôi đều cô độc trong sự hoang mang của mình, không chỉ riêng mình tôi cho dù đôi lúc tôi có cảm thấy vậy. Có lẽ chính vì vậy mà chúng tôi cảm thấy bên nhau thật yên bình. Chúng tôi cảm nhận được những chuyển động và con bất tỉnh tương tự nhau, khóc những giọt nước mắt giống nhau. Đến bây giờ tôi mới thấy rõ được điều đó.

Khi bên nhau, tôi là người hoàn toàn khác. Một người ở nơi mà anh ta

cần đến chứ không phải ở nơi mà anh ta không nên ở. Tôi thấy ngạc nhiên vì ở cái tuổi này tôi lại có thể thả tay vứt đi niềm thôi thúc được thấy và khám phá càng nhiều càng tốt mà không phải từ bỏ việc được khám phá một giây nào cả. Tôi không còn dám nhìn vào xa xôi, không còn dám tìm kiếm những nơi thực tập hoặc tìm kiếm những thứ có thể sẽ làm sơ yếu lý lịch và danh thiếp của mình trông đẹp hơn. Chính vì vậy tôi thích thú với mọi thứ như không có ngày mai. Tôi không chỉ thích thú với một ngày của mình, tôi còn thưởng thức bữa sáng, tách cà phê, ly cốc tai, cốc rượu vang, bữa ăn trưa bên ngoài cùng ánh mặt trời hoặc nếu trời mưa, tôi thích thú với vàng mặt trời đêm và với cơn đông. Tôi thích thú, thích thú, thích thú. Phần để trống trong cuốn lịch đã dày đặc những khoảnh khắc thích thú đó của tôi. Tôi ở lại trong những trang trống này. Tôi đã tìm ra sự thanh bình mà tôi không bao giờ muốn đánh mất.

Rob làm đứt quãng mạch suy nghĩ của tôi. "Tóc em trông rất đẹp đấy. Trông em thật tuyệt. Hoàn hảo, thật đấy." Cả gương mặt tôi bùng nổ một nụ cười. Tôi và Rob chỉ là bạn, không phải tình nhân song từ ngày đầu quen nhau chúng tôi đã rất quấn quýt. Anh ấy rất bảnh trai và tay tôi luôn tìm tới tay anh ấy khi chúng tôi dạo bộ trên phố. Rồi cả ngày đó chúng tôi cười nói rôm rả, chuyện trò âm ỉ dù có hay không có Jan. Thậm chí còn có cả chút ghen tuông khi người này thấy người kia ngồi tán tỉnh ai đó trong quán cà phê hè phố. Đơn giản là chúng tôi thuộc về nhau.

Với Sue hôm nay tôi cảm thấy khác hôm qua khi còn là Daisy. Bộ tóc đỏ không chỉ tạo ra những chuyển biến mới mà tôi còn cảm thấy mình như một tip phụ nữ khác. Bước bình song cũng đầy tự tin. Thật ngạc nhiên khi tóc đỏ mang lại hiệu quả đáng kinh ngạc như vậy. Người ta thấy Sue là một cô gái bốc lửa khi bước vào quán bar và chính tôi sau đó cũng cảm thấy như vậy. Những người đàn ông cô đơn ở quán bar giờ lại có lý do để bắt chuyện tán tỉnh tôi.

"Này cô em, mớ bờm hoang dại này vẫn chưa chịu buông tha nhỉ", một người đàn ông ngồi một mình ở quán bar nói.

Tôi tham gia vào trò đùa cợt này và giữ mái tóc cho nó thêm bông bênh. Jan và Jochem bật cười còn Rob thản nhiên quan sát cảnh này. Khi đội tóc vàng tôi cảm thấy mình sexy và được chú ý nhiều hơn, nghĩa là giống với con người thật của tôi hơn bởi tôi rất thích cảm giác mình là

một cô gái sexy và gây được chú ý. Song thật vui khi thấy màu tóc đỏ cũng mang lại hiệu quả. Cơ mà người ta sẽ thấy tôi là người thế nào khi tôi bước vào với một mái đầu trọc? Chắc chắn là không sexy, chẳng rực lửa mà cũng không nữ tính. Chỉ là trọc.

Đã có nhiều thay đổi trong cuộc sống của tôi, trong con người tôi cũng vậy. Một mái đầu lả lẫm trong chiếc gương của tôi. Tôi không còn nhận ra mình nữa. Giữa tôi của ngày xưa và tôi của hôm nay là những thế giới khác nhau. Nhưng với các kiểu đầu khác nhau người ta học được cách nhìn vào mình một cách đúng đắn. Đó là tôi, đó là tôi, đó thực sự là tôi.

Thứ Sáu ngày 15 tháng Tư năm 2005

"Sophie!"

Tôi đang đứng trước cửa nhà Hildus. Khi tôi vừa chuẩn bị bấm chuông thì nghe thấy tiếng ai đó gọi tên mình.

Với chiếc túi màu xanh trắng đầy ắp đồ vừa đi chợ, Hildus lao nhanh về phía tôi. Cậu ta nhìn tôi dò xét. "Đúng là cậu rồi. Tóc mới à?" Có vẻ Hildus còn chưa biết gì nên tôi giả bộ. "Ừ", tôi nói bằng một nụ cười có phần ngượng nghịu. Nụ cười đó biểu lộ sự thiếu tự tin của tôi. Hildus có vẻ không hài lòng. Cậu ta nhìn chằm chằm quan sát mái tóc mềm mại của tôi, trông nó tự nhiên như mái tóc của nữ hoàng Hà Lan.

Tôi hẹn hò với một chàng trai, người không may mắn về tôi. Thật ghê rợn, hẹn hò với một cái đầu bệnh ung thư. Lần hẹn hò và ngủ nghề với một người đàn ông gần đây nhất của tôi là ở New York trong và sau đêm đón Giáng sinh với Annabel. Kể từ ngày bị chẩn đoán ung thư tôi không còn qua lại với đàn ông và ngược lại. Hildus, cậu thanh niên đang đứng cạnh tôi chưa biết gì cả. Lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau là vào tháng Mười hai trong câu lạc bộ NL ở Nieuwezijdsvoorburgwal trước khi tôi bay sang New York thăm Annabel. Sau đó chúng tôi có hẹn hò nhau một vài lần nữa, trao đổi số phôn, hứa sẽ gọi cho nhau song chưa bao giờ thực hiện được.

Cũng trong buổi tối đó tôi vô tình gặp lại người yêu cũ của mình, đã hơn hai tháng nay tôi không còn biết chút tin tức gì về anh ấy. Nghĩ về từ "quan hệ yêu đương" là tôi nghĩ ngay tới anh ấy. Chúng tôi yêu nhau được một năm và thực sự dành nhiều thời gian cho nhau. Buổi sáng

chúng tôi chạy bộ trong công viên Vondelpark hoặc ở Amsterdamse Bos, sau đó ăn sáng, check mail, và nếu còn thời gian chạy sang quán Brandmeesters để uống ly cà phê. Mười rưỡi là anh phải có mặt ở phòng tranh còn nửa tiếng sau đó tôi phải tới trường. Nửa tiếng là đủ để có thể đi từ căn hộ của anh ấy tới buổi hội thảo đầu tiên của tôi. Anh ấy cũng đi Ấn Độ cùng tôi và tôi còn muốn cùng anh đi thăm miền Nam nước Pháp. Lý lịch và bè bạn của chúng tôi khác nhau đến nỗi chúng tôi phải lòng nhau gần như lập tức. Song thỉnh thoảng cũng có hiểu lầm và cãi vã. Chúng tôi tiếp tục mối quan hệ của mình cho tới khi anh ấy nhận ra rằng khoảng cách giữa chúng tôi là quá lớn. Rồi anh ấy quyết định chấm dứt mối quan hệ với tôi. Khi đó tôi mới 20, còn anh ấy đã 30.

Kể từ khi chúng tôi thôi nhau, mỗi liên lạc cũng gần như hoàn toàn bị cắt đứt. Nhưng lúc này, khi tôi đang phải chống chọi với bệnh ung thư, tôi rất hy vọng nhận được tin về anh, hay một tấm bưu thiếp, một tin nhắn cũng đã là đủ. Tôi muốn nói cho anh biết rằng tôi đang khỏe mạnh. Rằng tôi vẫn ăn, vẫn cười và đạp xe đạp khi thời tiết cho phép. Và rằng tôi đã có những cuộc hẹn hò mới như tất cả những người bình thường khác.

"Trông tóc cậu cứ như tóc già ấy."

Câu nói đó như một cú đòn giáng xuống làm mắt tôi ươn ướt. Tôi lấy tay dụi mắt thật nhanh và nuốt vội miếng bánh bao.

Trông như tóc già. Quan điểm của Hildus về kiểu tóc mới của tôi là vậy. Đau đớn thật. Tôi cảm thấy như có một cú đánh trúng giữa đầu mình. Blondie vẫn đang được xịt keo hình như cũng xẹp xuống như một đồng nước ô xy già buồn bã. Tôi đã mất ít nhất ba ngày qua sửa sang mái tóc để hôm nay đội. Tôi chọn Blondie bởi nó giống với tính cách của tôi nhất.

Trông như tóc già.

Tôi cố gắng giấu đi cơn bối rối của mình bằng một nụ cười ngượng ngịu. Càng ý thức rõ hơn về mớ tóc già của mình, tôi càng cảm thấy có phần bất ổn trên chiếc tràng kỷ. Lần này đối diện với tôi không còn là một nhà kinh doanh thành đạt mà là một vận động viên lướt ván nghiệp dư, một nhà tấu hài và một nhà văn. Tất cả những từ đó nghe thật thú vị. Tôi đã chuẩn bị rất kỹ lưỡng bằng cách dính một miếng giữ đặc biệt - một phần của bộ tóc giả giá 800 euro của tôi - vào cái đầu trọc của mình.

Không, tôi không có gì phải lo lắng về việc tôi bị rụng tóc. Mà nên lo lắng về lọ dầu nhựa thơm đặc biệt - cũng là một món quà - bỗng dưng mất tác dụng kia và việc đó làm mất đi độ dính của mái tóc giả. Tại sao tôi lại đi hẹn hò trong khi trong đầu chỉ có một suy nghĩ duy nhất: tôi bị bệnh, tôi khác mọi người và tôi cô đơn.

"Một ly vang nhé?"

"Không, cảm ơn cậu. Cho tớ một ly nước cà chua có vắt chanh."

Hildus yêu thực vật. Lá cây bám đầy tóc tôi. Cảm giác tự do tự tại của những nhánh xuân non trên tóc thật tuyệt vời. Cậu ta sống bên bờ kênh đào Prinsengracht đoạn nhìn sang phố Leidsestraat sôi động.

Cậu ta đứng sát tôi trong bếp. Rau vẫn còn chưa được bỏ vào chảo.

"Nói chuyện trước đã", tôi nghe thấy mình lẩm bẩm. Giỏi lắm Sophie, một nước đi tốt.

Cậu ta lôi ra hai chiếc xúc xích chay và lên lớp về ý nghĩa của thiên nhiên và của tất cả những gì có màu xanh. "Cậu có biết mình ăn những gì vào người không? Thái độ của cậu với động vật thế nào?"

AH, tôi đọc được trên gói xúc xích. Đó là tên một siêu thị. Hildus biết rằng tôi chẳng rõ điều gì cả. Tôi đặt mình ngồi lại lên chiếc tràng kỷ trong phòng.

Từ trong bếp cậu ta đi ra với hai chiếc đĩa trên tay và sau đó ngồi xuống cạnh tôi.

"Cậu có Ketchup không?" Tất nhiên là tôi thích ăn những đồ có lợi cho sức khỏe và một chút sản phẩm sinh thái nữa. Song xúc xích chay thì tôi không thể hiểu nổi. Vô vị!

Hildus đi vào bếp rồi quay lại với một chai Ketchup. Lần này cậu ta ngồi sát tôi hơn nữa và tìm cách hôn tôi.

Liệu tôi có muốn điều đó? May thay cậu ấy đã hỏi tôi. May thay mớ lông mi của tôi vẫn còn lưa thưa và đồng lông mày nực cười kia không biến tôi thành một con mụ xấu xí. Và may thay phần trang điểm cũng nguy trang cho tôi được nhiều. Thận trọng, tôi dịch người sang một bên trên chiếc tràng kỷ bụi bặm, cách Hildus khoảng nửa mét. Hildus thích

ăn giá đỗ, tôi nghĩ thấy mùi ấy khi cuối cùng môi cậu ấy cũng chạm vào môi tôi. Tôi không thể tránh được. Hildus thích vuốt tóc và mái tóc giả của tôi sẽ không tránh khỏi bàn tay cậu ấy.

Trước khi mọi chuyện vỡ lở và Sophie tóc vàng trở thành Sophie đầu trọc, tôi phải khai ra tất cả.

Hildus há hốc miệng.

Tôi cũng vậy. "Tớ nghĩ tớ phải nói với cậu điều này."

Hildus im lặng.

"Tớ bị bệnh. Ung thư. Cậu đã đúng về tóc giả. Tớ bị trọc hoàn toàn."

Tôi chờ thêm vài ba giây nữa. Không có gì xảy ra.

"Chính vì vậy mà tớ giữ khoảng cách với cậu. Ngạc nhiên chứ? Sao cậu chẳng nói gì thế? Cậu sợ à?"

"Không, không phải vậy. À mà có, hơi sợ một chút, nhưng không sao. Tớ vẫn muốn hôn cậu như trước đó."

"Thật chứ? Thế còn mớ tóc giả? Và mái đầu trọc lóc của tớ? Và còn có thể tớ sẽ chết?"

"Thì sao nào? Dù gì thì cậu vẫn là Sophie."

Tôi im lặng. Sau đó lại cười. Đó chính là điều tôi muốn được nghe. Tôi cúi người về phía trước rồi hôn Hildus, trong nụ hôn đó có cả sự biết ơn lẫn đắm say. Sau đó tôi phải chuồn.

"Cậu không ở lại qua đêm ư?"

"Không."

"Tại sao không?"

"Vì tớ mang một cái đầu trọc. Tóc giả của tớ thì nếu cử động quá mạnh nó sẽ rơi ra. Tớ không thể nằm ôm cậu với một cơ thể toàn tế bào ung thư, cả hiện diện lẫn vô hình. Tớ nằm ở nhà với Saartje thì tốt hơn là nằm với cậu."

"Saartje?"

"Là con mèo của tớ."

"Lại đây nằm cạnh tớ một chút đã."

"Không." Tôi nhìn thẳng vào cậu ấy. "Tớ không thể, tớ không muốn. Cảm ơn vì buổi tối nay."

Tôi trao cho cậu ấy một nụ hôn rồi đứng dậy và đi ra phía cửa. Tôi phát tín hiệu rằng tôi vẫn có thể, rằng tôi trông vẫn hấp dẫn. Người ta vẫn huýt sáo chọc ghẹo tôi. Tôi vẫn còn có ích. Thật tuyệt vời khi những cuộc hẹn hò như vậy và tất cả những điều thuộc về chúng giờ đây bỗng trở nên vụn vặt. Tôi bị bệnh nhưng tôi không khác mọi người và không cô đơn.

Thứ Năm ngày 19 tháng Năm năm 2005

Tôi cảm nhận được rằng Lance thấu hiểu tôi. Tôi cũng rất hiểu anh ấy. Những điều tương tự như vậy sẽ ngay lập tức gắn kết con người ta. Mỗi lần phóng qua thành phố trên chiếc xe đạp địa hình của mình tôi lại nghĩ về câu chuyện của anh ấy. Tôi cảm thấy mình như được anh ấy dẫn đường. Bất bại. Không ai có thể nghĩ, chứ đừng nói là tin, rằng tôi bị bệnh nặng. Một cơn gió thổi qua khiến tôi phải dùng tay phải giữ tóc và váy. Một tiết mục nghệ thuật ấn tượng mà cho đến nay tôi vẫn chưa diễn thành công. Lúc đạp qua Westeninde, Blondie suýt bị gió thổi bay xuống sông Amstel. Đi qua lối có con đập cũng không còn an toàn. Giá như tôi cố gắng luyện tập thêm chút nữa lúc còn là một cô nhóc.

Còn hôm nay tôi nằm trong phòng bệnh, cô đơn và uể oải. Tuần thứ 16 đã bắt đầu và đây là tuần thứ tư của tôi ở trạm C6. Mọi thứ diễn ra thật nhanh, nhất là khi tôi nghĩ đến việc khoảng hơn hai tháng nữa người mình sẽ không còn nòng nặc mùi bệnh viện. Không bao giờ nữa. Tôi không dám tin vào điều ấy. Cuối tháng Bảy là xong tuần thứ 27, sau đó tôi chỉ còn phải điều trị ngoại trú. Đến bệnh viện rồi được về nhà trong ngày.

Có ánh mặt trời. Ngay cả ở trong bệnh viện OLVG. Tôi là người lạc quan. Ngoài cuốn sách của Lance Armstrong tôi còn mang theo mình một cuốn của Primo Levi và một cuốn của Heleen van Royen. "Để thay đổi không khí", tôi giải thích vậy trước ánh mắt ngạc nhiên từ phía vị bác sĩ. Khi giờ cuốn sách về Primo Levi tôi thấy một bài thơ rơi ra ngoài. Đó là bài "Ithaka" của Konstantinos Kavafis. Mặt sau tờ giấy là bức thư

của Jaap, một người bạn học tôi quen ở khoa Chính trị.

Sophie thân,

Đây là bài thơ "Ithaka " của Konstantinos Kavafis.

Hãy đọc nó khi cậu sợ hoặc cậu buồn.

Tớ không biết sau khi đọc nó cậu có vui hay không, nhưng cũng không nhất thiết phải vậy.

Bài thơ này dạy chúng ta cách yêu cuộc sống, cho dù nó đã thế nào, đang thế nào và sẽ thế nào.

Khi cậu đọc bài thơ; hãy nghĩ tới đất nước Hy Lạp cổ đại, đất nước của Homer và Sokrates, đất nước, nơi sự khuất phục trước số phận và sự thông thái cùng song hành.

Hơn hết, hãy nghĩ đến nguồn gốc tên của cậu, chính những bậc hiền triết 2 là những người đầu tiên không chịu đầu hàng trước số phận.

Họ luôn tìm cách hiểu ra điều cần làm để vượt qua số phận.

Hãy làm vậy và nhớ một điều rằng cậu phải khỏe trở lại!

Thân mến!

Jaap

Tại sao ở đây không có những chiếc giường kiểu Pháp? Nếu vậy hằng ngày Jaap đã có thể ngồi đọc cho tôi nghe các tác phẩm của Vergil, Primo Levi, Spinoza và Rousseau mà cậu ấy ngưỡng mộ. Không phải triết học sẽ làm tôi khỏe lên song chắc chắn nó sẽ giúp quên đi thời gian. Mà tại sao tôi lại phải đổi bác sĩ K lấy bác sĩ L? Tại sao trong cuộc sống của tôi lại có nhiều bệnh viện đến nỗi tôi phải tìm kiếm tình yêu nơi các bác sĩ?

Trong lúc còn đang được truyền nước, tôi quan sát thấy những bóng áo bờ lu trắng đi ra rồi lại đi vào: các y tá, các thực tập sinh, những bác sĩ trong khoa và hơn hết là vị bác sĩ của tôi. Từ giường mình tôi thấy những điều đang diễn ra giống như một màn kịch câm. Giờ đây tôi có khả năng nhận ra ai là bác sĩ có kinh nghiệm, còn ai vẫn đang phải tra cứu sách.

Tôi nghe lén được cuộc đối thoại giữa các y tá. Tôi biết hết mọi chuyện và mưu mẹo, những thứ thường chỉ diễn ra trong đầu tôi.

"Cuối tuần của cậu thế nào? Vẫn phải làm việc à?"

"Ừ, nhưng không phải trên khoa mà ở quán Paradiso." Chị y tá Esther không chỉ chăm sóc bệnh nhân mà còn làm cả nghề DJ.

"À, rồi sao? Có nhiều chàng đẹp trai chứ?"

"Cậu còn nhớ Gerard chứ? Cái cậu mà năm ngoái được chuyển vào đây vì bị ung thư tuyến tiền liệt ấy. Cậu ta hôm ấy cũng nhảy ở đó, ngay trước mặt tớ. Trông tuyệt lắm."

"Thật chứ? Tuyệt."

Tuyệt vời. Tuần sau sẽ đến lượt tôi. Nhưng trước tiên hãy nói tới bác sĩ K, người đã đưa tôi từ bóng tối - lúc đó tôi nhắm mắt - tới một ham muốn cháy bỏng: bản năng sống đích thực.

Tôi tưởng tượng không chỉ cho mình mà cho cả những người đến thăm mình. Lẽ ra phải được nghỉ ngơi dưới ánh mặt trời, họ lại đứng cần mẫn bên giường của tôi. "Bên ngoài trời đẹp đấy nhỉ?" hoặc khi trời mưa: "Đang mưa à?" bằng giọng hồ hởi nhất của mình.

Sẽ chẳng ra gì nếu tôi không tham gia vào cuộc đối thoại. Tôi biết được điều đó nhờ những lần đến thăm bà cô, người trải qua phần lớn đời mình trong bệnh viện. Ở đó tôi ngồi cùng gia đình mình, nói chuyện xã giao mà thực ra đầu óc tôi cũng chẳng chú tâm. Quá sức và thiếu thoải mái. Nhưng người nằm trên giường mới là người cảm thấy ít thoải mái nhất.

Và giờ người đó là tôi. Chính vì thế tôi quyết định chỉ để một số ít người tới thăm mình. Tôi không cần mọi người lũ lượt kéo đến thăm tôi chỉ để giết thời gian. Chỉ có gia đình, bạn bè và những người có thiện chí, những người mà sau đó sẽ trở nên thân thiết với tôi hơn. Tôi thực sự đau cần những bối rối ở cuối giường kia. Tôi thích được ở một mình và đọc sách về Lance, người cũng đã từng phải nằm ở một nơi tương tự, trên đầu là một bình truyền tương tự và có những suy nghĩ tương tự. Lance Amstrong của tôi. Để giết thời gian anh ấy đã nôn đầy những chiếc xô. Còn tôi thích viết, chơi sudoku và nghĩ về bác sĩ K hơn. Lance

giờ đã quay trở lại với chiếc xe đua, lại vô địch Tour de France. Còn tôi, tôi đi xuống cuối hành lang để chuẩn bị một cuộc dạo bộ ngắn. Tuy không phải là một tay đua xe đạp song tôi cũng biết cách nhìn về phía trước. Giống như Lance. Lance, mẫu mực của tôi, thần tượng của tôi, người bạn của tôi.

Tôi đâu có cần nhiều người cùng cảnh ngộ thế này. Đâu cần một phòng đầy ắp những mái đầu trọc mang mầm bệnh ung thư hoặc một buổi cuối tuần học về nhận thức với một đạo quân tóc giả tại một nhà nguyện ở Amersfoort. Tôi chỉ cần cuốn sách về Lance Armstrong. Tôi đã xem nhiều trang web khác nhau về ung thư, hơn hết là về những người trẻ tuổi bị bệnh này. Bệnh ung thư có thể làm con người ta thấy khá đơn độc. Những người khác vẫn đang mải miết với việc của họ, những việc mà mới đây đối với tôi vẫn còn rất quan trọng. Còn tôi phải nằm đây, phải trì hoãn những khao khát bỗng trở thành thứ yếu và tìm cách sống sót. Bên một chiếc ống dẫn sùi bọt vô nghĩa.

Chú thích

(1)Nhân vật nữ thư ký trong loạt phim về Jame Bond.

(2)Tiếng Đức: Sophisten.

CHƯƠNG 7

Thứ Sáu ngày 20 tháng Năm năm 2005

Em đấy à? Em muốn gì? Lại chọc giận bác sĩ L bằng một mớ câu hỏi à? Em đi cùng ai vậy? Chồng em à?" Annemarie nhoén miệng cười và xuất hiện từ sau bàn làm việc.

Tôi xoay người. Đằng sau tôi là một bệnh nhân gương mặt xám xanh của trạm C6, người có vẻ sẽ sớm phải đầu hàng. Cái chị Annemarie này thật dễ thương.

Đã nhiều lần tôi hỏi bác sĩ L liệu có làm sao không khi tôi không muốn lượn lờ quanh đây trong bộ đồ tù nhân của trạm C6 dù bệnh của tôi còn chưa được chẩn đoán cụ thể. Rất may câu trả lời là không.

Bất chấp tất cả những gì đang xảy ra tôi vẫn tìm được niềm vui trong phòng bệnh quen thuộc của mình. Tôi thường tới chuyện phiếm với hai chị y tá Annemarie và Ploni, hai chị y tá ấy luôn khiến tôi phải bật cười. Tôi muốn cùng người bạn cao kều của mình tới chúc họ một ngày tốt lành, đơn giản chỉ để xua đi sự nhàm chán của tuần điều trị thứ tư này. Khi Annemarie kể cho tôi nghe về những cuộc phiêu lưu trứ danh của chị ấy là tôi quên ngay lập tức mình đang ở đâu. Một lần ở Granada chị ấy đã rơi tõm xuống giếng cùng chiếc máy ảnh của mình.

Trên đường về trạm C6 tôi quyết định đi qua nhà thờ bệnh viện để chào bạn Jesus một tiếng. Ông ấy lúc nào cũng ở đó. Bây giờ tôi thường xuyên dành cho ông ấy một cuộc viếng thăm ngắn. Không phải vì mục đích đạo đức giả là củng cố tình bạn với Chúa mà là để cầu nguyện và xua đi sự nhàm chán trong bệnh viện OLVG. Tôi đứng cùng thanh truyền chất lỏng kêu píp píp của mình trong nhà thờ màu trắng, Chúa Jesus nhìn xuống tôi. Để không phá vỡ bầu không khí yên lặng tôi đi rón rén tới chỗ Chúa và thắp một cây nến để cầu cho điều tốt lành. Rồi một cây nến cầu nguyện cho may mắn của tôi, nhưng nhân danh người bạn cao kều của mình bởi tôi không thể tự thắp nến cầu cho chính mình như ánh mắt Chúa có vẻ muốn nói vậy với tôi. Sau đó tôi ngồi xuống

một trong các dây ghế - tất nhiên được sơn màu trắng. Đơn giản chỉ để ngồi một lúc. Bởi tôi không thể là cả người vô thần lẫn người theo thuyết bất khả tri cùng một lúc. Tôi nhìn về phía trước đắm mình trong những suy nghĩ tốt đẹp và thăm thẳm cho đến khi tiếng píp của người hộ tống tôi tới nhà thờ khiến tôi choàng tỉnh. Rất ngoan ngoãn, tôi đứng dậy và cắm mình vào chiếc ô cắm gần nhất ở hành lang. Tôi nhấn nút bơm, sự yên lặng và tĩnh mịch quay trở lại.

Khi người bạn cao kều của tôi được nạp đủ điện để có thể tiếp tục dạo bộ, tôi đi vào phòng cầu nguyện cho những người theo đạo Hồi. Đây là một đất nước tự do và theo tôi biết thì ở đất nước của những người Ả rập hiện đang là cuối tuần. Tôi loay hoay buộc chiếc áo khoác của mình quanh đầu rồi quỳ gối xuống. Có thể tôi sẽ tìm thấy niềm cảm hứng nào đó ở nơi đây. Thanh truyền nước lại hết điện, hoạt động mới này cũng không khiến tôi thấy khuây khỏa hơn, tôi rời căn phòng tĩnh lặng đó và lao như ma đuổi về phía thang máy ở cuối hành lang.

Hành lang của tôi.

Về phía ánh sáng.

Ánh sáng của tôi.

Tới đó, tôi bước vào và đi lên phía trên. Hay nên đi cả hai chiều? Người bạn cao kều của tôi đồng ý. Thang máy dừng ở tầng hai, cửa dần mở. Trước niềm vui to lớn của tôi, bác sĩ K với bộ bờ lu trắng bước vào. Ông vui vẻ nhìn tôi và hơi có phần bí ẩn rồi đứng sát lại tôi mặc dù trong chiếc thang máy rộng lúc đó chỉ có thêm hai y tá nữa. Họ nói chuyện về buổi tiệc của bệnh viện sẽ diễn ra cuối tuần tới. Tôi tự hỏi liệu ở đó có thể gặp được bác sĩ K trong bộ đồ dân sự hay không. Trông ông ấy đẹp hơn nhiều khi không mặc bộ đồ hành nghề y.

Tôi cảm nhận được hơi thở của ông nơi sống gáy mình. Những lan truyền nhẹ nhàng: dọc lưng, dưới cánh tay, giữa những ngón tay. Việc đổ mồ hôi đêm giờ không xảy ra nữa nhưng mồ hôi thường thì vẫn đổ. Ba tháng trước nguyên nhân là do bọn u bướu còn bây giờ là vì tôi mê một bác sĩ K.

Thang máy lại dừng ở tầng ba, cửa mở cho các cô y tá mồm năm miệng mười. Tôi biết rõ đường đi của họ bởi tôi rất thường xuyên chạy đi chạy lại giữa trạm C6 và trạm A8 cũ. Lối đi đó trước tiên dẫn tới khoa chụp X-

quang, rồi tới phòng hộ sinh, khoa Tim và khoa Phẫu thuật. Sau đó tất nhiên nó phải dừng ở khoa Ung thư, tiếp đến là khoa Thần kinh, khoa Phổi rồi khoa Chỉnh hình ở tầng tám, hay đó còn được gọi là khoa của bác sĩ K.

Mấy chị y tá biến mất, trạng thái căng thẳng trong tôi được đẩy lên đỉnh điểm. Tôi còn ba tầng nữa, bác sĩ K còn năm. May mắn thay thang máy hôm nay cũng không có gì vội vàng và nó cần tới hơn bốn phút. Bốn phút ở bên cạnh bác sĩ K, đằng sau cánh cửa đóng kín. Tôi cảm nhận được hơi thở của ông. Không chỉ ở sống gáy mà còn ở đôi tai và bên cổ. Sức sống thanh xuân mon morn của tôi co rúm lại một cách sợ hãi. Mọi thứ trong tôi bắt đầu nóng rực. Tôi đã phải cam chịu nhiều điều tồi tệ để bây giờ được rơi vào vòng tưởng tượng cực độ về vị bác sĩ của mình.

Chúng tôi ngưng ngưng đứng ngang hàng. Cuối cùng ông cũng ngắt quãng mạch hơi thở để hỏi một cách hứng thú về tình trạng cơ thể tôi, đặc biệt là lá phổi. "Cháu đã làm chúng tôi sợ chết khiếp đấy."

Tôi xoay người và rụt rè cười. "Bác sĩ của mình thật thiếu nhạy cảm."

Bác sĩ K cười ân cần và nói bác sĩ L là một bác sĩ giỏi. "Bác sẽ vẫn để mắt đến cháu." "Thỉnh thoảng bác ghé qua trạm C6 chứ?" Thang máy chậm lại. Bác sĩ K gật đầu, vươn người về phía trước rồi thân ái hôn tôi vào má. Đó là một chuyến đi tuyệt đẹp, nó đã đưa tôi tới những thế giới vô cùng xa lạ. Chúng tôi đi tiếp lên trên. Càng ngày tôi càng lên cao hơn, gần với đích đến của mình hơn.

Ping.

Cửa mở, tôi bị đánh thức khỏi giấc mơ đẹp và thấy mình vẫn ở trong sự nhầm lẫn bất tận này. Chính nó đã đưa tôi tới với màu sơn trắng của nhà thờ và cửa phòng cầu nguyện dành cho người theo đạo Hồi. Cũng chính sự nhầm lẫn đó đã mang bình an tới cho tôi và đưa tôi vào giấc mơ. TẦNG 6, KHOA UNG THƯ. Tôi đọc được qua cánh cửa mở. Tôi vẫn còn ở trong thực tại của mình: một thân hình tiều tụy dưới cái đầu trọc ở khoa Ung thư. Hai má còn ấm nóng tôi tạm xa bác sĩ K.

Thứ Bảy ngày 21 tháng 5 năm 2005

Mặt trời chiếu sáng chói chang. Cả ở bên ngoài bệnh viện OLVG cũng vậy. Tôi chẳng cần phải mở mắt bởi sức ấm nóng của nó đang thiêu

cháy hai hàng mi vẫn còn nhắm của tôi. Tôi đã vượt qua được tuần điều trị này, giờ tôi muốn ra ngoài. Tôi mở mắt và nhìn đồng hồ trên chiếc điện thoại di động vẫn nằm trên giường cùng tôi: mười hai rưỡi. Dậy thôi nào, đám màu sắc trước những khung cửa sổ vậy gọi.

Tôi thấy thú vị khi được vâng mặt trời chói chang hoặc một cơn mưa dịu nhẹ đánh thức dậy. Đối với tôi giờ không còn những chiếc đồng hồ báo thức nữa, chỉ còn lại mỗi thời gian. Không còn cả những danh sách, những nghĩa vụ, những cuộc hẹn hò. Trống rỗng. Trống trải. Yên ổn. Xa xỉ. Thường ngoạn và ung thư là hai thứ đang tịnh tiến lại khá gần nhau.

Tôi đứng trong buồng tắm và thoa xà phòng từ đầu đến chân. Không vội vàng. Tôi tò mò quan sát hình những cô gái trên rèm phòng tắm. Trên đó có cơ man nào là các cô gái, cô nào cũng đẹp, mỗi cô đều có một bộ ngực khác nhau. Tôi nhìn thật kỹ xem có bộ nào giống của mình, nhỏ, tròn, với đôi núm lõm, tất nhiên chỉ khi tôi không tắm. Tôi tìm thấy chúng ở một cô gái với mái tóc xoăn dài, tay giong cao còn cầm cúi xuống. Tôi vịn sang nước lạnh và nó xối thêm một lúc nữa xuống người mình. Để lưu thông máu.

Lau khô người và trang điểm xong, tôi đội Daisy, giong hai tay lên cao và vịn sườn phải. Trong gương tôi thấy mình giống cô gái trên chiếc rèm phòng tắm. Hôm nay tôi là Daisy.

Một rưỡi: Đã đến lúc phải ăn. Tôi rán một quả trứng và quan sát nó. Lòng trắng trở nên trắng hơn còn phần vàng trở nên vàng hơn. Quãng thời gian mà một lúc có thể làm nhiều việc đã chấm dứt. Thời kỳ dưỡng bệnh của tôi bắt đầu.

Sau khi ăn hết miếng trứng cuối cùng, tôi mở điện thoại tìm số của Rob. Không nhắc máy. Chắc anh ấy đang quay cảnh mới với Piet Paulusma. Song Annabel đã trả lời, chúng tôi hẹn một tiếng nữa gặp nhau ở quán Finch gần chợ Noordermarkt. Như vậy là còn đủ thời gian để tôi sửa sang lại tóc, tìm kiếm cách điều trị cho đôi tay, đôi chân và đôi má xám xịt của mình, viết e-mail cho bác sĩ L để thông báo cho ông ấy biết về việc tôi hay có những cảm giác như bị kim châm. Kể từ khi được điều trị, tôi không còn phân biệt nổi cảm giác như bị đốt của các tế bào u phát ra với cảm giác do hóa trị gây nên. Tôi tránh ánh nắng mặt trời bởi nó gây ra các vết sắc tố. Hơn nữa điều này cũng không tốt cho quá trình điều trị hóa chất.

Tôi gặp Michelle giữa những cửa hàng solarium trên phố Haarlemmerstraat. Chúng tôi trò chuyện về ung thư, về làn da nâu. Cô ấy mới trải qua một cuộc phẫu thuật vì bị ung thư vú và hiểu rõ ung thư là thế nào cho dù bộ ngực bự của cô ấy đã khỏe trở lại. Đối với tôi cô ấy là Anita, còn với cô ấy tôi là Daisy. Với những lọn tóc vàng xoắn này người ta dễ bắt đầu một cuộc nói chuyện hơn nhiều.

Chúng trông thật đáng yêu, cả hai chúng tôi đều nghĩ vậy.

Căn bệnh chết tiệt, không được đi làm da nâu, cả hai chúng tôi cùng nghĩ vậy.

Trong lúc rảo bước tôi chợt nhớ ra một cuộc đối thoại diễn ra nhiều tháng trước đây, trước cả khi tai họa của tôi bắt đầu. Một người bạn nghĩ tôi thấy mọi thứ đều đẹp. Tôi vẫn còn nhớ rõ lần đó. Cho đến giờ tôi vẫn có những cảm giác lẫn lộn khi nhớ tới cuộc nói chuyện đó. Tôi cảm thấy khó khăn khi loại bỏ những điều tốt ra khỏi những việc xấu.

Tôi vẫn thấy mọi thứ đều đẹp. Đúng hơn là khá nhiều thứ. Tôi thích những gã mặc áo phong nhàu nát râu ria ba ngày chưa cạo. Song tôi cũng thích những chàng mặc sơ mi hiệu Armani được là thẳng ly, đi cùng đôi giày hợp kiểu và một hàm răng trắng bóng. Tôi thích những người da đỏ trong thành phố, song tôi cũng thích những thổ dân. Tôi thích những sinh viên lôi thôi lệch thếch, những công dân thế giới năng động, những chàng trai bản địa vùng Côte-d'Azur. Tôi thích nhà triết học, người thối nhận thức của mình ra bằng tàu thuốc lá. Tôi thích những chàng trai thể hình vạm vỡ, những người chẳng có tí nhận thức nào. Tôi thích bác sĩ K. Tôi thích Liam Neeson khi ông mặc áo phong bó sát cơ thể và cả vai Schindler của ông nữa. Tôi thích đàn ông thế này và đàn ông thế kia.

Còn giờ đây với căn bệnh ung thư này tôi được phép ghét tất cả. Tôi được phép chống lại tất cả, la hét tất cả, từ chối tất cả. 21 tuổi, bị ung thư. Cuộc sống không còn là người bạn mà đã trở thành kẻ thù. Kẻ thù đầu tiên của tôi. Sự căm thù đầu tiên của tôi. Niềm bi quan thực sự đầu tiên của tôi. Mặt khác bệnh ung thư cũng trở thành một người bạn. Nhờ nó mà tôi có cảm giác mạnh mẽ hơn, thích thú lớn hơn, nếm trải sâu hơn, đứng vững hơn trên đôi chân của mình, khao khát được ở một mình hơn và cảm thấy hạnh phúc mãnh liệt hơn. Tôi thích những gã mặc áo phong nhàu nát và những chiếc áo sơ mi hiệu Armini được là

thằng ly, những người da đỏ trong thành phố và những người thổ dân, những sinh viên lười thôi lệch thếch, những công dân thế giới năng động và những chàng trai bản địa vùng Côte-d'Azur, những nhà triết học và những chàng trai thể hình vạm vỡ, bác sĩ K và Liam Neeson, đàn ông và đàn ông. Căn bệnh ung thư đã tặng tôi Jurriaan, một người bán rau quả thường xuyên chu đáo chọn cho tôi củ cải đường, Kiwi và những quả chuối ngon. Hoặc một người bán hoa Ấn tặng tôi một cây phong lan tím khi tôi không để ý. Quỷ tha ma bắt, tôi lại thất bại trong nỗ lực phải ghét tất cả, ghét cay ghét đắng. Sự bất công chết tiệt này, niềm cô đơn kinh sợ này, nỗi sợ hãi vô thực mà cũng rất hữu thực này. Quỷ tha ma bắt, tôi có thêm một người bạn mới. Người bạn mới thân nhất của tôi: bệnh ung thư. Chính tôi cũng là người bạn tốt nhất của mình. Quỷ tha ma bắt, tôi thực sự thấy mọi thứ đều đẹp.

"Vú mới chồng lên vú cũ, cậu thử tưởng tượng mà xem." Ở quán Finch tôi cố giải thích cho Annabel nghe về việc tôi sẽ bị đặt một miếng nhựa vào trong vùng ngực trái, có thể miếng nhựa đó còn to hơn bộ ngực cỡ A của tôi. Cả hai chúng tôi phá lên cười.

"Liệu người ta có dính thêm vào đó một ống dẫn nữa hay không nhỉ?" Annabel hỏi để làm sự việc thêm buồn cười.

Chúng tôi lại cười phá lên.

"Chỉ khó chịu một chút thôi, quan trọng là cậu sẽ khỏe trở lại."

"Nhưng tớ sợ."

"Tớ cũng vậy. Nhưng thử nhìn cậu mà xem, cậu trông thật tuyệt vời."

Tôi cười. Annabel nói đúng, tôi trông khỏe hơn nhiều so với hồi tháng Giêng khi bệnh ung thư còn ở mức nguy hiểm nhất. "Dù sao tớ vẫn sợ. Tớ tin là đám u bướu sẽ teo nhỏ đi nhưng điều gì sẽ xảy ra khi chúng không teo hẳn?"

"Không có lý gì mà cậu phải nghĩ tới việc đó."

"Ừ nhưng tớ rất hay nghĩ đến nó."

Annabel đứng dậy rồi cầm tay tôi. "Khi nào cậu xét nghiệm?"

"Thứ Tư."

"Thế khi nào có kết quả?"

"Thứ Hai."

Thứ Tư ngày mừng 1 tháng Sáu năm 2005

"Xin chào, đây là bác sĩ Van der Stap, hãy làm ơn cho tôi nói chuyện với bác sĩ L."

Trốn sau một trong nhiều cột bê tông ở hành lang bệnh viện, tôi gọi điện vào phòng đăng ký. May thay vị bác sĩ của tôi cũng bật cười. Ông và các đồng nghiệp đáng kính của mình hiểu rõ nhất mối đe dọa của tệ quan liêu đối với một bệnh viện hiện đại. Tầng hầm của bệnh viện OLVG hiện vẫn bị ngập lụt bởi hàng đống bệnh án của năm 2005. Tôi sợ rằng mình không hoàn toàn không có lỗi trong việc đó. Việc phải di chuyển từ phòng này sang phòng khác khiến công cuộc tìm kiếm các bệnh án của tôi trở thành một nhiệm vụ bất khả thi. Còn bốn quyển vẫn lưu lạc ở đâu đó.

Song bệnh viện OLVG cũng biết thế nào là cải tiến. "Không, tiếc là tôi không thể giúp cô được. Cô cần phải có thể."

Rất tử tế, tôi đặt nhẹ sổ bệnh nhân xuống và giải thích kỹ rằng tôi không tìm thấy thẻ bệnh nhân của mình. Khi nghĩ đến việc tôi đã phải lấy nó ra bao nhiêu lần từ túi đeo, túi quần và ví thì tôi cảm thấy rất tự hào rằng đây mới là lần thứ ba mình phải xếp hàng để xin cấp thẻ mới.

"Không, chúng tôi có quy chế mới từ thứ Hai, giờ mọi thứ đều phải được quét qua máy. Không có thẻ thì tôi không thể làm gì cho cô được."

Tờ khai thủ tục xét nghiệm được chính bác sĩ của tôi điền đã nằm sẵn trên bàn của ông ấy. CÔ VAN DER STAP 8 GIỜ còn được viết trên đó. Bảy phút trôi qua. Kể từ bảy phút nay tôi đã cùng mớ tóc vàng xoăn của mình lao vào cuộc đấu tranh. Vô ích, tôi lại phải quay lại xếp hàng để xin cấp thẻ mới. Từng phút từng phút một tim tôi đập nhanh hơn. xếp hàng để được chẩn đoán. Không gì có thể làm tôi phát điên hơn thế.

"Hết năm euro."

"Sao cơ?" tôi hỏi, "tôi lại còn phải trả tiền cho cái thứ vớ vẩn này nữa sao? Tôi chỉ quên thẻ ở nhà thôi mà."

Mặt nhân viên ở quầy mặt vẫn lạnh như tiền. Hàng mi của mặt không hề chớp.

Tôi chẳng bận tâm thêm về số tiền phải trả. Với đôi mắt ứa nước, tôi nhận lấy chiếc thẻ mới.

08 giờ 14. Tệ thật. Tôi không được phép đến muộn. Tôi tìm cách gọi "người đồng nghiệp" đáng kính của mình song không có ai nghe máy.

08 giờ 17. Tôi vội vàng chạy tới phòng đăng ký, băng qua các cụ già và những chướng ngại cản đường khác. Lúc này tôi là người quan trọng hơn, đúng không?

"Ồ cô Van der Stap, mọi việc đều ổn. Tôi đã tìm thấy bản đăng ký của cô. Tôi không biết đó là cô." Rằng tôi là ai? Cô gái trong bản đăng ký? Đúng là con ngỗng ngơ nghếch. Tôi căng thẳng chạy đến một chiếc ghế trống. Tất cả đều chật kín. Tôi được mang cho một bình nước có chứa chất phóng xạ và tôi phải uống hết nó. Uống hết một lít nước trong vòng một tiếng. Tôi không hiểu nổi, lần trước tôi đã được truyền nước có chứa chất phóng xạ một lần. Người đàn ông - giống một người mà sau lần tác nghiệp danh dự ở bệnh viện OLVG lại cảm thấy mình vẫn còn có ích cho công việc cố gắng giải thích cho tôi tại sao lần này tôi phải uống chứ không được truyền.

"Cháu phải uống hết bình nước này."

"Tại sao?"

"Vì cháu phải uống hết bình nước này."

Cuối cùng tôi cũng thấy an tâm bởi một nhân viên, một người ăn lương bệnh viện và hiểu tại sao tôi không hiểu đến giải thích cho tôi. "Hôm nay chúng tôi xét nghiệm cả vùng bụng dưới, chính vì vậy nên phải bổ sung các loại thuốc khác vào cơ thể."

Tôi ngồi xuống. Không gì cả, một tiếng đồng hồ. Không gì cả, chỉ có ngồi đó, chờ và uống nước.

Thứ Sáu ngày mùng 3 tháng Sáu năm 2005

Chỉ còn 20 phút nữa là tôi được chuyển vào phòng mổ. Tại phòng thí nghiệm nằm trên đường từ khoa Ung thư tới góc bán Espresso tôi rút

được số 871 để chuẩn bị cho lần xét nghiệm máu hằng tuần. Trước tôi còn tám số. Chẳng sao, ở đây rất yên tĩnh. Từ góc bán cà phê mới được dựng lên ở bệnh viện OLVG - ở đó tất cả đều thay đổi, trừ những chiếc bánh cũ đằng sau quầy bán, tôi vẫn có thể trông rõ khi nào tôi được gọi. Sau một cốc cà phê và hai bịch sữa, tôi được gọi vào. Người phụ nữ lấy ba ống máu nhỏ, dính tên vào đó rồi đặt chúng ra chỗ khác. Qua đôi vai của bác sĩ L, tôi đọc được tên ba mẫu máu trên tờ khai, phần còn lại tôi đành bỏ. Đó là tiểu cầu, bạch cầu và hồng cầu, tức là độ hemoglobin.

Với cánh tay dính đầy băng keo tôi bước vào phòng mổ. Cả ngày hôm nay tôi đã phải chạy đi chạy lại nhiều lần trong bệnh viện OLVG, nhưng điều đó cũng có nghĩa những ngày khác tôi ít phải lui tới đây hơn.

Tôi ngoan ngoãn đi theo chị y tá vào cái căn phòng bất hủ đó. Chỉ có điều giờ nó ở một khu điều trị mới, của một bác sĩ mới. Tôi cam đảm ngồi đó. Năm phút sau cửa mở, tôi tập trung quan sát hình dáng mờ mờ của vị bác sĩ mới. Khỏi cần bàn, đó là một người hùng mới: bộ mặt trẻ điển trai, đôi tay rắn chắc, đôi hông hẹp và một đôi giày lười. Daisy đã có vẻ buồn vì bác sĩ K. Thà có một bác sĩ khoa Phẫu thuật với đôi tay đẹp và rắn chắc còn hơn là một ông bố đi đôi giày đồng bóng và bận bịu vào Ngày của cha.

Vị bác sĩ phẫu thuật lập dữ liệu của tôi thành một bệnh án rồi giải thích cho tôi rõ về cuộc phẫu thuật: một đường cắt qua ngực, một ống thông máu được đặt vào rồi khâu lại. Hay thật, bác sĩ L quyết định đắp thêm cho tôi một chiếc vú nữa. Tên khoa học của nó là portkatheter hay gọi tắt là port. Nó sẽ làm đôi tay tôi trở nên dễ nhìn hơn, tạm thời tẩy đi dấu vết của các tế bào ung thư chết người. Song chắc hẳn nó cũng sẽ lâm vào cuộc xung đột lớn với chiếc cổ áo khoét sâu, thứ tôi quyết định sẽ mặc vào những ngày hè ở miền Nam nước Pháp. Tôi đã có thể hình dung ra chỗ sưng phồng lên sau khi phẫu thuật. Lại thêm một vết sẹo nữa trên cơ thể. Lần này không phải như vết sẹo kín sau lưng mà bác sĩ K đã để lại mà nó sẽ được in lồ lộ trên ngực bởi vị bác sĩ có đôi cánh tay đẹp và vạm vỡ này.

Thứ Bảy ngày mừng 4 tháng Sáu năm 2005

Hôm nay là ngày trao đổi quần áo ở nhà cô Tanja, một người bạn của mẹ tôi. Bên cạnh những người phụ nữ đã đứng tuổi ở đây, tôi đương nhiên là người trẻ nhất. Tôi gặp những người phụ nữ đã có chồng con,

những người đã ly dị, những người có bố mẹ đã mất, những người mặc quần lót hợp một và đã qua phẫu thuật thẩm mỹ, những người bụng và vú đã xệ, những người có ô sin giữ trẻ và ô sin lau chùi nhà, những người có mái tóc vén cao. Tóm lại, mỗi người có một cuộc sống, một cảnh đời.

Cô Tanja dường như chưa bao giờ bước vào tuổi 60. Kể cả về cách ăn mặc lẫn những nếp nhăn. Chúng tôi uống cà phê, ăn sô cô la và cười đùa. Thật tuyệt vời khi quan sát những phụ nữ đã ở tuổi mãn kinh này thử quần áo và thấy rằng ở độ tuổi 50 họ vẫn như những cô gái trẻ giống tôi.

Suy nghĩ này khiến tôi như bị đóng băng trong một khoảnh khắc. Đóng băng trong khi thời gian vẫn cứ mãi trôi, trong một thế giới vô tận mà tất cả chúng ta phải đương đầu. Tôi có lẽ sẽ phải đương đầu với nó sớm hơn các bà vú xệ xung quanh tôi đây. Tôi cố tìm cách để hiểu rõ hơn song càng nghĩ nhiều về điều đó tôi càng cảm thấy mình cách xa những phụ nữ tràn đầy niềm vui sống đang ở quanh mình hơn. Tôi thấy buồn và rối bời. Rối bời bởi thời gian sẽ đặt dấu chấm hết cho mọi cảnh đời và sẽ quên hết chúng. Buồn bởi thời gian có thể sẽ sớm đặt dấu chấm hết cho cảnh ngộ của tôi, để tiết kiệm hộ tôi những ông chồng và những chiếc quần lót hợp một. Bởi đằng sau tấm mặt nạ kia có lẽ chỉ nửa năm nữa thôi thời gian sẽ đặt sẵn một chiếc quan tài cho Daisy, Stella, Sue và Blondie. Cho tôi. Đột nhiên tôi không còn hứng thú gì với chiếc váy tím và chiếc áo choàng vàng vừa tìm được trong đồng quần áo năm phút trước. Tôi vứt chúng lại vào một đồng quần áo khác và khi thấy chiếc váy tím ở trong tay một bà bụng chảy không quen biết tôi thấy tiếc vì mình không hề có cảm giác muốn có lại nó. Giá như tôi muốn có nó. Tôi muốn một thứ gì đó vẫn còn là quan trọng đối với mình, về lâu về dài.

CHƯƠNG 8

Sự đơn độc khiến tôi muốn giờ cuốn Tủ thư Tây Tạng để làm quen và có lẽ cả kết bạn với chiếc quan tài của mình. Dường như đó là cách duy nhất để làm tâm trạng hôm nay của tôi vui lên. Tôi nghĩ về những điều tiêu cực này như để rung chuông nhắc mình không được quên rằng có thể chiếc quan tài đã ở rất gần và để cân nhắc xem kiểu quan tài nào hợp với mình nhất. Chắc hẳn những điều này sẽ không bao giờ được nói đến bên cốc nước cà chua trong một quán hè phố ở Amsterdam. Đúng, bởi ở đó tôi thích nói chuyện về kiểu tóc mới nhất của mình hoặc về những đôi xăng đan mùa hè hơn.

Giả như vào ngày đó tôi vẫn còn tồn tại, tôi sẽ vùng dậy và biến sự tang tóc thành một ngày lễ lớn. Ở các nước khác người ta cũng làm vậy, như ở vùng Caribê chẳng hạn. Vừa nhảy múa vừa đong đưa. Tại sao phải khóc vì cái chết khi tất cả chúng ta đều biết nó sẽ đến? Tại sao không ăn mừng cuộc sống? Cuộc sống của tôi? Dù ngắn ngủi song tôi vẫn thấy đẹp khi nghĩ lại với nụ cười tươi. Tôi đứng dậy đi tìm chiếc áo choàng vàng và thấy nó đang ngự trên thân hình 55 năm của mẹ tôi. "Con thấy chiếc váy thế nào? Cả cái áo choàng nữa?"

Mẹ tôi và cô bạn Maud rất thích ăn diện.

"Chiếc váy trông rất đẹp, nhưng chiếc áo choàng trông không ổn. Nó quá nhỏ với mẹ, có vẻ vừa với con hơn."

Tôi muốn lại được nhảy múa và đong đưa. Như trước kia, chỉ khác là giờ tôi đội tóc giả. Cũng như trước kia tôi muốn ẩn mình vào một đêm tối không có lối ra. Tháng Sáu đã bắt đầu, mặt trời chiếu lâu hơn, còn cơn gió ngày càng trở nên dịu và ấm hơn. Những xốn xang của mùa xuân làm xao động từ bụng tới chân. Để hòa theo chiếc váy của cô Maud và chiếc áo choàng vàng, tôi nhặt một chiếc sơ mi lấp lánh ra khỏi đồng quần áo trên sàn nhà. Tôi vó điện thoại, gửi một tin nhắn với ghi chú "khẩn trương" và tiếp tục công cuộc tìm kiếm một chiếc áo khoác hợp với mình.

Tôi bước từng bậc thang để lên Rain - một câu lạc bộ mới mở trong khu Casino cũ ở quảng trường Rembrandtsplein. Vừa có phần hơi lạ lẫm, song vừa có cảm giác là tôi chưa từng tới một nơi khác biệt thế này. Tôi mặc chiếc váy đẹp nhất của mình và đội Sue - mớ tóc đỏ hoang dại. Hàng lông mi thật của tôi đã rụng sạch còn bộ lông mi giả trông dài và đẹp hơn. Tôi còn thêm một thứ giả nữa. Những hạt trang kim trên chiếc áo khoác như đang nhảy múa trong ánh đèn mờ ảo của câu lạc bộ. Lọ thuốc làm da rám nắng mang lại cho tôi sự tự tin cần thiết để bước vào hộp đêm này với lượng chất hóa học tối thiểu trên người. Chỉ có việc nổi gai ốc là tố cáo sự lo lắng của tôi. Song vì tôi không còn sợi lông nào nên người ta cũng chẳng nhận ra điều đó.

Ánh sáng trong Rain mờ ảo và tràn đầy không khí. Điều đó mang lại khoảng cách mà tôi đang tìm kiếm. Tôi muốn lặn vào đêm tối, để quên đi tất cả, để thích thú với mọi thứ như một cô gái không có cảnh đời như tôi.

Trên đĩa là một con cá quý biển ngập trong nước sốt vàng ngậy. Ngồi cùng bàn với tôi là Arthur. Arthur làm nghề theo dõi xu hướng mốt, một người luôn phải đi lại, luôn phải làm việc và không bao giờ được ngồi yên một chỗ. Arthur mời tôi bữa tối cùng cốc rượu vang ngon kèm theo một cuộc nói chuyện thú vị. Khi anh ấy rót đến giọt cuối cùng của chai rượu và những chiếc cốc khác trên bàn cũng đã cạn, chúng tôi chuyển sang uống Mojito. Cậu bạn của Arthur, người một lúc sau mới đến, nghĩ rượu Vodka có thể giết chết các tế bào ung thư, điều mà hóa chất chưa làm được. Một lúc nào đó tôi sẽ giới thiệu cách này cho vị bác sĩ của mình.

"Hãy sống khỏe, Sophie ạ", bác sĩ L từng nói. "Ăn uống đầy đủ, ngủ đủ, hơn hết hãy cho phép cơ thể cháu được nghỉ ngơi nhiều bởi nó đang ở trong một cuộc chiến đấu lớn đấy."

Tôi uống thêm một ngụm Vodka. Sau bốn tháng ngoan ngoãn giờ tôi thấy vị của lá bạc hà và đường nâu mới ngon làm sao. Từng hớp rượu kéo theo cả cảm giác tội lỗi của tôi xuống dưới, tối nay rượu là thức ăn cho tinh thần.

Trên sàn nhảy Arthur và tôi lạc mất nhau. Anh ấy quay lại bắt chuyện cùng cô bạn học cũ của tôi. Cô ấy cao, gầy, kiêng ăn kem sữa kể từ ngày tôi biết cô ấy. Vậy cũng được. Tôi đi tìm chỗ còn trống trên sàn nhảy,

đôi mắt tôi bỗng dán vào một chiếc cà vạt đang đung đưa. Tôi lao vào trận cùng bộ tóc đỏ bồng bênh giai điệu nhạc như đang cù lấy cổ tôi.

Chiếc cà vạt đung đưa gục đầu vào lòng tôi, còn tôi ngồi nửa tỉnh nửa mơ trong xe taxi. Con say Vodka làm tôi thấy dễ chịu, dễ chịu vì buổi tối nay tôi được sống như một kẻ nặc danh. Chàng trai cạnh tôi thấy bên mình là một cô gái lạnh lợi và một kiểu đầu hippy. Chúng tôi không nói gì ngoài về nhạc disco và giày dép.

"Anh làm nghề gì?"

"Anh được công ty cho nghỉ để đi học tiếp."

"Tuyệt thật."

Anh chàng không hề hay biết gì về nỗi cô đơn mà tôi đang cảm thấy bởi tôi đã biến câu chuyện của mình thành một điều bí mật. Anh cũng không biết gì về cô gái tóc đỏ đầy bí ẩn, người được anh làm cho thật hạnh phúc khi anh vừa hôn vừa vuốt tóc cô. Cũng không mấy may biết gì về thế giới thực của cô. Không hề hay biết rằng anh không chỉ chinh phục được trái tim của Sue mà còn của cả Daisy, Stella và Blondie.

Chúng tôi tạm biệt nhau bằng một nụ hôn sâu. Tôi bước ra khỏi chiếc taxi để quay về với thế giới riêng của mình. Ngày kia tôi lại phải đến bệnh viện OLVG. Tôi nói với Cà Vạt đung đưa rằng tôi sắp đi nghỉ một tuần. Đi nghỉ với một chiếc ba lô kéo ra sân bay để mua vé giảm giá tới Marrakesch.

Giá anh ấy biết được rằng câu chuyện này chỉ là một ước mơ và rằng bệnh viện nơi tôi nằm chỉ cách anh có ba con phố. Ba con phố và cả một thế giới mà tôi đã có thể quên trong lúc khiêu vũ cùng anh.

Chủ nhật ngày mừng 5 tháng Sáu năm 2005

Đầy lãng mạn, đã từ nhiều tuần nay tôi thả trí tưởng tượng bay bổng của mình về một người bạn đồng cảnh mới. Một người như Jur chẳng hạn, hoặc một người vẫn chưa thoát hẳn đám u buồn. Một người sẽ cùng tôi chui ra chui vào bệnh viện, làm phiền các bác sĩ bằng một đồng câu hỏi, một người sẽ ôm tôi vào lòng khi hằng đêm tôi phải nằm đơn độc trên giường bệnh và rên rỉ vì sợ hãi. Trong lần gặp gỡ đầu tiên Jur đã hỏi tôi có bạn trai chưa. "Chưa, nhưng em có những người bạn tốt", tôi đã trả lời như vậy.

Chỉ đến lúc này tôi mới hiểu câu hỏi của anh ấy. Bạn bè tôi có uống cà phê cùng tôi và đến thăm tôi thường xuyên, song tối đến họ lại trở về với bốn bức tường riêng của mình, về với chiếc giường riêng của mình. Còn tôi nằm lại đây một mình cùng nỗi sợ hãi.

Nhờ Jur mà tôi nhìn nhận nỗi sợ hãi này từ một khía cạnh khác. Tôi có thể nhận ra nó, đặt tên cho nó và tiếp cận nó. Bệnh tật có một chức năng đó là biến nỗi sợ hãi thành lòng quả cảm. Lòng quả cảm mà người ta cần để học cách sống với bệnh ung thư và làm bạn với sợ hãi. Bằng cách đó Jur đã phá vỡ được phần lớn sự trống trải và cô độc trong tôi. Sau cuộc nói chuyện với anh ấy tôi có cảm giác mình đã chế ngự được căn bệnh và như thế đó là một món quà chứ không phải sự trừng phạt. Hoặc một bài kiểm tra. Tôi không tài nào mô tả được tác động kỳ diệu của Jur lên mình. Chúng ta hãy gọi đó là đồng cảm tinh thần. Hay là điều kỳ diệu. Hoặc là Jurriaan.

Anh đang ngồi trong quán De Winkel bên chiếc bánh nhân táo phết kem sữa. Chiếc áo phong xanh thẫm anh ấy mặc hôm nay làm nổi bật làn da rám nắng - đôi cánh tay anh phơi dưới ánh mặt trời 365 ngày mỗi năm. Mái tóc đen nằm hờ hững trên trán. "Này, màu tóc mới à?"

Đúng, tôi cũng có thể cười với anh ấy. Hôm nay tôi tết Sue thành đuôi ngựa. Mấy hôm gần đây tôi thích đội Sue hơn là Daisy hoặc Blondie bởi những nơi lông mày và lông mi của tôi cần mọc giờ đã trụi lủi. Chúng tôi hôn má nhau ba cái rồi bắt đầu câu chuyện bằng Dactinomycin, Dexamethason, Metastasen và những điều phiền phức khác. Jur quan sát kỹ lưỡng và nói rằng anh ấy thích kiểu tóc này nhất.

Tôi chưa cảm thấy ổn thỏa, tôi muốn nói với anh ấy rằng hằng đêm tôi vẫn cảm thấy cô đơn và tôi mong muốn tìm được một chỗ dựa nơi anh ấy cho những bận tâm của mình. Nhưng tôi đã im lặng và giấu kín những suy nghĩ đó cho riêng mình bởi tôi sợ mình có thể làm anh ấy hoảng.

Tôi có mang theo bệnh án, Jur bắt đầu giờ từng trang ra xem. Tôi không biết liệu mình nên chú trọng vào số kiến thức mà anh ấy có được trong thời gian bị bệnh hay trong thời gian học Y. Dù gì sự kết hợp này cũng là có một không hai. Tất cả các quyết định của bác sĩ đều được bàn bạc kỹ lưỡng và tôi ngày càng rõ một điều là tại sao vị bác sĩ của mình vẫn còn ngập ngừng với những câu nói lạc quan.

"Cái ống thông máu ấy, nó có tác dụng gì không? Bác sĩ nói lớn lắm bởi em là một trường hợp khó phẫu thuật."

"Em sẽ bị đặt à?" Jur hỏi.

"Thứ Ba, việc phẫu thuật sẽ ngày càng trở nên khó khăn hơn."

"Đó là miếng nhựa có gắn một ống dẫn qua mạch máu nằm dưới xương đòn Subclavia và được nối với tim."

"À. Tên tiếng Hà Lan của nó là gì?"

"Anh cũng từng có một cái. Ở đây này." Jur kéo cao chiếc áo phông và để lộ bộ ngực đầy lông lá.

Tôi trông thấy một đường sẹo phẳng dài 8 cm trên phần ngực trái. "Em không muốn có nó."

"Nhưng nó rất tiện lợi và không khó chịu chút nào."

"Nhưng chỉ khi người ta không mặc áo phông hở cổ thôi."

Jur động viên tôi: Chẳng ai nhận ra đâu. Cơ mà tôi đâu có sở hữu bộ ngực đầy lông lá.

Thứ Hai ngày mùng 6 tháng Sáu năm 2005

Tôi tìm cách đoán kết quả cuộc xét nghiệm của mình qua lời chào của ông ấy. Ông ấy nhìn tôi lâu hơn thường lệ. Câu chào của ông ấy mỗi ngày đều trở nên cởi mở hơn. Dần dần tôi thậm chí thấy quý người đàn ông này. Bác sĩ L cười vội, pha trò một chút về Daisy rồi đi thẳng vào vấn đề. "Lại có thêm tác động tích cực. Những u bướu đã teo thêm đôi chút. Chúng chưa biến hẳn nhưng..."

"Liệu chúng sẽ biến hẳn chứ ạ?"

"Chắc lần sau sẽ biến hẳn. Phương pháp hóa trị sau đây sẽ gần như hoàn thành nhiệm vụ. Sau đó cháu sẽ chỉ còn phải điều trị bổ sung."

"Nhưng như vậy là tốt ạ?"

"Ừ, Sophie, tốt."

Tôi thở phào nhẹ nhõm sau một hồi phải nín thở. Tôi và bố đan tay vào nhau. Bằng một nụ cười rạng rỡ tôi rời khỏi căn phòng trước kia còn là nỗi ám ảnh rồi hôn chị tôi một cái thật kêu.

Thứ Ba ngày mùng 7 tháng Sáu năm 2005

Sau khi tỉnh dậy phải mất một lúc tôi mới định hình được mình đang ở đâu. Tôi thấy cơ man nào là giường màu trắng, trên đó là nhiều người đang nằm ngủ, đầu tóc bù xù. Rồi mọi thứ diễn ra: cuộc phẫu thuật, đôi tay cơ bắp rạm nắng của anh nhân viên chăm sóc, cơn ngủ sâu. Cả cốc Mojito và hộp đêm hồi cuối tuần trước. Tôi cử động cánh tay phải và thận trọng sờ lên ngực trái. Đúng hơn là lên ngực mới, trên ngực cũ không hề bị "đào bới". Tôi thấy một vết sưng trên ngực được dính băng, ngay dưới xương đòn. Chúa ơi!

Các chị y tá lạ lẫm vội vã chạy qua chạy lại. Tất cả vẫn còn lơ mơ. Đột nhiên bà tôi tiến lại ngồi cạnh giường. Chắc hẳn tôi đã thiếp đi khi bà đến. Đôi mắt to xanh của bà nói rằng bà đang rất hồi hộp và bối rối. Chúng tôi luôn rất gần gũi nhau. Khi ở bên bà tôi luôn quên một điều là bà đã sống 56 năm đằng đẳng mà không có tôi. Bà không hay nói về sự đau đớn, bà nghĩ điều đó là không cần thiết. Song mỗi khi tôi hỏi về điều đó tôi cũng nhận được một câu trả lời.

"Bà buồn vì cháu phải không?"

Bà im lặng, đôi mắt to đầy sức mạnh của bà nhìn trầm ngâm. "Ừ", bà trả lời.

"Thường xuyên chứ?"

"Cháu biết không, không còn việc gì làm bà vui hơn là nghĩ về cháu."

Im lặng. Đau đớn nhưng cũng thật ấm áp khi hai người kết nối với nhau bằng một sự gắn kết thật chặt, bệnh tật của tôi cũng chi phối cuộc sống của bà. Bà thường mang cho tôi thứ gì đó rất ngon từ cửa hàng bán đồ thiên nhiên. Lần này là quả hạch, nho khô và mận.

"Chúng tốt cho sức khỏe của cháu", bà nói. Bà thận trọng ngó nghiêng và hỏi bố mẹ và chị tôi đã tới thăm chưa.

"Chưa ạ", tôi trả lời và đột nhiên cảm thấy thật bất an. Những cô y tá lúc nào cũng vội vội vàng vàng mà tôi chưa bao giờ gặp làm tôi thấy khó

chịu. Tôi muốn về khoa của mình, về giường của mình để được ngủ tiếp. "Nó to không hả bà?", tôi hỏi khi thấy bà cúi người về phía tôi để quan sát "tác phẩm" của các bác sĩ.

Bà lắc đầu. Song tôi không thực sự cảm thấy an tâm.

Một lúc sau Pauke tháo tấm băng. Tôi vẫn có thể nhìn thấy miếng nhựa + khi cúi đầu xuống.

"Họ làm cho em rất tốt đấy", chị nói khi quan sát vết sưng từ khoảng cách gần. Tôi cười và đợi cho đến khi không còn ai trong phòng, tôi cũng quan sát vết sưng lạ lùng kia từ khoảng cách gần hơn. Hai đường khâu màu hồng dài khoảng 7 cm chạy dọc trên xương đòn, qua vết sưng tấy ghê sợ. Hai đường? Tôi phát hoảng. Tôi cảm thấy cơ thể mình như bị cắt xéo thêm, giống hệt ngày trước, cái lần đầu tiên tôi thấy một đĩa đầu trọc lạ hoắc trong gương, đĩa không ai khác chính là tôi. Phải vượt qua thôi, tôi nghĩ bụng.

Tôi lôi nhưng tấm ảnh chụp mình đang giơ hai ngón tay giữa ra. Tôi luôn giữ chúng bên mình phòng khi không biết làm gì như lúc này. Đôi mắt này. Cái nhìn này. Ngón tay giữa này. Thứ Hai tuần sau tôi lại được phép đánh con dấu thứ 20, điều đó có nghĩa tôi đã vượt qua tuần thứ năm ở trạm C6. Chỉ còn một tuần nữa vào cuối tháng Bảy. Tôi gạt nước mắt và quay nhanh sang một bên.

Thứ Tư ngày mùng 8 tháng Sáu năm 2005

Càng ngày tôi trông càng giống một bệnh nhân ung thư. Giờ tôi không chỉ có đầu trọc mà còn có cả sẹo. Cái thứ được gắn vào ngực và nối với người bạn cao kều của tôi qua một ống dẫn làm tôi thích thú. Tôi sờ nắn và nghịch nó cả ngày. Tôi xoay đi xoay lại giữa ngón cái và ngón trỏ một cách tẻ nhạt và thử xem nó chuyển động tiếp thế nào.

Tôi luôn liên tưởng bệnh ung thư với những bà già, những gì diễn ra trong mấy năm trở lại đây, khiến tôi hiểu ra điều đó là sai. Ngay cả người mẹ xinh đẹp của tôi và Kylie Minogue cũng từng bị ung thư. Ngay cả tôi cũng vậy. Có lẽ sự liên tưởng vô lý này xuất phát từ những nhóm nói chuyện đồng đảng vốn đây rầy như nấm sau mưa. Tất cả những điều đó đòi hỏi sự đồng cảm về tinh thần. Cuộc phiêu lưu về tinh thần này không làm tôi sợ. Nhưng cô lập một bệnh nhân ung thư trẻ và tội nghiệp như tôi đằng sau bức tường của Đạo giáo và Phật giáo,

đó mới là điều đáng ghê sợ.

Cứ như thể con đường tôi đang đi là do tôi tự nguyện chọn và chấp nhận nó một cách tuyệt đối.

Cho đến nay tôi không cách ly mình khỏi những người bạn cùng trang lứa nhiều. Tất cả mọi thứ đều trở nên khác, nhưng thực ra cũng không khác nhiều. Tôi vẫn đứng mặt mày khó chịu trong phòng thay đồ chật chội của cửa hàng Zara, vẫn tắm nắng và thường xuyên đọc Vogue cùng các tạp chí dành cho phụ nữ khác. Bởi những điều này đối với tôi vẫn còn quan trọng như trước. Rất quan trọng nữa là khác, chúng giúp tôi không đánh mất thực tại. Thực tại của việc muốn làm và muốn tiếp tục. Của việc vượt qua sự cô quạnh mà tôi vẫn chưa khuất phục được. Chỉ mới nghĩ đến thôi đã thấy ghê rợn, tôi muốn được nói lời tạm biệt với cuộc sống cũ của mình để tập trung cho thư viện về Tây Tạng, vào những phương pháp điều trị tự nhiên hoặc nghiên cứu phương pháp điều trị của O.C Simonton, người thầy thuốc quan trọng của những bệnh nhân ung thư. Tôi cố gắng coi trọng những điều dường như chẳng quan trọng này và cô lập mình càng ít càng tốt với chúng, điều mà người ta hay làm ở độ tuổi đôi mươi. Và cố gắng tiếp tục sống mà không nghĩ quá nhiều tới bệnh tật.

"Chào người đẹp, ngủ ngon chứ?". Giọng nói của chị tôi, một nụ cười rạng ngời. Chị mang theo một giỏ nơ đầy đồ ngon bởi hôm nay là sinh nhật mẹ chúng tôi.

Còn sinh nhật tôi vào thứ Bảy. Người đàn ông cạnh giường tôi có cuộc sống tẻ nhạt nhìn lên, cả chị nằm giường bên cạnh cũng bối rối.

"Hôn nào!" tôi vừa gọi vừa dang tay ra. Đón kịch là việc tôi làm rất tốt. Mỗi lần ôm tôi vào lòng là Zus không tài nào nén được nước mắt, cả hôm nay cũng vậy. Ngay lập tức chị ngồi lên giường tôi. Chị ở bên tôi khá lâu cho đến khi tôi có một cuộc viếng thăm mới. Chị cho tôi ăn mì - thức ăn của bệnh viện khiến người ta còn cảm tồi hơn là phương pháp hóa trị liệu - rồi sau đó với lấy lọ nhũ đỏ để đánh móng chân cho tôi.

Tôi kể cho chị nghe những tưởng tượng mới của mình về bác sĩ K. Zus kể cho tôi nghe về tương lai làm tình nguyện viên ở nước ngoài của chị và kể về những kế hoạch khác ngoài việc làm tình nguyện viên. Chị sẽ đi thực tập trong vòng sáu tháng tại tòa nhà chọc trời của tập đoàn ING ở Hồng Kông. "Sáu tháng của đời người là không nhiều", chị nghĩ vậy.

"Không nhiều ư?"

Bạn trai chị cũng là tình nguyện viên, tác nghiệp gần như một nhà ngoại giao bởi cứ hai năm lại được chuyển tới một nơi khác. Chị và anh ấy quen nhau trong một lần như thế và cũng vì lý do tương tự họ sẽ luôn bị tách khỏi nhau. Rồi chị lại đi theo anh ấy. Tôi cũng vậy.

Chúng tôi kéo chiếc rèm quanh giường lại và nói chuyện nhẹ nhàng để không làm phiền người khác, quan trọng hơn là để không bị làm phiền. Zus vượt nhẹ chỗ sưng của tôi. "Những vết thương chiến tranh", chị đặt tên cho những vết sẹo mà tôi còn lại sau cuộc chiến này. Khả năng ví von của chị vẫn còn rất tốt. Thậm chí có thể ý chị ấy là những vết thương về tình cảm chứ không phải những vết sẹo trên cơ thể tôi kia. Lúc tôi nói về "bệnh ung thư" thì chị ấy ví von ngay với "thứ ánh sáng xám xịt". Sự thấu cảm giữa hai chúng tôi một lần nữa lại gần như giống nhau. Chị gái tôi là chuyên gia trong việc sử dụng ngôn từ. Ngược lại chị ấy lúc nào cũng có thể nói vậy về tôi mỗi khi miệng tôi phát ra từ "ung thư". Chị em tôi mỗi người đều có một bài ca tụng riêng dành cho người kia.

Thật tuyệt vời khi Zus rúc vào vai tôi như một thiên thần nhỏ, khi "thứ ánh sáng xám xịt" kia phải trốn vào góc phòng. Khi có việc gì đó liên quan đến gia đình là sự thu mình lập tức bị phá bỏ. Zus hy sinh không dẫn đo thời gian của mình để nấu cho tôi một bát xúp ngon và các món khác. Khi chị ấy bước vào phòng tôi với những món ăn được làm bằng tất cả tình thương yêu ấy, tôi lại hy vọng là mình cũng sẽ mang tới cho chị những món ăn chứa đầy tình thương yêu tương tự nếu hoàn cảnh chúng tôi bị hoán đổi. Không có sự gần gũi nào gần gũi hơn thế. Chị gái tôi chỉ ý thức được điều này khi chị đứng giữa đám cây sinh thái trong cửa hàng bán đồ tự nhiên với chiếc túi đầy của mình. Thỉnh thoảng tôi có nghe tin về bạn trai của chị, về việc chị phải đấu tranh với cảm giác tội lỗi thế nào khi rời phòng bệnh của tôi và thấy được cảnh thời gian quanh tôi như ngừng trôi. Đối với tôi dường như sống cho người khác còn khó hơn sống cho mình. Gia đình tôi giờ đang sống cho tôi và họ luôn chứng tỏ điều đó với tôi.

Thứ Năm ngày mùng 9 tháng Sáu năm 2005

"Cháu may đấy cô bé ạ. Khi trẻ người ta có nhiều cơ hội lành bệnh hơn." Người đàn ông đối diện nhìn tôi như thể tôi vừa trúng số độc đắc. Ngay

cả người ngồi cạnh ông ta cũng làm ra vẻ như bệnh tật của tôi không là gì so với bệnh của ông ta.

"Gì cơ ạ?"

"Đúng đấy. Khi trẻ bệnh tật không quay lại dễ dàng như ở những người già như các bác đây."

Bộ tóc giả của tôi rùng mình. Tôi cũng vậy.

"Bởi cháu mới chỉ ở độ tuổi nghĩ về những sở thích nên cháu đã bao giờ nghĩ tới may mắn liệu mình có được chết thanh thản bên thanh truyền nước?" Tôi mới muốn trả lời làm sao. Nhưng không, tôi cười và quay mặt đi. Chỉ còn hai đêm nữa là tôi được về nhà và tổ chức sinh nhật mình.

Tôi thận trọng giấu mình dưới lớp chăn đệm. Ở dưới đó đêm nào tôi cũng khóc. Khóc vì tình trạng cô độc bởi ở tuổi 21 tôi phải nằm truyền nước trong khi những người bạn 40 tuổi kia ngồi thưởng thức đời ở các quán bar. Ở cùng căn phòng với ba người đứng tuổi khác tôi nghĩ về cuộc sống trước đây của mình, về 19 tuần trước khi mọi thứ thay đổi hoàn toàn. Không có sự cô độc nào lớn hơn sự cô độc của tôi.

Thứ Sáu ngày 10 tháng Sáu năm 2005

"Em ăn cùng tối nay chứ? Món gà và khoai tây chiên nhé?" Y tá Esther giấu gương mặt qua tấm rèm. Chị ấy sẽ đưa tôi khỏi căn phòng nhiều giường này. Vẻ mặt cau có của những người cùng phòng khiến tôi thấy tiếc, cơ mà vừa có một phòng đơn trống. Một tin tốt cho tôi song lại là tin xấu cho người sẽ nhận chiếc giường trống mà tôi vừa để lại.

Esther khác những chị y tá khác ở đây. Tất cả đều tốt bụng nhưng Esther vừa xinh vừa tốt bụng và đặc biệt hơn là chị ấy còn trẻ. Với Esther tôi có thể buồn về mọi thứ - những nơi thích lui tới, các quán bar, trang điểm, iPod, con trai - bởi ngoài công việc chị ấy còn những mối quan tâm khác. Cùng mái tóc đỏ rực của mình, chị ấy còn làm DJ ở khắp Amsterdam và vùng phụ cận, còn các thứ Ba chị ấy vẫn xem *Desperate Housewives* như tôi và hàng triệu phụ nữ khác. Thông thường chỉ thứ Ba và thứ Tư chị ấy mới có mặt ở đây, song tuần này chị ấy làm cả thứ sáu. Điều đó đồng nghĩa với việc tôi được phép thưởng thức đam mê chung của chúng tôi trong khi chị ấy xoay xở với đồng túi hóa chất. Tôi

hy vọng tất cả những bệnh nhân khác trong khoa cũng nằm yên ổn trên giường bệnh của mình để thưởng thức bộ phim dài tập này của Mỹ. Bởi khi đó họ sẽ không thò tay đụng đến cái chuông, thứ vô cùng phiền phức khi ta đang xem ti vi. Song tiếc là khoảng thời gian tôi thích lại là những lúc rất bận rộn trong bệnh viện và Esther lại tiếp tục phải chạy tới chạy lui.

CHƯƠNG 9

Tôi kể cho chị ấy nghe về lần đi khiêu vũ và thân mật với Cà Vạt vài ngày trước.

"Em có ảnh của hắn không?"

"Không."

"Tiếc thật. Giờ em ăn cùng chứ?" Trên tay chị là cuốn thực đơn của Saladetuin - một quán ăn nhanh ở góc phố.

"Vâng, em rất sẵn lòng." - dù thức ăn ở đó cũng chẳng ngon là mấy -
"Chị đã đặt chưa?"

"Chưa, chưa, năm giờ mới đặt." Chị đặt cuốn thực đơn lên giường tôi và rút chiếc ổ cắm.

Chúng tôi rời phòng để đi đến phòng số 2. Bas sẽ lo liệu phần còn lại của việc thay đồ, thay dép mới... Bốn giờ kém mười lăm, khoảng thời gian mà bệnh viện khác hẳn với đời thường. Esther mới bắt đầu công việc, còn tôi đã vượt qua được thêm một ngày nữa. Chính xác hơn là được phần lớn thời gian của ngày bởi các cuộc thăm viếng thường diễn ra sau năm giờ. Bà và bố mẹ tôi sắp đến, sau đó là Annabel và Rob. Giống bố mẹ và chị gái tôi, Annabel gần như ngày nào cũng túc trực bên giường tôi cho đến khi bầu trời xanh chuyển sang sắc xám, những giọng nói ở hành lang thưa dần đi và tôi ở lại một mình cùng người bạn cao kều cùng những tin nhắn.

"Kể chút gì về anh chàng đó đi." Rob ngồi bên giường tôi, anh ấy muốn biết rõ hơn về Cà Vạt.

"Anh ấy đeo cà vạt và đi một đôi giày xịn, bọn em đã nằm ôm nhau rất lãng mạn."

"Rồi sau đó?"

"Chẳng gì cả. Rồi em dừng lại, em đã kể cho anh rồi còn gì. Anh ấy thậm

chí còn không biết là em đội tóc giả."

Rob bật cười.

"Lúc hôn, anh ấy còn luôn vuốt tóc em. Không thể tưởng tượng nổi là anh ấy không nhận ra điều đó."

Rob bật cười to hơn và ôm tôi một cái thật chặt.

Rob rất biết cách ôm, anh ấy ôm giỏi đến nỗi nếu không để ý người bị ôm có thể bị ngạt thở. "Anh làm gì tối nay?"

"Anh nghĩ anh sẽ qua chỗ Franken và Kok. Để tổ chức sinh nhật cho em, vào lúc 12 giờ."

Franken và Kok làm chủ một quán bar gia đình. "Thật tuyệt. Mai em được phép ra ngoài. Em chắc vẫn sẽ uế oải nhưng rất muốn gặp mọi người."

"Thôi nào người đẹp, bọn anh sẽ mang tặng em một bông hoa nhỏ. À mà không, một bó hoa thật to dành cho quý bà."

Trời đã tối, Rob ra về. Khi tiếng bước chân của anh ấy xa dần trong hành lang, những giọt nước mắt cô đơn bắt đầu lăn trên má tôi. Esther vẫn chạy qua chạy lại. Tôi quan sát người bạn cao kều và thấy túi hóa chất chuẩn bị hết. Vài phút nữa người bạn cao kều sẽ lại píp píp và Esther sẽ chạy lại mang theo một túi mới.

Esther tốt bụng và xinh đẹp, người xóa bỏ tất cả những gì là màu trắng và bệnh viện bằng mái tóc đỏ rực của mình.

Chị bước vào và thấy tôi trong tình trạng trọc lốc nhất: tôi ngồi viết trên giường, không tóc, không pha trò.

"Mai Jochem đến thăm, em đã có lần kể cho chị về anh ấy. Chị phải quen anh ấy bằng mọi giá."

"Thế ư? Tại sao?"

"Anh ấy vừa gọi điện và nói chắc hẳn đã có lần anh ta ngủ nghê với chị rồi. Nhưng em nói, điều đó thật nhảm nhí. Anh ta chỉ được cái to mồm."

"Chị chưa bao giờ lên giường với ai tên là Jochem", Esther mỉm cười nói.

Thứ Bảy ngày 11 tháng Sáu năm 2005

Trước mặt tôi là 22 bông hồng vàng. Tôi không thích hồng vàng song vẫn tỏ ra hớn hờ trong khi đếm. Đúng chính xác 22 bông. Còn có thêm một tấm thiệp kèm theo: "Tiếc là tớ không tự mang tới được cho cậu." Vô danh. Cũng chẳng cần thiết bởi tôi biết được ngay ai là người gửi chúng. Chỉ có một người bạn có thể gửi hồng vàng và chỉ có một người bạn chu đáo tới nhường vậy: Martijn.

Quả đúng là một ngày lễ! Ngày sinh nhật sẽ đẹp hơn khi người ta bị bệnh và biết rằng mình vẫn còn sống và bước sang một tuổi mới. Đẹp hơn cả khi người ta khỏe mạnh và biết rằng mình lại già thêm một tuổi.

Chiếc vú thứ ba của tôi là đồ trang điểm đặc biệt cho ngày lễ này. Do Pauke dẫn đầu, các chị y tá khác vừa bước vào phòng vừa hát. Pauke không thích lãng phí thời gian nên chị ấy ngắt tôi ngay ra khỏi thanh truyền.

Tôi cũng không thích lãng phí thời gian, đồ đạc của tôi đã sẵn sàng. Bas trực ca đêm, anh nhẹ nhàng tăng lưu lượng bơm của tôi. Cả những người còn lại trong khoa cũng tích cực tham gia vào kế hoạch của tôi. Độ hemoglobin của tôi hôm nay tăng lên 6,5, chính vì vậy nên tôi không phải truyền máu.

Một chiếc xe lăn đã chờ sẵn. Con bé vẫn còn khá yếu, chắc mọi người nghĩ vậy về tôi. Sự thật là tôi cảm thấy mình vẫn còn uể oải và cũng thể hiện ra như vậy. Tôi muốn phản kháng nhưng khi đứng dậy tôi thấy váng vất chóng mặt. Tôi rời khoa và hướng thẳng tới thang máy. Chết tiệt thật - mới 22 tuổi mà tôi đã phải ngồi xe lăn.

Thứ Ba ngày 14 tháng Sáu năm 2005

"Tớ muốn để kiểu tóc như Uma Thurman trong phim Pulp Fiction." Tôi uống hết tách trà, hôn má Annabel, quăng mình lên chiếc xe đạp địa hình và 10 phút sau đã có mặt ở cửa hàng tóc giả yêu thích. Tôi nhận ra ngay là màu đen hơi cứng so với mình nhưng mẫu màu nâu đỏ tương tự lại cực hợp với làn da nhợt nhạt của tôi. Mái tóc buông xõa xuống hai vai, cả chiếc đuôi ngựa cũng dài.

"Chúng tôi có thể cắt thành phom ngay cho cháu bây giờ."

"Nó giá bao nhiêu ạ?"

"52,50 euro"

Tôi kinh ngạc nhìn người bán hàng. Đây là bộ tóc giả rẻ nhất mà tôi từng đội.

Cạnh tôi còn có một người phụ nữ da màu khác đang thử tóc giả. Cô ta giấu mái tóc xoăn tít của mình dưới một bộ tóc trắng mượt mà. Bộ tóc giả khiến tôi lóa cả mắt song hiệu quả của nó thì thật ghê gớm. "Tôi thử nó được chứ?", tôi hỏi.

"Vậy là hết 52,50 cộng 66... bằng 118,50 euro. Miễn phí hộp gel bóng tóc cho khách quen."

Tóc giả - thật tuyệt vời. Sáu bộ tóc giả, sáu cái tên, thêm sáu lần bạn bè và những kẻ ngưỡng mộ. Sáu con người phụ, ẩn sau mỗi người là một phần Sophie. Một Sophie bất an và nhút nhát: Stella. Một Sophie đa cảm: Oema. Một Sophie luôn tươi cười và đầy hoang dại: Sue. Một Sophie đầy nội tâm: Blondie. Một Sophie thích phiêu lưu: Plantina. Một Sophie đầy mộng mơ: Daisy.

Vào cái ngày tôi được chẩn đoán ung thư, sân chơi của tôi từ cỡ chỉ bằng hành lang của một trường học đã lớn bằng một sân bóng đá. Không ngày nào tôi không ý thức được rằng những người khác đang nghĩ đến mình. Tất cả đều muốn làm điều gì đó tốt cho tôi, dù chỉ là tặng một cốc nước ở quán Finch hay một ngày làm đẹp miễn phí ở Beauty Salon. Nhiều khi tôi sợ tấm chăn ấm áp này sẽ làm mình quên mất thực tại trong khi còn chưa được đi qua một vài góc khuất của cuộc sống. Tôi có thể làm tất cả, có thể nói tất cả, có thể tìm thấy tất cả. Và may thay, tôi cũng có thể mang trên người tất cả. Ai cũng đều cảm thấy có lỗi khi họ nhìn tôi với bộ tóc giả mới. "Nó rất hợp với cháu đấy. Cách cháu vượt qua bệnh tật quả rất cừ đấy."

Bộ tóc giả giúp tôi giấu kín những điều tôi muốn giấu, mang lại cho tôi lòng can đảm được là người mà tôi muốn làm. Với mỗi bộ tóc giả trên đầu tôi lấy lại được sân chơi mà tôi cần. Mớ hỗn độn trong đầu tôi do sự hiếu kỳ sinh ra ngày càng giống con phố một chiều hơn là một mê cung mà mới đây tôi vẫn còn mò mẫm trong đó để đi về phía trước.

Quãng thời gian của cuộc chơi trốn tìm đã chấm dứt. Tôi thích thú tột đỉnh được là một phụ nữ. Được than vãn, được đong đưa, được gây chú

ý. Điều đó làm tình cảnh nhẹ nhõm hơn cho cả hai phía. Đôi khi thật khó có thể hiểu được vấn đề của người khác. Rồi một bộ tóc giả đầy phô trương ra tay cứu giúp, tôi không thể biểu lộ nỗi đau và sau đó là chính mình một cách tốt hơn thế.

Tôi kiêu hãnh quan sát mái tóc giả của mình. Tôi ngồi lên chiếc xe đạp để tới chỗ Rob và Jan đang đợi ở quán trên phố. Họ cười rạng ngời. Jan thích sự điên rồ và phô trương của mái tóc, còn Rob thích tôi. Với Plantina tôi vừa có một chút điên rồ, vừa một chút phô trương.

"Chắc có lẽ em đã làm Cà Vạt phát hoảng."

"Em có gặp lại anh ta không?"

"Có, hôm qua ở quán De Winkel. Nhưng anh ấy không nhận ra em vì em đội Blondie."

"Thế em nói sao?"

"Kiểu tóc thử nghiệm. Chắc anh ấy nghĩ em là đứa hippy. Hoặc hoàn toàn điên rồ."

"Em đúng thật đáng yêu. Lại đây nào." Rob hôn tôi một cái thật kêu vào thái dương và ôm tôi thật chặt đến nghẹt thở.

"Người đẹp?"

"Gì cơ?"

"Không gì cả."

Thứ Tư ngày 15 tháng Sáu năm 2005

Cầm chiếc túi đeo trên tay, tôi xếp hàng trả tiền trong cửa hàng bán đồ sạch trên phố Westerstraat. Vấn đề họ kiêng cho bệnh nhân ung thư không làm tôi bận tâm. Tôi cũng chẳng tin nó. Ai cũng to mồm lên giọng rằng anh ta biết rõ hơn những người khác. Cơ mà tôi tin vào thức ăn chứa nhiều vitamin, thực phẩm sinh học, thực phẩm chống ô xy hóa, rau quả và củ cải đường.

Trong giỏ của tôi có hạt yến mạch, gạo Peru, lúa miến, hạt lanh, hạt vừng, hạt bí ngô và sữa dê. Tôi vẫn đang ở trong giai đoạn đầu, vì vậy tôi đã rất ngạc nhiên khi sáng nay tôi tự ép được hẳn một cây thì là tây.

Tôi vẫn tự hỏi người khác sẽ làm gì với những thứ như lúa miến, kiều mạch và gạo Peru. Hải lòng với giỏ hàng rất tốt cho sức khỏe của mình, tôi nhìn sang giỏ của một phụ nữ bên cạnh: Tảo, không gì khác là tảo. Sau quây thuốc là tảo xoắn, tảo ngọt, Aloe vera, sâm và rất nhiều đồ Tàu khác. Tôi thò ơ nghe cuộc đối thoại của người đàn bà đứng cạnh nói tiếng Tàu với ông thầy lang đi dép của hãng Birkenstock - tôi thề đấy - đằng sau quây. Một vài viên thuốc biến mất vào trong chiếc túi đay của bà ta. Tôi thở dài, tiếng Tàu hãy cứ tạm để đó đã.

Trên đường về nhà tôi ghé vào một trong số rất nhiều trung tâm Yoga của quận này. Yoga cũng giúp người ta trở nên "đẹp và khỏe". Hôm nay tôi sẽ lên danh sách. Yoga - một từ thật đẹp. Tôi cố gắng đuổi các chi cứng đơ của mình trên tấm thảm tập Yoga. Bởi đó mới là Yoga: đuổi, đuổi và đuổi một khi cơ còn cho phép. Không chỉ tay và chân mà cả ngón tay lẫn ngón chân.

Sau Yoga là ngồi thiền. Phù... ngồi thiền - thật là một quãng đường dài. Phải vậy thôi khi người ta quên hỏi nó tốt cho cái gì. Tôi ngồi thiền, ít nhất là tôi cũng nỗ lực làm vậy. Tôi nghĩ rằng tôi đang ở giai đoạn đâu đó giữa trầm ngâm và tập trung.

Trong lúc viết tôi mới nhận ra mình bị định kiến như thế nào. Một định kiến về bệnh tật, về việc muốn làm những điều như thế mình khỏe mạnh và muốn tinh tảo sống, về cả những cửa hàng bán đồ thiên nhiên, triết học, Yoga và ngồi thiền, về sự yên bình, sự đồng cảm tinh thần và những nụ cười. Đó như là một người bạn trên ghế dự bị. Rồi tôi đốt nến cầu nguyện cho điều gì đó. Cho người chị luôn yêu mình và hay ghé qua uống cà phê cùng thay vì làm một công dân của thế giới ở Hồng Kông. Cho chú mèo đang đợi tôi bên cửa sổ, cho bố mẹ vẫn còn là một cặp hạnh phúc và ơn trời là bố mẹ của tôi. Và cho một cơ thể không có những dị thường.

Thứ Sáu ngày 24 tháng Sáu năm 2005

"Chính vì vậy bác cần phải chụp cộng hưởng từ đầu cháu." Bác sĩ L gật đầu, lẩm bẩm gì đó như là: "Làm thế để cháu được yên tâm thôi còn bác thì không lo lắng gì về chuyện này" và điền vào tờ đăng ký.

Tôi đoán là trong đầu tôi mọc một thứ gì đó. Một thứ gì đó ác tính. Đã vài tuần nay tôi bị đau đầu liên tục. Tôi cảm thấy những vết kim châm, những cơn đau như búa bổ, nước mũi thì chảy rờn rờn. Trong hiệu

sách của viện AMC tôi đọc được rằng việc hay chảy nước mũi có thể do nguyên nhân nào đó không liên quan đến đầu hoặc não và rằng với căn bệnh này, một khối u trong đầu đôi khi có thể lan tới tận phổi. Sau những cơn đau dữ dội, những nỗi hoảng sợ và hai bữa ăn trưa trong hiệu sách y tế, tôi quyết định thông báo cho bác sĩ luận điểm còn chưa vững của mình.

"Thứ Tư, ngày 29 tháng Sáu, 7 giờ 50 phút", ông nói. Vậy là chỉ còn vài ngày nữa.

"Cháu viết ra chưa?"

"Rồi ạ, thứ Tư tuần sau, lúc 8 giờ kém 10."

"Tốt, bác sẽ gặp cháu sau đó ở phòng bệnh. Cho tới lúc đó cháu vẫn còn sức chứ?"

"Vâng. Mà đây là đợt hóa trị thứ bao nhiêu rồi bác nhỉ?"

"Bác phải xem đã. 7 này, 8, 9, 10, 11, lần này là 12, đúng rồi lần thứ 12. Nhanh thật đúng không. Được nửa thời gian rồi." Bác sĩ L gật đầu về phía tôi đầy an ủi.

"Trong sổ ghi chú của cháu là tuần thứ 22. Khi nào có kết quả ạ?"

"Bác sẽ cố càng sớm càng tốt. Hy vọng ngay hôm sau, sau đó bác có thể thông báo với cháu về phần còn lại của quá trình điều trị. Thứ Tư bác có một nhóm hội thảo ở viện AMC, ở đó mọi người sẽ bàn bạc về các khả năng của phương pháp xạ trị và phẫu thuật. Bác nói lại này: Phẫu thuật là nằm ngoài kế hoạch."

Bác sĩ L khụt khịt mũi rồi đi gặp các nhà khoa học, giáo sư và các chuyên gia xạ trị khác để quyết định xem phải làm gì tiếp với đợt điều trị của tôi. Nếu họ muốn mổ xẻ tôi thì phải làm ngay vào lúc này. Tất cả các bác sĩ từng nhìn vào sổ bệnh án của tôi đều lắc đầu quầy quậy nhưng tôi vẫn hy vọng là mình được phẫu thuật. Sau sáu tháng điều trị hóa liệu đám u bướu giờ trông khác hẳn.

"À nói thêm, bộ tóc giả này - Platina - bác không thấy thích lắm. Nó làm cháu trông già đi."

"Cháu cũng cảm thấy mình già rồi."

Thứ Tư ngày 29 tháng Sáu năm 2005

Tôi ở trong tình trạng căng thẳng tột độ. Đã 20 phút trôi qua tôi vẫn nằm đó, trên đầu là đôi tai nghe to bự còn trên mặt là tấm lưới che. Thứ tiếng động đang lọt vào tai khiến tôi nghĩ tới chiếc máy khoan của bác hàng xóm nhà cạnh con kênh. Đột nhiên tiếng động đó im bặt. Hai gương mặt lạ lẫm vờn ngay cạnh tôi. "Chúng tôi phải tiêm thêm chất phản quang để có thể nhìn tốt hơn."

Khí thật, họ đã thấy thứ gì đó. Ở đó có thứ gì đó. Khí thật, nó ở trong đầu tôi.

"Nó có tệ lắm không ạ?" tôi hỏi.

Hai gương mặt lạ đó nhìn tôi rồi gọi thêm vị chuyên gia X-quang tới.

Mỗi giây trôi qua tôi càng cảm thấy khiếp đảm hơn.

"Đến thời điểm này thì mọi thứ đều tốt, chúng tôi chỉ muốn..." Ông ta không nói thêm nữa.

Tôi thốn thức, đôi vai tôi run lẩy bẩy. Trong lúc nghe nốt những tiếng động cuối cùng của chiếc máy khoan, tôi mới vỡ lẽ ra rằng tôi ngày càng đặt thêm nhiều niềm tin vào vị bác sĩ của mình hơn.

Cuối cùng tôi cũng đến phòng điều trị. Judith hót hải chạy qua chạy lại. Chị được các y tá khác đặt cho biệt hiệu là "Gió cuốn". Tôi chào những người có mặt ở đó, đặt mình xuống chiếc ghế bên cửa sổ, gặm một miếng bích quy rồi nhấn nút PLAY. Đợt hóa trị đã có thể được tiến hành.

Thứ Năm ngày 30 tháng Sáu năm 2005

Rob và tôi ngồi ở Ouderkerk cạnh sông Amstel và cùng chờ một cuộc điện thoại. Đã 20 phút trôi qua, tôi khều ra khều vào đĩa ăn của mình. Như thường lệ Rob luôn ăn thứ gì đó đỏ đỏ, có thịt, còn tôi cũng như thường lệ luôn ăn rau quả và đồ có lợi cho sức khỏe.

Có điện thoại. Tôi vô thức vội cầm chiếc đĩa của mình vào đồ ăn của Rob. Một cục mỗ. Chúa ơi!

"Tất cả bác sĩ đều thống nhất rằng phẫu thuật là không thể. Chúng tôi sẽ bắt đầu ngay bằng xạ trị."

Tôi không hiểu. "Chỉ cần cắt bỏ những gì thừa đi là xong phải không ạ?"

"Không, không được. Đó là cuộc phẫu thuật mà chúng ta đã thôi không thực hiện từ những năm 70. Một vùng quá khó phẫu thuật. Phẫu thuật sẽ hại nhiều hơn lợi."

"Ra thế. Vậy giờ làm sao ạ?"

"Tuần tới bác đã lên lịch hẹn với bác sĩ O ở viện AMC cho cháu. Đó là một chuyên gia về xạ trị. Ông ấy sẽ giải thích cho cháu mọi việc."

"Bác đã đọc email chưa ạ?"

"Rồi và cũng đã trả lời. Kết quả đợt chụp cộng hưởng từ là tốt, như họ đã nói."

"Phù."

"Không có thêm đau đớn nào khác chứ?"

"Không ạ."

"Cháu cảm thấy tốt chứ?"

"Vâng, chỉ có điều uế oải hơn thường lệ đôi chút."

"Đó có thể là do lượng máu của cháu xuống thấp gây nên. Khi nào cháu lại đi xét nghiệm máu? Có lẽ họ phải truyền máu cho cháu."

"Thứ Hai ạ."

"Được, nhớ rẽ qua chỗ bác một chút nhé. Tạm biệt. Chúc cháu cuối tuần vui vẻ."

"Cảm ơn bác, chúc bác cuối tuần vui vẻ. Hẹn thứ Hai gặp lại."

"Tạm biệt Sophie."

"Tạm biệt, bác sĩ."

Tôi không biết là mình nên thở phào hay khiếp sợ. Tôi chẳng thiết tha gì một vết sẹo dài tới 20 cm. Song để được khỏe trở lại tôi cũng chẳng ngần ngại nó.

Và nó đã xảy ra ở đây, giữa cái bẹ tay, sự âu yếm và những nụ hôn bè bạn. Một ánh nhìn thật lâu kèm theo nụ hôn thật dài. Rob đã đẩy sợ hãi ra khỏi tôi. Đã yêu.

Thứ Sáu ngày mừng 1 tháng Bảy năm 2005

Tôi mở mắt. Có ai đó nằm cạnh mình. Tôi chớp mắt, người đó biến mất. Mở, nhắm, mở, nhắm.

Mở.

Đôi vai, lưng và hai tay rám đặc một màu nâu. Đám tóc nâu xám trên chiếc đầu oai vệ giống cảnh quảng cáo thuốc lá Marlboro. Đôi tay người ấy cài vào nhau, đặt nửa chừng lên gối. Mắt nhắm chặt. Tôi rón rén trườn người sang bên, mắt đảo quanh tìm kiếm Blondie và ngồi lại lên giường. Bên ngoài trời vẫn tối. Tôi thận trọng trùm mớ tóc giả lên đầu rồi chui xuống lớp chăn, cọ mình vào cơ thể ấm áp của Rob. Lớp da xung quanh mắt tôi giống y lớp da trên hộp sọ, đỏ hồng và nhẵn thín. Mông được để trần. Tôi hôn một cái vào mũi Rob. Mắt anh ấy dần mở. Một nụ cười. "Chào người đẹp của anh, em ngủ ngon chứ?"

Tôi gật đầu.

"Mấy giờ rồi?"

Tôi nhún vai.

Chúng tôi nhìn.

Và nhìn.

Cái cách mà một gương mặt có thể thay đổi khi người ta lại gần nó thật buồn cười. Lại thêm một nụ cười. Chúng tôi vẫn nhìn nhau. Bàn tay anh xoa lấy tay tôi. Tôi nhích người sát anh hơn. Rồi một nụ hôn. Dưới chân đôi chân chúng tôi đang tìm lấy nhau. Bộ tóc giả tuột không đúng lúc ra khỏi đầu, song tôi không thể không có nó. Tôi đang yêu và muốn được cảm thấy mình là phụ nữ một cách trọn vẹn. Gọi tình, quyến rũ, được yêu và không thể cưỡng lại. Song tôi không thể thành công với một cái đầu bị ung thư.

"Tháo nó ra đi em yêu."

"Không."

"Em vẫn tuyệt đẹp khi không có nó."

"Em không thể."

Rob biết tôi từ hồi tôi còn vén tóc cao với những tham vọng chính trị và những lần la cà trên quán phố. Anh cũng biết tôi khi tôi đã là một đứa bị trầm cảm nặng, một đứa bị số phận quật ngã hoàn toàn. Một hôm anh tới quán bar nơi tôi làm việc và không lâu sau đó anh trở thành một trong những người thân nhất của tôi.

Tôi tìm kiếm sự an ủi nơi anh vào đêm trước khi tôi được bác sĩ thông báo mọi việc sẽ tiếp diễn thế nào. Liệu tôi có được chữa trị và chữa trị thế nào. Đơn giản bởi chính anh cũng đã từng phải trải qua quãng thời gian tàn bạo đó với nào là xạ trị, phẫu thuật rồi nhiều điều ngạc nhiên lạ thường khác. Tôi bật cười khi anh kể về lần mặt mũi trở nên xanh xám khi bị tiêm chất phản quang vào giữa kẽ chân.

"Chào Rob, em đây."

"Chào em, em khỏe chứ?"

Tôi sụt sịt. "Em sợ."

"Thôi nào em yêu. Tất nhiên là em sợ rồi. Anh cũng còn sợ nữa là."

"Ngày trước diễn ra thế nào?"

"Ngày trước?"

"Khi anh vẫn còn bị bệnh đấy. Anh cũng từng sợ hãi chứ?"

"Tất nhiên rồi. Nhưng chẩn đoán của anh rất tích cực."

"À."

"Em thấy khá lên chưa, em yêu?"

"Chưa. Có lẽ em sẽ chết. Không lâu nữa."

"Em sẽ không chết, khỉ thật!"

"Ngày mai các bác sĩ sẽ bàn bạc xem nên tiếp tục thế nào. Hoặc liệu có nên tiếp tục."

"Họ sẽ làm em khỏe trở lại. Anh chắc chắn đấy."

"Tại sao anh lại chắc chắn vậy?"

"Đơn giản là họ phải làm em khỏe trở lại."

"Vậy chắc là thế. Mà chính bác sĩ đã nói: 'Nếu chúng tôi có thể giúp được cháu thì thử thách không chỉ ở chỗ phải cắt bỏ nó mà còn phải làm sao để nó không phát triển trở lại.' "

"Chúa ơi, tệ thật. Anh cũng không biết nữa."

"Chính xác thì anh làm việc ở đâu?"

"Ở Cineac. Anh quay phim những kẻ luôn coi mình là quan trọng."

"À."

"Anh qua chỗ em nhà?"

"Đừng, Annabel đến ngay bây giờ."

"Tốt, em có thể gọi anh bất cứ lúc nào. Em biết điều đó, đúng không?"

"Vâng."

"Kể cả đêm nay."

"Giờ đã là đêm rồi."

"À, khỉ thật. Anh yêu em, đừng quên điều đó đấy."

"Em cũng yêu anh. Em gác máy đây, Annabel đứng ngoài cửa rồi."

"Mai ta gặp nhau nhé? Chúc em mọi điều tốt đẹp, anh luôn nghĩ về em."

"Cảm ơn. Tạm biệt, anh yêu."

"Ngủ ngon nhé."

Đó chắc hẳn phải là sự kết hợp giữa gương mặt đẹp rằm nắng, những cử chỉ âu yếm quen thuộc và chiếc Jaguar XJS của anh. Cả ba thứ đó như góp phần làm đàn bướm trong bụng tôi bay loạn xạ 1. Thêm vào đó là gu thích đàn ông trung tuổi của tôi. Dù có hơi ngượng một chút, nó cũng không làm tôi bận tâm. Điều duy nhất khiến tôi bận tâm lúc này là

những người mà tôi yêu quý. Và tôi yêu anh ấy. Yêu Rob.

"Này anh?"

"Ừ, cưng?"

"Em đang yêu." Chúng tôi ngồi tắm nắng cùng nhau ở Noordermarkt.

"Đang yêu?"

"Vâng, yêu anh. Vài hôm rồi."

"Ôi." Anh hôn tôi một cái.

"Trái tim của anh." Rob luôn gọi tôi là cưng, trái tim hoặc em yêu. Anh vỗ vào chân tôi. Rob luôn vỗ vào tay, chân hoặc hông tôi.

"Nào, chúng ta đi thôi." Anh đứng dậy, trả tiền rồi chụp lấy tay tôi.

"Chúng ta đi xem sopranos nhé?"

"Đồng ý."

"Em ở qua đêm chứ?"

"Vâng."

"Anh quá già đối với em rồi."

"Già gấp đôi." Chúng tôi cười.

"Không thể thế được. Chỉ có ngủ và chẳng gì cả", anh nói.

"Thì sao nào? Em vẫn quý anh."

Đó là của ngày hôm qua. Hôn, ôm, ngủ nghê. Đam mê và tình dục. Tôi lượn một vòng qua các cửa hàng tóc giả để mua băng dính và để làm cho mái tóc giả của mình chắc chắn hơn khi quan hệ. Không tóc giả, không tình dục. Thế mà sau đó chúng lại bị vất vạt vạt vạ trên giường chẳng được động tới. Tôi vẫn cảm thấy khó khăn khi để Rob gần gũi mình bởi nỗi sợ gánh nặng mà tôi mang theo vào giường sẽ làm anh ấy hoảng. Tôi sống như vậy trong thế giới riêng của mình. Có lẽ vì thế mà đối với tôi tóc giả quan trọng đến nhường vậy bởi cái đầu trọc lốc kia thật kinh tởm.

"Đến đây nào em yêu." Rob đã dậy, bồn nước đã đầy. Chúng tôi ở trong đó hồi lâu, lâu đến nỗi những ngón tay tôi nhăn nheo và nước nguội dần. Rồi sau đó lại vào giường và quấn quít nhau.

Chú thích

(1) Từ câu thành ngữ "Như có bướm bay trong bụng" với nghĩa là đang yêu.

CHƯƠNG 10

Thứ Bảy ngày mừng 2 tháng 7 năm 2005

Jochem uống hết cốc bia và gọi thêm một cốc mới. Giờ có đợt bán hàng tổng kết nên tôi không muốn bỏ lỡ. Trong quán PC tôi cúi xuống nhìn bát xúp đỏ và tự hỏi số cà chua trong bát xúp biến đâu mất. Một vài sợi tóc dài đen của Oema bơi lội tung tăng trong đó. Tôi không hiểu làm sao người ta có thể nuốt nổi những bát xúp thiếu vệ sinh và món thịt ngỗng dai như cao su trên con phố này. Hay là những người mới giàu không có cái gọi là vị giác? Tôi nhìn quanh rồi lắc đầu: chắc hẳn là không. Hay thật đấy.

Trong lúc lắng nghe Jochem bằng một tai, tôi quan sát những điều mình vừa thu nhận được. Đằng sau Jochem là một người đàn ông mặc com lê đang di chuyển. Dáng người mảnh khảnh và mặc com lê. Tôi càng lúc càng ít lắng nghe Jochem, và càng lúc càng chú ý đến người đàn ông mặc com lê đang di chuyển. Người mảnh khảnh mặc com lê. Ông ta là luật sư? Hay thẩm phán? Hay bác sĩ? Hay chỉ là thương gia? Đã lấy vợ hay chưa? Hay đang đi công tác? Liệu đã có con chưa? Hay đã có người yêu? Hay là Oema?

Tôi vắt tréo chân và đứng đưa chân phải. Tôi kiêu hãnh ngắm đôi giày cao gót dưới hai ống quần jeans, rồi lấy tay đan qua tóc. Tôi uống thêm một ngụm nước nữa; đôi môi tôi để lại một vết bóng mỡ trên thành cốc. Chúng là thứ quan trọng nhất ở tôi, đó là điều rõ ràng từ khi tôi còn nằm nôi. Đôi môi tròn và dày. Là một phụ nữ gợi tình lãng mạn, chúng hợp với tôi một cách không thể nào chê. Chúng đã biết yêu khi tôi 14 tuổi. Yêu Emiliano, người đàn ông quét rác. Đó là cách đây tám năm. Để có Emiliano tôi sẵn sàng trao đổi Ridge Forrester, Amie Alberts và MacGyver mà không cần do dự. Thậm chí đổi cả Steven Tyler và Mick Jagger. Từng là người dễ gần và lãng mạn, tôi không thể tưởng tượng được nếu một lúc nào đó tôi không được ngồi cùng trên chiếc Vespa của anh ấy nữa. Ngày đó tôi không hề biết rằng ngoài kia có thể vẫn có những chiếc Vespa khác khiến tôi mê mết. Những buổi tối ngồi cùng Emiliano trên chiếc xe máy màu trắng, nặng trĩu của anh ấy làm những

ham muốn tuổi trẻ trong tôi trôi chảy. Rên rỉ dưới ánh sao, đối với tôi đó như một thiên đường. Liệu đó có phải là chất liệu của một cuộc tình rẻ tiền?

"Hóa đơn tính cho ai đây?" người bồi bàn hỏi. Tôi ngạc nhiên nhìn lên, quên cả bỏ lại những suy nghĩ về các ngôi sao. "Oema."

Jochem cười và kể liên thoảng tiếp về sự nghiệp diễn viên của mình, về mộng cô bồi bàn và về bụng mình. Một quả bụng đẹp song không hẳn là được chào mừng bởi Jochem rất thích mặc áo phong kiểu hippy. Anh ấy nói nó chỉ phình ra khi uống bia. Tiếc là ngày nào anh ấy cũng uống, chỉ trừ khi anh ấy phải bổ sung một hoặc hai thức uống bổ dưỡng nào khác. Chính vì vậy mà tôi không gọi anh ấy là "Cung" mà là "Khoai tây".

Jochem còn là người mẫu. Với quả bụng đẹp anh ấy hút hết tất cả các buổi thu hình có thể rồi hạ cánh an toàn cùng các em gái xài dầu gội Andreon trong phòng tắm hoặc cùng các em nấu com Lassie trong bếp. Với một khuôn mặt điển trai, nghệ thuật nói chuyện rất duyên cùng đôi mắt xanh biếc màu trời anh ấy luôn thoát thân trong những lần bị phạt vì đậu xe sai hoặc những điều phiền hà khác. Giống tôi, anh cũng là một kẻ mơ mộng song đôi khi anh ấy không còn biết phân biệt giấc mơ với những tờ giấy phạt. Đối với anh ấy Amsterdam cũng giống Hollywood, nơi những giấc mơ trở thành hiện thực. Được thỏa thích với công việc của một người mẫu và những lần trúng quả ở sòng bạc, trong giấc mơ của mình Jochem cũng chẳng cần bận tâm tới việc phải bê các thùng đồ, phải phết bánh mì hoặc phải đặt dẹo ở một văn phòng nào đó.

Chúng tôi đi dọc theo những gian hàng trên phố. Sự rầu rĩ do buồn chán hiện rõ trên gương mặt của các bà các chị bán hàng. Có lẽ đã đến lúc họ nên nghĩ tới một màu tóc mới. Hoặc một bộ tóc giả. Hay nhất lúc này là lạnh lùng gí tấm danh thiếp của bệnh viện OLVG vào tay một trong những chị bán hàng của Azzuro: Bác sĩ L, khoa Ung thư.

Thứ Ba ngày mùng 5 tháng Bảy

Nói chuyện với các bác sĩ cũng mang lại không ít vấn đề. Chỉ mới nửa năm trước thôi, tôi vẫn còn có một hình ảnh khác về bệnh viện. Tôi thấy bệnh nhân nhập viện rồi sau đó lại xuất viện vì đã khỏe mạnh trở lại. Còn giờ tôi chỉ thấy những mẫu máu không cánh mà bay, những mũi tiêm phải mất ba lần mới chọc đúng ven của bác sĩ gây mê, những cuốn bệnh án bị thất lạc và những quyết định phụ thuộc vào rủi ro. Rồi

những bác sĩ mỗi lần nói một kiểu. Người này nói to hơn người kia. Điều đó đôi khi làm việc giao tiếp giữa bác sĩ và bệnh nhân trở nên khó khăn. Chính vì vậy việc có gia sư cho môn Ngôn ngữ bác sĩ cũng sẽ chẳng làm ai thấy phiền.

"Chào bác sĩ, bác đã xem xét chẩn đoán về khả năng 'bình phục hoàn toàn' của cháu chưa? Lá phổi phải của cháu bây giờ nằm hẳn về phía vách lồng ngực, phần mô mềm ở phía lồng ngực trước đã giảm. Trong các cấu trúc có mắt nhỏ vẫn còn một thứ gì đó, xương sườn số 6 cho thấy thể dạng của xương sau. Phần mô mềm ở vách phần bụng bên cũng giảm. Phần lưng phải phía trước có những bất thường hình dải băng trên phổi."

Một lúc nào đó tôi sẽ hỏi liệu tôi có được xem bệnh án của mình và cùng được ngồi bàn luận bên một tách trà và những viên thuốc với các bác sĩ hay không. Chắc chương trình kiểm tra lỗi ngữ pháp trên máy tính của tôi cũng phải nổi đóa. Chắc có lẽ bệnh viện có những chương trình riêng cho việc đó.

Tôi ngồi cùng bố trong viện AMC. Căn phòng đợi kinh khủng trong một tòa nhà kinh khủng. May là tôi vẫn còn được tá túc trong căn lều của bác sĩ L ở bệnh viện OLVG. Trong lúc bố tôi thăm dò chiếc máy bán cà phê tự động, tôi theo dõi từng cử động của chị y tá trong phòng đăng ký. Liệu chị ta có phải là y tá? Y tá như Annemarie và Ploni cũng chỉ được trực điện thoại. Chị kia thậm chí còn không mặc đồng phục.

Một trong số mấy cánh cửa được sơn xấu tệ mở ra. Một vị bác sĩ bước vào, mắt đeo kính, tóc trùm qua tai. Ông ta gọi một tên, người đàn ông đứng trước tôi đứng dậy. Vợ ông ta lê bước theo sau.

Lại một cánh cửa nữa mở ra, lần này một vị bác sĩ trẻ xuất hiện. Tâm khoảng 35 tuổi. Liệu đó có phải bác sĩ O? Anh ta chỉ cho người phụ nữ ở quầy đăng ký cuốn sổ bệnh án mà anh ta đã giở sẵn, rồi lại biến mất vào phòng mình trong khi tôi vẫn chưa được gọi tên.

"Van der Stap?"

Tôi nhìn quanh. Thêm một cánh cửa nữa vừa mở ra. Tôi đứng dậy và bắt tay người thứ ba vừa bước vào. Tấm thẻ đề tên "Bác sĩ O" treo lơ lửng trên túi áo ngực. Ông tuôn cho tôi một bài diễn thuyết vừa khó hiểu vừa không lấy gì làm tích cực. Để ngụy trang sự bất an của mình,

ông phác họa lá phổi của tôi rồi vẽ thêm những mũi tên lớn vào các vị trí cần được xạ trị. Sau đó ông bắt tôi đứng lên cân rồi xem xét các tuyến trên cơ thể tôi từ chiếc ghế băng của mình. Trên cân hiện ra số 55. Nghĩa là tôi bị giảm một cân so với cách đây một tháng.

"Còn một vài điều bác vẫn chưa thực sự rõ. Đây là một trường hợp khó, điều đó thì rõ ràng. Bác sẽ liên lạc hỏi ý kiến các đồng nghiệp ở Rotterdam và Utrecht để đưa ra quyết định. Bác muốn xem họ sẽ nói gì. Bác sĩ N ở Rotterdam là một bác sĩ rất giỏi."

Tôi rời căn phòng trong trạng thái hoàn toàn bất an. Tại sao họ không thể cho người ta một ít cam đảm nhỉ?

Tôi xoay người trên chiếc ghế đã trở nên quen thuộc với mình. Một trong số các cô gái làm việc trong cửa hàng cắt tóc sửa tóc cho Oema. Họ chỉ bấm tỉa chút ngọn tóc.

Martijn - một cậu bạn tốt, người dùng máy ảnh lưu lại tất cả các kiểu tóc mới của tôi ghé qua thăm khi tôi vừa từ viện AMC về. "Tới cửa hàng tóc giả nhé? Tuyệt lắm!"

Cậu ta hồ hởi lượn một vòng qua các mẫu tóc được trưng bày rồi quay lại với những kiểu tóc kinh khủng nhất, tuy nhiên trong số đó cũng có một kiểu tóc vàng đẹp. Đó lại là Oema. Còn đây là Pam. Pam, cô nàng tóc vàng ngây thơ từ Hollywood. Hoặc cả "Pam, mái tóc em khiêu vũ" từ đoạn quảng cáo của Andreon. Và trước hết là "Pam - một phụ nữ tuyệt vời", cũng nên nhớ một "Pam - vừa trở về từ tiệm cắt tóc".

Ngay cả dì tôi cũng biết điều này: Mái tóc có thể làm người phụ nữ đứng vững hoặc ngã ngửa. Tôi cũng biết một điều: Với Pam tôi đứng vững còn với Stella tôi thích ngã ngửa hơn.

Martijn lái chiếc Cabrio của Nhật. Tóc tôi tung bay trong gió. Ở mỗi đoạn cua, qua mỗi cây cầu, mỗi cú xóc, Pam đều đứng đưa rất tự nhiên. Tôi rất nóng lòng muốn biết Rob sẽ phản ứng thế nào khi hôm nay tôi sẽ làm anh ngạc nhiên bằng kiểu tóc giả thứ bảy này.

Thứ Tư ngày 6 tháng Bảy năm 2005

Tôi đọc bức thư mà một người cha viết cho ba người con của mình khi đang nằm chờ chết trên giường bệnh.

Tôi hiểu rõ khát khao được viết ra những trần trở của riêng mình. Người ta muốn để lại một phần nào đó của mình để có thể tiếp tục được hiện hữu. Không chỉ hiện hữu trong suy nghĩ của những người khác, mà hiện hữu một cách cụ thể. Người ta sợ mình sẽ không còn tồn tại. Sẽ không còn được đề cập đến.

Có vẻ sau tuần thứ 54 nỗi sợ hãi của tôi đang tăng theo cấp số mũ. Tôi có thể ngồi nghĩ ngợi hàng giờ về bài phát biểu bên mộ tôi mà bố sẽ ghen ngào đọc. Nỗi sợ trước một tế bào ung thư ngu ngốc duy nhất nào đó không chịu biến mất. Nỗi sợ này còn lớn hơn cả nỗi sợ từ ngày mọi thứ vẫn còn chưa rõ ràng, tôi chưa biết là mình có thể sẽ khỏe trở lại mà chỉ biết rằng mình bị bệnh nặng. Giờ đây chắc mọi việc đã được sắp đặt.

Đôi lúc tôi cố đẩy xa nỗi sợ hãi khỏi mình bằng cách tự nhủ rằng đã có bao người ra đi trước mình. Thế giới bên kia chắc cũng không đến nỗi cô đơn. Sự cô đơn - đó là thứ tôi sợ nhất, nó là điều ghê tởm nhất đối với tôi trong toàn bộ quá trình này. Tại sao tất cả chúng ta không thể chết cùng một lúc? Tôi truy cập vào trang web của Lance và mua 100 chiếc vòng vàng. Tôi đã gián tiếp nợ anh ấy rất nhiều, rất rất nhiều. 100 đồng đô la vàng để giúp đỡ những bệnh nhân ung thư khác. Mười, với tôi chẳng đáng là bao nhưng một ngàn thì lại không thể. Hơn nữa giờ tôi cũng chẳng còn đủ một ngàn đô la. Tôi bấm chuột vào nút CONFIRM - tôi rất muốn giúp những người cùng số phận.

Ở A Tavola, tôi và Rob uống rượu vang cùng Salvatore, người chủ quán. Ngày hôm nay bước vào nhật ký của tôi như một ngày mà tôi cùng người yêu mình đeo vào tay nhau chiếc vòng Live Strong nổi tiếng. Như trong đám cưới, chỉ hơi khác một chút. "Live Strong" - đối với một bệnh nhân ung thư như tôi thì những từ này có thể khiến người ta chết. Còn đối với những người khác và những người tôi yêu thương thì chúng giúp họ có thể tiếp tục sống.

Tôi nhìn thẳng vào mắt Salvatore, một người đeo chiếc vòng để tiếp tục sống. Đó là chiếc vòng mà con trai anh, Marco đã mua khi cậu ta qua đời vì bệnh bạch cầu hồi tháng Mười một khi mới 16 tuổi. Còn lúc này khi chúng tôi đang ngồi uống cùng nhau thì trần trở của anh ấy cũng là của tôi, trần trở của tôi cũng là của anh ấy.

Tôi nép sát vào người Rob khi anh ấy đã ngủ được một tiếng. Tôi sợ

song tôi im lặng. Phải nói gì bây giờ? Một câu đại loại như "Rồi mọi việc sẽ tốt" không giúp gì được tôi. Liệu tôi có phải chết vì căn bệnh chết tiệt này không?

Thứ Năm ngày 21 tháng Bảy năm 2005

Nhưng giờ trước hết là phải giải tán mấy cái mớ xạ trị đi đã. Juhu! Hai tuần được tắm nắng, ăn ngon, uống vang Pháp, đôi chân râm nắng, dép xăng đan và không hề có bóng dáng một chiếc áo bờ lu trắng nào. Hai tuần đi nghỉ cùng Annabel!

Năm tuổi, chỉ vì một con thú nhồi bông nằm trong giỏ mà tôi đã đại náo cả trung tâm mua sắm Bijenkorf. Minoe được buộc vào chiếc móc treo. Minoe là chú mèo đã ngủ cùng giường với tôi 17 năm, điều mà tôi không thể nói được về những người bạn của mình. Minoe đã trải qua một số chuyến đi, chuyến xa nhất là tới núi Himalaya ở Tây Tạng. Rồi sau đó nó đột nhiên thấy mình ở giữa lũ vịt Bắc Kinh và đám bò Tây Tạng, những người Trung Hoa và những người Tây Tạng. Lúc đầu nó không biết phải nghĩ thế nào về những vùng đồng bằng xanh mướt, những hồ nước lấp lánh màu xanh ngọc bích, về bầu trời xanh thẳm và những mỏm núi trắng toát. Còn thời tiết thì quá lạnh đối với một chú mèo chưa bao giờ đi đâu xa hơn khỏi thế giới văn minh phương Tây. Dần dần Minoe đưa ra thông lệ đổi chiếc giỏ của mình để lấy lều ở Iran, lấy đệm ở Nepal, lấy thuyền ở Kaschmir hay lấy lông cừu của dân du mục. Ngày nay nó có thể chuyển đổi dễ dàng từ lễ đương nhiên phương Tây sang tính phiêu lưu của phương Đông và ngược lại.

Song để Minoe có thể lại được vươn mình ra thế giới rộng lớn và tuyệt đẹp ngoài kia, trước hết nó phải ngủ trên chiếc giường trắng của bệnh viện OLVG đã. Nó được kê khừ khừ khừ bên tai các chị y tá năm đêm nữa. Năm đêm nữa là bắt đầu.

Thứ Bảy ngày 23 tháng Bảy năm 2005

Tôi được ra viện. Được ra viện theo cách cổ lỗ sĩ. Mớ giấy tờ được mong đợi nằm trên bàn cạnh giường tôi. Từ giường tôi quan sát nó. Đêm cuối cùng của mình tôi đã trải qua, bình minh cuối cùng của tôi đã lên.

Tôi đã trải qua bao nhiêu đêm ở đây rồi nhỉ?

Ba mươi lăm.

Túi dung dịch truyền cuối cùng đựng đưa một cách mông lung trên người bạn cao kều.

Sáu tháng đầu tiên, chính xác hơn là 27 tuần, đã trôi qua. Tôi quan sát người bạn cao kều của mình bằng những cảm xúc lẫn lộn. Nó không còn pip nữa.

Sẽ không bao giờ còn phải chui vào trạm C6 để người nòng nặc mùi bệnh viện nữa. Từ giờ trở đi tôi chỉ còn phải điều trị hóa liệu bổ sung ngoại trú. Không bao giờ nữa? Tôi hầu như không dám nói ra câu đó.

Có lẽ bệnh tình của tôi sẽ không bao giờ thuyên giảm và tôi đang từ từ chết.

Vĩnh biệt trạm C6, Rotterdam đang vẫy gọi. Ở đó thế nào cũng lại có một y tá Bas - nhân viên khoa xạ trị. Có lẽ không phải với mái đầu trọc lốc và dây xích đeo cổ mà thay vào đó là một mái tóc dài với chiếc vòng đá quanh cổ. Liệu Bas có nhớ tôi như nhớ những người đã ra đi trước đó?

Thứ Hai ngày 25 tháng Bảy năm 2005

Trước mặt tôi là một đĩa sò, bốn chiếc càng cua cộng thêm khoai tây chiên và mayonnaise. Cạnh tôi là bố mẹ. Xung quanh là toàn cảnh khách sạn New York: dòng nước trong xanh, một vài chiếc thuyền và đối diện là bến cảng cũ. Một ngày đăng đẳng đang đợi tôi giữa bốn bức tường bệnh viện ở Rotterdam. Nhưng trước hết phải ăn đã. Bởi ba tuần nữa mọi việc sẽ không còn được như xưa.

Các bác sĩ xạ trị đã sẵn sàng chờ tôi cùng đồng ê ke, com pa và các dụng cụ đo đạc khác của mình. Trong số tất cả các bác sĩ từng làm việc với tôi, bác sĩ N đúng là một món quà của Chúa trời ban xuống. Từ khoảnh khắc đầu tiên, ông đã cho thấy mình là một người nhiệt thành, ông không hấp tấp hay phô trương. Ánh mắt ông trìu mến, dịu dàng và thông thái như giáo sư Bienlein đồng thời cũng không tiếc một cái vồ vai để động viên. Ông là bác sĩ N. Tôi lập tức lưu số điện thoại của ông vào di động của mình.

Khe khẽ và rụt rè, tôi ngồi lên chiếc ghế đối diện ông. Cuộc nói chuyện với bác sĩ O ở viện AMC đã hút mất hết nhuệ khí của tôi.

"Bác đã xem các tấm ảnh chiếu chụp của cháu, phải nói là vụ này sẽ khó

khăn đậy..."

"..."

"Các u bướu đều nằm ở vùng khó chiếu xạ, nơi không thể đưa vào một lượng tia chiếu như ý. Tiếp cận chúng cũng là một việc khó."

"..."

"Bác không muốn làm cháu nản lòng. Bác đã điều trị cho nhiều bệnh nhân ung thư là trẻ em, nhưng trong trường hợp này bác chưa dám nói gì."

"..."

Hai lòng bàn tay tôi ướt đầm và bắt đầu ngứa rát.

"Tuần sau chúng ta sẽ chụp X-quang", bác sĩ N tiếp tục, "sau đó bác có thể bắt đầu đánh giá ngay. Tiếp theo chúng ta sẽ đo lồng ngực để làm một chiếc áo để cháu mặc trong những lần xạ trị."

"Cháu sẽ bị chiếu chụp trong bao lâu ạ?"

"Bác chỉ có thể trả lời sau khi đã có những đánh giá." Ông tạo vẻ mặt như thể ông phải đếm một bầu trời đầy sao vậy.

Điều đó vừa làm tôi an tâm đôi chút song cũng khiến tôi thấy bất ổn.

"Tại sao mọi việc lại khó khăn đến vậy ạ?"

"Chúng tôi phải để phổi của cháu được nghỉ ngơi càng lâu càng tốt. Điều đó có nghĩa cháu sẽ được xạ trị từ nhiều hướng khác nhau. Bác còn chưa biết liệu có đạt được kết quả tốt như nhau ở mọi nơi hay không nữa."

"Chắc chắn là có rồi."

Một nụ cười thân thiện nở rộ trên khuôn mặt bác sĩ N. Giọng nói của ông thật nhẹ nhàng và bình thản, hành động của ông thật khiêm tốn và nhân từ. Như vậy vẫn còn những bác sĩ biết cách xử sự với bệnh nhân. "Bác thích cách cháu phản ứng như vậy. Ngày mùng 8 tháng Tám chúng ta sẽ bắt đầu."

Lá phổi phải của tôi bị hỏng còn gan bị hư hại nặng, cả thực quản cũng

bị ảnh hưởng. Chà, như anh bạn học y của tôi giải thích thì xạ trị đầu khác gì phương pháp thiêu thời Trung cổ. Ở mỗi lần xạ trị các tế bào sẽ bị tổn thương rồi sau đó chúng sẽ dần bình phục. Mục đích là để tiêu diệt các tế bào ung thư trong khi vẫn giúp các tế bào khỏe vượt qua được những đợt xạ trị. Có vẻ cơ thể tôi vẫn tự điều chỉnh được mọi việc. Lá phổi còn lại đảm nhận nhiệm vụ tay chèo, còn gan cấu tạo thêm mô mới để sau này cùng phần còn khỏe của mình thực thi nhiệm vụ.

Tôi chờ cho đến khi bố mẹ tôi đi ra ngoài rồi mới cảm ơn bác Sĩ N vì cái vở vai động viên. Tôi hoàn toàn giao phó mình vào những kết luận của ông. Ngày mừng 8 tháng Tám bữa tiệc sẽ được bắt đầu. Rồi sau đó là mệt mỏi, sốt phôi, làn da khô ráp, những cơn sốt, ho, tình trạng khó nuốt, những viên giảm đau. Tôi không thích thuốc giảm đau chút nào. Tôi không khoái các tác dụng phụ và thuốc thang chút nào. Khi rời khỏi phòng tôi có cảm giác của một cô gái bị cuốn xa khỏi cái tuổi 21 của mình, khỏi những hoài bão lớn lao.

Một giờ sau tôi nằm sấp trên giường. Hai người đàn ông hăm hở cầm một chiếc chậu, một túi gồm băng, thạch cao, bàn chải tiến lại phần cơ thể trên của tôi để lấy mẫu. "Phải để thạch cao nguội", họ dặn tôi. Tôi phải nằm im bởi thạch cao khô rất nhanh. Nằm im giờ đối với tôi đã quá quen thuộc. Ở khoa Ung thư của bệnh viện OLVG tôi chẳng thể làm gì được khác.

Mẹ đứng cạnh tôi. "Trông đẹp lắm", mẹ nói.

Ngực tôi bị ướp thạch cao, trên chút nữa vẫn là chiếc đầu trọc. Càng ngày trông cảnh này càng giống phim Chiến tranh giữa các vì sao hơn.

"Mẹ chụp một kiểu nhé?" mẹ nói.

Tất nhiên rồi. Chính tôi cũng hồi hộp xem bức ảnh trông thế nào. Mẹ vớ lấy điện thoại di động. Tách!

CHƯƠNG 11

Thứ Ba ngày 26 tháng Bảy năm 2005

Tôi lang thang dọc bờ biển Nice. Tôi uống thé de verveine và grand crème lẫn lộn nhau rồi tiếp tục tìm thêm đồ uống khác trên cuốn thực đơn đã sờn rách. Bởi ở Nice không có gì là quá nhiều. Ngao sò đủ các loại và kích cỡ: chúng tôi gọi tất cả.

Tôi mở túi, lấy ra chiếc kính râm và hòa vào không khí xung quanh. Thật huyền ảo! Tay cầm chiếc lều che nắng cỡ 3x5 mét - kho dự trữ kem chống nắng hệ số 30 bằng sắt - tôi dọn đường đi cho mình qua những cơ thể rám nắng trên bãi biển Pamplonne. Ở đây ngay cả những làn da già nhăn nhúm và dễ bị tổn thương cũng không bị hư hại, rốt cuộc thì người ta cũng đã phải bỏ tiền để mua một chút tia nắng mặt trời loại hảo hạng.

Pam tung bay trong gió. Tôi không hề nghĩ mình lại có thể được thưởng thức cái cảm giác tự do tự tại trên chiếc Cabrio mùa hè này. Tôi tưởng tượng bên cạnh mình là một người đàn ông thành công về tiền bạc song đen đui chuyện tình duyên. Hay một người đã ở vào giai đoạn xế chiều, hoặc một chàng còn độc thân thích đến miền Nam nước Pháp nhất.

Mặt nước xanh ngắt, bầu trời cũng vậy. Đã từ vài ngày nay tôi không còn nhìn thấy chân trời.

Ánh mặt trời dần yếu đi. Tôi phải thận trọng, phải đi vào chỗ râm trước khi bị chị y tá Hanneke phát hiện. Rất có khả năng chị ấy cũng lớn vồn đầu đó quanh đây.

Giấu kín mình dưới một chiếc mũ bự, một mái tóc giả và đôi kính râm hiệu Onassis, tôi thoa kem chống nắng hệ số lớn một lần nữa. Đơn giản là phải thưởng thức ánh mặt trời chiều này. Annabel nằm phơi nắng cạnh tôi. Để làn da mình cũng rám nắng, mùa hè này tôi phải dùng kem bôi. Chai lọ. Tôi thấy chai lọ ở khắp mọi nơi và chúng đều hứa hẹn làm da tôi rám nắng. Tôi đã thử tất cả những gì có thể: nào là bột rám nắng, khi thoa phải đi găng tay cao su và ngày càng trở nên khan hiếm trên

khoa Ung thư, nào là hộp xít và kem bôi rám nắng.

Từ mặt nước tôi quan sát màn biểu diễn của những con thuyền. Cánh buồm vẫn trắng và mặt biển vẫn xanh. Tôi nhìn vào mặt nước phản chiếu và không tìm đâu thấy bóng dáng bệnh viện OLVG. Tôi nhìn lâu hơn, xa hơn và cũng không thể tìm thấy bóng dáng con ác mộng của tôi ở đâu. Tôi được giải thoát khỏi tất cả, tất cả đều đã bị quên lãng. Khi mở mắt ra tôi thấy cơ man nào là tàu thuyền.

"Này, cái gì kia nhỉ?" Annabel chỉ vào một cái gì đó đang trôi trên mặt nước gần đó. Nó càng lúc càng trôi xa hơn.

Tôi nằm dài trên nệm và nghe tiếng sóng vỗ.

"Hôm nay cậu không đội tóc giả à?"

"Khỉ thật! Đó là Blondie!"

Bầu trời xanh thắm dần chuyển sang sắc hồng, những con thuyền đầu tiên đã tìm đường về bến đậu, những chùm ánh sáng đầu tiên đã được thắp lên. Và cả đôi giày cao gót của chúng tôi nữa. Chúng tôi "hạ cánh" xuống một buổi tiệc trong vườn ngôi biệt thự trên núi của một ông trùm điện ảnh Mỹ giàu sụ. Do tình cờ, chúng tôi lại đến đúng chỗ, đúng thời điểm.

"Sâm banh nhé? Không, nước cà chua, có vắt chanh."

Tôi đi giữa những nàng Nga chân dài và những gã Ả rập lùn. Một bữa tiệc trong vườn thế này thật tuyệt. Ngay cả khi tôi có cảm thấy hơi lạc lõng khi mồ hôi do hóa trị chảy trên lưng và mái tóc giả nhảy múa thật dễ thương theo nhịp điệu riêng của nó. May mà ngực áo bên phải không có lỗ xẻ để tương phản với lỗ xẻ bên ngực trái. Tôi sẽ nói với bác sĩ N để ông ấy không để lồng ngực trái của tôi nằm bên trái.

Một dãy những chiếc xe địa hình đất tiền và du thuyền sang trọng bên vịnh Riviera. Chúng tôi trông thấy Paris Hilton và cơ man nào các cơ thể cháy nắng. Những đôi chân dài thẳng tắp và những đôi xăng đan hợp một nhất. Khắp nơi là những chiếc váy trên tạp chí Vogue. Cơ sở những phụ nữ đẹp và chỉ một ít đàn ông điển trai. Một chàng cao bồi già từ Los Angeles.

Rồi cả Ivana Trump, Catherine Deneuve và Natalia Vodianova. Đẳng

sau đôi kính râm to đùng, Annabel và tôi cùng bật cười.

Hai giờ đêm, chúng tôi đã mệt lử. Tôi mệt vì lượng máu giảm còn Annabel mệt vì đôi giày cao gót đầy phức tạp của cô ấy. Chúng tôi xuống cầu thang dẫn ra ban công và ngắm tất cả những gì đẹp nhất đang diễn ra.

Thứ Tư ngày 10 tháng Tám năm 2005

Rob đứng đằng sau và hôn tôi một cái thật kêu. Chúng tôi tới cửa hàng Health Store, nơi dễ nhận ra qua những quầy bán thực phẩm y tế bổ sung to đùng và những người Tàu.

Tôi đọc một tờ rơi về phụ nữ ở độ tuổi mãn kinh. Những đợt nóng ran trên cơ thể là một trong các tác dụng phụ được ghi trên đó và chúng giống một cách đáng sợ với những triệu chứng đã hành hạ tôi từ vài tuần nay. "Thời kỳ mãn kinh thường diễn ra ở phụ nữ trong độ tuổi từ 45 tới 55. Trong giai đoạn này, một loạt các thay đổi về cấu trúc hoóc môn sẽ diễn ra. Sự biến đổi về hoóc môn này gây ra cho hơn nửa số phụ nữ Hà Lan tình trạng rối loạn về thể chất cũng như tinh thần, những rối loạn này còn được gọi là rối loạn thời kỳ mãn kinh. Phạm vi của chúng bao gồm từ những đợt nóng ran trên cơ thể, đau đầu, mất ngủ tới cáu kỉnh, hay lo lắng và suy nhược."

Đau đớn thật! Rõ ràng là người ta viết về những người phụ nữ như tôi. Mới 22 tuổi đầu. Mãn kinh. Cứ như đã 45 đến 55 tuổi. Cuốn sách về thảo dược kỳ diệu của tôi viết rằng cây Anis có thể giúp phụ nữ hành kinh trở lại. Chúng tôi mua ngay một túi đầy.

Thứ Sáu ngày 12 tháng Tám năm 2005

"Chúa ơi, em lại bị rồi!" từ ghế sau tôi gọi với lên phía trước.

"Em uống thuốc nhé?" Rita hỏi. "Thuốc của chị ngon hơn nhiều." Bên vô lăng chị ấy nhoẻn cười dù người đầm mồ hôi.

Trên ghế sau của chiếc Mercedes người tôi đầm đìa mồ hôi và tự hỏi liệu bác sĩ N, bác sĩ L hay bác sĩ K có đưa những trận đổ mồ hôi mới này của tôi vào danh sách các tác dụng phụ. Không có gì sáng sủa ngoài việc đợt điều trị này có thể khiến người ta mất khả năng sinh nở. Rita nuốt ực một viên thuốc chống ra mồ hôi, còn tôi nuốt ực viên thuốc làm tôi càng ra mồ hôi nhiều hơn. Ra mồ hôi khi ngồi trên ghế sau xe còn tạm

chấp nhận được, cơ mà khi phải chống chọi giữa sống và chết trên chiếc bàn xét nghiệm của bác sĩ K mà người đâm dĩa thì quả thực là chuyện này đã đi quá xa. Dù sao tôi vẫn là một đứa con gái trẻ, xinh, đứa con gái trong độ tuổi luôn phải uống thuốc để không bị dính bầu.

Rob ngồi cạnh tôi. Anh cũng đổ mồ hôi, song mồ hôi của anh là sự kết hợp giữa ánh nắng mặt trời và trận Vodka ngày hôm qua. "Cứ đi theo đường kẻ vàng, quý cô ạ."

Rita, người lái xe giỏi nhất Amsterdam và vùng phụ cận đóng cửa xe và đi theo đường kẻ vàng tới phòng chiếu chụp. Tới phòng điều trị. Tới buồng điều trị. Đối với tôi bây giờ tất cả chỉ xoay quanh từ "điều trị". Đó là một cuộc chiến đầy cam go. Bảy tuần trời, ngày nào tôi cũng phải đi đi về về từ Amsterdam tới Rotterdam. Trung bình hơn ba tiếng đi xe chỉ phục vụ cho mười phút xạ trị. Điều đó có nghĩa là được buôn chuyện với Rita và ngủ trên ghế sau xe. Bố mẹ tôi cũng thường đi cùng, nếu điều kiện cho phép họ còn muốn đi cùng tôi mỗi ngày. Đôi khi còn có thêm một người bạn song đi một mình với Rita cũng đã rất tuyệt.

Ngồi cạnh tôi trong bộ bờ lu trắng là Kevin. Kevin lúc nào cũng thân thiện và không bao giờ từ chối một cuộc tán gẫu. Chắc hẳn anh ta sẽ nghĩ tôi muốn tiêu khiển và làm Rita an tâm đôi chút.

Ý tốt đấy, nhưng không phải vậy. Bởi phim Chiến tranh giữa các vì sao đã được công chiếu và tôi đóng vai chính. Những chùm tia laser xanh rồi đến ánh đèn đỏ và một con quái vật cỡ bằng con lợn biển đang có bầu nhảy múa xung quanh mái đầu trọc lốc của tôi. Toàn cảnh giống như trong phim khoa học viễn tưởng. Tôi bị thắt chặt vào chiếc bàn hẹp mà thực ra là một tấm ván bằng gỗ và kim loại rộng 45 cm. Phần cơ thể trên trần trụ của tôi - Darth Vader 1 đã có mặt ở đó - được phủ bởi một tấm nhựa trong suốt đến nỗi người ta vẫn có thể nhận ra những vết dao cắt và dấu vết của ung thư.

Bị nằm bẹp trên bàn, đôi gò bồng đảo của tôi gần như không thể nhô ra khỏi chiếc gò bồng đảo thứ ba. Cơ mà giờ đang là giờ chiếu phim Chiến tranh giữa các vì sao. Và tôi là nhân vật chính. Là ngôi sao. Là người chiến thắng. Mà có đúng Anakin cuối cùng là người chiến thắng không nhỉ?

Những đồng minh của tôi ghì chặt tấm nhựa vào bàn rồi quay mặt về phía chiếc máy kêu inh ỏi. Sau đó họ chạy mất và để lại tôi một mình

với cuộc chiến. Dù gì tôi cũng là nhân vật chính ở đây, tôi sẽ chiến đấu tới cùng. Điều đó đã được viết trong kịch bản, kịch bản của riêng tôi, song đây cũng là bộ phim của tôi.

Một tiếng hét nổi lên: Con lợn biển đã sẵn sàng và dần chuẩn bị vào tư thế. Những tiếng rít của thiết bị điện và những tia chiếu trong suốt. Kẻ thù trong tôi bị nung cháy còn tôi vẫn tỏa sáng. Hai tay tôi bắt đầu đau. Tôi theo dõi từng cử động của loài động vật có vú lực lưỡng đang lồng lộn quanh tôi. Có lúc tôi tập trung, có lúc tôi lại nhắm mắt chìm sâu vào dòng suy tưởng.

Bên ngoài, ở phòng chờ kề bên, các nhân vật trong Chiến tranh giữa các vì sao đến rồi đi. Mỗi người đều có một kịch bản riêng, cách diễn xuất riêng. Một cậu bé khoảng 8, 9 tuổi đứng đó. Trông cậu ta cứng cỏi song cũng có gì đó đáng thương. Đồng thời cậu ta cũng hơi có gì đó của Chiến tranh giữa các vì sao, chắc có lẽ do mái đầu trọc của cậu ấy. Cậu ta không muốn tới đây nữa, cậu nói vậy với một người lạ mặc bờ lu trắng.

"Cái máy to kia làm cháu đau", cậu nói bằng giọng ồm ồm đã vỡ.

Tôi nhìn cậu ta, đôi mắt tôi bỗng ươn ướt. Giá như tôi có thể nói với cậu ấy rằng đây chỉ là một bộ phim đang diễn ra trong căn phòng đầy đồ này. Rằng chúng tôi đang ở trong bộ phim Chiến tranh giữa các vì sao. Rằng đằng sau chiếc bờ lu trắng kia là Obi-Wan Kenobi và rằng "cái thiện" sẽ luôn chiến thắng. Và trước hết là cậu ấy sẽ chiến thắng để được sớm quay lại chơi với bạn bè mình. Song đó chỉ là cuốn phim của tôi. Trong phim đó tôi là người diễn xuất. Tôi cảm thấy khao khát cháy bỏng được giữ mối liên lạc với cậu ta, song tôi không biết phải làm như thế nào. Rồi cậu ta được gọi vào phòng. Hai chúng tôi, mỗi người biến mất vào sau một cánh cửa khác nhau.

Thứ Hai ngày 29 tháng Tám năm 2005

Tôi dạo bộ trên bãi biển. Cát ướt dính vào từng kẽ chân. Đó là một trò chơi giữa biển và cát: nước biển lạnh gột sạch đôi chân tôi song cát cũng ngay lập tức tìm thấy đôi chân tôi. Tôi đi dạo từ phải sang trái, từ Đông sang Tây như mình nghĩ song lại không phải vậy bởi bên trái tôi có những chiếc lò sưởi công nghiệp của Ijmuiden. Ở đằng xa, Ben, con chó của Jan hớn hờ chạy lại bắt quả bóng tennis do Rob ném. Còn tôi bận rộn với việc nhặt vỏ sò. Tôi hồ hởi cúi người xuống nhặt mỗi khi sóng

rút về biển, rồi vớt đủ các loại màu mè của biển vào chiếc áo sơ mi vàng của Jan mà tôi đã cuộn vào làm túi đựng. Thậm chí tôi còn nhặt được một vài vỏ sò có lỗ, cái lỗ to đến nỗi tôi có thể buộc chúng ngay vào chiếc vòng cổ đang đeo. Giờ có thêm hai vỏ sò trang điểm cho cổ tôi. Một đến từ những con sóng của miền Nam nước Pháp, một đến từ vùng biển mặn Wijk aan Zee.

Mỗi lần ra biển tôi đều mang theo hai vỏ sò của mình. Tôi đặt chúng trong bồn tắm, cạnh bồn rửa hoặc đặt nền vào trong chúng. Hoặc tôi dùng chúng làm nơi bảo quản nữ trang và các loại vòng linh tinh khác khi không đeo. Miền Nam nước Pháp, Wijk aan Zee. Tôi ao ước được sống trong một căn nhà cạnh biển với một khu vườn đầy sò.

Rob, Jan và tôi cố gắng một tuần ra biển vài lần.

Hôm nay chúng tôi làm được việc đó. Một cơn gió mạnh thổi qua làm Oema rối bù. Tôi ăn một đĩa xa lát với phó mát làm từ sữa dê và cà chua, đồng thời ngồi phân loại vỏ sò nhặt được. Rob loay hoay tìm một chỗ ngồi để có thể hứng được nhiều tia nắng mặt trời nhất. Jan thò tay lục tìm trong chiếc túi ni lông đầy ngập các tạp chí lá cải và các loại báo khác trong khi con Ben chọc tức những người ngồi cạnh. Tôi lên vào nhà vệ sinh lạng lẽ chải lại tóc bằng chiếc lược cổ bằng bạc mà bà tôi đã tặng. Chiếc lược bạc này hợp với tóc giả một cách miên mê.

Rob chạy tới. Anh tặng tôi một nụ hôn vào má, chuông điện thoại di động trong túi vang lên. Ai đó của tờ Thương mại NRC. Anh ta thích các bài viết của tôi.

Anh ta còn nói về sức mạnh. Anh ta cũng thấy đám tóc giả của tôi thú vị. "Chúng ta phải gặp nhau, nhưng trước đó hãy gửi cho tôi thêm chút tài liệu."

Tôi tắt máy lòng đầy hân hoan.

Thứ Ba ngày mừng 6 tháng Chín năm 2005

Rob và tôi ngồi bên chiếc ghế trong bếp và nói về tương lai của chúng tôi. Tương lai. Chúa ơi, hai từ này mới kêu làm sao! Chúng tôi rất hạnh phúc bên nhau song chỉ như những người bạn chứ chưa hẳn như một cặp tình nhân. Chúng tôi cùng ở trong một hoàn cảnh oái oăm, nơi chỉ có từ Hôm nay là tồn tại. Và hôm nay Rob là tất cả những gì tôi ao ước.

Song nếu tôi được phép nhìn về phía trước, tôi biết rằng mối quan hệ của chúng tôi sẽ không mang lại điều gì. Tôi yêu Rob, rất yêu nữa là khác, bên anh ấy tôi thấy mình hạnh phúc và an toàn. Tất cả đều ổn. Anh chơi thân với Jan và Jochem, tôi cũng là bạn thân của Jan và Jochem song chúng tôi không hoàn toàn tâm đầu hợp ý. Rob nghĩ, chúng tôi phải đưa ra quyết định, song cả hai đều muốn hoãn lại quyết định này cho đến khi chúng tôi chắc chắn hơn bởi điều đó liên quan tới tương lai của tôi và của chúng tôi.

Tôi vẫn ồm ờ với những người đàn ông khác. Tôi thích đong đưa với những người đã có vợ, khó tính hoặc những người mặc bờ lu trắng nhất. Điều cốt yếu là họ đã phải bước qua tuổi 35.

Tôi vẫn nghĩ tới Jur như trước kia và tưởng tượng ra cuộc sống với anh ấy cho dù đối với anh ấy tôi không là gì khác ngoài như một người bạn. Hơn nữa chúng tôi cũng chưa từng ngủ với nhau.

Khi nghĩ tới danh sách dài các mối quan hệ ngắn ngủi của mình, tôi nghĩ ngay đến một từ: rối loạn. Một lúc tôi có thể yêu vài người đàn ông mà không đắn đo. Điều này phần nào lý giải cho các mối quan hệ chớp nhoáng của tôi. Hoặc có thể tôi vẫn chưa tìm ra một tình yêu đích thực, trong đó chỉ một người đàn ông là quan trọng đối với tôi và ngủ cùng tôi. Mười lăm tuổi tôi đã ngủ với những chàng trai sành điệu mà tôi quen ở Club de Ville, thay vì ở Paradiso. Hay tôi đã từng nhảy nhót với những người đàn ông 30 tuổi ở Roxy Swing thay vì với những người cùng tuổi ở Melkweg House. Tôi chỉ có thể nghĩ đến một lý do tại sao từ trước kia tôi đã thích những người đàn ông đứng tuổi: sự căng thẳng hồi hộp. Tôi sớm nhận ra hiệu quả của đôi mắt to và đôi môi mọng. Một chàng nghệ sĩ dẫn đờ, một gã Ba Tư có tính thích sở hữu, một tay đua xe đạp ồm ờ, một ông trùm dầu mỏ đến từ Dehli - tất cả bọn họ đều có mặt trong danh sách của tôi.

Tôi có thể đào ra vàng, như vậy cũng hay bởi tôi là một đứa con gái có giá. Tôi đã nhắm tính xem năm nay giá tôi khoảng bao nhiêu. Ý tôi ở đây không phải là những chiếc áo sơ mi nữ bằng lụa hay những đôi giày nhung. Ý tôi là những đợt truyền bạch cầu mà giá mỗi đợt lên tới một ngàn ba trăm bốn mươi bốn euro, những vỉ thuốc giá mỗi vỉ ba mươi lăm euro và những lần chụp X-quang mỗi lần giá tám trăm euro. Cả thấy là năm lần chụp và một lần chụp cộng hưởng từ. Thêm vào đó là lệ phí lưu trú ở bệnh viện với giá chín trăm sáu mươi bảy euro mỗi

ngày. Tất cả cộng lại làm thành một con số lớn. Càng nghĩ nhiều về điều đó, thử hỏi làm sao tôi không qua lại với một gã tư vấn thuế ma mãnh hay một tay Ba Tư đến từ Luân Đôn, kẻ lập tức rút tiền đặt vé cho tôi bay mà không hề đắn đo. Tôi đã làm việc đó duy nhất một lần bởi tôi không muốn bỏ lỡ Cơ hội. Tất cả đều được chuẩn bị sẵn: Sâm banh, đám bè bạn, đặt bàn ở hộp đêm Boujis. Rồi đột nhiên là ánh mắt đầy sợ hãi trong lúc tôi đang nhảy một mình. Một lần và không bao giờ nữa.

Tiếc là Rob cũng để mắt tới một phụ nữ khác. Anh không chỉ đi ăn cùng cô ta mà nếu điều kiện cho phép anh còn có thể lôi cô ta vào một góc phố tối. Chân cô ta dài tới nách trong khi tôi chỉ cao có 1 mét 71. Chính tôi đã khuyến khích Rob lao vào chuyện đó, song tôi không muốn nghe tên cô ta và tốt nhất là giả như cô ta không tồn tại. Nhưng tất nhiên thỉnh thoảng cô ta vẫn được nhắc đến. Đôi khi do tôi không kìm nén được tò mò. Lúc khác thì bởi Rob nghĩ chúng tôi là bạn, mà đã là bạn thì có thể nói về việc đó.

Thứ Tư ngày 14 tháng Chín năm 2005

Chắc đây phải là lần tắc đường dài nhất Hà Lan, ấy vậy mà chúng tôi lại kẹt trong đó. Chuyển đi từ bệnh viện OLVG tới Trung tâm Y tế Erasmus Rotterdam (EMCR). Từ hóa trị tới xạ trị. Hôm nay có Zus đi cùng. Chuyển đi càng dài, tôi càng được ngủ lâu, đó là mặt tích cực.

Sau nửa tiếng đồng hồ buồn chuyện, buồn chuyện, tôi gục vào lòng chị ngủ. Tôi không thể tiếp tục. Tôi không muốn tiếp tục nữa. Tôi không muốn diễn trong Chiến tranh giữa các vì sao nữa, cũng không muốn là một đứa mạnh mẽ nữa. Tôi uể oải và yếu ớt. Bụng và hai má hóp cả lại. Đôi mắt mờ đi, lớp da bên dưới ngày càng thâm quầng. Mệt mỏi. Mệt mỏi vì Rotterdam. Pam nằm cạnh chúng tôi trên ghế da, Zus âu yếm xoa chiếc sọ trọc của tôi bằng những ngón tay mềm mại của chị. Trong suốt phần còn lại của chuyến đi Zus vuốt ve hai tay và lưng tôi bởi chị biết tôi rất thích điều đó.

Đột nhiên tôi cảm thấy có gì ươn ướt ở chỗ đó. Tôi lấy tay ấn nhanh vào để nó khỏi chảy ra nữa. Nước tiểu.

"Zus à?"

"Ừ"

"Em tè ra rồi."

"Tệ thật."

"Chỉ tệ một nửa thôi, chỉ có quần bị ướt. Nó ngừng chảy rồi."

Thứ Năm ngày 15 tháng Chín năm 2005

Chúng tôi tình cờ gặp nhau ở một thành phố lạ. Ông đi công tác, còn tôi đi săn mồi. Một sự trùng hợp ngẫu nhiên đã đưa tôi vào phòng đợi trong khách sạn của ông. Đó là khách sạn mà người ta có thể muốn lưu trú ngay trong vài tháng mà không cảm thấy nhớ bánh xà phòng, bồn rửa và chiếc bàn chải đánh răng của mình ở nhà. Tại phòng đợi này ông ngồi cùng một nhóm những người trung tuổi khác ở quầy bar. Họ uống, hút thuốc lá và cười nói vui vẻ. Họ đang thư giãn và tìm kiếm những cuộc phiêu lưu bởi họ biết thời gian mà họ có để dành cho sân chơi này rất eo hẹp.

Rồi tôi bước vào. Bước vào để tìm địa chỉ một buổi tiệc tối mà tôi không thể tìm thấy dù đã qua tới mười dẫy nhà rồi. Mấy đầu ngón chân tôi như bị đốt cháy dù mới chỉ sau một tiếng bị nhốt trong đôi giày mới, còn chiếc váy bó cứ tung lên một cách khêu gợi. Tôi cảm thấy sự chú ý của những quý ông bên quầy bar được chuyển dần sang mình. Tôi cũng ném về phía họ một cái nhìn thận trọng song cũng đầy quyến rũ. Chính xác hơn là chỉ về phía ông bởi trong đám người đó tôi phát hiện ra bác sĩ K.

Một số người đàn ông luôn là niềm ao ước của tôi.

Ao ước thực sự. Bác sĩ K là một người như vậy. Tôi nén mình, cúi đầu rồi hất mái tóc nâu ra đằng sau. Tôi cười, ý thức được đầy đủ vẻ nữ tính của mình rồi từ từ tiến về phía quầy bar. Màn dạo đầu đã thành công. Cá đã cắn câu.

Vô cùng thận trọng, ông vừa cởi cúc áo của tôi vừa nhìn thẳng vào mắt tôi. Chiếc áo ngực đen tôi mặc hiện ra trước mặt ông. Một tay ông phiêu lưu trên ngực tôi còn tay kia khéo léo cởi chiếc khóa áo ngực trên tấm lưng đang run lẩy bẩy của tôi. Đôi núm bông đảo cứng đờ của tôi nằm gọn giữa những ngón tay ông. Ông hôn chúng, hôn cổ rồi hôn môi. Càng lúc càng nhanh và dữ dội hơn. Kích thích. Khoái cảm.

Ông bế tôi lên và nhẹ nhàng đặt tôi vào giữa giường của mình. Chúng

tôi biến mất trong tấm ga trải giường, trọn một đêm, cho đến khi chúng tôi mệt lử và ngủ thiếp bên nhau, rồi tỉnh dậy khi những tiếng động ban trưa ở thành phố lạ kia tiến sát chúng tôi.

Đúng với bản tính lãng mạn của mình, tôi kéo dài cái đêm đó thêm năm buổi trưa, buổi chiều và buổi tối nữa để chúng tôi có thể thưởng thức nhau trọn vẹn. Lúc ăn sáng, lúc đi dã ngoại văn hóa và cả ở các bữa ăn tối kéo dài. Đặc biệt là ban đêm lúc chỉ có chúng tôi và tấm ga trải giường của ông tồn tại.

"Van der Stap."

Tôi nhìn thẳng vào mắt bác sĩ K.

Tỉnh dậy đi nào, cô vũ công ngủ mơ! Hai tay đan vào nhau, người cúi về phía trước, ông vừa nhìn tôi vừa nháy đôi mắt xanh của mình. Tôi ngượng đỏ lựng cả người, lưng tôi nóng ran và mồ hôi bắt đầu chảy. Giờ là lúc tôi cần những viên thuốc của Rita.

"Liệu tôi có thể làm được gì cho cháu?" ông hỏi.

"Hay đi kiểm tra phôi?"

Chuyến viếng thăm bác sĩ K thật tuyệt vời - "Hít vào, thở ra..." - tôi thở phào thoải mái.

Tôi có thể hình dung ra cuộc sống ngoài giờ làm việc của ông thế nào. Như những người khác - và có lẽ còn hơn cả những người khác do khía cạnh đạo đức trong nghề nghiệp của ông - chắc hẳn ông không mang theo một mảy may phiền toái nào về nhà. Có thể trên đường về nhà ông cũng đã giải phóng hết phần lớn các suy nghĩ, song chắc chắn có một vài suy nghĩ ông vẫn phải mang theo lên giường ngủ. Cái cảnh tượng ông có thể sẽ mang tôi vào giường ngủ, nói nôm na đại loại như vậy, khiến tôi cảm thấy bị kích thích kinh khủng. Cơ mà ông sẽ nghĩ gì? Liệu ông sẽ bị lòng thương hại chế ngự để rồi phải nghĩ đến sự bất công trên trái đất này? Hay ông cũng thêm muốn đôi mắt nâu tinh nghịch đang nhìn ông đắm đuối?

Ồ Pam, xem cậu lại giờ trò tán tỉnh ai kìa. Lại là những ứng cử viên tiềm tàng mặc bờ lu trắng. Trong những tuần đầu tiên tôi vẫn còn mơ tưởng tới việc mình được toàn những người đàn ông mặc bờ lu trắng điều trị. Ngày đó áo bờ lu trắng vẫn khiến tôi bị ấn tượng mạnh. Còn giờ, sáu

tháng sau, tôi thăm dò từng người mặc bờ lu một. Đầu tiên tôi kiểm tra tình trạng đôi giày và độ dài ống quần. Hễ chỉ cần một xăng ti mét tất thò ra thôi là mắt tôi sẽ đổi hướng sang chàng mặc bờ lu trắng khác.

Thứ Hai ngày 10 tháng Mười năm 2005

Sáng nay tôi đọc hết câu chuyện về Oskar. Oskar mới lên mười và sống ở khoa nhi tại một bệnh viện. Cậu bị bệnh bạch cầu. Cuộc sống của cậu bé chỉ diễn ra trong bệnh viện và cũng như những đứa trẻ khác mỗi tối cậu đi ngủ và thức dậy mỗi sáng. Giống tôi, Oskar cũng có một người y tá yêu thích: bà Rosa. Bà khuyên Oskar nên đặt những câu hỏi của mình cho Chúa. Trong những bức thư gửi Chúa, cậu bé tìm thấy một người bạn mới mà không hề biết rằng chính cậu đã tự trả lời hết các câu hỏi của mình.

Chú thích

(1) Nhân vật chính trong phim *Chiến tranh giữa các vì sao*.

CHƯƠNG 12

Tại khoa nhi Oskar có một vài người bạn. Hai người bạn thân nhất của Oskar là Einstein và Popcorn. Cậu bé kể rằng sở dĩ Einstein có tên như vậy không phải vì cậu ta thông minh hơn những đứa trẻ khác mà vì đầu cậu ta to gấp đôi đầu trẻ con bình thường. Còn Popcorn có biệt hiệu đó là do cậu ta bị béo phì. Đồ mặc duy nhất vừa với cậu ta là chiếc áo phông kẻ sọc của cầu thủ bóng bầu dục. Oskar bảo chỉ cần nhìn những đường sọc trên áo cậu ta thôi cũng đủ khiến người ta như bị say sóng.

Cả những cô bé được điều trị ở đây cũng để lại ấn tượng với Oskar: Sandrine và Peggy Blue. Sandrine cũng bị bệnh máu trắng và mớ tóc giả mà cô ấy đội khiến cô trông giống như một cô bé Trung Hoa. Còn tình trạng thiếu ôxi khiến da của Peggy Blue trở nên xanh nhợt nhạt.

Túc trực hằng ngày bên giường của Oskar là bà Rosa. Bà kể cho cậu bé những câu chuyện và những kỷ niệm sâu sắc nhất về công việc của một người bắt bóng mà bà từng làm. Bà kể rất vô tư về cái chết, về căn bệnh của Oskar cũng như về cuộc sống và sự lão hóa. Bà dạy cậu bé cách đón nhận cái chết như một phần tất yếu của cuộc sống rồi nhắc cậu rằng một ngày nào đó bà cũng sẽ chết và giống cậu trong 12 ngày nữa. Các bác sĩ đã cho Oskar từng ấy ngày: 12. Bà dặn cậu hãy coi mỗi ngày còn lại như là mười năm. Và vì vậy Oskar từ một cậu bé mười tuổi sẽ trở thành một ông lão bách niên, người nằm yên nghỉ mà không cần bận tâm tới việc phải thức dậy.

Tôi không hề hoài nghi việc đã từng có một Oskar như vậy trên đời, người sớm phải lìa trần và để lại câu chuyện của mình. Để lại cho những người cậu yêu thương, cho bè bạn ở khoa nhi, cho tôi và cho những Oskar nhỏ bé khác nữa, các cô bé, cậu bé tuy nhỏ tuổi nhưng đã là những người hùng lớn. Tôi đã tìm ra người hùng của mình.

Thứ Năm ngày 20 tháng Mười năm 2005

Tôi xoa nhẹ vào lông mi, chúng rụng đầy trên vỏ gối. Lông tóc bắt đầu mọc trở lại: Lông mi, lông mày, những sợi tóc đầu tiên trên sọ và cả các

loại lông lá khác. Tôi ngồi dậy và lục tìm chiếc bút kẻ mi trong túi đựng đồ trang điểm.

Tôi chẳng thiết tha gì bữa sáng, đối với một bệnh nhân ung thư thì điều đó là bình thường. Khi thật!

Mặc cho những đắn đo của cả hai đứa, tôi và Rob vẫn quyết định đi đâu đó vài ngày. Đi Luxembourg bởi ở đó xấu tệ và bởi chúng tôi còn muốn thấy mặt những người Đức bất hạnh ở gần đó. Tôi chụp hơn một trăm kiểu ảnh: cây cối mùa thu, Rob, vòm mái, Rob, phong cảnh, rồi lại Rob.

Buổi sáng tôi rời khách sạn trong vai Pam để rồi thành Oema khi đêm về. Người đàn ông ở quầy lễ tân chẳng hiểu gì cả và ông ta nhìn Rob đầy hoài nghi. "Cô bạn gái kia của anh đâu? Anh bỏ cô ấy trong thành phố à?"

Chúng tôi ăn sò, uống vang đỏ và vuốt ve những con chó trên phố. Cả hai đều thích một con giống Akita-Inu. Thậm chí chúng tôi còn đi nhảy ở một hộp đêm địa phương.

"Em nhìn xem, những tấm ảnh về chuyến đi này thật đẹp!" từ Luxembourg về, tôi cho em gái Rob xem ảnh. Rob và Pam trong lúc ăn sáng, Rob và Pam trong ô tô, Rob và Oema trên đường đi, Rob và Sophie ngồi bên bàn.

Chúng tôi sát lại gần nhau hơn. Sát hơn thường lệ hay sát hơn những đôi tình nhân khác bởi thần chết đang đứng sau góc nhà kia. Mỗi đe dọa này khiến tôi sống qua mỗi khoảnh khắc, mỗi câu tấu hài, mỗi giọt nước mắt và mỗi đụng chạm một cách mãnh liệt hơn.

Ôm thật chặt cho đến khi không thể chặt hơn nữa.

Rời bỏ ra là việc thật khó nhọc.

Chủ nhật ngày mừng 6 tháng Mười một năm 2005

Tôi sang Tây Ban Nha thăm chú Otto và cô Bebé. Đây là lần đầu tiên cô Bebé gặp tôi, còn chú Otto và tôi gặp lại nhau sau một thời gian dài. Khi biết về bệnh tình của tôi, chú Otto đã điên cuồng lướt Internet và gọi điện cho các đồng nghiệp cũ của mình. Chú cũng từng là bác sĩ.

Chú Otto là bạn cũ của bố mẹ tôi, kể từ khi bố mẹ tôi quen chú, chú đã

qua ba đời vợ. Tất cả những điều tốt đẹp đều phải sánh ba. Chú chuyển tới sống ở vùng Granada của Tây Ban Nha cùng cô Bebé năm năm về trước. Sau những năm dằng dặc làm nghề bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình và kỹ sư điện tử, chú đã chán ngấy cuộc sống đô thị.

Đây cũng là cuộc hôn nhân thứ ba của cô Bebé. Câu thành ngữ trên lại đúng với cả cô nữa. Từng là người mẫu trong thập niên 60 và là trợ lý trong một bệnh viện tư mà cô cùng chú Otto quản lý, cô đã sống qua những năm tháng đầy sôi động. Sôi động đến nỗi giờ đây cô rất trân trọng sự bình yên mà cô cùng chú Otto gây dựng được ở Tây Ban Nha. Họ sống cuộc sống riêng của mình, tách biệt hẳn khỏi thế giới bên ngoài. Khu làng gần nhất cách đây năm phút ô tô và điều đó đối với họ cũng chẳng thành vấn đề. Cũng chính bởi vậy mà họ thích sống ở đây và cũng vì thế mà tôi thích tới đây thăm họ. Sự giản dị mộc mạc của khu chợ, của quán bar làng, của nhà thờ. Không gian xung quanh quả là tuyệt trần, một thung lũng sâu, có núi non và ở đằng xa còn có cả biển.

Ở đây không tồn tại khái niệm về thời gian. Chúng tôi thức dậy khi nào chúng tôi muốn, chúng tôi ăn khi nào chúng tôi muốn và chúng tôi lên kế hoạch những gì mình muốn làm. Một chuyến đi mua sắm ở siêu thị hay một chuyến dã ngoại tới Granada. Ở đây, lần đầu tiên tôi được quên quăng thời gian trong tuần của mình đã diễn ra thế nào. Hôm nay là thứ mấy tôi cũng không hay biết, nhưng tuần này là tuần bao nhiêu thì lúc nào tôi cũng vẫn nhớ. Nhớ để biết khi nào tôi sẽ vượt qua được tuần thứ 54. Tôi đánh dấu lên lịch và càng ngày tôi càng ý thức rõ hơn về hạnh phúc của ngày hôm nay.

Có lẽ chính vì thế mà tôi cảm thấy sợ những điều sẽ còn xảy đến. Đêm nào cũng vậy, trước lúc đi ngủ tôi đều nghĩ về đám tang của mình. Tôi muốn mơ về tương lai lắm chứ, nhưng không tài nào làm được thế. Mà tôi cũng không dám làm thế. Tôi nghĩ về chiếc quan tài của mình, về bài phát biểu của bố và về bộ lễ phục mẹ sẽ mặc trong đám tang, về người chị gái sẽ làm tất cả, sẽ phải gác lại những dự định của riêng mình để trở thành chỗ dựa cho bố mẹ. về nụ hôn mà Annabel sẽ đặt lên quan tài. về Rob, người đã can đảm yêu một kẻ bị ung thư. về tất cả những người tôi yêu quý và yêu quý tôi. về Marco và Oskar, những người đã ra đi trước tôi.

Do chú Otto và cô Bebé đã từng làm trong ngành y nên ở bên họ tôi cảm thấy vô cùng an tâm. Chúng tôi nói chuyện về những cuốn bệnh án mà

tôi phải vắc theo tới từng bác sĩ, về những trải nghiệm mà tôi có với các bác sĩ, với thuốc thang, và với những thống kê rùng mình. Họ chỉ cho tôi cách tự kiểm tra xem liệu bàng quang có bị viêm nhiễm hay không bằng cách đi tiểu vào một cốc thủy tinh. Họ cũng dạy tôi cách chữa viêm nhiễm bàng quang bằng vitamin và những loại thực phẩm chức năng.

Thứ Ba ngày mùng 8 tháng Mười một năm 2005

Tôi thả mình xuống giường với đôi má đỏ ửng sau cuộc dạo bộ. Oskar và Lance nằm cạnh tôi trên chiếc bàn đọc. Oskar là cậu bé đã mất còn Lance đã được vui vẻ trở về với chiếc xe đua của mình. Tôi nghĩ tới Jurriaan, anh ấy vẫn phải chạy qua chạy lại giữa một hộp đêm - nơi anh ấy làm DJ, và bệnh viện - nơi anh đang thực tập. Càng gặp nhiều người cùng cảnh ngộ, tôi càng hay nghĩ hơn tới những người vượt qua được số phận và tới những người đã ra đi bỏ lại chúng ta. Căn bệnh này sẽ không làm tôi chết? Bệnh ung thư sẽ lấy đi của người tình cũ của tôi không chỉ một mà là hai cô bạn gái? Hay cô bạn thân của tôi sẽ không mất đi hai cô bạn vẫn còn rất trẻ của mình? Tôi nhìn mình và tự hỏi xem khả năng tôi là đứa mang trong mình mầm u bướu lạ thực sự lớn đến nhường nào. Đó không phải là lập luận thuyết phục song bởi tôi là tôi nên đối với tôi nó đã là một lập luận có cơ sở. Ngay cả các thống kê cũng không thuyết phục hơn thế.

Tôi vắt mái tóc dài nâu của Lydia sang bên để nó không chạm vào đĩa cá và rau của mình. Hôm nay cô Bebé tặng tôi một bộ tóc giả mà ngày trước cô từng phải đội. Chúng tôi đi ăn tại một tiệm ở Orgiva, một làng kế bên và nói chuyện về các bác sĩ, về khoa học và về mẫu mô mà mỗi nhà bệnh học đều gọi nó bằng một cái tên khác nhau.

"Việc nó được gọi là Tiểu động vật không làm cháu quan tâm mấy. Quan trọng là liệu nó có thể chữa trị được hay không mà thôi." Bác sĩ L cũng đã có phản ứng đầu tiên với những nhận định khác nhau về mẫu mô của tôi. Do căn bệnh của tôi thực chất không hay gặp ở tuổi này và mẫu mô thử khác xa với kết quả của các đợt chẩn đoán trước kia ở nhiều phương diện nên tôi được gán vào nhóm Sacôm chưa rõ nguồn gốc. Hay còn gọi là "Nhóm u bướu không thuộc dòng Rhabdomyosarkom".

Chú Otto nghĩ rằng có thể tôi đã bị chẩn đoán sai. Rằng khả năng chính

chẩn đoán sai này sẽ là kẻ cứu sống tôi. Rằng có thể tôi đang được điều trị hoặc là "quá tay" hoặc chưa đến nơi đến chốn. Rằng trong vụ này tôi có thể bị ngòm củ tỏi. Rằng bệnh của tôi vẫn còn nhiều yếu tố chưa rõ nguồn gốc và rằng sự chuyển tiếp từ lành lên ác tính là rất nhanh. Một cuộc nói chuyện rôm rả. Nói chuyện với các bác sĩ thật thú vị.

Thứ Tư ngày mừng 9 tháng Mười một năm 2005

Trong lúc nghỉ ngơi và nỗ lực để không theo chân Oskar, tôi không tài nào xóa bỏ được những suy nghĩ về Marco, cậu bé đã ra đi một năm trước. Ngay cả tối nay khi đi ngủ, tôi lại nghĩ về cậu. Đúng ngày này một năm trước đây cậu cũng đi ngủ và không bao giờ tỉnh dậy nữa. Đó là ngày mừng 10 tháng Mười một năm 2004, cha mẹ cậu túc trực bên giường bệnh của cậu trong khoa Ung thư trẻ em ở bệnh viện VU-Ziekenhuis Amsterdam. Marco mới có mười bảy tuổi rưỡi. Chưa đủ tuổi để thực hiện ước mơ lớn của cậu là được lái ô tô thỏa thích, song đã đủ lớn để thỉnh thoảng được phép phóng trên đường đua.

Để tương trợ cho tuyến thượng thận bị ảnh hưởng của đợt xạ trị giống như gan, tôi sẽ uống những giọt thuốc cuối cùng và nhồi vitamin c để chống lại bệnh viêm bàng quang đang phát. Tôi sẽ tắt chiếc đèn lớn và bật chiếc đèn bàn nhỏ bởi ánh sáng của nó cũng đã đủ để đọc hoặc viết. Tôi sẽ vớ lấy cuốn sách và bắt đầu hoài nghi liệu nó có đủ sức cuốn hút để tôi có thể đọc nốt một trăm trang cuối. Tôi sẽ cuộn mình trong chăn để con ấm đến càng nhanh càng tốt trong những phút đầu này. Tôi sẽ nghĩ về bố mẹ mình, hôm nay là kỷ niệm 26 năm ngày cưới của họ. Sau đó tôi sẽ giờ sách và đột nhiên những suy nghĩ của tôi chuyển hướng sang Marco. Cũng giống tôi và nhiều người khác, cậu ấy đã phải chống chọi với căn bệnh này ở cái tuổi còn quá trẻ. Chỉ có khác là Marco đã không vượt qua được bệnh tật, còn tôi vẫn đang trụ được. Cái chết của cậu ấy và sự sống của tôi ngăn cách chúng tôi, song qua cái chết và sự sống này tôi cảm thấy vô cùng gắn kết với cậu ta. Bởi khi nỗi sợ hãi dâng trào trong tôi, tôi lại nghĩ đến Oskar và Marco. Bên cạnh họ tôi cảm thấy an tâm, bởi họ đang ở nơi mà có lẽ tôi sẽ sớm tới.

Tôi không biết Marco nhưng biết cha mẹ cậu ấy, chú Salvatore và cô Adèle. Có vẻ hơi trơ trẽn khi viết về cậu ta khi cậu ta chưa bao giờ biết mặt tôi. Song sẽ còn trơ trẽn hơn khi không viết về cậu ta, bỏ qua cậu ta chỉ vì cậu ta không còn sống trên đời này nữa. Đối với tôi cậu ta vẫn còn đó. Tôi còn giữ một tấm hình của cậu trong ví. Như vậy để cậu ta là một

phần cuộc sống của tôi, để cậu ta sống cho tôi. Nếu một ngày nào đó số phận của cậu trở thành số phận của tôi thì những suy nghĩ của tôi sẽ ở bên cậu ấy. Bên cậu ấy và bên Oskar, cậu bé ra đi khi mới lên mười. Khi bên nhau có lẽ chúng tôi sẽ là ba chàng lính ngự lâm. Tôi bật cười.

Oskar, kẻ lừa bịp tất cả các chị em gái, Marco, người nhanh chân hơn tất cả những đồng bào bị bỏ lại và tôi - một Nikita nhỏ bé đội tóc giả. Tất nhiên tôi sẽ mang theo cả các bộ tóc giả.

Hơn thế nữa, ngày mai tôi sẽ đi nhà thờ của làng. Trước khi đi tôi sẽ ra chợ mua rau và mua một chiếc vòng cổ làm bằng vỏ sò của một cô châu Phi. Chiếc váy hồng của cô khiến làn da đen và hàm răng trắng tinh trông càng rực rỡ hơn.

Những vỏ sò. Nước Pháp, Wijk aan Zee, Nerja.

Tôi sẽ thắp một ngọn nến để cầu nguyện cho Marco, Oskar, chú Salvatore và cô Adèle. Cho cả mẹ, bố và chị gái tôi, trong những năm qua đôi vai họ ngày càng phải chịu nhiều gánh nặng hơn. Tôi sẽ tìm cho mình một nhà thờ vắng bóng người, nơi tôi không cảm thấy e dè khi thì thầm với Marco. Tôi sẽ ngồi ở hàng ghế đầu tiên, với đôi mắt ướt đẫm - điều này làm tôi ngạc nhiên nhưng dạo này tôi trông xác xơ và rất nhạy cảm. Lúc rời khỏi nhà thờ, tôi sẽ lau khô nước mắt.

Thứ Sáu ngày 18 tháng Mười một năm 2005

Đôi khi tôi quên rằng mình vẫn là Sophie. Dù có ở trong một cơ thể khác, cơ thể bị ung thư song tôi vẫn là Sophie. Mà Sophie thì thỉnh thoảng lại bị thất tình. Đã bốn ngày nay tôi không gặp hay nói chuyện với Rob. Anh đã quen một cô gái khác và có thể anh đang rất yêu và hạnh phúc với cô ấy. Tệ thật.

Tôi ngồi trong phòng điều trị ở khoa Ung thư. Nơi của sự sống và cái chết. Điều đó khiến Rob bị đẩy xuống hàng thứ hai. Bệnh tật cho phép ta đem mọi thứ ra so sánh.

Tôi nhìn thấy sáu chiếc ghế xanh, tôi ngồi vào chiếc thứ bảy. Lúc tôi đến mọi ghế đều có người ngồi, giờ có tới ba chiếc trống. Chị y tá ở đây tên là Judith. Judith lúc nào cũng có mặt, đó là lợi thế của chị ấy so với các nam nữ y tá khác. Chị ấy nhanh nhẹn, làm tốt việc của mình và còn hài hước nữa. Trên bàn làm việc của chị là một chiếc cốc đựng đầy bánh

bích quy dài.

Bác sĩ của tôi thỉnh thoảng vẫn ghé qua thăm. Ông chỉ đến khi bệnh nhân đau đớn hay muốn đặt những câu hỏi đầy phiền toái. Tôi thuộc vào nhóm thứ hai và việc đó đã trở thành thói quen hơn là một ngoại lệ. Chính vì vậy tôi quy ông thành một trong những nhân vật chính của bộ phim được quay ba tuần một lần, vào chiều thứ Sáu tại bệnh viện OLVG. Không phải là Judith ít qua đây hơn ông mà bởi dù sao ông cũng là bác sĩ. Hay còn có thể gọi là sếp. Liệu ông có còn nhớ tôi khi tôi không còn thường xuyên bước vào phòng ông như trong những tháng vừa rồi? Liệu thỉnh thoảng ông có hồi tưởng tới hình ảnh của tôi? Liệu ông có lấy làm tiếc khi khoa học của ông không ca khúc khải hoàn trước căn bệnh của tôi? Liệu ông có tới viếng thăm quan tài của tôi? Liệu ông có tự hỏi tôi đã trở thành cái thứ gì? Liệu ông còn để chiếc bút bi của tôi trên bàn làm việc của mình nữa hay không?

Thứ Tư ngày 23 tháng Mười một năm 2005

"Anh đang yêu sao?" tôi vừa hỏi hộp vừa sợ hãi nhìn Rob, đồng thời chuẩn bị tinh thần sẵn sàng cho cú đòn này.

"Ừ."

Tôi ngồi xuống, miệng há hốc.

Tôi nằm xuống, nức nở trên sàn. Tôi giấu mình dưới một đồng thứ hỗn tạp, vì kinh sợ.

Đó là một khoảnh khắc vô thực. Song cũng rất hữu thực. Như trước kia. Nhưng giờ tôi phải thấy rằng chuyện này cũng không quá tệ bởi đó chỉ là chuyện yêu đương, bạn bè, những điều vẫn còn rất nhiều, chứ không phải là chuyện sống hay chết.

Rob nhìn thẳng về phía trước và vì tôi, anh cố kìm nước mắt. Anh tìm cách lại gần, anh chạm vào tôi, cầm lấy tay rồi xoa má tôi.

Tôi đẩy anh ra, đúng là một màn kịch. Tiếc rằng màn kịch đó lại là thực tế. Thật đau đớn. Tôi muốn những đụng chạm, muốn bàn tay anh, muốn cánh tay anh nhưng tôi không thể. Anh nên biến đi, tôi gào lên, biến khỏi cuộc đời tôi, anh hãy mang theo cả những nỗi đau này, tôi không bao giờ muốn nhìn mặt anh nữa.

Trong khoảnh khắc đó tôi thực sự tin là vậy.

Tôi tựa sát người vào Annabel. Chiếc túi da hồng của tôi nằm cạnh giường cô ấy, hai chú mèo Billy và Mimi quần quýt bên chúng tôi. Ấm áp là vậy mà trong tôi chỉ là sự trống rỗng.

Thứ Năm ngày 24 tháng Mười một năm 2005

Trong chiếc váy ngủ, tôi ngồi cạnh Annabel trên chiếc ghế dài bên cửa sổ. Sáng nay tôi thức dậy bên cạnh cô ấy. Tôi nhìn ra ngoài và cảm thấy trong người thật tệ hại. Tệ hại vì đêm vừa rồi tôi phải ngủ bên Annabel chứ không phải bên Rob, anh ta giờ chắc vẫn đang hú hí bên một đôi chân dài nào đó. Tệ hại hơn là đợt xét nghiệm kiểm tra tới của tôi ngày càng đến gần.

Tôi ghét tất cả. Ghét cái tháng Mười hai với cơ man nào là ngày lễ. Ghét những người theo hầu ông già Tuyết, ghét những chiếc bánh lễ Chúa, ghét các bữa ăn gia đình, ghét cả đồng bánh rán béo ngậy kinh tởm, ghét bọn sò huyết và sâm banh. Tôi ghét cái ngày hôm nay và ghét tất cả những gì sẽ xảy đến. Tôi ghét chính mình vì đã để một gã như anh làm tổn thương. Bởi tôi vẫn còn mong mỗi vòng tay của anh hơn là vòng tay của Annabel, dù cho cô ấy lúc nào cũng sẵn sàng chìa tay đón nhận tôi. Tôi ghét những mũi tiêm chọc vào cơ thể mình, chúng vẫn làm tôi hoảng hồn. Tôi ghét cái u bướu trong người mình và đồng bọn của nó. Tôi ghét bệnh ung thư. Tôi ghét cơ thể mình.

Tôi vội vàng nhìn đồng hồ, vẫn chưa đến tám rưỡi. Tôi thêm nước vào tách trà và theo dõi tỉ mỉ chiếc kim giây trong vòng tám phút. Một kế hoạch lóe lên. Kế hoạch khẩn cấp. Tôi nhắc điện thoại và quay số của phòng điều trị trong bệnh viện OLVG và bệnh viện Erasmus MC ở Rotterdam. Tôi thuyết phục cả hai bác sĩ để tôi được phép xét nghiệm sớm hơn. Tôi đưa ra nguyên nhân là do cảm giác như bị kim châm đầy khả nghi. Làm sao tôi có thể giải thích với họ rằng không có Rob tôi không còn thấy lối thoát nào khác? Và tôi sẽ phải giải thích ra sao cho bố mẹ, chị gái, và những người còn lại trong gia đình đang run sợ của mình.

Dì tôi là người biết khuyên bảo. Tôi gọi điện cho dì, sau nửa tiếng tôi vẫn còn nức nở. Dì cũng nức nở theo đứa cháu lớn của mình, bỗng dưng đứa cháu lớn đó bỗng trở nên nhỏ bé lạ thường. Ngay sau đó tôi gọi điện cho bố mẹ, họ đã được bệnh viện OLVG thông báo bởi lúc

trước máy tôi bận. Tôi có vài điều cần giải thích với họ.

"Mẹ à?"

"Ừ, con yêu, con cảm thấy thế nào?"

Nghe giọng mẹ thật ân cần và tha thiết. Song cũng có phần lo lắng.

"Không tốt lắm. Con vừa gọi đề nghị được xét nghiệm sớm. Không có Rob, con không thể chịu được sự bất an này thêm nữa."

"Mẹ hiểu, bệnh viện OLVG cũng vừa gọi điện thông báo. Cuộc xét nghiệm sẽ diễn ra vào thứ Ba ngày 29. Mẹ đi cùng nhé?"

"Mẹ thật tuyệt nhưng con vẫn chưa biết. Con muốn Jur bên cạnh mình, để xem anh ấy có tới không."

"Được thôi, con yêu, con về nhà ngay chứ? Mẹ sẽ làm cho con một tách trà."

Annabel đi xuống. "Hôm nay tớ sẽ ngủ cùng Bart."

"Ồ."

"Đối với tớ những ngày này giống y như địa ngục, cậu phải hiểu điều đó, Người đẹp ạ."

"Tớ hiểu mà, đừng sợ. Tớ sẽ nằm trên trường kỷ vậy."

"Cậu không cô đơn đâu, Phie ạ. Tất cả mọi người đều hướng về cậu, tất cả."

"Tớ vẫn cảm thấy thật cô độc."

"Tớ luôn ở bên cậu. Tất cả đều luôn bên cậu."

Thế mà tôi đã quên mất điều đó. Tất cả mọi người xung quanh đều hướng về tôi, mỗi người theo cách riêng của mình. Giờ tôi lại ý thức và hiểu rằng tôi chưa bao giờ cô độc.

Có lẽ một kiểu tóc mới không có gì liên quan tới Rob sẽ giúp ích bởi anh chưa hề biết nó. Hoặc có thể anh lại quay sang say đắm tôi khi trông thấy cô gái trẻ, tóc vàng và hấp dẫn đó. Trong cửa hàng gần Nhà hát tôi chọn lấy một bộ tóc giả thật vàng, thật khô gợn. Nó có cả những lọn

xoăn buông tận tới rốn. Một chút tính cách Nga, rất hợp với tình trạng độc thân mới của tôi. Tôi đặt tên cho nó là Bebé bởi tôi rất quý cô Bebé và trong mắt tôi, cô cũng là một phụ nữ cực kỳ hấp dẫn. Tôi mua thêm một bộ trang điểm mới ở cửa hàng Bijenkorf. Một chiếc bút kẻ mắt đen và dày cộng một chiếc kẻ mi tím.

Còn sáu ngày và năm đêm nữa là tôi sẽ nằm viện. Còn bảy ngày và sáu đêm nữa là tôi sẽ được đưa vào căn phòng trắng của bác sĩ. Rồi sau đó mọi chuyện đều có thể xảy ra. Các bác sĩ cũng chẳng còn nhiều phép màu trong kho nữa. Tôi sợ. Tôi đi đi lại lại mà không biết mình muốn đi đâu. Cuối cùng tôi ngồi xuống một chiếc ghế băng.

Thứ Sáu ngày 25 tháng Mười một năm 2005

"VẬY là anh tin tưởng tuyệt đối vào Fam và Floor?"

Anh thanh niên ngồi đối diện tôi gật đầu, những lọn tóc xoăn dài của anh đung đưa đung đưa.

"Bọn anh sẽ xem xét lại một chút, nếu tốt em có thể làm toàn thời gian trong vòng hai tháng. Sau đó bọn anh sẽ xem tiếp liệu em có thể ở lại tòa soạn dưới hình thức này hay hình thức khác không."

Theo giới thiệu của Fam và Floor, hai cộng tác viên tự do và cũng là hàng xóm của tôi, tôi được mời đến tòa soạn tờ NL20. Một anh hàng xóm đã viết blog về tôi trên mạng để thu hút sự quan tâm của mọi người về câu chuyện của tôi. Dù gì tôi cũng muốn được viết lách, tốt nhất là cho một nhà xuất bản nào đó.

Một gã thanh niên eo lá diện bộ đồ thể thao ba màu hiệu Adidas đi qua.

"Ồ, tóc em đẹp thật!" Nghe thật kịch còm. Đã từ một tuần nay tôi đội Bebé, mái tóc vàng giống thời trang thập niên 60 mà tôi mới mua. Tôi trả lời bằng một nụ cười miễn cưỡng.

"Đó là Louis, cậu ta phụ trách lịch công tác và một số thứ khác như mục 'Phòng thay đồ' chẳng hạn. Như em thấy đấy, ở đây bọn anh vô tư lắm", chàng tóc xoăn dài nói. Anh ta mặc một chiếc áo phông Hawaii và đi chân đất.

Louis cầm một bộ vợt bóng bàn bãi biển trên tay. Tôi tự giới thiệu về mình. Tôi cố gắng không làm nổi bật đứa con gái bị ung thư mà làm nổi

bật cô gái muốn viết về những điều không dễ dàng gì với mình, chỉ với một cuốn nhật ký, một chẩn đoán còn mông lung và với ấn bản duy nhất còn chưa được in ấn. Dù gì thì cũng được in hẳn ở tờ Thương mại NRC.

"Cảm ơn vì anh đã tin tưởng, em rất vui. Tuần sau em sẽ gửi bài báo đầu tiên của mình."

"Anh rất chờ đợi điều đó."

Thứ Hai ngày 28 tháng Mười một năm 2005

Người phụ nữ ngồi đối diện tôi dỏng tai lên nghe. Thỉnh thoảng cô ấy lại ngắt quãng tôi khi diễn đạt của tôi quá phức tạp. Theo lời giới thiệu của cô ấy, tôi tới hiệu sách Scheltema mua hai cuốn Để khỏe trở lại và Trên đường bình phục, đều của tác giả O. Carl Simonton. Những cuốn sách đặc biệt dành cho các bệnh nhân ung thư còn ham muốn sống. Tiện đây tôi cũng giới thiệu hai cuốn sách này cho mọi người. Bác thợ in, hãy làm ơn in đậm và nghiêng tên hai cuốn trên.

Còn sáu ngày nữa là đến đợt điều trị với bác sĩ tâm lý. Vậy đó!

Tôi tắt điện thoại. Hủy các cuộc hẹn, trừ các cuộc diễn ra vào hôm nay và ngày mai. Lúc này tôi rất cần cô bác sĩ trị liệu của mình. Có lúc người ta chẳng tìm thấy cô đâu, có lúc cô lại xuất hiện ở đây hằng ngày.

CHƯƠNG 13

Cô yêu cầu tôi nhắm mắt, mừng tượng ra nỗi sợ hãi của mình rồi vẽ lại. Tôi vẽ một đám mây màu xanh lá cây và xanh nước biển, rồi một đám khác bay bên trên. Tôi tìm cách kéo đám mây thứ hai sang bên, song nó đã ranh mãnh hơn tôi và đè vào đám thứ nhất.

Rồi tôi lại được yêu cầu mở mắt và ngắm bức vẽ của mình. "Rồi điều gì sẽ xảy ra?"

"Cháu sẽ đóng khung và treo nó bên giường."

"Rồi sao?"

"Cháu sẽ đi tới chỗ nó, rút nó ra khỏi chiếc đinh treo rồi nằm vào giường. Cháu sẽ ôm bức vẽ như con thú nhồi bông bên mình."

"Ý cháu là sao, điều đó có nghĩa gì?"

"Có lẽ cháu không còn muốn xóa bỏ nỗi sợ nữa chẳng?"

"Sophie ạ, bên trong cháu không chỉ có một Sophie mà là một vài Sophie khác: một Sophie vui vẻ, một Sophie mạnh mẽ song cũng nhút nhát và một Sophie bất an. Trước hết cháu phải biết chấp nhận điều đó."

Dọn dẹp và lau chùi là hai từ thần diệu mà tôi học được trên chiếc ghế ở chỗ cô bác sĩ trị liệu của mình.

Thứ Ba ngày 29 tháng Mười một năm 2005

Tôi muốn quên nhanh Rob. Tôi lục tìm trong điện thoại số của những chàng từng theo đuổi mình. Tất cả chỉ để không phải ngồi một mình trên chiếc sofa. Đột nhiên tôi thấy mình đối phó với trạng thái bất an thật tệ hại. Chỉ có Hôm nay và Hôm qua, không hề có Ngày mai. Không có một tương lai chắc chắn. Không hoài bão. Cũng không còn sự chắc chắn nào nơi người mình yêu. Liệu lúc này anh đang ngủ với cô ta? Đồ xấu xa. Cầu cho anh ta chết ngạt.

Trên đường tới thùng thư tôi rẽ qua quán bar trên phố Haarlemmerstraat mà Rob hay lui tới. Tôi thấy anh đang ngồi đằng sau tấm biển, bên cạnh là một cô gái chân dài tới nách. Họ cười. Tôi nhìn họ, nức nở và ẩn mình dưới Bebé rồi đi tiếp.

Thứ Tư ngày 30 tháng Mười một năm 2005

Tôi lại ngồi run lấy bầy trên chính chiếc ghế của cái hôm người ta thông báo cho tôi về tình trạng tồi tệ của mình. Bên cạnh là Jur. Tôi đã nấn nỉ anh ấy đi cùng bởi anh là người duy nhất dám nhìn thẳng vào mắt tôi và thuyết phục được tôi rằng mọi thứ đều có thể. Ngay cả khi sự thật không phải vậy.

Đối diện tôi là bác sĩ L.

Ông cười. "Xem cháu đội gì lên đầu kia, mái tóc dài trông đẹp lắm."

Niềm hy vọng trong tôi vụt tăng còn nỗi sợ hãi chìm dần xuống. Tôi gạt đầu, hồi hộp vuốt mái tóc của Bebé. Tôi có trang điểm và mặc chiếc váy lụa đẹp nhất với ý định biến hy vọng thành sự thuyết phục.

"Sophie, bác có tin tốt cho cháu đây."

Đầu gối tôi đập loạn xạ vào nhau vì hồi hộp và tìm tới đôi chân Jur. Đầu gối anh ấy cũng giật lên giật xuống. Tôi nhận thấy niềm kiêu hãnh và nỗi vui mừng trong đôi mắt vị bác sĩ của mình. Tôi muốn được quàng tay ôm lấy cổ ông. Không biết đã bao nhiêu lần tôi từng vẽ lên khuôn mặt này bằng những gam màu lung linh. Ấy vậy mà tôi chỉ nhỏ một giọt nước mắt và hôn lên má ông.

"Các tấm ảnh xạ trị có kết quả tích cực. Không còn gì ở đó nữa, cháu không còn phải chụp X-quang nữa."

"Không là không thế nào ạ?"

"Chà, vẫn còn một chút chưa chắc chắn. Không còn dị tật nào nữa, song cũng chưa thể đảm bảo rằng cháu đã lành bệnh hoàn toàn. Thời gian sẽ trả lời."

Jur cắt ngang câu hỏi của tôi bằng một nụ hôn cùng một cái ôm kéo dài dịu dàng. "Thật là ngờ nghệch", anh nói trong lúc chúng tôi đi khỏi. "Em đã lành bệnh, vậy thì có gì mà phải 'Thời gian sẽ trả lời' này nọ cơ chứ."

Thật tuyệt vời khi có Jur bên cạnh. Anh ấy cũng cần biết điều đó.

Đột nhiên tôi thấy mình không chỉ phải lòng anh chàng đặc biệt đang đứng trước mình, mà tôi phải lòng cả Annabel, Jan, Jochem và tất nhiên cả Rob. Cả cô hàng xóm. Cả gia đình tôi. Sự có mặt của họ đối với tôi không bao giờ là đủ. Lành bệnh, lành bệnh, lành bệnh. Ba cơ quan khỏi cùng một lúc. Và hoàn toàn độc lập tác chiến. Không có bác sĩ K, cũng chẳng có Rob. Thật là phấn chấn!

Sau ba cốc rượu vang và một đĩa Tapa, tôi tới phố Mamixstraat, rẽ qua phố Westerstraat để tới phố Prinsengracht trên đường tới nhà Annabel. Cô ấy đợi tôi với đôi tay dang rộng. Tôi không thể tin nổi. Liệu tôi có thực sự lành bệnh? Vậy là xong? Tôi lại được tồn tại? Chỉ có một từ mà nó đã làm cuộc sống của tôi quay ngược 180 độ.

Hôm nay từ Ngày mai đã trở lại với tôi.

"Bà ạ?"

"Ừ"

"Bà sẽ bớt buồn nếu cháu nói rằng cháu đang rất khỏe mạnh chứ? Mãi mãi khỏe mạnh."

Tôi nghe tiếng bà nức nở.

Thứ Năm ngày mừng 1 tháng Mười hai năm 2005

Nửa đêm tôi mò tới Sugar Factory, một hộp đêm nhỏ nằm đối diện Melkweg. Tôi đi hộp đêm lần này là để trải nghiệm chứ không phải để quên đi tất cả. Tim tôi vẫn đập thình thịch như lúc ở chỗ bác sĩ L hôm qua. Tuy vậy tôi vẫn gấn đôi mi giả dài và kẻ một đường chạy dọc hai bờ lông mày bằng bút than. Tôi đi giày cao gót, đội tóc vàng dài và mặc một bộ Kaftan khêu gợi dài quá mông. Floor mặc quần bò, áo khoác bó, trên đầu là những lọn tóc vàng xoăn dài, tóc thật. Jur mặc áo sơ mi xanh, đi đôi Nike đen to và mặc chiếc quần bò rộng. Chúng tôi uống vang đỏ, như hôm qua, như ngày mai và như cả ngày kia.

Song Jur không nhìn tôi. Ít nhất là không quan sát đôi hông của tôi. Anh ấy liên thoảng, nghe ngóng, gọi mọi người, đứng dậy khi anh phải đi vệ sinh, kể về cô bồ cũ, về cô bạn gái, người ngủ chung giường với anh bây giờ.

Còn tôi? Tôi quan sát anh rồi nghĩ về vòng hông của tôi và của anh ấy. Về đôi môi của tôi và của anh ấy. Về đôi chân của tôi và của anh ấy. Và về cả những quả trứng của tôi và của anh ấy trên chiếc chảo rán vào buổi trưa thứ Bảy. Tôi tưởng tượng ra cảnh một năm sau đợt hóa trị chúng tôi sẽ đi nghỉ trên những bãi cát trắng ở những thành phố lạ, rồi cùng nhau chui vào tấm ga trải giường của hai đứa. Tôi còn nghĩ đến việc sang năm sẽ cùng anh sang chỗ chú Otto và cô Bebé ở Tây Ban Nha.

Trong nhà vệ sinh nữ tôi tô thêm lớp son bóng hồng một lần nữa. Tôi chỉnh lại mái tóc vàng và mở thêm một chiếc cúc. Song anh ấy vẫn không để ý. Anh ấy đang chìm sâu vào các cuộc phiêu lưu tình ái quá bận rộn của mình và không màng tới một điều là tôi cũng xếp hàng chờ anh. "Jur à?"

"Ừ?"

"Em đã nói với anh rằng anh là một người rất đặc biệt với em."

Jur hoài nghi nhìn tôi: "Vậy à?"

"Thực ra em đã thấy yêu anh từ ngày đầu tiên gặp nhau. Không lúc nào em thôi yêu, dù mình không gặp nhau nhiều như em muốn song em cảm thấy anh lúc nào cũng ở bên em."

"Ồ. Một lời tự thú."

Phản ứng tuyệt thật đấy.

"Ừ thì sao?" Tôi chớp chớp đôi lông mi dày bự của mình.

"Em biết đấy Sophie, anh đã có bạn gái. Anh không tìm cho mình một cô gái nào khác nữa đâu."

"Kể từ ngày em biết anh, anh đã hai lần không có bạn gái rồi."

"Ừ thì sao?"

"Ừ thì sao?"

"Sophie, em là một cô gái đẹp, anh cũng thấy có điều gì đó đặc biệt gắn kết chúng ta. Song với anh, chúng ta chỉ là bạn bè."

"Dù gì em cũng mừng vì nói ra được điều làm mình nhức nhối bấy lâu

nay."

"Lại đây nào." Jur kéo tôi vào lòng và hôn tôi một cái thật kêu.

Có một món khai vị để gây cảm giác thèm ăn như vậy thật tuyệt.

Thứ Sáu ngày mừng 2 tháng Mười hai năm 2005

Tuyệt thật đấy! Số thuốc mà tôi uống hôm kia vẫn còn tác dụng trong người. Tôi không tài nào ngủ được mặc dù không hề uống cà phê. Tôi thức chong chong trên giường với đôi mắt mở to.

Thôi lại đi vậy. Tới hộp đêm NL.

Dì Kristien bỏ lại chồng con ở nhà để hôm nay đi đàn đúm cùng chúng tôi. Cả Rob cũng có mặt ở đó, khi thấy nhau chúng tôi ôm hôn chào nhau một lúc lâu. Tôi biết là dù sao tôi vẫn muốn chúng tôi làm bạn và cố gắng không nghĩ tới Chân Dài. Việc đó có hiệu quả tốt bởi cô ta hiện đang đi nghỉ.

Rob và tôi ngồi cùng nhau cả buổi tối. Chúng tôi cứ nói và nói. Nói về việc chúng tôi từng rất yêu nhau.

Rằng anh ấy thấy rất tiếc. Rằng chúng tôi sẽ mãi mãi là bạn của nhau... Vậy là chúng tôi trở thành bạn. Thật tuyệt khi có những người bạn như Rob và Jur. Những người bạn tốt như vậy làm tôi thấy vui biết nhường nào.

Thứ Bảy ngày mừng 3 tháng Mười hai năm 2005

Một nữ phóng viên đầy triển vọng. Đó là tôi. Đơn giản là vậy, từ ngày này qua ngày khác. Từ thứ Tư tới thứ Năm. Từ sự mộng lung tới một điểm dừng, một kế hoạch. Từ những đợt truyền nước tới cuốn sổ ghi chú, tới hạn nộp bài. Một cựu bệnh nhân ung thư. Tôi không thích từ "cựu", đặc biệt khi nó kết hợp với thực tại hiển nhiên của tôi. Một gánh nặng lớn đã được trút bỏ, song cái "cựu" vẫn còn rất xa lạ. Có lần tôi đã viết rằng thế giới không còn nằm dưới chân tôi, trên đó giờ đây là các bệnh nhân khác của trạm C6. Hôm nay đã khác. Hôm nay tôi có thể nói rằng thế giới này chưa bao giờ nằm sát dưới chân tôi. Bởi hôm nay tôi là một phóng viên có triển vọng.

Tôi giờ tờ NRC và tìm mục "Sống, v...v..."

Rob ngồi cạnh tôi, anh ấy cũng hăng hái như tôi. Sau hai tuần không có anh, tôi lại có được cảm giác tuyệt vời khi được anh ngồi cạnh và nắm tay. Miễn là chúng tôi quên đi sự tồn tại của con bé chân dài, tất cả mọi thứ lại hết như hai tuần trước.

Tôi đọc được ở đầu trang dòng tít: NHỮNG MÁI TÓC GIÁ CỦA SOPHIE. Bốn tấm ảnh được in, một tấm tôi chụp với hai ngón tay giữa giơ lên cao, ba tấm còn lại là với Platina, Oema và Sue.

"Nhìn này, anh cũng có đóng góp đầu tiên đấy nhé!" Rob chỉ vào tấm ảnh Oema mà anh chụp cho tôi vài tháng trước ở Luxembourg. Tôi đọc bài báo cho anh nghe, mỗi từ trong bài báo đều làm Rob rạng ngời hơn. "Phải thế chứ! Anh thật tự hào về em, cô em bé nhỏ ạ!"

Đôi tay chúng tôi quyện vào nhau làm thành một vòng tròn. Chúng tôi không rời nhau.

"Rob, khi nào anh chấm dứt cái trò vớ vẩn đó với mụ chân dài và chúng ta có con? Em có thể thuê một gã Colombia man rợ bắt cóc cô ta, hoặc hay hơn nữa là thuê một con khỉ đầu chó."

Rob cười phá lên, song vẫn có một cái gì đó đè nặng lên chúng tôi. Bởi chúng tôi vẫn còn rất yêu nhau và vì vậy rất muốn ở bên nhau. Tôi nhìn bài báo đang nằm trên bàn cà phê thêm lần nữa. Một ngày mới tuyệt làm sao, một bệnh nhân ung thư được diện bộ đồ hoành tráng để lên báo. Buổi tối dấm dúi với Cà Vạt của tôi giờ được lật ngửa công khai. Một cảm giác tuyệt vời.

Thứ Ba ngày mừng 6 tháng Mười hai năm 2005

Có vẻ tôi đã nhầm sang tối thứ Ba, tôi đứng trước một tòa nhà vô cùng hoành tráng trên phố Herengracht. Tôi bấm chuông, ai đó bấm nút mở cửa.

"Chào chị, sáng nay em có hẹn với một biên tập viên."

"Tên em là gì?"

"Sophie van der Stap."

"Em chờ chút nhé, để chị gọi điện sang phòng biên tập." Cô lễ tân chỉ vào bộ salon bằng da màu đen. Trên chiếc bàn nhỏ là máy tờ Het Parool,

các tờ rơi quảng cáo và tờ NL20. Tôi ngồi xuống và tò mò quan sát xung quanh.

Mấy bức tường ốp đá cẩm thạch, nền nhà được lát gạch hoa trắng. Nếu tôi không nhầm thì tên của loại gạch hoa này là "Witjes". Bố đã từng nói tôi biết, ông rất muốn củng cố kiến thức cho tôi trong lúc chúng tôi đi bộ qua trung tâm Amsterdam. Ông có thể kể một điều gì đó về tất cả mọi thứ, dù đó chỉ là một mái hiên, một tên phố hay một nhà thờ. Mới đây chúng tôi tới thăm một nhà thờ cổ có tên "Onze Lieve Heer op Zolder" - "Đức Chúa kính yêu của chúng ta trên gác xép". Nó nằm thu mình trên tầng ba của ngôi nhà cổ xiêu vẹo giữa khu đèn đỏ.

Đó là một nhà thờ bí mật song có đầy đủ tất cả: Bộ đàn ống, dàn hợp xướng, cửa sổ kính mạ chì, nền lát gạch hoa Witjes. Những bậc thang hẹp dốc và số lượng khách thăm quan đông vô kể làm tôi ngột ngạt và mệt mỏi đến nỗi chúng tôi phải ngồi tạm xuống ghế băng để nghỉ ngơi. Tại thời điểm đó tôi không gặp nhiều khó khăn về thể chất, thể mà bây giờ, chỉ hai tháng sau mọi việc đã thay đổi hoàn toàn.

"Sophie, lại đây."

Rất tự nhiên, chị biên tập viên gọi tôi là "tác giả", song tôi vẫn chưa dám hy vọng là chị ấy lại muốn hợp tác với mình.

Với những bộ tóc giả, chúng ợ nóng, những giọt nước mắt, những câu chuyện về các bác sĩ và những hoài bão của mình, bệnh nhân ung thư ra trò chuyện cùng công chúng. Hay nói cách khác: bệnh nhân ung thư trở nên nổi tiếng.

Tôi được mời tới chương trình Thế giới chuyển động nên giờ phải ngồi trang điểm. Mấy bộ tóc giả lượn qua lượn lại trong đầu tôi. Đỏ, rồi vàng, rồi đen, kiểu ngắn, kiểu dài, kiểu phẳng, rồi cả màu bạch kim. Tôi nên là ai đây? Oema, Daisy, Blondie hay Platina? Bébé hay Pam? Xung quanh tôi nào là MC, nào là khán giả, nào là những chiếc sơ mi ly là trắng, những mái đầu trọc lốc, nhiếp ảnh gia, thợ trang điểm, báo chí truyền thông, những người làm PR và rất nhiều nụ cười. Tôi đi giày cao gót, mặc áo choàng tơ và một chiếc váy quyến rũ. Và tôi cũng biết quên các cuộc hẹn - y như một ngôi sao VIP thực thụ vậy. Rồi bận tối mắt tối mũi. Và cả mắc bệnh ngôi sao. Chín rưỡi sáng đã bị lôi ra khỏi giường để đi phỏng vấn. Tối lại lên truyền hình. Vâng, thật tuyệt vời khi được là chính mình - một bệnh nhân ung thư.

Tạp chí của bệnh viện OLVG sau này cũng đưa tin: "Màn ra mắt của một tác giả nữ đặc biệt và đầy triển vọng. Các bạn hãy tìm đọc những câu chuyện về bác sĩ c - bác sĩ K chứ nhỉ? - cùng đồng nghiệp của mình, về những trải nghiệm của một bệnh nhân ung thư trẻ tuổi ở bệnh viện OLVG."

Tôi chắc rằng có hẳn một thị trường tiêu thụ cho những điều như vậy. Một vài tấm hình đẹp chụp kiểu tóc trước và sau khi bị bệnh, có thể kèm thêm những tấm ảnh biến hóa với các kiểu tóc giả mà tạp chí Beaumonde đã đăng hay bài phỏng vấn trên tờ Barend & Van Dorp. Mọi người chỉ chờ đợi có vậy: một chút kịch tính trên bộ đồ là lướt trong bữa ăn sáng tại tòa soạn tờ báo vào buổi sáng, chiều tối làm tóc tại tờ báo ảnh và tối tối làm khách của kênh truyền hình lá cải.

Tôi phải chỉ cho người ta thấy rằng sống với bệnh ung thư là một điều có thể, rằng tôi vẫn có thể cười nói và vui sống như trước kia, ví dụ như đi mua sắm, làm đẹp hay đi nhảy. Rằng người ta vẫn có thể sống chung với ung thư trên một cơ thể héo mòn bị tra tấn bởi những trận đau đớn, những lần ói mửa triền miên.

Rằng việc đội tóc giả mang lại bao điều thích thú. Và rằng điều đó không chỉ đúng với các loại bệnh ung thư khác mà đúng trong cả trường hợp của tôi. Một đứa con gái còn ngây dại mà đã bị ung thư.

Giống như Lance trong chương trình của Oprah, tôi sẽ kể về việc căn bệnh ung thư đã làm cuộc sống của tôi thêm đẹp như thế nào. Bằng một nụ cười kiểu Mỹ, tôi sẽ xuất hiện trên bục diễn thuyết với một thân hình căng tràn sức sống, một tay là bó mẫu đơn tặng Oprah, tay kia cầm cuốn sách của mình. Sau đó Oprah sẽ ngắt quãng những đợt la hét cổ vũ của khán giả và nói: "Look at you! Can you believe you had cancer? Audien, can you believe she had? 1"

Buổi tối trở về nhà sau chương trình truyền hình, hộp thư điện tử của tôi đã đầy ắp. Chín mươi phần trăm tên người gửi là những người tôi không quen, song qua tiêu đề thư có thể nhận ra đó là những lá thư phản hồi về cuộc trò chuyện của tôi với Cees Geel. Người tôi nóng ran vì phấn chấn khi nhận được nhiều quan tâm đến vậy. Tôi không thể chớp mắt trước ba rươi sáng.

Thời gian: Thứ Ba, mùng 6 tháng Mười hai năm 2005 20:39

Người gửi: Chantal

Người nhận: Sophie

Tiêu đề: chào Sophie

Chị vừa theo dõi câu chuyện của em qua chương trình Thế giới chuyển động, một người bạn của chị gọi điện và bảo chị nên bật ti vi ngay. Chị cũng từng là một bệnh nhân ung thư và chị đã bật cười khoái trá trước những trùng hợp ngẫu nhiên giữa chúng ta trong cách hành động và đối phó với bệnh tật... Đặc biệt là đoạn về cái anh chàng đó - chị cũng từng có một trải nghiệm tương tự vậy. Có tóc giả, ờn Chúa là em còn có thể nguy trang, còn chị với những vết do những lần xạ trị gây nên... Chị nói đại đó là vết dẫn đường tới những vùng khoái cảm của mình... Khi cô đơn người ta mới nghĩ ra lắm trò làm sao, haha...

Chị không đội tóc giả mặc dù đã có mua một bộ. Chị thấy nó không hợp và thà làm sư cọ mốc đội mũ còn hơn. Nhiều người nhìn chăm chăm và có phản ứng rất nực cười... đôi khi chị nói đại với họ rằng "bị ung thư trông như vậy đấy..."

Chị sống ở Amsterdam, thứ Bảy tuần trước lẽ ra chị cũng đã tham dự hội tiệc T Dansant... Thôi tiết không đẹp lắm nên chị nghĩ nếu trời vẫn mưa thì cũng chẳng hứng thú gì mà đi lội nước.

Có lẽ giờ em nghĩ, hey, mình phải làm quen với cô bạn này, hoặc cũng có thể chẳng phải vậy (chị lại thế rồi...). Không, chị không phải là một đứa như vậy, chị trải nghiệm cuộc sống như nó vốn có và cũng giống như em thôi...

Có thể em sẽ nhận được 100 E-mail, nếu vậy chị sẽ tha lỗi cho em...

Hôm nay chị sẽ bắt đầu đợt hóa trị cuối cùng, còn em khi nào?

Có lẽ hẹn sớm gặp lại!

Chào em, Chantal

Thứ Sáu ngày mừng 9 tháng Mười hai năm 2005

Tôi dựa lưng vào chiếc ghế to đại trong phòng bệnh của bệnh viện OLVG. Đó là một chiều thứ Sáu và một đợt hóa trị mới đang chờ tôi.

Trong chương trình của Matthijs van Nieuwkerk, tôi được phép quên đi tất cả những đợt truyền hóa chất, nỗi sợ hãi và các bác sĩ, song lúc này đầu tôi bắt đầu đau như búa bổ. Tôi nghe thấy có tiếng trực thăng. Còn bà thì không nghe thấy gì cả, tôi có thể thấy điều đó trên gương mặt bà. Song bà đã hiểu ra, bà xác nhận ngay là cũng nghe thấy tiếng ồn mà tôi nói tới.

Các chị y tá nhìn tôi thăm dò - có trực thăng bay qua công viên Oosterpark ư? Đối với bệnh viện thì việc có trực thăng cứu hộ không có gì là bất thường, song trong bệnh viện OLVG thì điều đó chưa bao giờ xảy ra. Vẫn chào tôi bằng những đại từ như "ngôi sao truyền hình" và "nhà văn nổi tiếng", các chị y tá nhìn tôi ý như muốn hỏi tôi có bình thường hay không.

"Trực thăng ư?" Moniek hỏi lại lần nữa.

Đám chất lỏng màu vàng lúc này đã chui vào người tôi, túi hóa chất uế oải đựng đưa trên thanh truyền.

"Vàng, trực thăng", tôi trả lời. Tôi nhắm mắt lại và tựa lưng xuống giường. Chiếc kim truyền dịch chọc vào bên gò bồng đảo thứ ba của tôi. Đột nhiên tất cả trở nên tối mịt như thể cơ thể tôi giờ mới hiểu điều gì đang diễn ra. Chiếc trực thăng trong đầu tôi chạy hết công suất. Tôi nghĩ đến câu chuyện của những người cùng cảnh ngộ không vượt qua được bệnh tật. Nỗi sợ hãi lại rình rập tôi.

Song hôm thứ Ba vừa rồi tôi đã thực sự tỏa sáng dưới ánh đèn sân khấu. Điều gì đã khiến tôi tỏa sáng đến vậy? Việc được cứu sống ư? Hay cuộc đối thoại với Cees. Hay chiếc áo sơ mi đỏ của Matthijs? Oa, còn đám lông ngực của anh ấy mới tuyệt làm sao! Giữa Bridget, người dẫn chương trình và Cees Geel... Chỉ làm, không than vãn... Đối với tôi là phải vậy.

Có thể thấy một bệnh nhân ung thư cũng có đầy đủ tiềm năng và các cơ hội nghề nghiệp. Thậm chí còn nhiều hơn một chính trị gia hay một bà nội trợ đảm đang. Có rất nhiều chuyện vui, song cũng không thiếu chuyện buồn. Câu chuyện của tôi đây là một câu chuyện vui, bởi tôi chính là tác giả.

Tôi phải in gì lên tấm danh thiếp của mình đây?

SOPHIE VAN DER STAP

Cựu bệnh nhân ung thư

SỐNG KHỎE

Người gửi: Sophie van der Stap

Thời gian: Thứ Hai ngày 12 tháng Mười hai năm 2005 12:32:58

Người nhận: Chantal

Tiêu đề: Trả lời: chào Sophie

Chào chị Chantal!

Ôn Chúa là càng ngày em càng thấy đợt hóa trị bớt ớn hơn, ngay cả khi cái đợt hôm qua làm đầu em như nổ tung. Đợt tiếp theo sẽ là vào ngày 30. Đợt của em ban đầu là vào các ngày thứ Hai, rồi chuyển sang thứ Ba, còn giờ đây là vào thứ Sáu. Hôm qua em đã viết rất nhiều và mày mò với cuốn sách của mình, sắp tới em phải gửi bản thảo cho nhà xuất bản. Tuần sau em sẽ bay sang Tây Ban Nha cùng một người bạn tốt, bọn em sẽ ở vài ngày tại Barcelona. Có vẻ mọi người ai cũng đã đến đó, chỉ còn bọn em là chưa. Cả hai bọn em cùng viết lách và rất ăn ý với nhau.

Em sẽ về vào ngày 19. Sau đó em sẽ bắt tay vào việc cùng chị biên tập viên của mình. Cũng trong tuần đó em có một cuộc hẹn với một người, cậu ta cũng là người viết thư cho em như chị. Cậu ấy bằng tuổi em, cũng bị bệnh. Hình như là u não. Bệnh này chẳng phải chuyện đùa. Chị có muốn chúng ta gặp nhau trước đợt hóa trị tới? Mà chị sống ở quận nào ấy nhỉ?

Chào thân ái, Sophie

PS: Mái tóc ngắn rất hợp với chị.

Thứ Ba ngày 13 tháng Mười hai năm 2005

Jan nghĩ cuộc tẩu thoát khỏi những cơn stress là cái có lý tưởng để đổi mùa đông lấy mùa xuân. Và vì tôi cũng hay nghĩ điều anh nghĩ, và anh thường nghĩ điều tôi nghĩ, chúng tôi quyết định bay sang Barcelona, tạm xa rời rượu vang đỏ và bầu không khí ồn ào náo nhiệt ở nhà. Ở bên nhau chúng tôi cảm thấy vô cùng tuyệt vời, song nếu khi nào không

phải vậy, chúng tôi luôn có thể nói chuyện cởi mở với nhau về tất cả.

"Jan, hãy cất niềm kiêu hãnh của anh vào trong túi đi, không ai thèm ngó tới một con chó già đây lông đâu."

"Này, đồ hư hỏng kia, lên mặt dạy đời thế là đủ rồi đấy."

Nói đúng hơn: Jan có thể nói với tôi tất cả.

Chúng tôi đứng ở cửa phòng chờ. Trước hết chúng tôi phải diễn tiết mục xếp hàng. Tôi nghiên cứu cặn kẽ các nghĩa của từ này: Không được ngồi như dự tính mà phải chen lấn? Học thuộc số ghế? Chuẩn bị tinh thần sẵn sàng đối phó với nền văn hóa Tây Ban Nha? Gọt giũa móng tay? Tay lăm lăm cuốn hộ chiếu? Người ta phải làm gì trước khi lên máy bay? Chờ đợi.

Tất nhiên không phải lúc nào cũng phải xếp hàng. Chỉ trong những trường hợp đặc biệt mà người ta gọi là trễ chuyến. May thay ở hãng hàng không này cả chuyến đi và về đều bị trễ. Chen lấn giữa những người xếp hàng khác, tôi tự hỏi có sao mình lại phải tự hành hạ mình tới nông nỗi này. Có gì hay ho đâu cơ chứ. Đóng va li, rồi lại đóng lần nữa - bộ tóc giả vàng và đôi giày cao gót quên chưa đóng -, tới quầy Check-in, xếp hàng, chuẩn bị lên máy bay, rồi lại xếp hàng chờ, lại tới quầy, rồi lại Check-in, mở va li và chẳng biết sáng mai tôi được ăn gì. Đã có thời điểm tôi thấy mọi thứ đều tuyệt vời. Giờ thì thời điểm đó đã chấm dứt. Tôi không còn thấy thích thú khi được ăn của ngon vật lạ hay phải thức dậy trên một chiếc giường lạ hoắc.

Chú thích

(1) Tiếng Anh trong nguyên bản: "Em cứ nhìn em xem! Em có thể tin là mình từng bị ung thư không? Các bạn khán giả, các bạn có tin là cô gái này từng bị ung thư không?"

CHƯƠNG 14

Thứ Tư ngày 14 tháng Mười hai năm 2005

Jan, màu tím hợp với ai hơn, Bebé hay Oema?" Kết hợp màu là việc mà cả hai chúng tôi đều thấy rất hứng thú.

"Còn tùy. Em định đi mua một chàng hiệp sĩ đấu bò tốt hay ông chủ tịch một câu lạc bộ bóng đá diện com lê?"

"Một chàng đeo cà vạt lắc lư? Anh nhìn xem."

Jan và tôi thích nghi ngay với nhịp sống Tây Ban Nha. Gần mười giờ đêm, chúng tôi muốn uống với nhau một ly vang và có thể là cả ăn gì đó. Tôi tháo mái tóc tím sẫm của Oema và đội mái tóc dài vàng óng của Bebé lên.

"Tóc vàng kiểu Nga và tóc tím lấp lánh, anh chẳng biết nữa. Để đi mua chàng chủ tịch câu lạc bộ bóng đá chẳng?" Jan chọn tôi.

"Dù gì trông vẫn ra trò đấy chứ", tôi lăm bắm và lấy tay vuốt thẳng chiếc áo lụa.

Rubelina Lasziva Mongolia là tên mới của tôi. Jan rất khoái gán tên cho tôi tùy theo từng thời điểm. Hơi hướng cổ tích, song rất Nga. Một dụng cụ cuốn tóc, chút khéo tay và một vẻ quyến rũ, người ta có thể làm tôi hạnh phúc bằng những thứ đó. Để tìm được sự hòa hợp giữa mái tóc giả và quần áo của tôi đòi hỏi nhiều công sức, thậm chí đôi khi phải biết cắt-dán một chút. Nhiều kiểu phối màu không hợp nhau nên tôi có thể thỏa thích thử sức. Ví dụ, chắc tôi chẳng bao giờ dám kết hợp màu tóc bạch kim của Platina với một mẫu quần áo da hổ báo hoang dại nào đó. Như vậy sẽ cổ điển một cách âm lịch, mà tôi thì lại không phải người như vậy. Hoặc màu vàng của Bebé mà kết hợp với chiếc áo hai dây hồng của bộ váy ngắn rất có thể dẫn đến hiểu nhầm tai hại.

Tôi chú ý nhiều hơn tới đặc tính của những nhân vật mình đóng. Nếu là Pam tôi có thể làm rất nhiều điều, song nếu là chín người phụ nữ khác nhau, ta còn có thể làm nhiều nhiều điều hơn thế. Chính vì vậy trên

danh sách mua sắm đã có sẵn một chiếc áo cánh bằng lụa dành cho Oema và Sue. Một chiếc áo khoác hồng để Daisy càng trở nên Daisy hơn và một chiếc áo dây tím lấp lánh để giữ Bebé luôn ở tâm trạng tốt. Tất cả đều có nguyện vọng và sở thích riêng của mình.

Khi đi chơi, tôi thường đội các kiểu tóc dài và dày, bởi mái tóc dài và dày giúp ta thành công tới một nửa. Bebé, Oema và Pam đã là khách của không biết bao nhiêu sàn nhảy, nhà hàng và các quán xá khác. Hôm nay lại vào tối muộn: Nhắm rượu vang đỏ trên phố đi bộ Barcelona. Lần này chỉ có Oema và Bebé đi cùng tới Tây Ban Nha nên việc lựa chọn được giới hạn xuống còn Vàng hoặc Đỏ và Tím hoặc Xanh.

"Anh thấy kiểu này ngon chứ?"

"Ngon đối với một chàng đấu bò hay với tay chủ tịch câu lạc bộ bóng đá? Anh không nghĩ vậy."

"Vậy em sẽ đội kiểu này."

Trong quán bar, Jan kể chuyện ngày xưa. Về cái thời mà vẫn còn quán Richter, về thời kiếm tiền bạc triệu, về chiếc máy giặt đầu tiên mà Hermann Brood tặng anh.

"Chà, cô bé, nếu em vẫn còn lên truyền hình đóng đưa như tuần trước thì..."

"Thì sao?"

"Không, không sao cả. Anh có nói gì đâu. Hồi sau sẽ rõ."

Thứ Năm ngày 15 tháng Mười hai năm 2005

Tôi ngồi xuống dãy ghế đầu tiên. Ngồi một mình, đằng sau còn một loạt hàng ghế trống. Jan đứng bên ngoài ngửa mặt hứng ánh mặt trời. Tôi mệt mỏi, thực sự mệt mỏi, những suy nghĩ vẫn quay cuồng trong đầu. Đột nhiên mọi thứ trở nên quá sức với tôi và trong nhà thờ này, tôi lại cảm thấy mình đang đứng ở một nơi cần đến. Xa lánh mọi thứ bên ngoài, xa cuộc sống Tây Ban Nha, xa khỏi cả cuộc sống của tôi nơi mọi thứ diễn ra quá nhanh. Để ẩn mình an toàn đằng sau bốn bức tường thân thiện của người bạn này.

Tôi nhìn những ngọn nến lung linh và đắn đo nên thấp chúng để cầu

nguyện cho ai. Ngọn đầu tiên là cho Annabel, ngọn thứ hai cho mẹ, ngọn thứ ba cho một người bí mật. Rồi tôi ngừng lại bởi nếu không tôi sẽ chẳng bao giờ dừng được, xung quanh tôi đã có quá nhiều thiên thần rồi.

Ngày mai lại là một ngày nữa, một khoảnh khắc nữa. Hai bà già Tây Ban Nha gầy như xác ve đi vào. Họ dừng lại, bước tới đứng cạnh tôi trước bệ thờ rồi chúng tôi nhìn nhau đồng cảm. Một bà nhoẻn cười với tôi, để lộ ba chiếc răng, còn bà kia cần mẫn nhét từng đồng xu vào hộp quỳên góp to đùng nằm dưới bệ thờ. Họ trải qua khoảnh khắc của mình, tôi trải qua khoảnh khắc của tôi. Rồi họ biến mất sau cánh cửa mà họ đã bước qua để vào đây.

Tôi ngồi lại vào hàng ghế đầu tiên. Hai người phụ nữ đã đi khỏi, chỉ còn lại mình tôi. Tôi ngả người về phía sau và nhìn thẳng vào đôi mắt thân thiết của người bạn mình. Đôi mắt ấy vẫn dõi theo tôi, mọi lúc, mọi nơi. Đột nhiên suy nghĩ ấy đối với tôi dường như trở nên thật đẹp. Mọi lúc, mọi nơi. Người bạn trung thành của tôi. Yên bình. Cho tôi và cho bạn ấy, trong bốn bức tường này của bạn ấy. Tôi quyết định thắp một ngọn nến nữa, để cầu nguyện cho bạn ấy. Có lẽ tôi nên thường xuyên làm điều đó.

Lại thêm hai bác trung niên khác đi vào. Lần này là một đôi vợ chồng đang dỡ nhau đi. Họ cũng nhìn tôi và gật đầu chào. Trong nhà thờ mái tóc dài vàng óng của tôi có lẽ được liên tưởng đến mái tóc của một thiên thần nhiều hơn là đến mái tóc của một đứa hư hỏng. Song trên phố đi bộ Ramblas thì ngược lại. Tôi gật đầu chào lại và nghe tiếng nhịp chân lê bước thêm một hồi nữa cho đến khi im hẳn. Vậy là màn trình diễn của ngày hôm nay đã kết thúc. Tôi đứng dậy và đi ra cửa, đi ra khỏi những ngọn nến đang cháy. Khỏi sự ảm áp bên người bạn của mình. Khỏi hàng ghế đầu. Tôi ngoảnh đầu nhìn lại căn phòng chứa đầy trần trở và những lời cầu nguyện một lần nữa rồi biến ra ngoài qua cánh cửa uy nghi.

Thứ Sáu ngày 16 tháng Mười hai năm 2005

Tôi đi xuống cuối phòng bên tay phải và chọn lấy hai cây nến to nhất còn sót lại. Rồi tôi tìm một chỗ còn trống. Việc này còn trang trọng hơn cả viết lên tấm bảng ghi điều ước của mọi người. Ở trong nhà thờ này được phép làm điều đó. Có hai vị thần canh hai ngọn nến của tôi, tôi

không biết cụ thể là thần nào nhưng họ trông rất thành kính và thân ái. Hai ngọn nến: một ngọn cho Chantal, ngọn kia cho Aniek. Tôi thắp nến rồi ngạc nhiên quan sát chiều dài giá cắm nến trên ngọn chúc đài. Chúng làm khu giáo đường trông có vẻ rộng hơn. Chưa bao giờ tôi đốt một ngọn nến trong nhà thờ và rồi sau đó quan sát nó cháy hết trong hơn ba ngày liền. Nhà thờ này có gì đó thật đặc biệt. Hàng trăm ngọn nến lung linh trong căn phòng mà bình thường luôn vắng tanh vắng ngắt. Một lễ hội hóa trang của riêng những ngọn nến đỏ rực rỡ. Một mái vòm cao tít tắp, những viên đá hoa lạnh lẽo và xám xịt, những hàng ghế cầu nguyện vắng tanh. Chẳng có gì là cầu kỳ và kiểu cách, ấy vậy mà đây vẫn là một nhà thờ đẹp.

Thứ Bảy ngày 17 tháng Mười hai năm 2005

Hôm nay hai ngọn nến đã cháy hết.

Thứ Tư ngày 21 tháng Mười hai năm 2005

Tôi trở lại Amsterdam và có hẹn với Chantal ở quán bar Chocolate, gần quán Pilsvogel, nơi chị ấy là khách hàng quen. Lạ thật, phần kết trong cuốn truyện của Kluun, ông ấy có viết rằng quán Pilsvogel đóng vai trò lớn trong cuộc đời mình. Quán vẫn chưa có khách, chúng tôi ngồi vào một trong ba chiếc bàn bên trên bày sẵn cốc, gạt tàn thủy tinh và những ngọn nến cháy dở.

Chantal thư thái châm điều thuốc thứ hai. Chị ấy cười sảng khoái và nhấp thêm ngụm vang trắng. Trước mặt tôi là một người chiến thắng. Và một người biết thưởng ngoạn. Một phụ nữ hiếm thấy. Một phụ nữ đủ can đảm nhìn thẳng vào nỗi sợ hãi lớn nhất của mình. Và chị ấy mới vui tươi làm sao. Mới đẹp làm sao.

Chị ấy làm tôi cười nghiêng ngả, tôi phải uống một ngụm, tôi đã rất chú ý lắng tai nghe, rồi giàn giụa nước mắt song lại giấu chúng đi ngay.

Trong những khoảnh khắc như vậy người tôi lại nổi gai ốc, suy nghĩ về một chiếc ghế trống trước mặt mình cứ bám riết lấy tôi. Bệnh không thể chữa khỏi. Thương thức. Không chữa khỏi. Pha trò. Không chữa khỏi. Đong đưa. Bệnh không chữa khỏi. Mua sắm giày. Đúng, đó là việc đầu tiên chị ấy làm. Rồi sau đó chị ấy tự hỏi liệu mình có còn đủ thời gian sống để có thể đi mòn gót đôi giày mới mua không. Sồn gai ốc. Tôi muốn ôm chị thật chặt vào lòng. Không phải vì lòng thương hại hay vì

thông cảm mà là để siết chặt lấy sức mạnh của chị trong một khoảnh khắc.

Đột nhiên tôi muốn chửi rửa. Chửi rửa căn bệnh ung thư của chị và của tôi. Chửi rửa những gã ngu đã bỏ của chạy lấy người khi biết chị bị bệnh, điều này không chỉ làm bệnh của chị càng trầm trọng thêm mà đã khiến Chantal hoàn toàn suy sụp. Chửi rửa những gã đàn đã bỏ tôi để chạy theo một bóng hồng khác không mang đám u bướu ung thư, không bị điều trị hóa chất và không phải đội tóc giả. Chửi cả những cái cổ tay nào không đeo chiếc vòng vàng.

"Vô ích thôi", chị cười khi vén cổ tay áo lên.

Chị sợ quá khứ. Chị sợ bạn bè mình nói về mình trong quá khứ. Sợ họ sẽ tiếp tục mọc râu dài, tóc tiếp tục bạc mà không có chị. Chúng ta không thể sống mà không có thời gian, song tôi cũng chẳng thiết tha sống với nó. Chính vì vậy đối với tôi ngày hôm nay là quan trọng hơn cả và ngày mai càng được nhắc đến ít càng tốt.

Cô bạn của chị tới và hỏi liệu bệnh của tôi có thể được chữa khỏi hay không. Tôi quan sát thấy quán bar Chocolate đã trở nên chật cứng.

Tôi lắc đầu ra dấu không thể.

Người chiến thắng của tôi pha trò rằng chị còn lâu mới phải về châu trời. Mái tóc dài vàng óng của tôi lại một lần nữa dựng đứng lên. Tôi nở một nụ cười gượng ép song cũng đầy chân thành và tự hỏi làm thế nào để mang lại điều gì đó mới mẻ cho những ngày Chủ nhật âm đạm của chị. Và chị có thể đóng góp được gì để những ngày tháng tồi tệ của tôi bớt tồi tệ hơn. Có thể chúng tôi sẽ cùng nhau chửi rửa. Hoặc cùng nhau thưởng thức, pha trò, đong đưa, mua sắm giày và để rồi sau đó tự hỏi xem chúng tôi đã phải mang chúng đến ông thợ đóng giày bao nhiêu lần rồi. Cùng nhau chưa phải về châu ông vải. Những nhà khoa học cho chị hai năm nữa. Còn chị tự cho mình nhiều năm nữa, tôi cũng vậy. Song chị nói chị sẽ không sống đến tuổi bốn mươi.

Chúng tôi đã bị lấy đi nhiều thứ song bên cạnh đó chúng tôi vẫn còn rất nhiều. Chúng tôi vẫn còn từng giây, từng phút, từng giờ của mỗi ngày, vẫn còn từng ngày của tuần. Chúng tôi sống cho mình và cho những người mà chúng tôi yêu thương nhất.

Cái ngày tôi phải nhận bản án tử hình rồi cũng sẽ tới. Không phải lúc này, không phải ngày mai, ngay cả khi nó cứ bám riết lấy tôi thì lúc nhận nó tôi cũng đã là một bà lão già khom. Lúc đó tôi sẽ nghĩ lại những khoảng trống mà tôi cảm nhận được trong năm tháng này. Cái khoảng trống đã tước đi hết tất cả những mơ ước của tôi. Có lần tôi đã rất mong muốn có được thêm vài ba năm nữa để sống. Trong những năm đó, tóc của tôi sẽ mọc dài trở lại như những ngày đầu khi mọi thứ vẫn còn vô cùng khác. Tôi quan sát Chantal và lại nghĩ về khoảng trống đó. Tôi ôm lấy người bạn mới của mình thật chặt. Tôi rời quán, miệng lẩm nhẩm, người nổi đầy gai ốc song tôi vẫn nhoèn miệng cười. Giờ tôi đã biết chính xác vì sao tôi muốn viết nên câu chuyện của mình bằng mọi giá.

Thứ Ba ngày 27 tháng Mười hai năm 2005

Tôi bước vào bồn tắm mà không có nến, không có cả bạn tắm cùng. Tôi lật từng trang của tờ Elle, mắt tôi bỗng dán vào trang có mục tử vi của năm. Thường thì tôi sẽ bỏ qua trang đó, song lần này thì không. Các ngôi sao chiếu mệnh được tóm tắt trong khoảng bảy trăm từ và được chia thành mục phân tích về tính cách, cơ hội nghề nghiệp và dự đoán về tình duyên. Còn lúc này tôi đang đắm người trong bồn tắm đầy bọt và cảm thấy chán ngấy mọi thứ.

Theo tử vi, vào tháng Chín tôi sẽ gặp thất bại trong công việc. Những viễn cảnh tuyệt vời - đó đúng vào thời điểm tôi sẽ giới thiệu cuốn sách của mình. Liệu tôi có nên tiến hành trước hay hoãn lại? Ngay cả trong tình duyên cũng có một vài thử thách, thử thách mới đây nhất tôi còn chưa tiêu hóa hết. Năm sau tôi sẽ gặp hai hoàng tử, chàng thứ nhất, người làm tôi thất vọng vào hồi đầu hè, sẽ hiện nguyên hình là hoàng tử của một công chúa khác. Vậy là tôi sẽ chỉ còn trông chờ vào chàng thứ hai, người sẽ xuất hiện vào mùa thu. Chàng này không phải là một kẻ cả thèm chóng chán mà chàng ta sẽ rất nghiêm túc. Tờ tạp chí dành cho nữ giới viết về sao chiếu mệnh của tôi như vậy đó.

Liệu tôi có nên tin vào sao chiếu mệnh? Liệu tôi có nên để Jur yên thân?

Thứ Sáu ngày 30 tháng Mười hai năm 2005

Chantal ngồi cạnh tôi với một tách trà và một chiếc bánh bích quy dài. Mười phút sau buổi hóa trị, chị đã đến và lúc này, một tiếng rưỡi sau, chị vẫn còn đang ngồi ở đây. Chúng tôi đã tìm nhau và tìm thấy nhau. Tôi tin vào điều đó dù chúng tôi có ngồi cạnh nhau bên ly rượu vang

hay bên cột truyền dịch. Truyền dịch không làm chúng tôi thấy phiền. Chúng tôi vẫn cười đùa. Cũng giống tôi, Chantal làm tất cả những gì có liên quan đến bệnh viện một mình, không có gia đình, không có các trạng thái tình cảm.

Do tuần sau chị lại phải đi chụp X-quang, tôi hỏi liệu có ai đó đi cùng chị không.

"Em?" chị hớn hờ nói.

"À, vâng."

Đúng, chúng tôi bị ung thư, đó là điều tệ hại song cuộc sống đối với chúng tôi vẫn tiếp diễn. Ngay cả khi nửa năm trước người ta đã nói với Chantal rằng các nỗ lực điều trị chỉ kéo dài thêm thời gian sống. Đó là vào hôm mừng 9 tháng Sáu, thời điểm đó tôi vẫn còn đang nằm trong trạm C6 với bộ ngực bị băng bó.

Tôi hỏi liệu chị đã nghĩ gì đến chiếc quan tài của mình chưa.

"Chị muốn được hỏa táng."

Chị không thích bị mục rữa dưới lòng đất. Đúng, tôi cũng vậy. "À."

"Còn em?"

"Em thì muốn được chôn cất. Cũng hay cho những người ở lại. Bị thiêu rồi đem tro đi rải cũng OK nhưng em không biết nên ở đâu nữa. Nghĩa trang Zorgvliet quá xa lạ đối với em. Chị đã tìm cho mình thứ gì chưa?"

"Quan tài ư? Chưa, vẫn chưa gì hết. Em đặt cho chị một cái nhé? Chị cũng sẽ đặt cho em một cái phòng trường hợp em đi trước chị."

Chúng tôi phá lên cười bởi cái suy nghĩ tôi sẽ tổ chức đám tang cho chị, còn chị sẽ tổ chức cho tôi. Cả hai chúng tôi đều muốn một điều giống nhau. Chị thích DJ Tiesto, còn tôi thích Rolling Stones.

"Chắc phải tuyệt lắm đây," chị nói.

Chantal và tôi nói chuyện về cỗ quan tài một cách vô tư y hệt như về đôi giày mà chị mới mua trong lúc tay vẫn giở tờ Elle để tìm cảm hứng thời trang. Đặc biệt chúng tôi có thể bàn luận rất nhiều về đàn ông. Cả hai chúng tôi đều biết rằng thật khó khăn biết bao mới có thể trở về nhà với

một chàng trai trong tâm trạng thoải mái, vô tư không lo nghĩ gì, mặc dù hôm đó chúng tôi vẫn phải được truyền hóa chất hoặc đã phải nằm ới mưa trên giường suốt ba ngày.

Chantal gọi chúng tôi là "những kẻ chịu trận ung thư". Chị có lý bởi giống như những người khác, chị vẫn tham gia các buổi tiệc tùng và sáng hôm sau thức dậy đầu óc vẫn choáng váng vì uống quá nhiều. "Dấu tích của rượu bia ngày càng trở nên tệ hơn", chị nói.

Ngược lại, tôi ý thức cuộc sống với căn bệnh ung thư của mình rõ hơn. Tôi không thích những bữa nhậu nhẹt liên miên. Thay vào đó là những lần ngồi thiền, liệu pháp tâm lý và tất cả những gì có thể giúp tôi lành bệnh. Thú thực điều đó xuất phát từ cảm giác "bắt buộc" chứ không phải "muốn". Nếu phải chọn, người ta sẽ chọn chẩn đoán của tôi chứ không phải của chị ấy. Chính vì vậy Chantal không muốn bỏ lỡ một buổi tiệc tùng nào.

"Nghỉ ngơi tốt nhé", chị nói khi chào tạm biệt tôi để đi mua sắm tối nay.

"Chị đi cẩn thận nhé", tôi gọi với theo.

Đột nhiên một suy nghĩ đầy vị kỷ khiến tôi lạnh buốt sống lưng. Chantal khiến tôi cảm thấy an toàn hết như Oskar và Marco khi tôi mừng rỡ về cái chết. Sẽ rất buồn cười nếu tôi phải chết trước chị, dù chị vẫn còn khỏe và tràn đầy sức sống. Cảm giác thật tuyệt khi có một người bạn như chị chờ đợi tôi nơi tắm tối ấy. Một người sẽ chờ đợi và ở bên cạnh tôi cho dù có phải chờ đợi lâu và cô đơn đến nhường nào.

Tệ thật, chắc hẳn chị ấy sẽ rất cô đơn.

Chủ nhật ngày mừng 1 tháng Giêng năm 2006

Năm mới đã bắt đầu. Tôi nhọc nhằn tìm kiếm những thay đổi ở mình và những người xung quanh. Đối với tôi thì cũng chẳng quan trọng lắm, song xung quanh tôi có vô số người coi năm 2005 là năm thất bại và 2006 sẽ là năm thành công.

Cả việc gào toáng lên điều đó tôi cũng không dám. Thật là một ngày tệ hại.

Hơn nữa mọi thứ trông vẫn ảm đạm. Hộp sữa chua của tôi thì đã hết bay.

Cái gì đã thay đổi chứ? Tất nhiên là chẩn đoán của tôi, nó còn hơn cả thành công. Chị gái tôi sang Hồng Kông làm tình nguyện viên: thất bại. Chantal bước vào cuộc sống của tôi: thành công. Nhưng chẩn đoán của chị: thất bại. Triển vọng cho cuốn sách của tôi, nếu không tính tới lá số tử vi trên tạp chí Elle: thành công. Còn Jur? Vẫn là một thất bại.

Thời gian: Thứ Hai, mùng 2 tháng Giêng 2006 23:16

Người gửi: Chantal

Người nhận: Sophie

Tiêu đề: Trả lời: nỗi gai ốc xx

Em tài thật đấy... Em đã lắng nghe chị rất chăm chú... Buồn cười là chị lại là nhân vật được viết tới... Và cách hành văn mới khôi hài làm sao...

Chị rất tự hào về em!... Cô bạn mới của chị là một nhà văn...

XX và chúc ngủ ngon!

Tái bút: Chị khuyên em nên vào trang web này: www.kluun.nl

Thứ Năm ngày mùng 5 tháng Giêng năm 2006

Bác sĩ N treo các tấm phim chụp mới nhất của tôi lên và hồ hởi theo dõi chúng. Thậm chí tôi tin là mình còn nhận thấy có chút tự hào trong ánh mắt ông. Phổi của tôi đã khỏe mạnh. Ông cười và bảo rằng ông đã biết tới tin tốt lành này qua chương trình của Matthijs. Dòng thông tin giữa Amsterdam và Rotterdam có vẻ lại bị ứ đọng. Bệnh viện OLVG vẫn chưa bước vào kỷ nguyên công nghệ số.

Bác sĩ N kiên nhẫn nghe ngóng lá phổi của tôi. Ông thực sự hăng hái với công việc của mình. Với cả lá phổi của tôi nữa. Tôi thờ phì phò còn ông đi đến kết luận rằng lá phổi của tôi đã bình phục.

"Thật tuyệt vời!!!" ông nói với tông giọng mà tôi hình dung có lẽ là của giáo sư Toumesol. Ngược lại với bác sĩ L, ông phân tích chẩn đoán của tôi rất tích cực: ông tin rằng đám u bướu trong người tôi đã hoàn toàn teo đi. Cả Huey và Dewey. Rồi cả Louie nữa.

Chúng đã chết. Tất nhiên không hoàn toàn chắc chắn. Nhưng tôi tin là vậy.

Giờ tôi phải bắt đầu giảm liều. Từ 10 mg Prednison xuống còn 5 mg. Song tôi phải cải thiện cơ bắp và tình trạng sức khỏe của mình, chính vì vậy tôi đã tới ngay chỗ bác sĩ vật lý trị liệu. Tôi đã trải qua ba đợt điều trị ở chỗ ông. Trước mắt tôi còn hai đợt hóa trị nữa. Ở giai đoạn cuối tôi còn một đợt xạ trị, tới mùa hè là tôi sẽ được giải phóng khỏi bệnh viện. Điều đó có nghĩa là nửa năm sau đó sẽ không có bác sĩ K, không có cả bác sĩ L và các chị y tá của họ. Người ta rồi cũng sẽ quen với mọi việc. Kể cả các đợt hóa trị. Tôi đã nhận ra điều đó trong lúc rời khỏi trạm. Đột nhiên một cảm giác thật tươi vui bao trùm lấy tôi khi tôi tưởng tượng ra cảnh mình sẽ còn được điều trị ở đây thêm vài ba năm nữa. Lúc đó tôi sẽ chẳng còn sợ lũ u bướu nữa, chúng không thuộc về cơ thể tôi.

Thứ Năm ngày 12 tháng Giêng năm 2006

Lòng đầy hồ hởi, tôi đã quên mang theo bản copy của đợt chụp X-quang gần đây nhất tới cho bác sĩ K. Tim tôi đập thành thịch. Một luồng khí nóng bao trùm chảy hồi hả trong cơ thể làm đỏ hồng đôi má vốn nhợt nhạt của tôi. Những đầu ngón tay tôi trở nên ngứa ngáy. Hai đùi mềm nhũn. Nhịp thở của tôi không tĩnh lặng mà trở nên hỗn hển như hứng lấy từng giọt không khí trong lành.

Bác sĩ K nhìn tôi. Một lúc lâu. Lần này ông không chìa tay ra bắt mà kéo tôi hẳn về phía mình. Ông hôn lên hai má tôi.

Tôi đang tưởng tượng hay ở đây người ta đang tán tỉnh nhau theo cái cách tốt đẹp trước kia? Tôi ngấm nhanh lại những lời khen của ông trong mười lăm phút vừa qua. Thêm vào đó là một ánh mắt nhìn như xuyên thấu và một nụ cười rạng rỡ khi tôi nói về vai trò quan trọng của ông trong cuốn sách của mình.

CHƯƠNG 15

Tôi lại ngồi trong phòng của ông. Trong khoa của ông, dưới sự che chở của ông. Đã vài tháng trôi qua kể từ lần cuối cùng tôi ngồi cùng ông trong một căn phòng. Tất nhiên chúng tôi vẫn có nhiều lý do để trao đổi email và tôi đã tận dụng triệt để những lý do này. Nội dung email của chúng tôi ngày càng thay đổi, từ những yêu cầu y tế sang các câu chuyện riêng tư. Mới vài tuần trước đây thôi chúng tôi còn toàn nói về bệnh phổi, về phương pháp nội soi và không bao giờ đi xa hơn thế, thế mà bây giờ ông bỗng nói tới những bàn tán thổi phồng của giới truyền thông xung quanh việc cuốn sách của tôi sắp được phát hành. Lúc đầu tôi còn thận trọng viết "Kính gửi bác sĩ K." và "Kính thư, Sophie." thì giờ đã chuyển thành "Chào bác sĩ K." và "Thân mến, Sophie."

Chuông điện thoại reo. Bác sĩ K cười váng lên khiến tôi cũng phải bật cười theo. Rồi ông hồ hởi tiếp tục câu chuyện về dung tích phổi, bệnh về phổi và cuốn sách của tôi. Vâng, lại thêm một ánh mắt nhìn xuyên thấu nữa. Bốn mắt nhìn nhau hồi lâu, lâu đến nỗi tôi có thể cảm nhận được người mình nóng ran lên. Trong khoảnh khắc này, liệu ông có nghĩ tới những lần ngoại tình của mình? Liệu ông có tưởng tượng ra cảnh ông sẽ hôn tôi nồng nàn thế nào trên chiếc ghế khám này? Hay đó chỉ là mong mỏi của tôi từ phía bên này bàn làm việc?

Tôi vừa cười vừa rời khỏi phòng. Điện thoại di động lại đổ chuông, chàng người yêu cũ bảo tôi là "một phụ nữ tuyệt vời", rằng anh ta vẫn rất yêu tôi và hy vọng sẽ vẫn duy trì được cảm giác yêu đương đó. Hy vọng? Liệu anh ta có hy vọng như vậy trong lúc nằm đè lên cô ta hay không? Có gì đó rối bời trong tôi.

Chuông điện thoại lại kêu. Đó là Jur, anh muốn biết tình hình của tôi. Lại có gì đó rối bời trong tôi. Tôi mơ tưởng về một người trong khi người ta chẳng để ý đến tôi, trong khi đó lại cảm thấy hừng hực khi ở bên vị bác sĩ đi giày buộc dây của mình. Vậy rốt cuộc thì người muốn gì nào, Sophie?

Thứ Sáu ngày 13 tháng Giêng năm 2006

Tôi dạo phố, miệng lầm nhảm hát theo giọng khàn khàn của James Blunt. Đi cạnh tôi là cậu trai một tay cầm chiếc ván trượt, còn tay kia là một chiếc túi ngộ nghĩnh. Có gì đó vàng vàng thò ra khỏi chiếc túi. Tôi không nhìn rõ nhưng trông có vẻ giống một quả bí ngô lớn. Cậu ta hỏi giờ tôi.

Năm phút sau chúng tôi nói chuyện về các buổi tiệc ở Club II. Bởi cậu ta làm việc ở đó, hơn nữa mai tôi cũng phải tới đó với quyền lịch ghi chú của mình.

Hôm sau tôi đi thang máy để lên tầng cao nhất của tòa nhà TPG. Kể từ khi lá phổi phải của tôi được xạ trị, tôi thích đi thang máy hơn là chạy bộ cầu thang. Mười một tầng chứ đâu có ít. Cậu trai tôi quen hôm qua đứng cạnh tôi song cậu ta không nhận ra tôi. Hôm qua tôi là Pam, còn giờ tôi đã là Oema. Oema sẽ hợp với buổi tiệc tối nay hơn. Tôi nhìn cậu ta thêm một lúc nữa song vô vọng. Vậy là đã đủ lý do để quan sát cậu ta từ đằng xa. Tôi quyết định vậy.

Lên tầng trên, mắt tôi đảo quanh để tìm chỗ chụp ảnh thích hợp. Dù gì tôi cũng tới đây vì công việc và nhiệm vụ của tôi là phải lấp đủ nửa trang của tờ NL20. Thường thì tôi phải tự tìm vị trí và rất lấy làm vui khi vô được một chàng nông dân nào đó đeo hoa tai, hoặc mặc áo choàng da, nếu tôi may mắn. Song lần này con chip trong bộ nhớ của tôi không tìm thấy gì cả.

"Đẹp thật, đôi lông mi ấy, mình cũng đeo nó này." Một cô nàng chuyển đổi giới tính tóc vàng hoe đứng cạnh tôi.

"Cảm ơn."

Tôi được một cậu trai đeo mặt nạ khác hôn. "Stickerbitch" là từ nằm trên tấm biển đề tên của cậu ta. Có hai cô nàng đồng tính xỏ khuyên khắp người, trang điểm toàn màu đen, môi đỏ chót. Tôi liền chạy theo họ.

Đột nhiên tôi nhìn thấy Cà Vạt đang nhảy nhót trong đôi giày All Stars. Tôi vỗ nhẹ vào anh. "Cà Vạt!"

Anh xoay người lại và nhận ra tôi ngay, qua tờ NRC giờ đây anh ấy đã biết tôi đội tóc giả. Anh ôm lấy eo tôi rồi hôn thật kêu lên má. "Hôm nay anh có vinh hạnh được gặp ai đây?"

"Oema."

"Oema... hợp với em lắm. Uống gì nhé?"

Rồi anh tới quầy bar gọi một cốc Vodka và một ly nước.

"Anh được phép sờ chứ?" Anh chỉ vào mái tóc tôi.

"Tất nhiên rồi, anh sờ thử đi."

"Hết tóc thật vậy. Em có muốn khi nào đó chúng ta lại gặp nhau không?"

Tôi gật đầu.

Sau khi đã chụp ảnh được khá khá nhân vật đẹp trai, xinh gái, tôi cất máy ảnh vào túi và bắt đầu công cuộc đi tìm ai đó từ ban quản lý quán bar. Không lâu sau tôi mất hút vào phòng làm việc ở phía cuối sàn. Với một chai rượu Rum, ba cô gái mon mon và một liều thuốc lá mà phần đã cháy còn dài hơn cả chính liều thuốc, tôi được một anh chàng khá đẹp trai tiếp chuyện. Đó là một cuộc nói chuyện ngắn ngủi bởi anh ta mê ly rượu của mình và mấy cô gái kia hơn, còn tôi muốn đi tìm xem liệu Allard còn đứng ở gần quầy pha chế không. Đó là người bạn tốt, người đã thuyết phục tôi bò lên mười một tầng để tới đây. Anh hôn tôi một cái thật kêu - tối nay ai cũng có vẻ phấn chấn. Chúng tôi phải đi xuống mười một tầng bởi thang máy hỏng. Allard rất thận trọng với tôi. Anh bảo tôi đẹp và là một người thú vị song không bao giờ dám چرا کنم tôi bởi anh ấy sợ mình sẽ làm mất đất dưới chân tôi dễ rạn nứt hơn.

Tôi thấy lý lẽ đó của anh ấy thật đáng yêu song cũng thật đáng trách. Cứ như thế từ khi bị bệnh, tôi không còn nhu cầu tán tỉnh các chàng trai trẻ nữa không bằng. Chúng tôi làm quen nhau ở một quán hè phố. Một tay ôm đầu gối, tay kia cầm chiếc khóa, tôi chăm chú quan sát người đàn ông tóc vàng lạ mặt vừa ngồi xuống cạnh mình: Anh ta đẹp trai, đó là điều chắc chắn. Và anh ta còn có rất nhiều tóc. Hơn nữa anh ta còn ở một độ tuổi lý tưởng: 35, như sau này tôi tìm hiểu ra.

"Những sợi tóc trắng đó là tóc tự nhiên của em à?" anh hỏi.

Tôi cười. "Không, anh có thể mua được chúng."

"À, có một nguyên do không vui nào mà em không muốn nói tới?"

"Vâng."

"Chính vì vậy mà em uống trà bạc hà?"

"Vâng."

"Em có thấy tệ khi anh ngồi cạnh em một cách trơ trẽn và đặt những câu hỏi cũng trơ trẽn không kém như thế này không?"

"Không, em thấy hay."

"Ôn Chúa! Một tách trà nữa nhé?"

Sau mười tám tách trà, vào khoảng hai giờ đêm chúng tôi lại lục đục bò mười một tầng để lên sàn Club II.

"Allard?"

"Ừ?"

"Cái tối ở quán Finch mà chúng ta quen nhau ấy, anh đã say phải không?"

"Say? Cùng lắm là ngà ngà thôi. Tại sao?"

"Thì anh đã nói là anh thấy em đẹp."

"Đúng."

"Em vẫn còn đẹp chứ hay chỉ đẹp nhờ mái tóc trắng?"

Anh cười, "Về phần tóc tai thì em ngày càng đẹp hơn."

"Thế vẻ đẹp không đi cùng với cách ăn mặc sao?"

"Anh tin là có. Mà ý em là sao cơ?"

"Vậy tại sao kể từ lần quen nhau chúng ta gặp nhau có hai lần?"

"Có lẽ là tại anh chàng kia lúc nào cũng ngồi cạnh em."

Ý anh nói tới Rob. "Phải vậy không?"

"Có lẽ."

"Nếu em nói với anh rằng em đã lại cô đơn?"

"Thì sao?"

"Thì anh có đi ăn với em như với những cô bạn gái khác không?"

"Em muốn điều đó chứ?"

"Cũng còn tùy."

"Có thể."

"Hoặc có thể là do em mang trong mình căn bệnh chết người? Và chẳng ai muốn chơi với một đứa con gái bị ung thư?"

"Sophie?"

"Anh hãy trả lời đi."

"Thôi được... sẽ là không trung thực khi nói rằng anh không có chút hoảng sợ. Song đó không phải nguyên nhân anh chưa bao giờ đi chơi cùng em. Đơn giản là anh rất thận trọng với em. Phải nói rằng anh không mạo hiểm mấy."

"Em đang cô đơn mà."

"Ồ."

"Rồi sao? Điều đó có làm anh hoảng không?"

"Em muốn gì nào?"

"Muốn hôn anh."

Allard hôn tôi. "Ồn chứ?"

"Ồn."

Ở nhà, chuông điện thoại lại reo. Anh chàng hôm qua muốn biết tại sao tôi không tới. Anh ấy nhớ tôi.

Tôi quan sát những tấm hình mình chụp được trên màn hình máy tính. Tôi trông thấy những chiếc cà vạt chấm hoa, những chiếc áo len có sọc vằn và cả những chiếc quần lót bằng da hổ. Rồi Allard, một chiếc mặt nạ và hai cô gái đồng tính. Cả chàng trai hôm qua, cả Oema trên nền là khung cảnh tuyệt vời từ cửa sổ của câu lạc bộ.

Người gửi: Sophie van der Stap

Thời gian: Thứ Năm, ngày 19 tháng Giêng 2006 16:50:34

Người nhận: Chantal

Tiêu đề: chào người đẹp

Chào người đẹp

Chị khỏe không? Mọi thứ vẫn ổn sau hôm thứ Ba chứ?

Em cũng muốn buồn một chút với chị song lại quá mệt. Các cuộc hẹn bàn về cuốn sách dần trở nên quá sức đối với em.

Hôm qua và hôm nay em đã nói chuyện với nhiếp ảnh gia, tuần sau sẽ tiến hành buổi chụp hình đầu tiên.

Em đã hỏi cửa hàng tóc giả xem họ có đồng ý tài trợ cho em phần hóa trang không. Dù gì thì em cũng phải có cái gì đó để cho anh thợ trang điểm hành nghề. Mai em sẽ tìm cho mình một anh. Rồi sau đó là tới hóa trị.

Cuối tuần này em lại phải làm một phóng sự, đó sẽ là phóng sự cuối cùng. Tiếc rằng công việc đến đó là chấm dứt, cơ mà quả thực em đã rất mệt mỏi. Cũng tốt là giờ em có thể dành toàn bộ thời gian cho cuốn sách. Để thực hiện phóng sự đó, em sẽ phải đến xem quán Odeon có gì không. Em muốn có gì đó đẹp để bên cạnh mình, tốt nhất là một ấm trà.

Hôn chị thật kêu.

Khi nào chúng ta gặp nhau?

XXX

Thời gian: Thứ Sáu, ngày 20 tháng Giêng năm 2006 11:43:44

Người gửi: "Chantal" chan@chello.nl

Người nhận: "Sophie van der Stap" svanderstap@yahoo. com

Tiêu đề: Trả lời: chào người đẹp

Này cô em... em bị stress rồi đấy! Như lời em viết thì chắc hẳn em phải

mệt mỏi lắm. Chị đã vượt qua ngày thứ Ba một cách suôn sẻ, song số lượng bạch cầu đang ở mức thấp, chị phải chú ý tới điều này. Những tuần vừa rồi cũng làm chị khá mệt, giờ mỗi đêm chị ngủ tới hơn mười hai tiếng. Nguyên nhân có lẽ là do bọn bạch cầu. Cửa hàng tóc giả đã đồng ý tài trợ chưa? Chị rất hồi hộp đây. Có lẽ chị sẽ sớm mò qua chỗ em, nếu vậy thì cái mail này là thừa. Trong trường hợp chị không qua được, chúng ta nhất định phải lên một cuộc hẹn.

XXX

Chan

Thứ Sáu ngày 20 tháng Giêng năm 2006

"Nào", Hanneke nói trong lúc chị tiêm gần như là lần cuối cùng vào bên vú bằng hợp kim nhôm của tôi. "Bác sĩ K là ai vậy?" Tôi mỉm cười tiết lộ cho chị về mối tình lớn nhất của tôi trong năm qua. "Tất nhiên là bác sĩ K****."

"À, chị cũng đã nghĩ thế. Trong chương trình Thế giới chuyển động em đã làm quen với cả hai người đàn ông mà chị thích. Em thấy Cees Geel thế nào? Chị thấy anh ta thật tuyệt, Mattijs cũng vậy, thật là một người hiền lành đẹp trai."

Tôi thấy tiếc cho chị y tá của mình một hồi lâu, giờ tôi lại xâm lấn vào cả lãnh thổ riêng của chị. Song đó là những trường hợp may mắn nhỏ nhoi mà người ta có được trong lúc bất hạnh. "Chị sẽ đến buổi giới thiệu sách của em chứ? Có lẽ chị sẽ có cơ hội được uống với Cees Geel một ly vang."

"Hôm qua ở trên trạm em đã có buổi nói chuyện thú vị với David chứ?" Hanneke chèn lời.

Đúng, phải nói là tôi đã có một cuộc nói chuyện rất thú vị với vị bác sĩ trên trạm. Anh lấp thiết bị bơm vào người bạn cao kều của tôi với vẻ rất nhiệt tình trong lúc tôi phải ngồi ườn ngực ra để không cản trở quá trình truyền nước. Với cái có "nếu sắp tới em có thấy tên anh trong hộp thư của mình là em phải qua đây ngay", anh ta đã xin được số của tôi - đó thực ra cũng chẳng phải việc khó. Ngoài ra anh ta còn mang tới cho tôi một vài hộp sữa chua từ phòng lạnh và phục vụ cô Pam tóc vàng một vài tách trà. Không, các buổi trưa, buổi chiều và buổi tối của tôi ở

bệnh viện OLVG không đến nỗi tệ như người ta tưởng. Ai đó nên gửi tặng tôi hoa và bánh. Nếu vậy tôi sẽ lại có gì đó mang theo để lượn qua chỗ bác sĩ K, trừ những lọn tóc vàng bị mồ hôi làm bết. Tôi tự nhiên hất chúng ra đằng sau khi bước vào phòng ông: "Bác dùng một mẫu bánh nhé?"

Thứ Sáu ngày 27 tháng Giêng năm 2006

Khu nhà xác nằm cùng tầng với gara ngầm, để tới tầng dưới cùng của bệnh viện Antoni van Leeuwenhoek người ta buộc phải đi qua đó. Hôm nay là lần đầu tiên tôi đi cùng Chantal.

"Thật rợn người đúng không? Chẳng bao lâu nữa chị cũng sẽ nằm trong đó."

Đúng, thật rùng rợn. Với suy nghĩ này chúng tôi bước qua lối vào để đi tiếp tới khoa chụp X-quang. Tôi cảm thấy thật tệ. Còn Chantal? Chị phải cảm thấy thế nào đây?

Thật ngạc nhiên là chị vẫn rất điềm đạm. Như thể chị đã hài lòng chấp nhận bản án tử hình của mình. Trong lúc bản án này còn chưa treo lơ lửng trên đầu mình, lúc nào tôi cũng thấy mình ở trạng thái căng thẳng. Và thậm chí còn nhát chết hơn Chantal, người chẳng còn bao nhiêu thời gian để sống.

Song chúng tôi không hề nhụt chí. Mỗi lễ tự nhiên bị lấy đi, chúng tôi lại tìm ngay được cho mình một nơi trú ẩn an toàn mới. Karel Glastra van Loon đã gọi nhận thức này là "cuộc sống thứ hai". Trong tập truyện ngắn *Ongeneeslijk optimistisch* - Lạc quan dù vô phương cứu chữa - ông đã viết rằng là một bệnh nhân ung thư đã giúp ông cảm thấy hạnh phúc hơn, vui tươi hơn và hoàn chỉnh hơn. Tôi cũng áp dụng điều đó cho mình và cho cả Chantal, song nỗi sợ hãi của chúng tôi vẫn còn đó. Sợ chẳng bao lâu nữa sẽ phải chết trong cô đơn.

"Hít vào, nín thở rồi lại thở dần ra", Chantal tếu khi chị đóng cánh cửa phía sau và thấy tôi mặt nhăn nhúm vì sợ hãi.

Vậy là tám tháng đã ở đằng sau tôi. "Công chúa Maxima đang có bầu", tôi đọc được trong một tờ tạp chí. "Cô con gái nhỏ Amalia của công chúa sẽ có thêm một cô hoặc cậu em. Tã lót của em bé này sẽ có màu gì? Xanh hay hồng?"

Về nhà, tôi thay đổi kiểu tóc và quan sát thật kỹ một lần nữa đôi mắt mình. Trong những ngày vừa qua lông mi của tôi đã mọc dài thêm một chút. Tôi cài bộ mi giả dài nhất có đính hạt lông lánh vào và quyết định làm Oema. Hạt lông lánh màu vàng cũng đã đủ vàng cho buổi tối hôm nay.

Bên quầy bar tôi chơi đùa nghịch ngợm với hai hàng mi. Quincy hồ hởi lại gần rồi quàng tay lên vai tôi. "Trà bạc hà nhé?"

"Làm ơn cho hai tách." Vậy là tôi lại có thêm một người bạn. Cũng giống tôi vào các tối thứ Sáu, anh cũng thích tới quán này chỉ để nhồi vào người hàng lít trà bạc hà và nước khoáng.

Quincy thân mật thả rơi cánh tay trên lưng tôi rồi vô tình kéo theo cả Oema. Mái tóc giả của tôi nằm sóng soài dưới đất. Tôi đỏ mặt. Quincy vội giúp tôi đội lại và sửa cho đúng, rồi an ủi tôi rằng không ai nhìn thấy cảnh này. Cả hai chúng tôi đều phá lên cười.

Thứ Sáu ngày 10 tháng Hai năm 2006

Trên đường tới bệnh viện để thực hiện đợt hóa trị cuối cùng, tôi nghĩ tới việc hôm nay mình được phép đánh con dấu thứ năm mươi tư lên quyển lịch. Để tới bệnh viện, tôi cần 40 phút đi bộ. Như thường lệ lần này tôi cũng đi một mình. Không có mẹ, không có bà, không có Zus và không có cả Chan. Tôi mua một hộp sô cô la để biếu bác sĩ L. Trong các cửa hàng người ta treo và bán cơ man nào là trái tim, hóa ra sắp tới là ngày lễ tình nhân. Tôi nghĩ ngay tới bác sĩ K, năm ngoái tôi đã khiến vợ ông phải hứng chịu đủ. Còn bác sĩ L sẽ không thể hiểu trò đùa này. Vậy là năm nay chẳng có trái tim nào hết.

Hôm nay y tá Judith cột tôi vào người bạn cao kều. Tôi còn được phép trợ giúp chị: Tôi nắm chặt kim tiêm và vận phần bảo vệ ra. Tôi vụng về làm phần chất lỏng chảy tràn ra ngoài trước khi Judith kịp chọc kim vào phần ống nối. Các chị y tá này mới lãng phí làm sao!

Không lâu sau đó tôi cùng người bạn cao kều đi xuống tầng dưới. Bệnh viện OLVG hôm nay khá bận rộn, còn chiếc vú thứ ba của tôi có vẻ thích lôi kéo sự chú ý về phía mình. Trong phòng căng tin hiện đại nhất bệnh viện, nơi cà phê được những nhân viên tóc hình chiếc nôi vô duyên và ít ư nhìn nhất Amsterdam phục vụ - họ trông như những món đồ gỗ cổ biết pha Ristretto và Macchiato duy nhất còn sót lại đoàn quay phim của

Hiệp hội chống Ung thư Hà Lan - KWF Kankerbestrijding đang đợi tôi.

"Nhờ em nên phim này sẽ được quay đặc biệt", Inge nói vậy khi chị hỏi tôi trên điện thoại là liệu năm nay tôi có muốn tham gia vào việc quảng cáo quyên góp cho quỹ hỗ trợ phòng chống ung thư lớn nhất Hà Lan hay không.

"Tất nhiên rồi, em rất muốn." Tôi vẫn còn nghe thấy giọng nói của mình.

Còn lúc này tôi ngồi đây với tư cách là một bệnh nhân đặc biệt. Đối với họ thì mái tóc giả là điều thú vị nhất ở tôi. Tôi cũng thấy vậy. Tôi không cần phải làm gì nhiều: chỉ lượn một vòng với người bạn cao kều, vào nhà thờ châm nến cầu nguyện, trở lại trạm điều trị cũ C6, chào hỏi, tiêm hóa chất và cười. Rất đơn giản. Song cũng thật khó khăn khi bên cạnh là các bệnh nhân ung thư khác.

Bác sĩ L nhận gói sô cô la với nụ cười nòng hậu. Văn phòng của ông trông như bãi chiến trường, hàng mớ bệnh án chất đống ngoài hành lang. Ông xin lỗi vì mớ lộn xộn này và chào tôi như thường lệ với một cái bắt tay thật chặt.

Chúng tôi nói chuyện về nồng độ máu và lên lịch cuộc hẹn tiếp theo. Mục đích ở đây thay đổi. Tôi đến đây không phải chỉ để hy vọng được chữa khỏi. Tôi đến đây là để hy vọng sẽ khỏi bệnh và không phải tới đây thêm lần nào nữa. Nồng độ máu của tôi sẽ tăng lên, các cuộc hẹn giờ đây chỉ còn mang tính chất kiểm tra. Tôi hồ hởi khoe mình cảm thấy khỏe hơn. Rằng tôi đã tăng cân trở lại và cảm nhận được nguồn năng lượng đang trở lại trong mình. Rằng tôi chắc chắn là khối u đã biến mất.

"Vậy là đã có thể lôi ống thông ra ă? Để chắc chắn, liệu cháu có nên để nó bên trong thêm một thời gian nữa không ă?"

Bác sĩ L lắc đầu. "Cháu đã khỏe trở lại. Cháu đã vượt qua căn bệnh rồi."

Chúng tôi im lặng một hồi rồi trong cùng một khoảnh khắc, cả hai chúng tôi đều nhìn lên. Cơ man nào là suy nghĩ lướt qua đôi mắt tôi. Cả đôi mắt ông nữa. Chúng tôi đã đi qua cơ man nào là bất ổn. Để tới được khoảnh khắc này, chúng tôi đã phải trải qua cơ man nào các cuộc nói chuyện.

Ông nói một điều mà chắc tôi sẽ không đủ can đảm để phát ngôn: "Bác sẽ rất nhớ cháu."

Đột nhiên cổ họng tôi nghẹn lại. Bác sĩ L không có thói quen dành cho tôi nhiều tình cảm đến vậy.

Đoàn quay phim làm việc nhanh hơn tôi, họ bỏ tôi lại cùng các chị y tá và các bệnh nhân khác. Tôi buồn thêm một hồi nữa với chị cạnh giường về vấn đề rụng tóc, mọc tóc rồi kết thúc cuộc nói chuyện bằng lời chúc sẽ không bao giờ phải thấy lại nhau. Có lẽ đó là những lời lẽ chân thành và thường tình nhất có thể được nói ra ở phòng điều trị này.

Lúc lên xe là lúc tôi cảm thấy mình khỏe nhất. Tôi bắt chuyến tàu điện số 7 thay vì phải leo lên chiếc Mercedes của dịch vụ đưa đón người. Trên đường về tôi còn rẽ vào cửa hàng để mua bánh và sách. Tôi muốn đọc cuốn của Kluun, Chantal đã đảm bảo rằng cuốn sách của ông đồng ý là buồn, nhưng đặc biệt rất tuyệt vời. Trên bìa sách có hình một đôi giày, tại sao lại như vậy, tôi cũng chẳng biết. Đã gần năm giờ, chợ Noordermarkt đông nghịt người, tôi hớn hỏ hòa mình vào dòng người. Kẹp cuốn sách của Kluun dưới nách, tôi đứng đỉnh tiến tới Finch. Buổi hóa trị cuối cùng đã ở lại phía sau tôi.

Lang thang quán xá cho tới tận khi quán đóng cửa, hút thuốc, bị chị hàng xóm đánh thức hằng sáng để tới phòng tập, buồn chuyện về đàn ông. Tôi đã lại được làm rất nhiều thứ.

Thứ Hai ngày 13 tháng Hai năm 2006

Tuần thứ năm mươi tư đã trôi qua, cái bắt tay cuối cùng với bác sĩ L đã được thực hiện, hợp đồng cuốn sách đã được ký: Giờ mọi thứ đã là chính thức.

Tôi là nhà văn. Và một nhà văn phải thích đọc, thích nói về những cuốn sách của mình và biết những điều thuộc về mình.

Tôi ngày càng hợp với bức tranh này hơn. Tôi trải qua những điều này cùng chiếc laptop của mình. Tôi thức dậy và đánh máy một điều gì đó. Tôi ăn sáng và sáng tác ra gì đó. Tôi đi ngủ và viết một điều gì đó bởi ngay cả trên giường, mạch văn vẫn tiếp tục chảy. Tôi viết vào mọi lúc.

Bước ngoặt này trong cuộc đời tôi ngày càng giống với cảnh mà Harry Mulisch phác họa trong cuốn Khai phá thiên đường. Dường như mọi thứ đều đã được sắp đặt trước để như một lẽ thường tình tôi xuống thuyền này lại sang thuyền kia.

Và mọi chuyện vẫn còn tiếp diễn, uống cà phê cùng Cees Geel, đi ăn cùng Eddy Terstall, viết lách cho tờ NL20, lên chương trình của Hans Kemma, đi công tác viết bài cho tạp chí Cosmopolitan.

CHƯƠNG 16

Thứ Năm ngày 16 tháng Hai năm 2006

Tuyết rơi, những bông tuyết bay phấp phới qua những khung cửa sổ lớn. Trong chiếc váy đen hiệu Wolford và chiếc quần tất mỏng tang mà sau ngày mặc đầu tiên đã thủng lỗ chỗ, tôi chui vào một chiếc xe lạ. Với kiểu trang điểm lấp lánh dành cho sàn nhảy và các bộ tóc giả dành cho buổi tiệc. Khó có thể nhận ra mái tóc dài vàng óng của tôi. Để hợp với không khí tiệc tùng, nhiều người phải nhờ sự trợ giúp của tóc giả. Trong lòng hồ hởi bởi những sáng tạo táo bạo xung quanh mình, tôi thay đổi kiểu tóc liên tục. Những lọn tóc hồng, rồi mái tóc xoắn trắng, cả kiểu tóc đen châu Phi. Hôm nay tôi hẹn hò với Cà Vạt, anh độn mình trong bộ com lê nhưng kẻ.

Giữa những cơ thể toát đẫm mồ hôi trên bục, anh đứng sát bên tôi. Cơ thể tôi được một lớp da mềm mại bao bọc tạo nên nét đầy đặn tròn trịa. Mái tóc của Bebé nhảy điên loạn tứ phía, đôi môi tôi cũng mấp máy theo tiếng nhạc. Bàn tay của Cà Vạt vuốt ngang lưng tôi rồi cũng nhanh chóng rút lại. Động tác đó còn lặp lại vài lần cho đến khi tôi ngẩng mặt lên và nhìn thẳng vào đôi mắt xanh to của anh. Lúc này là đêm, là khoảnh khắc mà từng ánh mắt được sống, và chúng tôi đã khiến nó tồn tại. Tại đây và lúc này. Trong những phút giây mờ tối và vụng trộm này. Cái ôm ghì siết của anh ngày càng chặt hơn, bàn tay anh nắm gọn trên ngực tôi rồi khéo léo tìm đường tới chiếc rốn. Chỉ có một động chạm mà người tôi nổi gai ốc. Chỉ thêm một động chạm nữa thôi là nó sẽ làm ham muốn đó không cưỡng lại được. Chúng tôi nhìn nhau và chỉ muốn một điều. Bàn tay ướt mồ hôi mang đầy hứa hẹn của anh đan vào tay tôi, chúng tôi biến mất cùng nhau. Biến mất khỏi bục, khỏi những cơ thể đẫm mồ hôi để chạy về phía chiếc xe. Lúc đến đây tôi là Bebé, còn giờ khi đã là Cicciolina - đó là mái tóc màu bạch kim đầy gợi cảm mà tôi được tặng - tôi mất hút vào trong bóng tối.

"Em lên chỗ anh chứ?" Lúc này đã là một giờ đêm.

"Chắc anh không còn hứng nấu nước pha trà cho em nữa đâu nhỉ", tôi

hứng khởi trả lời bởi ý nghĩ mình vẫn chưa phải chia tay anh. Chúng tôi bước lên một cầu thang dài và dốc khiến tôi vấp ngã liên tục rồi đi qua phòng ngủ, phòng tắm và nhà bếp cũng chìm trong bóng tối. Chúng tôi ngồi nghỉ giữa chừng.

"Anh chỉ có trà tầm xuân Rooibos thôi." Cà Vạt có vẻ không phải là một tín đồ của trà. Những ánh mắt chứa đầy ham muốn của chúng tôi vồ vập lấy nhau trong lúc anh đun nước. Đôi môi anh đậu vào thái dương tôi, sau đó xuống má rồi nhẹ nhàng kéo xuống miệng tôi. Sau hàng giờ chờ đợi hồi hộp, cuối cùng đôi môi của chúng tôi cũng tìm thấy nhau và không muốn rời khỏi nhau nữa. Tôi muốn nhiều, nhiều hơn nữa từ đôi môi của anh, từ bàn tay của anh và hơn hết là từ đôi cánh tay anh. Chúng tôi biến mất vào căn phòng chìm trong bóng tối cạnh đó.

Đôi môi anh tiếp tục rong chơi xuống phía dưới. Miệng tôi phát ra một loại âm thanh dồn dập, lưng tôi ưỡn lên. Chúng tôi quan hệ và tôi muốn làm điều đó hết mình song tôi không thể.

Những suy nghĩ miên man cứ vờn quanh trong đầu. Tôi trông thấy những chiếc bờ lu trắng, những mũi tiêm, bác sĩ L rời cả Rob. Một giọt nước mắt đã trào ra. Lăn dọc gò má, bờ vai rồi xuống chân. Tôi nghĩ tới mình, tới Rob và những lần mặn nồng của chúng tôi. Đó là điều mà lúc này tôi không cảm nhận được. Tôi nhớ Rob.

Tôi lại phải nghĩ tới câu chuyện của mình. Tôi muốn vứt bỏ nó, muốn bỏ lại nó đằng sau để dành không gian cho những điều mới mẻ khác. Song tôi không thể bởi ở nơi đó tôi cảm thấy mình được che chở. Được che chở trong chính câu chuyện của mình.

Tôi chìm vào giấc ngủ trong tiếng nước nở nhẹ nhàng và cũng bằng những nước nở nhẹ nhàng, tôi choàng tỉnh. Trời vẫn tối, tôi phải chớp chớp mắt vài lần mới có thể phân biệt được những đường nét đầy lạ lẫm xung quanh mình. Tôi nằm nghiêng bên phải, quay lưng lại tắm thân đang nằm đâu đó trên cùng chiếc giường với mình. Chỉ có bàn chân anh chạm vào chân tôi, còn thân thể chúng tôi thì không. Tôi xoay mình và rúc người vào thân hình ấm áp đang ngủ kia để quên đi sự trống trải đột ngột vừa xâm chiếm lấy mình. Càng cố lại gần anh, tôi càng cảm thấy xa dần chính mình. Bóng dáng Rob thấp thoáng trong suy nghĩ của tôi, trong tim tôi. Thật đau đớn! Thân hình mà tôi vừa rúc vào bỗng trở nên lạ lẫm, lạnh lùng và xa lạ.

Thứ Sáu ngày 17 tháng Hai năm 2006

Buổi sáng tôi gặp Jan ở quán Smalle Amsterdam. Liệu anh có biết rằng tôi vừa khóc? Rạng sáng nay khi phố phường vẫn còn chìm trong giấc ngủ tôi đã thắp một ngọn nến trong phòng tắm và tắm rửa sạch khỏi những âu lo?

Chắc hẳn là không rồi. Tương tự vậy, chính tôi cũng đã quên. Tôi chỉ nhớ lại nó khi màn đêm buông xuống. Trong tôi vẫn còn những điều chưa lộ mặt. Không chỉ đối với những người xung quanh, mà ngay cả đối với chính mình, trong từng ngày mới mà tôi bắt đầu.

Song chúng đã lộ mặt. Những trạng thái tình cảm bất ngờ. Những giọt nước mắt bất chợt. Những tiếng nức nở tự phát. Tôi cắt một củ hành và nước mắt bắt đầu tuôn chảy tràn trề. Tôi dùng lưỡi liếm rồi đưa vào miệng. Mặn. Tôi tiếp tục thái hành theo nhịp hơi thở, đồng thời cố gắng tìm kiếm sự thanh thản trong mình. Đó là một cuộc tìm kiếm căng thẳng. Một cuộc tìm kiếm rất căng thẳng trên quãng đường từ cuộc đối thoại về chẩn đoán trong bệnh viện OLVG tới bữa tiệc sinh nhật và rượu vang trong quán bar. Tôi chạy trốn vào bóng đêm khỏi những giọt nước mắt đầy sợ hãi.

Thứ Năm ngày 23 tháng Hai năm 2006

Nhưng còn vài điều anh vẫn chưa rõ. Tất nhiên anh lo lắng cho tình hình sức khỏe của em. Có chắc là em sẽ khỏe lại không?

Cái mớ hóa trị chắc hẳn là không có lợi cho khía cạnh thể chất của em. Hy vọng rằng em hiểu và không cảm thấy tệ khi anh không khoái mấy mái tóc giả, miếng mút trong ngực và những điều ngạc nhiên khác.

Thật đau đớn. Những lời đó là dành cho tôi. Có phải đó là sự cân nhắc? Có phải đó là sự bác bỏ? Vậy là chấm hết cho Cà Vạt và Oema. Ôi những gã trai vũ trường! Mà tôi cũng đâu đã đi quá xa với họ. Tất nhiên rồi, việc tôi bị ung thư, có thể sẽ chết, luôn mang theo mình những gánh nặng và sở hữu những chiếc seọ nực cười đâu nhất thiết phải gây phiền hà cho ai đó.

Vậy mà đã có người cảm thấy phiền hà. Đàn ông sợ chạy mất dép. Những người mà bản thân họ cũng đã có quá nhiều vấn đề cần giải quyết. Cả những người dễ bị rùng mình vì sợ hãi, sợ bệnh ung thư. Chỉ

cần nhìn vào mũi tiêm đã làm họ muốn ới mưa.

"Để được lưu ý đến thì một cô gái bị ung thư phải nỗ lực nhiều hơn một cô gái bình thường đúng không?" Những cuộc nói chuyện kiểu đó thường diễn ra ở các quán bar khi tôi ngồi nhâm nhi tách trà nóng trong lúc gã ngồi cùng bàn miệng không ngừng nhả khói và nốc cồn. Điều đó làm tôi mệt mỏi. Cứ như thế tôi lúc nào cũng phải tìm cách san bằng tỉ số. Tất nhiên không hẳn là vậy, tôi biết điều đó và tôi vẫn tiếp tục tán tỉnh bọn đàn ông. Bằng cả những lần khẽ chạm gối dưới gầm bàn và những nụ cười. Chỉ có một khác biệt duy nhất: Tôi biết trước rằng mình sẽ không theo gã đó về nhà. Tối nay không và tối mai cũng không. Chẳng đẹp để gì khi phải mang một cái đầu bị ung thư. Cần phải có một kế hoạch chia cấp độ, từ ly nước đầu tiên tới tận lúc lên giường ngủ.

Nếu đàn ông nhìn tôi một hồi như thể họ làm việc đó vì lịch sự, có thể có ba ý nghĩa: Họ thấy có gì đó đẹp ở tôi, họ thấy đám gỉ mũi tẩm lộm của tôi thò ra ngoài hoặc họ thấy có gì đó không ổn. Điều thứ ba luôn làm tôi lo sợ. Bởi lúc đó tôi sẽ cảm thấy xấu hổ khi thấy mình phải đội tóc giả. Và bởi có thể dưới mái tóc vàng óng kia lại thò ra một mớ lờm chớm màu nâu đen.

Khi bước vào một căn phòng nào đó cùng những bộ tóc giả bắt mắt, tôi ý thức rõ được tác dụng mà chúng mang lại. Song sự chú ý của mọi người cũng làm tôi dễ bị tổn thương, đôi lúc tôi cảm thấy bất tiện và không phải lúc nào cũng dễ chịu. Trong lúc phỏng vấn, Matthjis đặt tên cho câu chuyện của tôi là "cuộc sống với một bí mật". Anh bị hóp hờn bởi cô gái hằng tối rời khỏi nhà với đôi giày xịn nhất để lao mình tới những hộp đêm. Cô trao nụ hôn cho một anh chàng lạ mặt mà không hề hé lộ về sự thật phũ phàng của mình.

Cũng cô gái đó hằng sáng mang theo bí mật của mình qua khu chợ. Cô nhận ra rằng mái tóc của mình thu hút mọi ánh mắt xung quanh và thậm chí còn nghe thấy người ta khen mái tóc của cô đẹp. Từ xa điều đó còn thấy dễ chịu, song sự kinh ngạc trong ánh mắt của cô bán hàng khi tôi chui khỏi phòng thử đồ với mái tóc giả bị chệch, thì không lấy gì làm dễ chịu. Những lúc như vậy tôi lại chạm trán với nỗi cô đơn của mình bởi tôi biết chính là nó - căn bệnh bất thường của mình - đã làm cô bán hàng hay cậu thanh niên tốt bụng trên máy bay hoảng sợ. Và hơn lúc nào hết căn bệnh này giờ đã là một phần của tôi.

Đôi khi những gã đàn ông ngắm mái tóc vàng sexy của tôi rồi tôi thấy họ nghĩ tới những điều mà tôi không hề muốn dính dáng đến. Những lúc đó tôi không thể không tự hỏi mình rằng liệu họ có ngắm tôi như vậy khi tôi là Oema hay Sue ngồi đung đưa với tách trà xanh bên quầy bar hay không. Hoặc khi họ trông thấy đám tóc thật lơ thơ của tôi. Họ không biết rằng tôi trọc. Trọc trên giường, trọc trong phòng tắm, trọc trong chiếc áo choàng tắm màu trắng, trọc khi thay đồ bởi mái tóc giả tuột ra bám vào chiếc áo len. Họ sẽ nói gì? Họ đâu có biết nhiều về tôi. Đó là một thế giới hoàn toàn khác.

Thế giới đó là bí mật của tôi và nó sẽ tiếp tục là vậy. Bởi tôi không còn hứng thú lẫn sinh lực hay khao khát được nói chuyện hàng giờ về căn bệnh của mình nữa. Tôi không mặn mà gì với những ánh mắt chứa đầy thương hại, hoài nghi và hoảng sợ. Hơn hết tôi không muốn phung phí thời gian của mình với những người mà chỉ chút xíu cũng làm họ buồn nôn. Không mặn mà gì với cả những gã tròn mồm trợn mắt nhìn khi biết tôi đang đội tóc giả rồi sau đó thốt ra từ "Thật ư?" Tôi muốn được giải phóng ngay khỏi họ để chạy đến với ai đó hiểu rằng bệnh ung thư là một phần của cuộc sống. Không chỉ có cuộc sống của tôi mà có thể một ngày nào đó nó sẽ là một phần cuộc sống của anh ta.

Họ có thể gọi tôi là cô búp bê tóc vàng luôn ra đường với những móng chân móng tay sơn đỏ chói. Một nữ văn sĩ tóc đỏ, người không bao giờ ra khỏi nhà mà thiếu quyển sổ ghi chú. Hay một nữ chính trị gia yêu nghề, khi tôi vùi đầu vào đóng sách trong thư viện. Gọi là gì cũng được. Bởi đâu cũng là sự thật cả. Tuy không hẳn là một sự thật hoàn toàn song đó là một trong nhiều sự thật.

Thứ Ba ngày mùng 2 tháng Năm năm 2006

"Sophie! Sophie!" Một chị y tá vô duyên rống vào tai tôi.

Tôi choàng tỉnh, mẹ ngồi bên cạnh. Chà, tôi đã ngủ một giấc dài. Tình trạng bị gây mê thật hay. Tôi quan sát mẹ hồi lâu đến khi gương mặt mẹ hiện rõ. Đột nhiên tôi thấy mẹ giống như hai năm trước. Mái tóc mẹ lại quăn cao như ngày đó. Mẹ trông trẻ hơn, ít u uất hơn và giống con người thật của mình hơn. Mẹ thật đẹp.

"Em cảm thấy thế nào?" chị y tá hỏi.

"Em cảm thấy mình vẫn thèm ngủ."

"Vậy em có thể tiếp tục ngủ. Không đau đớn gì chứ?"

"Không ạ." Tôi nhóm người dậy và nhìn vào chỗ băng bó. Nó đã biến mất. Thay vào đó là một vết thương nhỏ ngồ ngộ nằm gọn trên cơ thể tôi. "Nó đâu ạ?"

Chị y tá cho tôi xem chiếc ống thông máu. Trông nó khác xa so với suy nghĩ của tôi: màu trắng và bằng nhựa chứ không giống kiểu khoa học viễn tưởng như tôi từng tưởng tượng về nó.

"Em muốn giữ nó."

Thứ Năm ngày mừng 4 tháng Năm năm 2006

"Tệ thật, ngần này thì quá ít. Tính ra mỗi người phải được khoảng 500 gam, trừ phần bị hao khi gọt."

Annabel bối rối nhìn hai mươi nhánh măng tây trên tay mình. Chiếc cân chỉ 1,305 kg và theo lời cô Eva, mẹ Annabel, thì còn thiếu 500 gam nữa.

Mùa xuân đã về!

Măng tây đã mọc trở lại. Và tóc tôi cũng vậy.

Thứ Sáu ngày mừng 5 tháng Năm năm 2006

Zus âu yếm gãi gãi tay tôi bằng những móng tay mềm mại của mình, từ trên xuống tận cổ tay rồi lại lên trên. Rồi qua cả chiếc sẹo giờ đã biến thành một vết ngồ ngộ. Hai tiếng đồng hồ liên tục cho đến khi tôi thiếp đi. Chị luôn làm vậy khi ở bên tôi. Chúng tôi nằm sát chặt bên nhau đến nỗi hai trán chạm vào nhau.

Thứ Sáu ngày 12 tháng Năm năm 2006

PINK RIBBON là từ được in lên chiếc vòng màu hồng mà tôi vừa buộc vào cổ tay. Tại hiệu sách Scheltema, trong lúc tới quầy truyện ly kỳ và sách bán chạy, chúng tôi đi qua một chồng sách của Kluun. Tôi đọc được "Help, ik heb mijn vromv zwanger gemaakt 1."

"Chị nghe nói là cuốn đó khá hay, cơ mà em không cần phải đọc." Chan đi nhanh tới quầy tiếp theo, tới quầy không có những cuốn về mang thai, buồng trứng hay trẻ con. Trong căn phòng toàn những câu chuyện kiểu vậy, chắc chị phải cảm thấy rất cô đơn. Câu chuyện về yêu đương,

đám cưới, có con, hạnh phúc và về già. Đối với chị đó đã là quá khứ. Bên ngoài trước quán Pilsvogel chúng tôi ngồi uống với nhau. Tôi sờ vào chiếc vòng tay màu hồng và thấy thiếu chiếc màu vàng. Lại làm mất. Tôi đeo màu vàng để nhớ đến Marco, Salvatore, Rob và Lance. Còn màu hồng là dành cho Chan, chị vẫn là tù binh của một cơ thể chứa đầy tế bào ung thư. Do nhỏ nên chiếc màu hồng khó đánh mất hơn.

Chan uống rượu vang, còn tôi uống trà. Chan trông ngăm ngăm, còn tôi nhợt nhạt, chị vẫn bị ung thư, còn tôi thì không. Trong lúc tôi chén hết chiếc đùi gà này đến chiếc đùi gà khác, chị kể bằng giọng chắc nịch rằng mình không còn biết mọi thứ sẽ tiến triển thế nào nữa. Tất cả đều mang một giọng điệu đầy mỉa mai cho dù chị có nói về đùi gà, về bác sĩ hay về tình yêu. "Không còn thứ gì có thể làm chị vui nữa. Chị không biết là sao song mỗi khi tỉnh dậy chị chẳng có hứng thú cho bất kỳ việc gì."

Tôi tiếp tục nhai.

"Mọi người cứ nghĩ chị vẫn khỏe mạnh bởi ngày nào chị cũng tới quán bar, cười nói vui vẻ. Song chị chỉ tới đó bởi chị hoàn toàn cô đơn."

Tôi chén chiếc đùi gà tiếp theo.

"Mười năm nữa tay chị sẽ trở nên vô dụng, bác sĩ nói vậy. Do xạ trị gây nên."

"Ôi dào! Chị nhầm rồi! Lúc đó chị cũng chẳng còn trên đời này nữa cho nên điều đó cũng chẳng hề hấn gì với chị", tôi nói.

"Vậy là em nhất quyết không uống rượu vang?"

"Không, cảm ơn chị."

"Thời gian vừa rồi chị rất hay bị đau đầu. Chúng làm chị nhiều đêm mất ngủ."

"Điều đó làm chị lo lắng ư?"

Chị nhún vai. "Chị cũng chẳng biết. Tuần này đã xảy ra vài chuyện vớ vẩn."

"Chuyện gì vậy chị?"

"Hôm qua Ellen đến chỗ chị, lúc chị muốn mở cửa để Ellen vào, chị

không biết phải làm thế nào. Tương tự trong nhà vệ sinh. Chị muốn kéo nước xả mà không biết phải làm thế nào."

"Chắc phải bốc mùi lắm."

Chan không cười. Tôi cũng không.

"Chị đã tới chỗ bác sĩ chưa?"

"Bà ta đang đi nghỉ."

"Thế còn đồng nghiệp của bà ta?"

"Ừ, thứ Năm bà ta về rồi, chị sẽ tới để hỏi."

"Còn một tuần nữa mà Chan. Chị không muốn đi khám trước à?"

"Để chị xem đã."

Thứ Bảy ngày 13 tháng Năm năm 2006

Buổi tối. Chuông điện thoại reo. Đó là Chan.

"Chào người đẹp, chị còn đau đầu không?"

"Vẫn rất đau. Cả ngày hôm nay chị ở bệnh viện. Đêm vừa rồi mới thật tệ. Chị gọi điện cho David rồi bọn chị phóng tới bệnh viện ngay. Mà chắc em cũng đã biết."

"Rồi sao?"

"Không sao cả, họ không chụp X-quang vào thứ Bảy. Chị phải chờ đến thứ Hai."

"Thế còn chụp cộng hưởng từ?"

Đó là phương pháp chụp từ tính phần đầu.

"Ừ, sẽ ổn cả thôi."

"Em qua chỗ chị nhé?"

"Đừng, chị mệt muốn chết, chị ngậm một chút morphin nữa rồi sau đó đi ngủ ngay."

"Được thôi người đẹp. Mai em sẽ gọi điện cho chị. Ngủ ngon nhé."

Chủ nhật ngày 14 tháng Năm năm 2006

Buổi chiều, tôi gửi cho Chan một tin nhắn. Không hề có hồi âm. Tôi gọi điện, vẫn không hề có phản ứng nào. Một tiếng sau tôi gọi điện lại. Ellen nhắc máy. Nước mắt tôi chỉ trực trào ra.

"Chào Ellen, em là Sophie đây. Chan thế nào?"

Im lặng, ngập ngừng. "Sophie, tình hình của Chan không được tốt. Cô ấy sẽ gọi điện cho em sau vài ngày nữa, được chứ?"

Tôi hoảng sợ. "Tệ thật, em qua chỗ đó nhé?"

"Bọn chị chuẩn bị đi rồi."

"Đến bệnh viện?"

"Ừ."

"Vậy em tới đó được chứ?"

"Chị nghĩ là không nhất thiết đâu. Chan nôn mửa liên tục, tình hình của cô ấy rất tệ."

"Mẹ kiếp."

"Ghi số của chị vào này. Em có thể gọi cho chị bất cứ lúc nào."

Trong lúc tôi ghi số điện thoại, những giọt nước mắt đầu tiên dành cho Chan chảy xuống tờ giấy đã nhàu nát. Khóc vì Chan, chị ấy sẽ chết. Bây giờ? Hay vài tuần nữa? Vài tháng nữa? Vài năm nữa? Tôi chưa bao giờ cảm thấy mình bất lực như vậy trước cuộc sống của một người khác.

Nửa tiếng sau tôi có mặt tại bệnh viện AVL, người nhể nhại mồ hôi, kiệt sức và có phần xúc động mạnh. Có hai chiếc ghế băng trong phòng dành cho những người hút thuốc. Tôi ngồi lên một chiếc và bắt đầu thút thít. Bầy ruồi, mặt trời vẫn chiếu song tôi không còn cảm nhận được điều đó. Trên người tôi là chiếc măng tô mùa đông.

Người ta sẽ nghĩ tôi chẳng còn xa lạ với những điều như vậy. Họ muốn nghĩ sao cũng mặc kệ.

Dẫu vậy tôi vẫn lê bước vào màn đêm. Liệu tôi có được phép ở đây?

Liệu tôi có nên thu hút sự chú ý như Chan? Liệu tôi có nên pha trò?

Tôi đứng cuối giường quan sát chị hấp hối và không thể tìm ra câu trả lời. Hình ảnh của Chan ngày càng mờ nhạt dần, gương mặt của ung thư ngày càng hiện rõ. Còn tôi ngày càng đẩy lùi được ung thư và giống Sophie hơn. Cái chết ở rất xa. Cái chết ở rất gần. Liệu có một sức mạnh nào đó đã đưa tôi đi thật xa? Đã giúp tôi khám phá và sử dụng sức sáng tạo của mình? Giúp lưu giữ câu chuyện về tôi bằng ngôn từ, cho dù nó mới bắt đầu hoặc sắp kết thúc, khi sắp tới tôi sẽ có thể cầm nó trên tay và gập nó lại?

Thứ Hai ngày 15 tháng Năm năm 2006

Hôm nay có hai việc. Chụp X-quang lúc chín giờ, sau đó tới thăm Chan ở bệnh viện AVL. Đơn giản chỉ để ở cạnh chị, để có thể làm điều gì đó cho chị và cho chị thấy rằng tôi rất yêu quý chị. Trong lúc chui vào máy chụp, tôi nghĩ tới chẩn đoán của mình và của Chan. Đó gọi là thức tỉnh khi người ta phải nhìn cô bạn của mình nôn mửa cạnh bồn toa lét sau những tháng được sống trên mây. Sau cơn mưa trời lại sáng. Đối với tôi mặt trời vẫn chiếu, còn đối với chị trời bắt đầu nổi giông tố.

"Chà, chị gặp ai đây nhỉ?" Trong bệnh viện OLVG, Annemarie gập cuốn bệnh án trước mặt mình và với lấy tấm phong bì quá khổ của tôi. "Tóc em đẹp thật đấy."

"Đẹp đúng không chị? Tất cả đều là tóc thật đấy, chỉ có một chút trang điểm thêm là giả thôi." Chị hỏi xem có gì đó mới để buôn chuyện không.

Tôi cười và kể cho chị nghe về những thay đổi mới nhất trong cuộc sống của mình với tư cách là một kẻ cô đơn và một nhà văn mới vào nghề.

Bác sĩ L ghé qua và tham gia vào câu chuyện của chúng tôi. Tất nhiên là để nói về tình trạng cơ thể của tôi chứ không phải tình trạng mái tóc vừa được nhuộm vàng. Sau hàng loạt các bộ tóc giả đỏ, giờ không còn gì làm ông ngạc nhiên nữa.

"Cháu cảm thấy thế nào?", ông hỏi.

"Tốt ạ."

"Không đau đớn? Không còn cảm giác như bị kim châm hay ngứa ngứa nữa chứ?"

"Không ạ."

"Cháu tới để chụp X-quang à?" Bác sĩ L lên lịch hẹn nhưng tôi mới là người quyết định thời gian.

"Cháu vừa chụp rồi. Mai bác cháu ta gặp nhau được không ạ?"

"Được, tốt. Chúng ta không nên chờ đợi lâu nữa. Quyết định thế nhé."

"Vâng."

"Mái tóc rất hợp với cháu."

"Cảm ơn bác."

Chú thích

(1) *Tiếng Hà Lan trong nguyên bản: Cứu với! Vợ tôi mang bầu!*

CHƯƠNG 17

Trên đường lên tầng bốn tôi phải đi qua nhà xác. "Thật rợn người đúng không? Chẳng bao lâu nữa chị cũng sẽ nằm trong đó." Câu nói đó của Chan lại làm tôi sồn gai ốc. Gã kiến trúc sư ngờ nghệch nào lại nghĩ được ra một thứ như vậy nhỉ? Tất cả phụ nữ trong bệnh viện AVL đều tóc ngắn, hôm nay tôi cũng vậy. Thêm vào đó là chút kem bôi hiệu Coupé. Người ta có thể thấy những người đầu trọc, đầu đó còn có cả một mái tóc giả, một chiếc khăn trùm đầu, dù có là người theo đạo Hồi hay không. Chantal sở hữu một mái tóc dày và dài nhất, song hôm nay chị lại là kẻ bệnh nặng nhất. Chị nằm trên tầng bốn, khu C, phòng 1. EILT là từ trên tấm biển cạnh cửa.

Tôi đứng cạnh giường chị và nghĩ tới nỗi cô đơn mà chị sẽ phải chịu đựng bởi chị là người đi trước. Điều đó ngày càng trở nên rõ ràng hơn bao giờ hết sau mỗi lần ói mửa.

"Cho Sophie xem tờ JAN đi."

Cô bạn gái của chị dúi vào tay tôi một quyển tạp chí. "Trang 64", chị nói.

Tôi lật tới trang đó. Một Chan tươi rói, bên trên là dòng tiêu đề **GIỜ TÔI PHẢI SỐNG CỐNG HIẾN**. Cả Chan cũng đứng dưới ánh đèn sân khấu cùng căn bệnh và thái độ sống của mình.

Chantal Smithuis (34 tuổi) mắc căn bệnh vô phương cứu chữa. Theo chẩn đoán chị sẽ chết vì ung thư vú trong vòng hai năm nữa. Trên JAN chị muốn nói một điều với tất cả những phụ nữ cùng hoàn cảnh. Và để giải thích tại sao chị có thể hạnh phúc hơn bao giờ hết, thậm chí chị còn là người đầu tiên ngạc nhiên về điều này.

Rời mắt khỏi tờ tạp chí tôi quan sát nữ bệnh nhân trên giường bệnh, chị đang được giữ ở trạng thái tê liệt bằng Morphine và chất Dexamethason - anh cả của chất Prednison. Ngay cả ở đây chị cũng là một người phi thường. Tôi khe khẽ nói, còn chị trả lời bằng những lẩm bẫm không ra hơi.

"Chính đó là điều chị sợ. Chị sợ sẽ phải lên khoa này." Chantal đã được điều trị ở bệnh viện AVL từ bấy lâu nay, song từ lần chị chuyển khỏi Purmerend - điều không được các bác sĩ khuyến cáo khi có gì nghiêm trọng xảy ra - thì chị không bao giờ còn được điều trị nội trú nữa. "Khởi đầu của kết thúc", chị nói khẽ.

Tôi im lặng. Cô bạn của chị đứng dậy, chị phải dạo bộ một chút với lũ chó. Chan có hai con dòng Labrador, chúng sống cùng bạn trai cũ của chị. Trong phòng tôi ngửi thấy mùi xúp gà trong chiếc bát nhựa cạnh giường Chan. Chị không nuốt nổi bát xúp. Chị nôn mửa liên tục vào những chiếc chậu giống ở bệnh viện OLVG. Mặt mũi tái mét vì những cơn đau đầu quần quai.

Khi chiếc rèm được kéo xuống, cả ba chúng tôi đều hướng mắt lên. Chan, bạn trai cũ của chị và tôi. Một gương mặt đầy lo âu, già nua và nhăn nhúm hiện ra. Đó là một nhà thần kinh học. Theo sau ông là một y tá. Vị thầy thuốc bắt tay từng người một. Rồi ông đưa tay xuống vai Chantal và dừng lại ở đó.

"Trong cơ thể cháu có điều không ổn. Đã có di căn." Các bác sĩ, họ không hề ngần ngại nói toạc ra tất cả. Tôi tin ông ta rồi đưa mắt sang Chan, kẻ cam đảm nhất trong số chúng tôi.

Chị nổi giận. "Ba mươi tư", chị nói rồi giơ ngón tay giữa lên. "Mới ba mươi tư."

Lần đầu tiên tôi thấy chị khóc.

"Chúng tôi phải tiến hành xạ trị cho cháu ngay."

"Rồi sau đó thì sao? Liệu di căn có biến mất không ạ?"

"Có, khả năng nó biến mất là rất lớn."

"Vậy là cháu sẽ bị trọc?"

"Ừ".

"Có bao nhiêu vị trí bị di căn ạ?", anh bạn trai cũ của chị hỏi.

"Trong toàn bộ cơ thể thì có một vài chỗ."

"Tệ thật, đây là lần thứ ba. Nó diễn ra quá nhanh. Sau vài tháng không

cần hóa trị cháu còn cảm thấy khỏe mạnh, vậy mà bỗng nhiên lại có di căn trong người."

Chị nhìn tôi. "Vậy là tốt cho cuốn sách của em."

On Chúa, chị vẫn chưa mất đi khiếu hài hước của mình. Tôi nghĩ ngay tới Simon trong bộ phim của Eddy Terstall, sau cuộc nói chuyện với bác sĩ, cậu ta hỏi liệu đâu đó có còn nhà phẫu thuật nào có khiếu u bướu 1.

Tôi hôn Chan rồi đi ra ngoài. Tàu điện đang tới, tôi vội chạy thực mạng.

Thứ Ba ngày 16 tháng Năm năm 2006

Đó là kết thúc của một câu chuyện? Hay là kết thúc câu chuyện của tôi? Rob đi cạnh tôi trên hành lang lối vào bệnh viện OLVG. Tôi thấy thật tuyệt vời khi anh lại ở đây. Song lúc này tôi muốn có Jur, bởi anh là người duy nhất có thể dập tắt nỗi sợ hãi của tôi. Chúng tôi ngồi xuống chiếc ghế trước quầy đăng ký trong khoa ngoại trú.

Tôi dõi theo những chiếc kim đồng hồ, quan sát những gương mặt xám xịt xung quanh mình, đứng đưa hai chân rồi nhìn sang Rob. Anh choàng tay lên vai tôi rồi tặng tôi một nụ hôn. Sau khoảng một phút, bác sĩ L có mặt. Ông cười.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, "Ồn rồi, em có thể nhận thấy điều đó qua nụ cười của ông ấy. Chúng ta có thể rời khỏi đây." Rob cười.

"Cô Van der Stap."

Ngoài phòng làm việc của ông, tôi vẫn là cô Van der Stap.

Tôi đứng dậy, bắt tay bác sĩ L và cố gắng nắm bắt nụ cười của ông. Và tôi đã làm được.

"Tất cả đều ổn. Chỉ có một thay đổi nhỏ song khả năng lớn là do xạ trị gây nên. Cháu cảm thấy thế nào?"

"Rất khỏe. Cuối tháng Tám bác có ở đây không ạ? Khi đó cháu có buổi giới thiệu sách."

Bác sĩ L cười như một chàng trai trẻ. "Làm sao bác có thể dám không ở đây chứ."

"Kết quả chụp X-quang của cháu thế nào?"

"Ồn ạ", tôi nói khẽ. Với một cái đầu đầy khối u, tôi không dám thả nổi dòng xúc cảm của mình.

"Ồ, ơn Chúa, tuyệt. Ít nhất cũng có cháu."

o O o

Thứ Ba ngày 30 tháng Năm năm 2006

Thời gian: Thứ Ba 30 tháng Năm 2006 04:27

Người gửi: Sophie van der Stap

Người nhận: Bác sĩ L.

Tiêu đề: sợ hãi

Bác sĩ L kính mến!

Có điều này làm cháu sợ. Suốt cả ngày cháu cảm thấy có các vết kim châm, không phải ở phía trước như hồi đầu mà ở phía dưới lưng. Cháu có cảm giác chúng ngày càng trở nên mạnh hơn. Mấy tháng trước cháu còn không hề cảm thấy chúng.

Liệu nguyên nhân có thể là do các đợt xạ trị? Sắc diện cháu tốt, cháu cảm thấy trong người khỏe mạnh, thể trạng ngày càng tốt hơn.

Cháu đã bắt đầu theo dõi các vết đau như chích này để xem liệu chúng có trở nên tệ hơn. Bác nghĩ sao ạ?

Cháu chào bác,

Sophie

Thời gian: Thứ Ba, 30 tháng Năm 2006 09:40

Người gửi: Bác sĩ L.

Người nhận: Sophie van der Stap

Tiêu đề: Trả lời: sợ hãi

Sophie thân!

Bác cũng không dám chắc. Việc cháu cảm thấy khỏe mạnh là một dấu hiệu tốt. Nếu vẫn còn cảm thấy các vết kim châm ấy, cháu phải đi khám trước lịch hẹn. Cháu sẽ tiếp tục cập nhật tình hình cho bác chứ?

Bác sĩ L

o O o

Thứ Hai ngày 19 tháng Sáu năm 2006

Tôi đọc một tờ báo và cảm thấy xấu hổ khi phải thú nhận rằng mình không biết bức biếm họa của họa sĩ Kamagurka nhằm đả kích cái gì. Chẳng phải tôi đã học Chính trị học đó sao? Đầu óc tôi để ở đâu vậy?

Chắc hẳn là không ở trong tờ báo rồi. Mà ở một nơi nào đó. Ở trong thế giới riêng của mình, thế giới mà tôi phải ngậm ngùi từ bỏ. Ở trong câu chuyện của mình mà không có nó tôi không thể sống, thậm chí tôi muốn sống mà không có chúng. Tôi vẫn lĩnh hội được: các cuộc trò chuyện nơi quán xá, đi bầu cử - bầu cho phái nữ, các mối quan hệ mới, các mối quan hệ cũ, các mối quan hệ với đàn ông. Trong những khoảnh khắc như vậy tôi mới ý thức được lẫn ranh giới một cách đau đớn nhất.

Rob là người đóng vai trò lớn trong việc đó. Jur, người luôn làm khía cạnh tình cảm của tôi bế tắc khi tôi đụng phải một anh chàng tốt bụng nào đó.

Tôi xỏ đôi giày cao gót, dán đôi mi giả rồi rời nhà. Tôi đi để kiếm tìm sự quan tâm, con ấm áp và một chút tin cậy.

Tôi đã tìm được chúng, kể cả chút tin cậy kia, song tôi không bận tâm tới việc này. Tôi bận tâm tới cuốn sách, thứ đã xác định rõ cuộc sống của tôi trên nhiều mặt trận. Nhờ nó, tôi hiện hữu. Đó cũng là dấu chấm hết cho một giai đoạn trong cuộc đời tôi, một cách nhấn mạnh mọi chuyện, nhưng đặc biệt đó là sáng tạo của riêng tôi. Đám u bướu trong người tôi đã biến mất, cuốn sách tôi đã viết xong. Điều đó thật tốt bởi tôi cũng đã thấy chán ngấy với chính mình.

Câu chuyện rồi cũng đến hồi kết. Song hồi kết này với kết cục câu chuyện của tôi càng trở nên hiện hữu và kết cục của câu chuyện càng tiêm cận gần hồi kết bao nhiêu, thì tôi càng ngạc nhiên trước nỗi sợ sẽ bị chết vì bệnh tật của mình bấy nhiêu. Những cảm giác như bị chích ở vùng hông vẫn tiếp tục hành hạ tôi. Những trận vã mồ hôi, chúng lại

quay trở lại. Những lần thở dốc. Sợ hãi.

Liệu nó đã thực sự chấm dứt hay chưa?

o O o

Thứ Ba ngày 20 tháng Sáu năm 2006

"Sophie, thực sự thì cháu đã nghĩ gì trong khoảnh khắc vô thức?"

Tôi thận trọng ngược mắt lên và nhìn thẳng vào đôi mắt đầy lo âu của bác sĩ L. Ông đang kiên nhẫn chờ đợi câu trả lời của tôi. Cùng ông còn có mười con mắt khác nữa. Tập trung, hồi hộp.

Tôi thả ánh mắt nhìn những bóng hình đang vây quanh tôi trong vòng năm phút qua. Tôi trông thấy Jur, lần này mặc bộ bờ lu trắng của bác sĩ với tấm biển đề tên trên ngực, y tá Pauke và Bas, bác sĩ của trạm, bác sĩ của tôi và bác sĩ K. Bác sĩ K trông có vẻ băn khoăn.

Bác sĩ L lặp lại câu hỏi của mình.

Tôi nhắm mắt và hồi tưởng lại mọi chuyện. Từ hồi chiều, sáng và đêm nay. Cả ngày. Mọi thứ dần dần hiện ra. Tôi phải nói gì đây? Thật xấu hổ. Những vị bác sĩ này thật tệ, cái gì họ cũng muốn biết.

"Cháu đã đến đây", tôi trả lời như thể đó là câu trả lời cố nhiên nhất trên thế giới này.

Im lặng. Có tiếng hắng giọng. Có cảm giác bối rối về phần tôi, cả phía bên kia giường nữa. Bối rối hơn cả là bác sĩ L, ông không biết nên bắt đầu với thông tin này thế nào. Rồi tiếng cười vang của Jur và Bas.

"Chà, điều đó có thể xảy đến với bất kỳ ai trong chúng ta", bác sĩ L lấp bắp. "Em đã ở một mình hay có ai bên cạnh?" Jur tiếp tục bài thẩm vấn. Anh ấy còn lấy làm thích thú với việc đó. Càng thêm bối rối.

Bác sĩ K rảo bước nhanh rời phòng tới khoa phổi.

Tôi lại nhắm mắt và kéo mái tóc giả trùm qua mặt để bảo vệ mình khỏi ánh nhìn của mọi người xung quanh. Tôi thấy xấu hổ, đồng thời cũng ý thức được rằng mình lại thích cái khoảnh khắc ê mặt này. Tôi có được cơ hội thứ hai và rất nóng lòng được bắt đầu cuộc sống mới của mình.

o O o

Thứ Sáu ngày 23 tháng Sáu năm 2006

Tất cả đều là thật. Tất cả những ngôn từ mà tôi đã viết, tất cả những giọt nước mắt mà tôi đã khóc, tất cả những nỗi đau mà tôi đã nén lại.

Tất cả những chị y tá, tất cả những đợt truyền nước, bác sĩ L, tất cả những lần cấp cứu, tất cả những đợt truyền máu, tất cả những bộ bờ lu trắng. Bác sĩ K, tất cả những chiếc chậu để nôn, tất cả những viên thuốc, những lần chống chọi với mớ dây điện loằng ngoằng, bầu vú thứ ba, những chiếc áo phông ướt đầm, những chiếc bánh bích quy dài, những đợt chụp X-quang, lượng máu, bác sĩ N, những cuốn bệnh án, những chiếc đầu trục... cả chiếc sọ trục lốc của tôi nữa. Tất cả đều là thật.

Lance, Jur, Oskar, Marco, Chantal, Aniek. Mọi người đều là thật.

Những tấm thiệp được dúi vào hộp thư, những cuộc gọi kinh hồn, những cuộc viếng thăm, những bó hoa, những lo lắng, những ánh nhìn đầy thương hại, đầy kinh ngạc, đầy lo âu. Cả những điều này cũng đều là thật.

Bố, mẹ, Zus. Thật gần gũi.

Những lần thử ngòi thiên, những cửa hàng bán đồ thiên nhiên, nước cà chua vắt chanh và trà xanh, củ cải đỏ, những hạt ngũ cốc và những bát súp Miso của Nhật, một chút đạo Phật. Cũng là thật cả.

Tất cả những bộ tóc giả, những sợi tóc mà tôi đã nhổ đi không thương tiếc, đám lông mu cuối cùng mà tôi nhất quyết để lại để rồi cuối cùng cũng phải nhổ đi, những vết sẹo, những lần tiêm lệch ven ở cẳng tay phải, người bạn cao kều, chiếc giường bệnh. Đều là rất thật.

Tất cả những quan tâm của công chúng, nhà xuất bản Prometheus, báo chí, truyền hình và những cuộc phỏng vấn. Là thật.

Stella, Daisy, Sue, Blondie, Platina, Oema, Pam, Lydia và Bebé. Thật.

Chú Otto và cô Bebé. Cũng là thật.

Mỗi tình mà tôi có được, những động chạm mà tôi nhận được, những lời ân cần, những sự quan tâm, những món quà đẹp, những nụ cười, những ánh mắt nồng ấm, một thiên thần nhỏ trên vai tôi, gia đình tôi,

các bạn của tôi, những người quen, những kiến thức của tôi. Tất cả những điều này cũng đều là thật.

Đó là sự thật.

o O o

Cảm ơn Jan vì anh đã tìm thấy người nữ văn sĩ trong em. Cảm ơn Esther vì chị đã phát triển cô nữ văn sĩ đó. Cảm ơn Jaap vì sự giúp đỡ về mặt văn học. Cảm ơn Hans vì lời khuyên vô cùng quý giá. Cảm ơn Walter vì cậu không chỉ là hàng xóm của tớ. Cảm ơn Jurriaan vì đã có anh. Cảm ơn bác sĩ L vì đã giữ cháu lại cuộc đời này. Cảm ơn bác sĩ K vì đã mang lại sức sống cho bệnh viện OLVG. Cảm ơn bác sĩ N vì tất cả những tính toán của bác. Cảm ơn bố, mẹ và Zus vì đã chăm sóc con. Cảm ơn tất cả các bạn yêu quý vì đã khiến câu chuyện của tôi trở thành một điều có thể.

o O o

Chỉ một ngày là đủ để cho người ta nhận ra cuộc sống trong tương lai của mình sẽ diễn ra theo một cách hoàn toàn khác so với hiện tại. Tôi gọi đó là ngày định mệnh. Dù định mệnh này có rơi vào một ai khác hay đến vào một thời điểm nào khác, điều đó cũng không đóng vai trò gì. Những cuộc chia ly ít khi được định trước. Ba năm về trước chỉ có ba từ đã làm viễn cảnh tuổi trẻ của tôi tàn héo và làm phần còn lại của cuộc đời tôi rẽ sang một hướng hoàn toàn khác. Khi tôi nhìn thẳng vào sự thay đổi đột ngột này, những cánh cửa bước vào tương lai mà tôi từng cất công lựa chọn trước kia bỗng dưng đóng sầm trước mắt mình.

Những gì đã xảy ra không chỉ mang tới cho tôi một cách sống mới mà còn đưa tôi đứng dưới ánh đèn sân khấu rạng ngời. Ánh đèn của ghi nhận và của cả những quan tâm chú ý lướt qua nhanh. Cả việc đó cũng làm cuộc đời tôi thay đổi. Cho đến ngày tôi thôi giấu mình dưới những bộ tóc giả, tôi mới nhận ra những tiềm năng đa dạng mà chúng đem lại. Thay vì phải che đậy, tôi đã làm hiển hiện câu chuyện có thực đằng sau tấm mặt nạ đó. Nhờ đó tôi đã kéo được sự chú ý của mọi người về mình và nằm trong suy nghĩ của những người có liên quan đến các trải nghiệm của mình.

Người ta cần nhiều thời gian hơn để bước ra khỏi một câu chuyện hơn là khi bị rơi vào nó. Giống như buông xuôi đòi hỏi nhiều nước mắt và

nụ cười hơn là nắm chặt. Tôi vẫn nhớ mình đã nhỏ những giọt nước mắt đầu tiên xuống như thế nào, bởi suy nghĩ có lẽ tôi sẽ không bao giờ có thể yêu nữa. Được yêu một cách đích thực với tất cả những điều thuộc về nó. Rồi đột nhiên chúng - những ước muốn đòi thường - hiện rõ mồn một trước mặt tôi: một người chồng, chín đứa con thiên tài, một trại trẻ mồ côi, ba chú chó và một bác sĩ thú y. Và tôi đã rất buồn bởi suy nghĩ mình có thể sẽ không bao giờ được biết đến cảm giác được làm mẹ là như thế nào.

Tôi cũng vẫn biết mình ước ao được đứng trên quảng trường Djemaa el Fna nổi tiếng để ngắm bầu trời đầy sao của Marrakesch thế nào. Trước kia tôi mơ về Tây Tạng và Ấn Độ, còn trong lúc nằm trên giường bệnh, tôi mơ về Marrakesch. Marrakesch và những nơi xa hơn thế nữa. Tôi mơ cảnh mình bị lạc giữa những con phố của Buenos Aires. Mơ được chứng kiến sự chăm chỉ của người Nhật và xem những tòa nhà ở Hồng Kông cao cỡ nào. Tôi muốn tới Ấn Độ, nơi tôi đã từng để quên con tim mình và muốn đắm mình vào cuộc sống phồn hoa đô hội của New York.

Tôi đã nghĩ, những ấn tượng mới và một môi trường khác có thể giúp mình gặp lại cô gái đội tóc giả trong tủ gương của một quầy hàng nào đó. Sau khi cuốn sách của tôi được in, tôi như một người du mục hiện đại ngao du khắp thế giới. Điều đó đúng với cả nghĩa bóng: Tôi phát hiện ra một thế giới thần kỳ của nghề viết văn. Ý tôi không chỉ là có viết lách mà còn cả đọc.

Tôi đã cần đến bốn trăm ba mươi tám ngày để có thể tìm lại được cô gái đội tóc giả đó. Tôi đã dần bỏ lại phía sau thể dạng của một đứa bị bệnh tật và mang lại cho mình một thể dạng mới. Từ một bệnh nhân ung thư tới cựu bệnh nhân ung thư và tới một nhà văn. Bước ngoặt diễn ra nhờ những thay đổi không được dự tính trước này - một sự kiện mà tôi vẫn đang phải cố tìm ra từ ngữ đúng đắn nhất để miêu tả nó - đòi hỏi không chỉ có thời gian. Chỉ một cuộc gặp gỡ đã giúp tôi đẩy lùi được những mối đe dọa từ phía căn bệnh: Đêm đã về khuya, tôi mặc một chiếc váy đẹp và ngồi cạnh một phụ nữ Li Băng, tôi bắt chuyện với chị mà không cần đến ngôn từ. Đột nhiên chị cầm lấy một tay tôi, rồi cả tay kia nữa và biến mất trong vài giây vào thế giới riêng của mình. Tôi mới ao ước được đọc những suy nghĩ của chị làm sao. Khi ngẩng mặt lên, chị nói rằng tôi có một cuộc đời dài đằng đẵng trước mắt với rất nhiều các vấn đề trên đường đi của mình. Trong khoảnh khắc đó tôi đã nói có với cuộc

sống và thôi không còn suy tưởng nữa.

Gần như chẳng có gì kết nối tôi với cuộc sống mà tôi đã sống trước bước ngoặt này. Thật ngạc nhiên, bởi ngày đó tôi cũng đã nỗ lực hết mình từng ngày để biến những ước muốn của mình thành sự thật. Trong quá trình đi từ một bệnh nhân ung thư tới cựu bệnh nhân ung thư rồi tới một nữ nhà văn, tôi đã vấp phải một chút định kiến hữu hình khi là nhà văn nữ, còn khi là cựu bệnh nhân ung thư, tôi có được một danh hiệu mà lạ là danh hiệu đó lại giúp tôi cảm thấy tốt trong người; tiếc là những con dấu đôi khi lại là cần thiết để đặt tên cho một thứ gì đó.

Bây giờ, tôi cảm thấy sự kết nối giữa mình với cô gái ngày đó một cách mãnh liệt nhất qua điều mà bệnh tật đã mang lại cho tôi: Nghề viết văn. Có thể ngày mai thôi mọi thứ lại trở nên khác cho dù tôi không biết mình sẽ thế nào nếu một ngày không được viết lách. Tôi nghĩ giờ đây tôi biết rõ hơn thứ mình muốn và cần được là chính mình. Và tôi cũng nghĩ mỗi khoảnh khắc đều có một ma lực của riêng nó, dù ma lực đó có đang lẫn khuất đâu đó trên dãy Himalaya hay ở dưới nhà kho, để rồi một ngày nó đẩy cuộc đời của chúng ta sang bên phải hay quặt cuộc đời của những người khác sang trái, sống là thích nghi. Một trong những điều mà tôi tự tìm ra được cho mình là câu hỏi: Liệu việc viết lách có chỉ là chất xúc tác mà tôi cần trong khoảnh khắc đó hay nó còn là nhiều hơn thế? Và đã được chứng minh rằng nó còn là nhiều hơn thế.

Một loạt sự kiện xâu chuỗi đã đưa tôi tới Heidelberg vào đầu năm 2007 và sau đó tới một làng Pháp phía Bắc Lyon, làng đó nằm hẻo lánh đến nỗi chiếc máy định vị của tôi phải vất vả lắm mới tìm ra được chính xác con phố chính của làng. Ở nơi quanh vắng này, chỉ trong có vài ngày, sự hỗn độn của những cánh cửa vừa được mở ra trước mắt tôi, của những ghi chép phù phiếm và nhịp sống của năm ngoái đột nhiên bắt đầu có hiệu lực.

"Sống có nghĩa là thay đổi, đó là bài học mà các thập kỷ vẫn luôn dạy chúng ta", Paulo Coelho đã từng viết vậy và câu nói đó đã trở thành khởi nguồn của hầu hết những suy tư của tôi. Để thay đổi người ta phải biết quyết định. Sự lựa chọn quyết định luôn tra tấn con người ta. Tôi tin rằng lựa chọn là một bước đi quan trọng cho dù sau này kết quả đó có ảnh hưởng thế nào tới công việc cũng như vấn đề cá nhân. Trải nghiệm của tôi về thời kỳ bị căn bệnh chết người và cả bố mẹ tôi đều khiến tôi nhớ tới bài học này mỗi ngày. Nói Không còn khó hơn rất

nhieu so với nói Có.

Trong bốn trăm ba mươi tám ngày tìm kiếm này, tôi đã có hơn ba trăm cuộc gặp gỡ, cần tới bốn mươi hai cuốn sách và mười tám chuyến đi chỉ để phát hiện ra rằng tôi còn cần phải viết thêm một chồng sách nữa. Với việc phát hiện ra người nữ văn sĩ trong mình, tôi đã nói không với nhiều cánh cửa rộng mở sau thành công của tôi, đồng thời tự mở ra cho mình một cánh cửa quan trọng. Tôi đã tìm cho mình một con đường đi mới và nói lời tạm biệt với câu chuyện đã định đoạt số phận của mình từ bấy lâu nay.

Sophie van der Stap

Tháng chín năm 2007.

"Ithaka đã tặng em một chuyến đi đẹp:

Không có Ithaka chắc hẳn em sẽ chẳng lên đường,

Giờ Ithaka không còn gì cho em nữa."

K.P.KAVAFIS

Chú thích

(1)Nguyên bản: *Sinn fur Tumor. Chơi chữ từ Sinn fur Humor (khiếu hài hước).*